

## CHƯƠNG 1. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945

### Tiết 1+2: BÀI 1. NƯỚC NGA VÀ LIÊN XÔ TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945

#### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

##### 1. Kiến thức:

- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập.
- Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được những hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

##### 2. Năng lực:

- Năng lực chung:
  - + Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tự lực thực hiện các nhiệm vụ được giao trên lớp và ở nhà.
  - + Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi trong các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực đặc thù:
  - + Năng lực tìm hiểu lịch sử: quan sát tranh, ảnh, lược đồ; khai thác và sử dụng được thông tin tư liệu để tìm hiểu về nước Nga Xô viết từ 1918 đến 1945.
  - + Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: biết sử dụng tranh, ảnh, tư liệu, bảng số liệu kết hợp đọc thông tin trong sách giáo khoa để nêu những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập; Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được những hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.
  - + Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để viết đoạn văn ngắn giới thiệu về thành tựu ấn tượng nhất trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

##### 3. Phẩm chất:

- Bài học góp phần bồi dưỡng ý thức khâm phục và tự hào về những thành tựu mà Liên Xô đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; từ đó nhận thức được sức mạnh và tính ưu việt, đồng thời tránh ngộ nhận, phủ nhận quá khứ lịch sử và những thành tựu vĩ đại mà nhân dân Liên Xô đã lao động quên mình để đạt được trong giai đoạn này.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Thiết bị: Máy tính, máy chiếu

##### 2. Học liệu:

Lược đồ nước Nga Xô viết chống thù trong, giặc ngoài (1918 – 1920).

<https://www.youtube.com/watch?v=nkdukjVLef8>

Phiếu học tập, tranh ảnh lịch sử có liên quan đến bài học

#### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

##### A. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò, mong muốn tìm hiểu nội dung bài học mới.

**b. Nội dung:** Cho HS quan sát hình ảnh nhà máy thủy điện Hòa Bình (Việt Nam) - công trình được nhà nước Liên Xô giúp đỡ, xây dựng. Từ đó liên hệ đến tình hình Liên Xô trong những ngày đầu sau cách mạng tháng 10 Nga. Nhân dân Liên Xô từng bước tháo gỡ những khó khăn.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS

##### d. Tổ chức thực hiện

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV cho HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: *Đây là công trình thủy điện nào? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về công trình thủy điện đó?* (năm xây dựng, Xây dựng trên dòng sông nào? Công suất thiết kế, tên nước giúp đỡ xây dựng...)



### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

HS suy nghĩ và trả lời theo hiểu biết, hoặc có thể sử dụng điện thoại để tra thông tin trên google.

### **Bước 3: Báo cáo thảo luận:**

- GV gọi 2 – 3 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có)
- HS chia sẻ những thông tin hiểu biết có thể đúng hoặc sai.

### **Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét phần trình bày của HS. GV không chốt đúng sai mà chỉ định hướng vào bài học mới:

*Công trình nhà máy thủy điện Hòa Bình- thành tựu của xây dựng XHCN ở Việt Nam - công trình này Việt Nam được người anh cả - Liên Xô viện trợ kinh phí, hỗ trợ công tác vận hành. Và trở thành công trình thủy điện lớn nhất cả nước thời điểm đó.*

*Để giúp đỡ được Việt Nam cũng như các nước XHCN giai đoạn sau này thì - **Liên Xô**- Người anh cả của XHCN trong những ngày đầu sau cách mạng tháng 10 Nga thành công đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách. Vậy những ngày đầu Liên Xô xây dựng XHCN đã gặp phải những khó khăn gì và từng bước vượt qua khó khăn ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu bài hôm nay.*

### **B. Hoạt động hình thành kiến thức**

#### **Hoạt động 1. Tìm hiểu về nước Nga Xô viết từ năm 1918 đến năm 1922**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được những nét chính về tình hình nước Nga Xô viết trước khi Liên Xô được thành lập.

**b. Nội dung:** GV sử dụng kỹ thuật **Think- pair-share** (Suy nghĩ-ghép cặp-chia sẻ) để tìm hiểu về tình hình nước Nga xô viết từ năm 1918-1922.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ, lựa chọn bằng 1 trong các hình thức: sơ đồ tư duy, bảng biểu, hình vẽ, vi deo...

#### **d. Tổ chức thực hiện**

### **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

#### **Nhiệm vụ 1:**

**GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cặp đôi bằng kỹ thuật: Think- pair-share** (Suy nghĩ-ghép cặp-chia sẻ)

**Câu hỏi:** *Nêu những nét chính về tình hình nước Nga Xô Viết từ năm 1918-1922 (khó khăn, biện pháp, kết quả).*

#### **Nhiệm vụ 2: Nâng cao- mở rộng:**

**1. Dựa vào lược đồ 1.2 hãy chỉ ra: Sau Cm tháng mười năm 1917 nước Nga xô viết gặp phải những khó khăn nào về thù trong giặc ngoài?**

2. Nêu hiểu biết của em về chính sách cộng sản thời chiến, chính sách kinh tế mới Nep?
3. Tại sao lại có 2 chính sách khác nhau? So sánh chính sách cộng sản thời chiến và chính sách kinh tế mới (Nep).
4. Theo em đường lối đổi mới về quan hệ sản xuất mà đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng cộng sản Việt Nam đã đề ra có điểm gì giống với NEP?
5. Vì sao nhân dân Xô viết bảo vệ được thành quả của Cách mạng tháng Mười?

## Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS suy nghĩ cá nhân, sau đó ghép cặp thảo luận thực hiện yêu cầu.

HS lựa chọn 1 trong các hình thức gợi ý để báo cáo sản phẩm.

### \* Sản phẩm dự kiến

#### Nhiệm vụ 1: (Ghi bảng)

| Khó khăn                                                                                                                                                                                                                                                                           | Biện pháp                                                                                                     | Kết quả                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến tranh phá hủy nền kinh tế nước Nga.</li> <li>- Sau Cm tháng mười năm 1917, quân đội 14 đế quốc (Anh, Pháp, Mỹ, Nhật Bản,...) đã cấu kết với các thế lực phản cách mạng trong nước mở cuộc tấn công vào nước Nga xô viết.</li> </ul> | Năm 1919, thực hiện “ <i>chính sách cộng sản thời chiến</i> ”                                                 | Kiểm soát được các ngành kinh tế then chốt                                                                            |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Cuối năm 1920, Hồng quân đã đánh tan giặc ngoại xâm và nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng.                | Nhà nước Xô viết đã xoá bỏ những bất công trong xã hội, thực hiện quyền tự do dân chủ, quyền tự quyết của các dân tộc |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tháng 3 – 1921, Đảng Bôn-sê-vích quyết định thực hiện <i>Chính sách kinh tế mới (NEP)</i> do Lê-nin đề xướng. | Nước Nga Xô viết đã từng bước vượt qua khủng hoảng, phục hồi kinh tế và đời sống nhân dân được cải thiện              |

#### Nhiệm vụ 2:

1. HS dựa vào lược đồ hình 1.2 xác định

2. Từ năm 1919, Nhà nước Xô viết đã thực hiện Chính sách cộng sản thời chiến (quốc hữu hoá toàn bộ các xí nghiệp, trưng thu lương thực thừa của nông dân, thi hành chế độ lao động bắt buộc,...) và kiểm soát được các ngành kinh tế then chốt.

Chính sách kinh tế mới (NEP). Nội dung cơ bản là bãi bỏ trưng thu lương thực thừa và thay thế bằng chính sách thu thuế lương thực, thực hiện tự do buôn bán, cho phép tư nhân được mở các xí nghiệp nhỏ, khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga,...

3. Do hoàn cảnh tại hai thời điểm khác nhau nên có hai chính sách khác nhau thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tại, giúp Liên Xô từng bước vượt qua khó khăn.

| <u>Tiêu chí</u>  | <u>Chính sách cộng sản thời chiến</u>                                                                                  | <u>Chính sách kinh tế mới</u>                                                                                                                           |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <u>Hoàn cảnh</u> | <b>1918-1920 chiến hành chiến tranh cách mạng chống thù trong giặc ngoài</b>                                           | <b>1921-1925 đất nước bước vào thời kì hòa bình, xây dựng xã hội chủ nghĩa</b>                                                                          |
| <u>Tác dụng</u>  | <b>Tập chung toàn bộ sức người, sức của để chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ thành quả của cách mạng tháng mười.</b> | <b>Phục hồi, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân. Tạo cơ sở kinh tế, chính trị cho Liên Xô bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội</b> |

4. Những bài học của NEP có ý nghĩa phổ biến với các nước XHCN trong thời kì quá độ, trong đó có Việt Nam.

Thực chất của đường lối đổi mới về quan hệ sản xuất mà Đảng ta đề ra ở Việt Nam năm 1986 cũng giống như NEP của Nga đề ra năm 1921.

5. Nhờ sự ủng hộ của nhân dân, lòng yêu nước được phát huy mạnh mẽ để bảo vệ chế độ mới, Hồng quân chiến đấu dũng cảm để bảo vệ Tổ quốc, các chính sách của Đảng Bôn-sê-vích phù hợp đã đem lại nhiều kết quả tích cực.

### **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Các cặp lựa chọn hình thức báo cáo sản phẩm.

### **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức:**

GV nhận xét và chốt kiến thức, những phần HS đã làm tốt GV chốt để HS ghi bài, những phần HS chưa trình bày được thì GV bổ sung và nhấn mạnh thêm.

### **Hoạt động 2. Tìm hiểu về Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945**

| <b>Hoạt động của thầy và trò</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Sản phẩm dự kiến</b> |  |          |           |           |  |         |  |                                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--|----------|-----------|-----------|--|---------|--|--------------------------------------------|
| <b>Hoạt động 2: Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945</b><br><b>a, Mục tiêu:</b> Học sinh nêu được những thành tựu và hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô<br><b>b, Tổ chức thực hiện:</b><br><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b><br>HS xem video<br><a href="https://www.youtube.com/watch?v=nkdukjVLeF8">https://www.youtube.com/watch?v=nkdukjVLeF8</a><br>HS theo dõi thông tin phần 2 (SGK trang 8,9)<br>GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ học tập<br><b>Nhiệm vụ 1: Hoàn thành Phiếu học tập</b> <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">PHIẾU HỌC TẬP</th></tr> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chính trị</td><td></td></tr> <tr> <td>Kinh tế</td><td></td></tr> </tbody> </table> | PHIẾU HỌC TẬP           |  | Lĩnh vực | Thành tựu | Chính trị |  | Kinh tế |  | <b>2. Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945</b> |
| PHIẾU HỌC TẬP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                         |  |          |           |           |  |         |  |                                            |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thành tựu               |  |          |           |           |  |         |  |                                            |
| Chính trị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                         |  |          |           |           |  |         |  |                                            |
| Kinh tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                         |  |          |           |           |  |         |  |                                            |

Xã hội, văn  
hoá, giáo dục

**Nhiệm vụ 2:** *Nêu một số hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941).*

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Nhiệm vụ 1: Học sinh thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập
- Nhiệm vụ 2: Học sinh thảo luận, tìm ra hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941).

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

- Nhiệm vụ 1: GV gọi các nhóm HS trình bày Phiếu học tập đã hoàn thành và gọi thành viên nhóm khác góp ý, bổ sung.

- Nhiệm vụ 2: GV gọi các nhóm HS trình bày Phiếu học tập đã hoàn thành và gọi thành viên nhóm khác góp ý, bổ sung.

**\* Thành tựu**

| Lĩnh vực                     | Thành tựu tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chính trị                    | - Thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Kinh tế                      | - Năm 1937, Liên Xô đã trở thành cường quốc công nghiệp đứng đầu châu Âu và thứ 2 thế giới (sau Mỹ).<br>- Công cuộc tập thể hoá nông nghiệp hoàn thành với quy mô sản xuất lớn.                                                                                                                                                                                          |
| Xã hội, văn<br>hoá, giáo dục | - Các giai cấp bóc lột bị xoá bỏ, chỉ còn lại hai giai cấp lao động là công nhân và nông dân tập thể, cùng tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa.<br>- Xoá được nạn mù chữ, xây dựng hệ thống giáo dục thống nhất, hoàn thành phổ cập Trung học cơ sở ở các thành phố.<br>- Đạt nhiều thành tựu trên các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, văn học-nghệ thuật... |

**\* Hạn chế:**

- Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hoá nông nghiệp;
- Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân,...

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS đánh giá sản phẩm học tập của các nhóm theo Bảng Tiêu chí sau:

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM**

| Tiêu chí         |                                                                                                                      | Điểm                               | Chấm điểm |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------|
| <b>Nội dung</b>  | Nêu được đầy đủ thành tựu tiêu biểu và hạn chế trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941). | 5 điểm<br>(thiếu 1 ý trừ 0,5 điểm) |           |
|                  | Bố cục mạch lạc, lô-gic                                                                                              | 1 điểm                             |           |
| <b>Hình thức</b> | Đúng, đủ tên các thành tựu, hạn chế                                                                                  | 1 điểm                             |           |
|                  | Có sử dụng hình ảnh minh họa                                                                                         | 1 điểm                             |           |
| <b>Báo cáo</b>   | Trình bày rõ ràng, tự tin                                                                                            | 1 điểm                             |           |
|                  | Trả lời được các câu hỏi mở rộng, nâng cao của GV hoặc các bạn đưa ra.                                               | 1 điểm                             |           |

**GV mở rộng:**

**HS quan sát Hình 1.4. V.I. Lê-nin – người sáng lập Nhà nước Xô viết**

**? Giới thiệu sự hiểu biết về Lê-nin**

Vơ-la-đi-mi-a I-lich Lê-nin (Vladimir Ilyich Lenin) là một **lãnh tụ của phong trào cách mạng vô sản Nga**, là người phát triển học thuyết của Các Mác và Phridorich Ăngghen. Ông là người sáng lập ra Quốc tế Cộng sản; đồng thời lãnh đạo nhân dân Nga tiến hành Cách mạng tháng Mười Nga, thành lập ra Nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới do Đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo (7/11/1917). Ông là trong 100 người có ảnh hưởng nhất đến toàn thế giới.

**C. Hoạt động Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** HS tổng hợp lại kiến thức đã học để khái quát lại những thành tựu và hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

**b. Tổ chức thực hiện**

- Nhiệm vụ 1: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Trạm xe buýt” (MC)

*Luật chơi: Trả lời các câu hỏi do tài xế xe buýt đặt ra, nếu trả lời đúng bạn sẽ được lên xe, nếu trả lời sai bạn vui lòng chờ chuyến sau.*

- Nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS vẽ Sơ đồ tư duy khái quát lại những thành tựu và hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô. (có thể làm ở nhà, giờ sau GV thu bài, chấm điểm)

**D. Hoạt động Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học để viết đoạn văn ngắn giới thiệu về một thành tựu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925 – 1941) mà em ấn tượng nhất.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân ở nhà thực hiện nhiệm vụ: *Tìm hiểu thông tin trên sách, báo và internet, viết đoạn văn ngắn giới thiệu về một thành tựu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925 – 1941) mà em ấn tượng nhất.*

## **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS sưu tầm sách, báo và internet để viết bài văn.

## **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả vào tiết sau hoặc thu bài chấm điểm ĐGTX

## **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét về việc hoàn thành nhiệm vụ của HS và đánh giá sản phẩm.

Gợi ý tham khảo:

Bài viết giới thiệu về tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy” của Nikolai Otrovsky

Chắc hẳn những độc giả yêu thích văn học Nga đều biết đến tác phẩm nổi tiếng: “Thép đã tôi thế đấy” của Nikolai Otrovsky. Cuốn tiểu thuyết này được xuất bản lần đầu tiên vào khoảng năm 1932 sau đó đã được dịch ra hơn 70 thứ tiếng và in ra ở hơn 80 nước, trong đó có Việt Nam. Cho tới thời điểm này, cuốn sách đã được tái bản 772 lần với tổng ấn lượng lên đến 74 triệu bản.

“Thép đã tôi thế đấy” là một câu chuyện cảm động và sâu sắc về chàng thanh niên Pavel Kochagin – hiện thân của tác giả Otrovsky. Cuốn tiểu thuyết này ra đời khi Otrovsky trải qua những ngày tháng vô cùng khó khăn, gian khổ: bị bại liệt, bị mù và bệnh tật không ngừng tàn phá cơ thể. Có thể nói, mỗi trang viết chính là một sự trải nghiệm; đồng thời thể hiện sự cố gắng nỗ lực không ngừng của Otrovsky trong cuộc sống.

Tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy” được chia làm 18 chương nói về cuộc đời của một người chiến sĩ Cách mạng: Pavel Korchagin. Anh là một thanh niên lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn của đất nước, mang trong mình lòng yêu Tổ quốc cao cả, lí tưởng cống hiến sức trẻ của mình cho Cách Mạng, Đảng cộng sản. Rồi Pavel bị mắc bệnh thương hàn, bại liệt, mù, vôi hóa cuộc sống và phải ngồi xe lăn... Tưởng chừng như những lúc đó, cuộc đời anh đã đặt ra một dấu chấm hết thì anh vẫn không lùi bước trước khó khăn và thách thức, không ngừng tin tưởng và hi vọng. Cuối cùng thì anh cũng tìm ra một cuộc sống mới, một bước ngoặt mới trong cuộc đời: viết sách. Anh lại phấn chấn, giống như được cầm vũ khí mới và quay trở về hàng ngũ chiến đấu. Pavel đã để lại một bài học vô cùng sâu sắc về cuộc sống dành cho biết bao thế hệ độc giả sau này: “Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, để khi nhắm mắt xuôi tay có thể nói rằng: tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời, sự nghiệp đấu tranh giải phóng loài người...”

Có những con người sẽ còn sống mãi với lịch sử, có những trang sách sẽ còn được lưu truyền mãi tới các thế hệ độc giả mai sau, có những bài học về cuộc đời sẽ không bao giờ cũ. Hãy cầm trên tay và thưởng thức “Thép đã tôi thế đấy”

\* Dẫn dò

- HS về nhà làm bài tập trong SBT
- Chuẩn bị trước bài sau:

**Tuần:**

**Tiết:**

## **BÀI 2. CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

## I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

### 1. Kiến thức

- Trình bày được những nét chính về phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933, sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

- Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.

### 2. Năng lực

#### \* *Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua các hoạt động học tập mang tính cá nhân, tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

#### \* *Năng lực chuyên biệt*

- *Năng lực tìm hiểu lịch sử:*

+ Quan sát tranh ảnh, khai thác thông đề tìm hiểu về châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945.

- *Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử*

+ Trình bày được những nét chính về phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933, sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để viết đoạn văn hoặc thuyết trình giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven nhằm đưa nước Mỹ thoát khỏi cuộc đại suy thoái kinh tế.

### 3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng lòng tin vào phong trào đấu tranh của nhân dân lao động, chống chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa phát xít, nguy cơ chiến tranh; giáo dục tinh thần quốc tế chân chính.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Giáo viên

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9.

- Bản đồ thế giới hoặc lược đồ châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.



- Một số tranh, ảnh, tài liệu có liên quan đến bài học như: Quốc tế cộng sản, cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới (1929-1933), Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1919-1933).

- Phiếu học tập
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

## 2. Học sinh

- Đọc trước Sgk, sưu tầm các tư liệu lịch sử liên quan.
- Các loại đồ dùng học tập phục vụ cho bài học.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

#### a) Mục tiêu

- Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

#### b) Tổ chức thực hiện

*\* Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập*

GV. Yêu cầu HS quan sát 2 hình ảnh SGK và trả lời câu hỏi

? Chia sẻ những hiểu biết của em về hai bức ảnh dưới đây?



**Hình 2.1.** Những chiếc xe hơi được rao bán với giá 100 USD trong đại suy thoái kinh tế (Mỹ, 1929)



**Hình 2.2.** Tổng thống Hin-den-bua trao quyền thủ tướng cho Hít-le (Đức, 1933)

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ, trao đổi nhanh tìm câu trả lời.

*\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận*

- GV gọi 2 – 3 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm thông tin (nếu có). HS có thể trả lời đúng hoặc sai, hoặc trả lời được một ý của câu hỏi. Hai hình ảnh trên đề cập đến 2 biến động trong lịch sử châu Âu và nước Mỹ những năm 1918 – 1945, đó là:

+ Cuộc khủng hoảng Kinh tế thế giới (1929 – 1933)

+ Sự xuất hiện và lên cầm quyền của chủ nghĩa phát xít ở một số quốc gia như: Đức, Italia, Nhật Bản,...

- Liên hệ:

+ Sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế đã dẫn đến sự ra đời của tổ chức Quốc tế Cộng sản (tháng 3/1919)

+ Sự xuất hiện và lên cầm quyền của chủ nghĩa phát xít ở nhiều quốc gia đã khiến nhân loại đứng trước nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới sắp nổ ra.

\* *Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức*

- Căn cứ vào câu trả lời của HS, GV chọn các ý phù hợp để dẫn dắt, định hướng nhận thức bài học mới.

## **B. Hoạt động hình thành kiến thức**

### **1. Phong trào cách mạng (1918 – 1923) và sự thành lập Quốc tế Cộng sản (1919)**

#### ***a) Phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu***

| <b>Hoạt động của thầy và trò</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Sản phẩm dự kiến</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 1: Phong trào cách mạng (1918 – 1923) và sự thành lập Quốc tế Cộng sản (1919)</b></p> <p><b><i>a) Phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu</i></b></p> <p><b>* Mục tiêu</b></p> <p>- HS trình bày được những nét chính về phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu (1918 – 1923).</p> <p><b>* Tổ chức thực hiện</b></p> <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc mục a phần 1 SGK, mục Em có biết trang 10,11. Quan sát hình 2.3 làm việc cá nhân để thực hiện các yêu cầu sau:</p> <p><i>1. Trình bày những nét chính về phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu từ năm 1918 đến năm 1923.</i></p> <p><i>2. Đặc điểm nổi bật của phong trào này là gì?</i></p> <p><b>* Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc SGK, quan sát hình và thực hiện yêu cầu.</p> <p>- GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ học tập bằng hệ thống câu hỏi gợi mở sau:</p> <p><i>1. Trình bày những nét chính về phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu từ năm 1918 đến năm 1923.</i></p> <p>+ <i>Nguyên nhân bùng nổ phong trào?</i></p> <p>+ <i>Diễn biến của phong trào?</i></p> <p>+ <i>Kết quả?</i></p> <p><b>- Dự kiến sản phẩm:</b> Câu trả lời của HS</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động</b></p> <p>- HS lần lượt trả lời các câu hỏi</p> <p><b>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.</p> | <p><b>1. Phong trào cách mạng (1918 – 1923) và sự thành lập Quốc tế Cộng sản (1919)</b></p> <p><b><i>a) Phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu</i></b></p> <p>- Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào cách mạng đã bùng nổ ở hầu khắp các nước tư bản châu Âu, đặc biệt là ở Đức. Qua phong trào, nhiều Đảng Cộng sản đã được thành lập như: Đảng Cộng sản Hung-ga-ri (1918), Đảng Cộng sản Pháp (1920), Đảng Cộng sản Anh (1920), Đảng Cộng sản I-ta-li-a (1921),...</p> |

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**b) Sự thành lập Quốc tế Cộng sản**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>b) Sự thành lập Quốc tế Cộng sản</b><br/> <b>Sự thành lập Quốc tế Cộng sản</b><br/> <b>* Mục tiêu:</b> Trình bày sự thành lập và một số hoạt động chính của Quốc tế Cộng sản.<br/> <b>* Tổ chức thực hiện</b><br/> <b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b><br/> GV hướng dẫn HS hoạt động cặp đôi (thời gian: 3 phút), đọc thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu:<br/> 1. Trình bày sự thành lập của Quốc tế cộng sản.<br/> 2. Nêu một số hoạt động chính của Quốc tế cộng sản?</p>  <p><i>Trong ảnh: Vladimir Ilyich Lenin - lãnh tụ vĩ đại của giai cấp vô sản toàn thế giới, người sáng lập ra Quốc tế Cộng sản. Ảnh: Tư liệu/TTXVN phát</i></p>  <p><i>Trong ảnh: Đầu tháng 3/1919, Quốc tế Cộng sản thứ ba được thành lập tại Moskva dưới sự lãnh đạo của V.I.Lenin, đánh dấu sự thắng lợi của chủ nghĩa Marx – Lenin đối với khuynh hướng cơ hội hữu khuynh và chủ nghĩa sô-vanh. Ảnh: Tư liệu/TTXVN phát</i></p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b><br/> - HS đọc SGK tìm thông tin và trao đổi ý kiến với bạn để trả lời.<br/> - <b>Dự kiến sản phẩm:</b> Câu trả lời của HS</p> | <p><b>b) Sự thành lập Quốc tế Cộng sản</b></p> <p>+ Sự thành lập: Sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đặt ra yêu cầu cần phải có một tổ chức quốc tế để lãnh đạo. Những hoạt động tích cực của V. I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vích Nga.</p> <p>=&gt;Tháng 3 – 1919 Quốc tế Cộng sản (Quốc tế thứ ba) được thành lập tại Mát-xcơ-va.</p> <p>+ Một số hoạt động: Trong thời gian tồn tại (1919 - 1943), Quốc tế Cộng sản đã tiến hành 7 kì đại hội và đề ra đường lối cách mạng đúng đắn cho từng thời kì phát triển của cách mạng thế giới, trở thành tổ chức quốc tế của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Năm 1943, do sự thay đổi của tình hình thế giới, Quốc tế Cộng sản tự giải tán.</p> |

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi đại diện 2 – 3 cặp đôi trả lời. GV khuyến khích, động viên HS trình bày, đóng góp ý kiến bổ sung.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chuẩn hóa kiến thức chung cho học sinh.

GV nhấn mạnh: Tại Đại hội lần thứ II (1920), Quốc tế Cộng sản thông qua Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa do V. I. Lê-nin dự thảo với khẩu hiệu: “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”.

**2. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933) và sự hình thành chủ nghĩa phát xít**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 2. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933) và sự hình thành chủ nghĩa phát xít</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> Trình bày nét chính về đại suy thoái kinh tế trong những năm 1929 – 1933 và sự hình thành chủ nghĩa phát xít.</p> <p><b>* Tổ chức thực hiện</b></p> <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV chia lớp thành 4 nhóm (thời gian 4 phút) để thực hiện yêu cầu:</p> <p><b>Nhóm 1,2:</b> Khai thác tư liệu, hình 2.4 và thông tin trong mục 2 SGK tr- 11,12, hãy trình bày nguyên nhân, và biểu hiện của cuộc đại suy thoái kinh tế trong những năm 1929 – 1933.</p> <div data-bbox="199 1579 853 1960"> <p><b>Tư liệu.</b> Số công nhân thất nghiệp đã lên tới 50 triệu người... Hàng triệu nông dân bị mất ruộng đất, sống trong cảnh nghèo đói... Trong bối cảnh đó, phong trào cách mạng thế giới đã có bước chuyển biến mới: thoái trào tiến dần lên cao trào... Theo thống kê không đầy đủ, từ năm 1928 đến cuối năm 1933, số người tham gia bãi công ở các nước tư bản chủ nghĩa lên tới 17 triệu.</p> <p>(Theo Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), <i>Lịch sử thế giới hiện đại</i>, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011, tr. 99)</p>  <p><b>Hình 2.4.</b> Dòng người thất nghiệp ở Hà Lan trong đại suy thoái kinh tế</p> </div> <p><b>Nhóm 3,4.</b></p> <p><b>1. Sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu diễn ra như thế nào?</b></p> | <p><b>2. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933) và sự hình thành chủ nghĩa phát xít</b></p> <p>+ Nguyên nhân:</p> <p>- Những năm 1929 – 1933, kinh tế ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh, vượt quá cầu, dẫn tới suy thoái trong sản xuất. Đó là</p> |

2. Vì sao chủ nghĩa phát xít thắng lợi ở Đức

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS khai thác tư liệu, hình ảnh và thông tin trong SGK, thảo luận, thống nhất nội dung trình bày. GV cần theo dõi để có những định hướng kịp thời.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi đại diện 1,3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp, nhóm 2,4 theo dõi và bổ sung(nếu có)

**- Dự kiến sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chuẩn kiến thức để HS ghi vào vở.

GV nhấn mạnh: Ở Đức, để đối phó lại đại suy thoái kinh tế và phong trào cách mạng ngày càng dâng cao, giai cấp tư sản cầm quyền quyết định đưa Hít-le lên làm Thủ tướng (1 – 1933). Nước Đức trở thành một “lò lửa chiến tranh”. Ở I-ta-li-a, một “lò lửa chiến tranh” khác cũng xuất hiện. Do Chính phủ không thỏa mãn với việc phân chia lại thế giới theo Hoà ước Véc-xai nên đã bành trướng thế lực và tiến hành xâm chiếm thuộc địa ở châu Phi, khu vực Địa Trung Hải,..

**Chế độ phát xít:** Hình thức chuyên chính của bọn tư bản, đế quốc phản động nhất, hiếu chiến nhất, chủ trương thủ tiêu mọi quyền tự do cơ bản của con người, khủng bố, đàn áp tàn bạo nhân dân, gây chiến tranh xâm lược để thống trị thế giới.

những nguyên nhân dẫn tới cuộc đại suy thoái kinh tế.

+ Biểu hiện:

- Tháng 10 – 1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, sau đó lan rộng ra toàn thế giới tư bản chủ nghĩa, diễn ra trên tất cả các lĩnh vực (tài chính, công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp), trầm trọng nhất là năm 1932.

+ Hậu quả

- Cuộc đại suy thoái đó đã tàn phá nặng nề nền kinh tế và gây ra những hậu quả nghiêm trọng về mặt xã hội ở các nước tư bản chủ nghĩa.

+ Biện pháp: Để thoát khỏi đại suy thoái

- Các nước Anh, Pháp,... tiến hành những cuộc đại cải cách kinh tế – xã hội.

- Các nước Đức, I-ta-li-a, đã phát xít hoá bộ máy nhà nước, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

**3. Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới**

**Hoạt động 3. Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới**

**\* Mục tiêu.** Mô tả được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.

**\* Tổ chức thực hiện**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 1**

Quan sát bản đồ Châu Mỹ, suy nghĩ cá nhân và thực hiện nhiệm vụ học tập sau:  
? Giới thiệu những hiểu biết của em về nước Mỹ?

**Nhiệm vụ 2**

GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh và khai thác thông tin trong SGK; Chia lớp thành 4 nhóm thảo luận các yêu cầu sau:

**3. Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới**



**Hình 2.5. Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven tuyên bố nhậm chức (1933)**



**Hình 2.6. Cuộc mít tinh của những người thất nghiệp ở Mỹ (1931)**



**Hình 2.7. Bức tranh đương thời mô tả Chính sách mới của Mỹ (người không lồ tượng trưng cho Nhà nước)**

**Nhóm 1,3:** *Mô tả những nét lớn về tình hình chính trị của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.*

**Nhóm 2,4:** *Mô tả sự phát triển kinh tế nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.*

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 1**

GV. Hướng dẫn HS quan sát bản đồ châu Mĩ. HS lên xác định vị trí của nước Mĩ trên bản đồ và chia sẻ những hiểu biết của bản thân về đất nước được mệnh danh là sù sỏ của các ông vua ô tô

**Nhiệm vụ 2**

HS khai thác thông tin trong SGK để thảo luận và thực hiện yêu cầu.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

### a) Tình hình chính trị

**Về đối nội:** Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Đảng Cộng hoà liên tục nắm chính quyền, đề cao sự phồn vinh của nền kinh tế, ngăn chặn các cuộc đấu tranh của công nhân, đàn áp những người có tư tưởng tiến bộ,...

Từ 1930, Đảng Dân chủ giành thắng lợi trong cuộc bỏ phiếu bầu Quốc hội Mỹ. Năm 1932, ứng cử viên Đảng Dân chủ là Ph. Ru-dơ-ven được bầu làm Tổng thống.

**Về đối ngoại:** Những năm 20 của thế kỉ XX, giới cầm quyền Mỹ theo đuổi lập trường chống Liên Xô, tiếp tục thực hiện học thuyết Môn-rô (châu Mỹ của người châu Mỹ) để bành trướng, thậm chí can thiệp về quân sự khi cần thiết đối với khu vực Mỹ La-tinh.

- Năm 1933, Chính phủ của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô, thực hiện chính sách “láng giềng thân thiện” đối với các nước Mỹ La-tinh.

### b) Sự phát triển kinh tế

- Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đưa nền kinh tế nước Mỹ bước vào thời kì "hoàng kim" trong những năm 20 của thế kỉ XX.

+ Sản lượng công nghiệp tăng 69% (1923 – 1929). Năm 1929, Mỹ chiếm 48% sản lượng công nghiệp thế giới, đứng đầu thế giới về ngành công nghiệp sản xuất ô tô, thép và dầu mỏ.

- Tháng 10 – 1929 cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, bắt đầu từ lĩnh vực tài chính, rồi nhanh chóng lan rộng ra các

**Nhiệm vụ 1**

Lên bảng xác định vị trí của nước Mỹ trên bản đồ châu Mỹ

- Gồm 3 bộ phận lãnh thổ:

+ Lục địa bắc Mỹ

+ Tiểu bang Alasca

+ Quần đảo Hawaii.

- Diện tích: 9.834.000 km<sup>2</sup>

- Dân số: 329.830.719(2019)

- Năm 1783, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ được thành lập

**Nhiệm vụ 2**

- Đại diện HS nhóm 1 và nhóm 4 báo cáo sản phẩm.

- Các nhóm còn lại lắng nghe, theo dõi, bổ sung (nếu cần)

**Gv cho HS thảo luận bàn. Thời gian 5 phút.**

*Hãy so sánh cách thoát ra cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) của Mỹ có gì giống và khác so với các quốc gia Châu Âu như Anh - Pháp và Đức - I-ta-li-a ?*

- **Dự kiến sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét chung phần trình bày của HS, tổng kết và chốt nội dung kiến thức cho học sinh.

lĩnh vực công nghiệp và nông nghiệp, khiến nền kinh tế, tài chính Mỹ bị chấn động dữ dội.

- Để đưa nước Mỹ thoát ra khỏi cuộc đại suy thoái, Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã thực hiện Chính sách mới.

*=> Chính sách mới cứu nguy cho Mỹ, góp phần duy trì được chế độ dân chủ tư sản, tình hình chính trị, xã hội dần dần được ổn định.*

- Mỹ: Bằng “Chính sách mới” của Ru-dơ-ven, Mỹ thoát ra khỏi khủng hoảng bằng những chính sách cải cách kinh tế - xã hội

- Đức và I-ta-li-a: Thoát ra cuộc khủng hoảng bằng cách phát xít hóa chế độ thống trị và phát động cuộc chiến tranh để phân chia lại thế giới

**C. Hoạt động luyện tập**

a. Mục tiêu

- Rèn luyện kiến thức, kỹ năng đã học.

b. Tổ chức thực hiện

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV. Yêu cầu hs hoạt động cặp đôi và thực hiện các nhiệm vụ sau:

*1. Lập sơ đồ tư duy về những nét chính của tình hình châu Âu và nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.*

*2. Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ.*

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS để thảo luận và thực hiện yêu cầu.

- GV. Gợi ý các dạng sơ đồ tư duy để học sinh thực hiện yêu cầu học tập. - - - HS dựa vào thông tin trong SGK để vẽ sơ đồ tư duy (có thể thực hiện trên lớp hoặc làm ở nhà).

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Đại diện 2,3 cặp HS báo cáo sản phẩm.
- Các cặp còn lại lắng nghe, theo dõi, bổ sung (nếu cần)
- GV tổ chức cho HS trình bày sơ đồ đã hoàn thành ngay tại lớp hoặc thu bài, chấm lấy điểm ĐGTX.
- **Dự kiến sản phẩm:** Câu trả lời của HS
  - \* **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**
    - GV nhận xét chung phần trình bày, sự sáng tạo của các cặp HS, tổng kết và chốt nội dung kiến thức cho học sinh.

#### **D. Hoạt động vận dụng**

##### **a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng để viết đoạn văn ngắn giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven.

##### **b. Tổ chức thực hiện**

##### **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV. Giao cho HS thực hiện nhiệm vụ này ở nhà

*? Tìm hiểu thông tin trên sách, báo và internet, viết đoạn văn ngắn giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven nhằm đưa nước Mỹ thoát khỏi cuộc đại suy thoái kinh tế.*

##### **\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tìm hiểu thông tin để viết bài theo gợi ý.
- GV. Gợi ý cho học sinh tìm hiểu theo các nội dung sau:
  - + Hoàn cảnh ra đời.
  - + Nội dung chính và kết quả thực hiện *Chính sách mới*.
  - + Nhận xét về chính sách mới.

##### **\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau hoặc nộp lại bài theo yêu cầu của GV.

##### **- Dự kiến sản phẩm:** Câu trả lời của HS

##### **\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét về việc hoàn thành nhiệm vụ và đánh giá sản phẩm của HS.

##### **\* Dặn dò**

- HS về nhà làm bài tập trong SBT
- Chuẩn bị trước bài sau: Bài 3: Châu Á từ năm 1919 đến năm 1945.

.....

## V TÀI LIỆU THAM KHẢO

### • Về nước Đức thời kì Hít-le

Ngoài việc quân sự hoá nền kinh tế, nước Đức còn phát xít hoá về xã hội và ý thức hệ. Kể từ ngày Đảng Quốc xã lên nắm quyền, đã bắt đầu chiến dịch bài xích người Do Thái. Từ năm 1933 đến năm 1935, chính quyền Đức dùng bạo lực cưỡng bức người Do Thái di cư ra nước ngoài. Tháng 11 – 1938, một chiến dịch bài xích người Do Thái đại quy mô bắt đầu. Các giáo đường Do Thái bị đập phá, toàn bộ các cửa hàng, cửa hiệu của người Do Thái bị đập vỡ. Những người Do Thái phải bỏ nhà cửa, đi lang thang, chui lủi hoặc bị sát hại một cách thê thảm,...

(Theo Từ Thiên Ân Hứa Bình, Vương Hồng Sinh (Chủ biên),  
*Lịch sử thế giới thời hiện đại, Tập 5, Sdd, tr. 654 – 655*)

### • Về Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven

Là nhà hoạt động chính trị thuộc Đảng Dân chủ, Tổng thống thứ 32 của nước Mỹ và là tổng thống duy nhất giữ 4 nhiệm kỳ liên tiếp (1933 – 1945). Sinh ra trong một gia đình điền chủ lớn, Ru-dơ-ven từng là Luật sư, Nghị sĩ Thượng viện (1910 – 1912), Trợ lý Bộ trưởng Hải quân (1913 – 1920), Thống đốc bang Niu Oóc (1928 – 1932), là nhà chính trị khôn khéo và tài năng. Ông đã đề ra *Chính sách mới* góp phần khắc phục được cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933, đóng vai trò tích cực trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

(Theo Phan Ngọc Liên (Chủ biên), *Từ điển tri thức phổ thông thế kỉ XX*, NXB Giáo dục, 2003, tr. 690 – 691)

**Tuần:**

**Tiết:**

## **TÊN BÀI DẠY: Bài 3 CHÂU Á TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: 01 Tiết

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Về kiến thức**

- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

### **2. Về năng lực**

#### **- Năng lực chung:**

+ Hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu, nhận thức lịch sử thông qua việc sưu tầm tài liệu, tranh, ảnh để tìm hiểu về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

+ Hình thành năng lực liên hệ, vận dụng kiến thức của bài học vào thực tiễn cuộc sống, từ đó lí giải được các sự kiện, hiện tượng lớn đang diễn ra hiện nay (ở mức độ đơn giản).

+ Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

+ Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

#### **- Năng lực lịch sử:**

+ Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (3.1, 3.2, 3.3, 3.4) và phần em có biết để nhận thức về tình hình một số nước châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ và khu vực Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945.

+ Vận dụng kiến thức về các nhân vật lịch sử nổi bật của các nước châu Á trong những năm 1918 – 1945 để lựa chọn nhân vật ấn tượng và đánh giá về sự nghiệp hoặc quan điểm, đường lối thực hành sinh hoạt chính trị của nhân vật đó.

### **3. Về phẩm chất**

- Thể hiện sự ủng hộ về tinh thần đấu tranh chống lại ách đô hộ của các nước châu Á.

## **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

### **1. Giáo viên**

- Máy tính, các hình ảnh liên quan đến bài dạy, máy chiếu, phiếu học tập (giấy A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu, SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9 (phần Lịch sử)

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho HS.
- Lược đồ châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Tranh, ảnh, tư liệu về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á.
- Phiếu học tập.

## 2. Học sinh

- SGK.Tranh, ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- **Chuyển giao nhiệm vụ:** - GV cho HS quan sát Hình 3.1 và Hình 3.2 và đọc thông tin phần Mở đầu (SGK) để trả lời câu hỏi

Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát nhận biết hình ảnh



**Hình 3.1.** Quân Nhật tiến vào chiếm đóng vùng Đông Bắc Trung Quốc (1931)



**Hình 3.2.** M. Gan-đi và người dân Ấn Độ tuần hành chống thực dân Anh độc quyền muối (1930)

? *Quan sát và nêu hiểu biết của em về hai sự kiện trên.*

- **Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

- **Báo cáo thảo luận**

Hs trả lời: (dựa vào sách giáo khoa)

Hình 3.1. Năm 1931, Nhật Bản cáo buộc rằng quyền lợi của họ giành được sau thắng lợi trong cuộc chiến tranh Nga – Nhật đã bị xâm phạm một cách hệ thống với “hơn 120 trường hợp xâm phạm quyền và lợi ích, cản trở buôn bán, tẩy chay hàng Nhật, đánh thuế vô lí, giam cầm các cá nhân, tịch thu tài sản, ...” nên đã tiến vào chiếm đóng Mãn Châu (thuộc vùng Đông Bắc Trung Quốc). Chiến tranh ở Trung Quốc mang đến những thời cơ hoàn hảo cho Nhật Bản, Mãn Châu như một nguồn cung cấp nguyên liệu thô vô hạn, một thị trường tiêu thụ rộng lớn, ...

Hình 3.2: Năm 1930, M.Gan-đi – lãnh tụ Đảng Quốc đại đã tổ chức một cuộc tuần hành độc quyền muối của thực dân Anh. Như nhiều mặt hàng khác, thực dân Anh đã thu tóm công nghiệp muối ở Ấn Độ từ thế kỉ XIX, cấm người dân bản địa sản xuất hoặc mua bán, buộc họ phải mua muối giá cao từ các thương gia Anh. Vì muối là một gia vị không thể thiếu của người dân Ấn Độ nên Gan – đi coi những quy định về muối như một tội ác không thể tha thứ được. Ngày 2/3, ông đã viết một bức thư gửi tới Toàn quyền Anh tại Ấn Độ và đưa ra hàng loạt đề nghị, trong đó có bãi bỏ thuế muối nhưng không được chấp nhận. Rạng sáng 12/3/1930, Gan-đi đã khoác lên mình một chiếc khăn và cầm một cây gậy gỗ, cùng với hàng chục người đồng hành bắt đầu hành trình đi bộ. Trên đường đi, hàng nghìn dân chúng đã gia nhập đoàn tuần hành. Mặc dù Gan-đi và hơn 80.000 người đã bị bắt giam nhưng hành trình này được coi là một trong những chiến dịch thành công nhất của ông. Đến tháng 3/1931, Toàn quyền người Anh đã đồng ý thương lượng với

Gan-di. Mặc dù thỏa thuận phần lớn vẫn duy trì sự độc quyền muối của chính quyền thực dân Anh nhưng những người Ấn Độ sống tại vùng duyên hải đã được quyền sản xuất muối.

### - Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

### - GV dẫn vào bài:

Hai bức hình trên phản ánh tình hình trái ngược ở châu Á trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939). Trong khi Nhật Bản tăng cường chiến tranh xâm lược ở hầu hết các nước còn lại như Ấn Độ, Trung Quốc và các nước Đông Nam Á đã bùng nổ các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Để hiểu rõ hơn tình hình châu Á trong giai đoạn này. Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

## 2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

### 2.1. Nhật Bản từ năm 1918 đến năm 1945

#### a. Mục tiêu

- Biết được những nét chính về tình hình Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929, 1929 – 1945

#### b. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>- Chuyển giao nhiệm vụ (GV)</b></p> <p>- GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, tư liệu đã tìm hiểu thực hiện kỹ thuật “Công đoạn”</p> <p><b>Nhóm 1:</b> Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945</p> <p><b>- GV mở rộng:</b> Vị thế của Nhật Bản ngày càng được khẳng định sau khi Cải cách Duy tân Minh trị diễn ra. Nhật phát triển theo con đường TBCN và thoát khỏi vòng vây của các nước TBCN thay vì trở thành thuộc địa như các nước khác ở châu Á. Nhật Bản là nước thứ hai sau Mỹ thu được nhiều nguồn lợi trong Chiến tranh thứ nhất. Vì vậy, nền kinh tế Nhật Bản phát triển nhanh chóng sau chiến tranh.</p> <p>? <i>Quan sát, mô tả thành phố Ô-sa-ca vào những năm 20 của thế kỷ XX?</i></p> <p>Hình ảnh thể hiện sự sầm uất của thành phố Ô-xa-ca – một thành phố phát triển của Nhật Bản với hạ tầng đô thị phát triển, bến cảng hiện đại.</p> <p>? <i>Nêu hiểu biết của em về cuộc khủng hoảng tài chính ở Tô-ki-ô và hậu quả của nó đối với Nhật Bản?</i></p> <p>Khủng hoảng tài chính Chiêu Hòa là một cơn hoảng loạn tài chính vào năm 1927, trong năm đầu tiên của triều đại Nhật hoàng Hirohito. Đó là tiền thân của Đại khủng hoảng. Nó hạ bệ chính phủ của Thủ tướng Wakatsuki Reijirō và dẫn đến sự thống trị của zaibatsu đối với ngành ngân hàng của Nhật Bản.</p> <p>Hậu quả: Khiến hàng chục ngân hàng đóng cửa, số công nhân thất nghiệp tăng mạnh, nông dân bị bần cùng hóa, sức mua của người dân giảm sút.</p> <p>? <i>Cuộc đại suy thoái 1929 – 1933 đã ảnh hưởng đến</i></p> | <p><b>1. Nhật Bản từ năm 1918 đến năm 1945 (Vẽ dòng thời gian vào vở)</b></p> <p><b>a. Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929</b></p> <p>- Nhật Bản là nước thứ hai (sau Mỹ) thu được nhiều nguồn lợi trong Chiến tranh thế giới thứ nhất. Vì vậy, nền kinh tế Nhật Bản phát triển nhanh chóng sau chiến tranh.</p> <p>- Đến những năm 1920 - 1921, nền kinh tế Nhật Bản sa sút, nhiều công ty lâm án thua lỗ, nhiều nhà kinh doanh bị phá sản, số người thất nghiệp lên tới 12 vạn người. Đời sống người lao động không được cải thiện, phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân bùng lên mạnh mẽ. Tháng 7 - 1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân.</p> <p>- Trong những năm 1924 - 1929, kinh tế Nhật Bản phát triển nhưng không ổn định: năm 1926, sản lượng công nghiệp phục hồi vượt mức trước chiến tranh, đến năm 1927, cuộc khủng hoảng tài</p> |

*Nhật Bản như thế nào?*

Kinh tế:

- Công nghiệp: Giảm 32,5%
- Ngoại thương: Giảm 80%

Xã hội:

- 3 triệu người thất nghiệp
- >< xã hội ngày càng trở nên gay gắt
- 1929, 276 cuộc bãi công nổ ra, đến năm 1931 đã có gần 1000 cuộc bãi công.

→ Cuộc khủng hoảng đã giáng một đòn nặng nề vào kinh tế, xã hội Nhật Bản.

GV cho học sinh xem video giới thiệu về Tanaka Giichi.

<https://www.youtube.com/watch?v=iQRvIer7HoY>

Nguồn: Người nổi tiếng (từ 9p)

*? Tại sao Nhật bản chọn con đường quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược?*

Do khó khăn về nguồn nguyên liệu, thị trường tiêu thụ hàng hóa; tác động nặng nề của cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới; truyền thống quân phiệt của Nhật Bản, ...

### **- Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

HS:

- Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.

### **- Báo cáo, thảo luận**

- GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Nhóm 1: Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929

- 1920 – 1921, nền kinh tế Nhật Bản sa sút
- Tháng 7/1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân
- Năm 1926, sản lượng công nghiệp phục hồi vượt mức sau chiến tranh.

- Năm 1927, cuộc khủng hoảng tài chính Tô-ki-ô.

Nhóm 2: Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945

- 1929 – 1933, khủng hoảng kinh tế giáng một đòn nặng nề vào kinh tế Nhật Bản → sản xuất công nghiệp giảm sút, ngoại thương suy sụp, mâu thuẫn xã hội gay gắt.

- Chính phủ Nhật Bản tăng cường chính sách quân sự hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược.

- Năm 1940, Nhật kéo vào Đông Dương

- Năm 1941, xâm lược các nước Đông Nam Á

- Ngày 15/8/1945, Nhật Bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện trước quân Đồng Minh.

### **- Kết luận, nhận định (GV)**

- GV chốt bài: Có thể thấy, cuộc đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933 đã giáng một đòn nặng nề vào nền kinh tế Nhật Bản. Để đối phó với hậu quả của cuộc suy thoái,

chính ở Tô-ki-ô khiến nhiều ngân hàng phải đóng cửa, số công nhân thất nghiệp tăng mạnh, nông dân bị bần cùng hoá, sức mua của người dân giảm sút.

### **b. Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945**

- Cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới 1929 - 1933 đã giáng một đòn nặng nề vào kinh tế Nhật Bản: sản xuất công nghiệp giảm sút nhanh chóng, ngoại thương sụt giảm chưa từng có (80%), mâu thuẫn xã hội gay gắt và các cuộc bãi công diễn ra quyết liệt.

- Trước tình hình đó, Chính phủ Nhật Bản tăng cường chính sách quân sự hoá bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài.

- Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu diễn ra, Nhật Bản cũng ráo riết chuẩn bị chiến tranh và kéo vào Đông Dương (1940), tấn công hạm đội Mỹ ở Trân Châu cảng (1941), xâm lược các nước Đông Nam Á khác, tiến đánh nhiều đảo thuộc châu Á - Thái Bình Dương,... Tuy nhiên, đến ngày 15 - 8 - 1945, Nhật Bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện trước quân Đồng minh.

Nhật Bản đã tăng chính sách quân sự hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài. Tuy nhiên, nước đi này của Nhật Bản không những không giải quyết được hậu quả của cuộc suy thoái, thậm chí còn khiến Nhật Bản phải chịu hậu quả nặng nề hơn bởi cuộc chiến tranh. Để hiểu rõ hơn, chúng ta sẽ tìm hiểu ở bài học sau.

## 2.2. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945

### a. Mục tiêu

- Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á trong những năm 1918 – 1945 và phong trào cách mạng Trung Quốc, Đông Nam á trong những năm 1918 – 1945.

### b. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- <b>Chuyển giao nhiệm vụ (GV)</b></p> <p>- GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân, nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái quát về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.</b></p> <p>? <i>Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á diễn ra trong bối cảnh nào?</i></p> <p>Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự kết thúc của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất, sự ra đời của Quốc tế Cộng sản.</p> <p>? <i>Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945?</i></p> <p>- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc dâng cao và lan rộng khắp các khu vực: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á và Tây Á.</p> <p>- Phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Á giai đoạn này diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, Indonexia, ...) và vô sản (tiêu biểu Trung Quốc, Việt Nam, ...)</p> <p>? <i>Nêu hiểu biết của em về một phong trào đấu tranh tiêu biểu ở Châu Á trong giai đoạn này?</i></p> <p>Gợi ý:</p> <p>- Phong trào đấu tranh ở Mông Cổ 1921 – 1924:</p> <p>Cuối năm 1920, Mông Cổ bị lực lượng bạch vệ Nga và quân phiệt Trung Quốc thống trị. Ngày 1-3-1921, Hội nghị của các đại biểu du kích được triệu tập và chuyển thành Đại hội thành lập Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ. Trong những năm 1921 - 1924 Chính phủ nhân dân Mông Cổ thực hiện những biện pháp nhằm xóa bỏ những tàn tích phong kiến. Từ năm 1921, Mông Cổ mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước đặc biệt là Liên Xô. Đến năm 1924, tình hình Mông Cổ đã có những thay đổi lớn về kinh tế. Tháng 3-1924, Đại hội lần thứ II của Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ tuyên bố lấy học thuyết</p> | <p><b>2. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945</b></p> <p><b>a. Khái quát</b></p> <p>- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc dâng cao và lan rộng khắp các khu vực: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á và Tây Á.</p> <p>- Phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Á giai đoạn này diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, Indonexia, ...) và vô sản (tiêu biểu Trung Quốc, Việt Nam, ...)</p> <p><b>b. Cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919 – 1945</b></p> <p>- Ngày 4 - 5 - 1919, phong trào Ngũ tứ bùng nổ, mở đầu là cuộc biểu tình của 3000 sinh viên yêu nước ở Bắc Kinh chống lại âm mưu xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. Phong trào đã nhanh chóng lan rộng ra cả nước, lôi cuốn đông đảo công nhân, nông dân, trí thức yêu nước tham gia.</p> <p>- Tháng 7 - 1921, Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập. Nhân dân Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng nhằm lật đổ nền thống trị của Quốc dân đảng.</p> |

Mác - Lênin về khả năng các nước lạc hậu tiến theo con đường phi tư bản chủ nghĩa, đi lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc cách mạng nhân dân Mông Cổ (1921 - 1924) trước hết là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, đưa đến việc thành lập nhà nước Mông Cổ độc lập. Đồng thời, đó là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ hướng đất nước theo con đường phát triển phi tư bản chủ nghĩa, tiến tới việc quá độ lên chủ nghĩa xã hội

? *Quan sát hình 3.4 giới thiệu về nhân vật lịch sử M.Gan-di (1869 - 1948).*

Ông sinh ra trong một gia đình danh giá nên ngay từ nhỏ ông đã được dạy dỗ, học hành chu đáo. Năm 19 tuổi, sau khi tốt nghiệp trung học, Gan-di được sang Anh du học và trở thành sinh viên khoa Luật. Sau đó, ông là một trong những người tiên phong giành cả cuộc đời mình để dẫn dắt nhân dân Ấn Độ đấu tranh giành độc lập, thoát khỏi sự cai trị của thực dân Anh. Ông cũng kiên quyết phản đối hình thức khủng bố bạo lực, gây ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh bằng phương pháp hòa bình ở Ấn Độ và trên thế giới.

- **GV:** Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga đã mở ra một thời đại mới, đó là thời đại có sự gắn kết giữa cách mạng vô sản ở các nước tư bản với phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc. Sự ra đời của Quốc tế cộng sản và các Đảng Cộng sản cùng với sự áp bức bóc lột thậm tệ của các nước thực dân, đế quốc dẫn tới mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với thực dân ngày càng sâu sắc. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á giai đoạn này theo hai khuynh hướng chính là dân chủ tư sản và khuynh hướng vô sản với nhiều hình thức đấu tranh: bạo động, bất bạo động, vũ trang, cải cách, nội chiến, cách mạng, ...

**Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919 – 1945.**

- *Học sinh hoàn thành phiếu học tập*

| Giai đoạn       | Nội dung chính                                                                                                                                |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1919 – 1927     | - 4/5/1919, phong trào Ngũ tứ bùng nổ.<br>- 7/1921, Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.                                                  |
| 1927 – 1937     | - Nhân dân Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành chiến tranh cách mạng nhằm lật đổ nền thống trị của tập đoàn Quốc dân đảng |
| Từ tháng 7-1937 | - Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc dân đảng đình chiến để hợp tác chống Nhật                                                                  |

? *Quan sát mô tả hình 3.5 và nêu hiểu biết của em về phong trào Ngũ Tứ?*

Hình 3.5 cho thấy rất nhiều sinh viên dương cao biểu ngữ biểu tình tại quảng trường Thiên An Môn. → phong trào

- Tháng 7 - 1937, Nhật Bản mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược nhằm thôn tính toàn bộ Trung Quốc. Trong bối cảnh đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã chủ động đề nghị Quốc dân đảng đình chiến, cùng hợp tác chống Nhật. Cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc - Cộng hợp tác để cùng kháng chiến chống Nhật Bản.

**c. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945**

- Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp vô sản ở các nước Đông Nam Á từng bước trưởng thành, đã tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở một số nước đã bùng nổ. Nổi bật là cuộc khởi nghĩa tại Gia-va và Xu-ma-tơ-ra (1926 - 1927) ở In-đô-nê-xi-a và cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931) ở Việt Nam. Những cuộc khởi nghĩa này đều bị chính quyền thực dân đàn áp đẫm máu.

- Phong trào dân chủ tư sản cũng có bước tiến rõ rệt, xuất hiện các chính đảng có tổ chức và ảnh hưởng xã hội rộng lớn như: Đảng Dân tộc ở In-đô-nê-xi-a, Phong trào Tha-kin ở Miến Điện, Liên minh Thanh niên Ma-lay-a ở Mã Lai,...

- Ở Đông Dương, cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp được tiến hành dưới nhiều hình thức phong phú với sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

- Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á phát triển mạnh mẽ.

phát triển mạnh, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

Phong trào Ngũ tứ bùng nổ vào ngày 4/5/1919. Mở đầu là cuộc biểu tình của sinh viên trước quảng trường Thiên An Môn để phản đối các nước đế quốc trong hội nghị hòa bình ở Pa-ri đã bác bỏ những đề nghị chính đáng của Trung Quốc nhằm âm mưu xâm lược nước này. Đây là một phong trào quần chúng chống đế quốc và phong kiến, mang tính chất là phong trào yêu nước. Sự phát triển của phong trào Ngũ tứ trải qua hai giai đoạn chính:

+ Từ ngày 4-5 đến ngày 3-6-1919, tham gia phong trào đấu tranh chủ yếu là học sinh, sinh viên.

+ Từ ngày 3-6 đến ngày 28-6-1919. Phong trào đấu tranh lan rộng trong các tầng lớp xã hội Trung Quốc, đặc biệt là sự tham gia tích cực của công nhân.

### **GV mở rộng:**

Phong trào Ngũ Tứ lan rộng ra 20 tỉnh và hơn 100 thành phố. Lực lượng chủ sự là giai cấp công nhân. Rất nhiều các cuộc bãi công thành thị to lớn diễn ra ở Thượng Hải, Thiên Tân, Hàng Châu, Vũ Hán, ... đưa phong trào nhanh chóng giành thắng lợi. Phong trào Ngũ Tứ đánh dấu thời kì giai cấp công nhân Trung Quốc đã trở thành một lực lượng chính trị lớn mạnh và bắt đầu bước lên vũ đài chính trị, tạo điều kiện cho chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá rộng rãi ở Trung Quốc.

### **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945.**

*? Nêu hoàn cảnh lịch sử của phong trào cách mạng ở Đông Nam Á?*

Phong trào cách mạng ở Đông Nam Á nói riêng cũng như phong trào cách mạng ở châu Á nói chung chịu ảnh hưởng trực tiếp của Chiến tranh thế giới nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga.

*? Em hãy chỉ ra những nét mới của phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945?*

- Giai cấp vô sản trẻ tuổi ở Đông Nam Á bắt đầu trưởng thành và tham gia lãnh đạo phong trào, một số Đảng Cộng sản được thành lập: Đảng Cộng sản Indonexia (5-1920), Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), các Đảng Cộng sản Mã Lai, Xiêm (4-1930), Đảng Cộng sản Phi-lip-pin (11-1930). Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của giai cấp công nhân, nhân dân lao động ở một số nước bùng nổ.

- Phong trào dân chủ tư sản cũng có bước phát triển rõ rệt (đã xuất hiện các chính đảng có tổ chức và ảnh hưởng xã hội rộng lớn).

*? Giới thiệu khái quát về một phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong giai đoạn 1918 –*

Năm 1945, lợi dụng thời cơ Nhật Bản đầu hàng Đồng minh, phong trào giải phóng dân tộc đã giành thắng lợi ở một số nước.

1945 mà em đã tìm hiểu.

- Khởi nghĩa Ong Kẹo và Com-ma-đam ở Lào (1901 – 1937)

Ong Kẹo là người dân tộc Nghệ (một thành phần của dân tộc Lào Thowng) quê ở Bản Chà – bản, huyện Tha-teng, tỉnh Xa-ra-van. Ông tên thật là My, nhân dân thường gọi là Nai My, sau khi lãnh đạo phong trào nhân dân kính trọng gọi là Ong Kẹo. Cô-ma-đam là thủ lĩnh cùng lãnh đạo phong trào với Ong-kẹo. Ông là một người chỉ huy có tài. Ông tập hợp những người yêu nước, tự trang bị vũ khí thô sơ như súng kíp, nỏ bắn tên độc, ... Khu căn cứ đầu tiên nghĩa quân đóng ở Bản Toọc, xã Xê – coong, huyện Xê – coong. Nghĩa quân đã mở nhiều cuộc tấn công quân Pháp: Ngày 12/4/1901, nghĩa quân tấn công quân Pháp ở chùa Tha-teng mở màn cho một cuộc khởi nghĩa vũ trang rộng lớn của dân tộc Lào Thowng vùng cao nguyên Bô-lô-ven và dần lan ra các tỉnh khác ở Nam Lào và kéo dài suốt 37 năm gây cho Pháp nhiều khó khăn. Mặc dù bị Pháp đàn áp dã man nhưng phong trào đã chứng tỏ được tinh thần quật khởi, yêu nước của nhân dân Lào.

- **GV liên hệ Lịch sử Việt Nam:** Ở Việt Nam, phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp phát triển mạnh mẽ, nhất là sau khi Đảng Cộng sản được thành lập. Tiêu biểu phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 – 1931, phong trào dân chủ 1936 – 1939, cao trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945 và đỉnh cao Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách thống trị của thực dân, phong kiến. Những nội dung này các em sẽ được tìm hiểu trong những bài học sau.

- **Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS trả lời

HS:

- Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.

- **Báo cáo, thảo luận**

- GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.

HS trả lời câu hỏi của GV.

- **Kết luận, nhận định (GV)**

**GV chốt bài:** Có thể thấy, phong trào cách mạng ở Đông Nam Á nói riêng, châu Á nói chung trong giai đoạn 1918 – 1945 có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng so với những giai đoạn trước. Đặc biệt, Đảng Cộng sản nhiều quốc gia đã thành lập và lãnh đạo phong trào tạo ra những bước ngoặt mới cho phong trào đấu tranh của các quốc gia trong khu vực.

### 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

- **Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên hướng dẫn học sinh chơi trò chơi “Vòng quay may mắn” và trả lời các câu hỏi.

Câu 1: Phong trào đấu tranh nào đã mở đầu cho cao trào cách mạng chống đế quốc phong kiến ở châu Á?

- A. Phong trào Ngũ Tứ  
B. Xô viết Nghệ Tĩnh  
C. Cách mạng Mông Cổ  
D. Khởi nghĩa Gia-va

Câu 2: Bước tiến của phong trào dân chủ tư sản ở Đông Nam Á là?

- A. Xuất hiện các nhóm  
B. Xuất hiện các phái  
C. Xuất hiện các chính đảng  
D. Xuất hiện các hội

Câu 3: Kết quả lớn nhất của cuộc cách mạng Mông Cổ 1921 – 1924 là gì?

- A. Đảng Nhân dân Mông Cổ thành lập  
B. Nhà nước dân chủ nhân dân Mông Cổ thành lập  
C. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền  
D. Thoát khỏi sự lệ thuộc vào phong kiến Trung Quốc

Câu 4: Từ những năm 20 của thế kỉ XX, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á xuất hiện một nét mới, đó là gì?

- A. Giai cấp vô sản trưởng thành và lãnh đạo phong trào cách mạng  
B. Chủ nghĩa Mác Lê – nin được truyền bá rộng rãi  
C. Sự kiên minh giữa Đảng Cộng sản và các đảng phái khác để chống chủ nghĩa phát xít  
D. Giai cấp tư sản đứng ra tập hợp và lãnh đạo cách mạng

Câu 5: Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

- A. Xu hướng vô sản  
B. Xu hướng tư sản  
C. Xu hướng thỏa hiệp  
D. Phát triển song song tư sản và vô sản

- **Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

- **Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

1. A

2. C

3. B

4. A

5. D

- **Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét bài làm của HS.

#### 4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:** Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện**

- **Chuyển giao nhiệm vụ**

- **GV giao bài tập về nhà**

Sưu tầm tư liệu sách, báo và internet, hãy tìm một số sự kiện trong những năm 1939 – 1945 thể hiện mối liên minh đoàn kết chiến đấu giữa ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia và giới thiệu với bạn.

- **Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

- **Báo cáo, thảo luận**

Gợi ý trả lời:

Trong quá trình dựng nước và giữ nước, hai dân tộc Việt Nam - Lào cũng như các dân tộc của 3 nước Đông Dương luôn luôn phải liên minh đoàn kết chiến đấu và hợp tác toàn diện với nhau để chống kẻ thù và xây dựng đất nước. Yếu tố đó càng trở nên cấp bách

khi nhân dân hai nước đều bị đặt dưới ách thống trị của thực dân Pháp từ cuối thế kỷ XIX. Trong cuộc khởi nghĩa Hạ Lào do Ong Kẹo và Com-ma-đam lãnh đạo (1901-1937), đã có sự liên kết với các cuộc nổi dậy chống Pháp của bộ tộc Xơđăng ở Kon Tum (Việt Nam). Đặc biệt, năm 1918, phong trào chống Pháp của người Mông ở Tây Bắc Việt Nam do Châu Phạbatchây lãnh đạo, lan rộng trên địa bàn nhiều tỉnh Bắc Lào và Tây Bắc Việt Nam, kéo dài đến tận năm 1922, gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại.

### - Kết luận, nhận định (GV)

- \* Dẫn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
- + Đọc, tìm hiểu trước bài 4: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)
- + Quan sát, mô tả một số hình ảnh trong bài
- + Suy tầm tư liệu về cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai và hậu quả của nó đối với nhân loại.
- + Tìm hiểu về vai trò của Liên xô trong việc kết thúc chiến tranh.

**Tuần....., tiết**

**NS:...../...../2024**

**ND:...../...../2024**

## **BÀI 4. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939-1945)**

Thời gian thực hiện: 2 tiết

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Về kiến thức**

- Trình bày được nguyên nhân và diễn biến chủ yếu của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại.
- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.

#### **2. Về năng lực**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc khai thác và sử dụng lược đồ để trình bày được diễn biến của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc nêu nguyên nhân bùng nổ, chọn sự kiện chính trong diễn biến và phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại; nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.
- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để liên hệ và rút ra được bài học đối với việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay (hoặc liên hệ với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này).

#### **3. Về phẩm chất**

- Góp phần giúp HS nhận thức đúng đắn về hậu quả của chiến tranh đối với nhân loại, nâng cao ý thức chống chiến tranh, bảo vệ sự sống của con người và nền văn minh nhân loại.
- Giáo dục cho HS học tập tinh thần chiến đấu kiên cường, bất khuất chống chủ nghĩa phát xít, giải phóng đất nước của các dân tộc bị xâm lược, đặc biệt là cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô.

### **II. CHUẨN BỊ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **1/ GV:**

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 – bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- Lược đồ chiến trường châu Á – Thái Bình Dương, lược đồ quân Đức đánh chiếm châu Âu.

- Máy tính, máy chiếu.
- TLTK (video, tranh/anh liên quan..)

**2/HS:**

SGK; Vở; TLTK; TL sưu tầm...

**III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC****1. Hoạt động mở đầu**

- Mục tiêu: HS nhận biết được yêu cầu cần đạt của bài học.
- Nội dung: GV tổ chức cho hs xem video và gợi dẫn bài mới.
- Sản phẩm: Câu trả lời của HS
- Tổ chức thực hiện

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*

GV có thể cho HS xem một đoạn phim tài liệu về Chiến tranh thế giới thứ hai sau đó nêu yêu cầu: Bộ phim nói về sự kiện nào trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai? Hay chia sẻ những hiểu biết của em về cuộc chiến tranh đó.

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

HS quan sát tranh ảnh hoặc xem phim tư liệu tìm thông tin để trả lời câu hỏi.

*\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận*

GV gọi một vài HS trả lời, các HS khác góp ý, bổ sung (nếu có).

*\* Bước 4: Kết luận, nhận định*

GV lựa chọn ý để dẫn dắt HS vào bài học mới; nêu yêu cầu cần đạt chủ yếu của bài học để định hướng nhận thức của HS.

**2. Hình thành kiến thức mới****1/ Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai**

- Mục tiêu: HS trình bày được nguyên nhân chủ yếu dẫn đến bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai, từ đó rèn luyện năng lực tìm hiểu và nhận thức lịch sử.
- Nội dung: GV tổ chức hđ cá nhân hướng dẫn học sinh tìm hiểu, khai thác ND

| Tổ chức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Dự kiến sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><i>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</i><br/>GV cho HS làm việc cá nhân, đọc thông tin SGK để trả lời câu hỏi: <b>Nguyên nhân nào dẫn tới sự bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ hai?</b></p> <p><i>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</i><br/>HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin trong SGK để trả lời câu hỏi.</p> <p><i>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</i><br/>- GV gọi 2 – 3 HS trả lời và gọi bất kỳ một số HS khác nhận xét, góp ý cho câu trả lời của bạn.</p> <p><i>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</i><br/>GV nhận xét câu trả lời và chốt lại những nguyên nhân chính dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai:</p> | <p><b>1. Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mâu thuẫn về thị trường và thuộc địa giữa các nước đế quốc.</li> <li>- Đại suy thoái kinh tế thế giới (1929 – 1933) mâu thuẫn giữa các nước đế quốc sâu sắc.</li> <li>-&gt; Hình thành hai khối đế quốc đối địch nhau: khối các nước tư bản dân chủ gồm Anh, Pháp, Mỹ và khối phát xít gồm Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản.</li> <li>(Có chung mâu thuẫn với Liên Xô)</li> </ul> |

**2/ Diễn biến chính và hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai****a) Mục tiêu**

HS trình bày được diễn biến chính của Chiến tranh thế giới thứ hai từ đó rút ra được những sự kiện quan trọng và ý nghĩa của các sự kiện đó. Qua đó, HS nhận thức được tinh thần chiến đấu anh dũng của quân dân Liên Xô trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại.

b) Nội dung: GV tổ chức hđ dạy học dự án kết hợp hđ cá nhân hướng dẫn hs tìm hiểu mục 2.

| Tổ chức thực hiện | Dự kiến sản phẩm |
|-------------------|------------------|
|-------------------|------------------|

**NV1. Diễn biến chính**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*

1. GV tổ chức hđ dạy học dự án, chia lớp thành 2 nhóm và thực hiện nhiệm vụ:

+ *Nhóm 1: Nêu diễn biến chính giai đoạn I của Chiến tranh thế giới thứ hai.*

+ *Nhóm 2: Nêu diễn biến chính giai đoạn II của Chiến tranh thế giới thứ hai.*

2. *Gv đặt câu hỏi: Cuộc phản công của Hồng quân Liên Xô ở thành phố Xtalin-grat có ý nghĩa lịch sử như thế nào?*

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

- Các nhóm hoàn thành dự án theo hướng dẫn của GV, thảo luận chỉnh sửa nội dung (nếu cần)

+ Với yêu cầu của nhóm 1, HS khai thác Lược đồ quân Đức đánh chiếm châu Âu (1939 – 1941) (hình 4.3)

+ Với yêu cầu của nhóm 2, HS khai thác kênh chữ và kết hợp hình 4.4.

- HS hđ cá nhân câu hỏi 2.

- GV cho HS xem video về CTTG2

(<https://youtu.be/gm85NPDjf24>)

- GV cho HS xem video về Mỹ ném 2 quả bom xuống 2 thành phố của Nhật (<https://youtu.be/3OF81F8pXvs>)

? *Em có nhận xét gì về hành động trên của Mỹ? (Hs phân tích được tội ác của đq Mỹ)*

? *Em có suy nghĩ gì về hậu quả CTTG2 đối với nhân loại? Qua đó em thấy nhiệm vụ của nhân loại yêu chuộng hòa bình hiện nay là gì?*

*\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận*

Đại diện từng nhóm lên trình bày. HS sử dụng lược đồ Hình 4.3 và Hình 4.4, 4.5 để phần trình bày thêm sinh động.

*\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức*

GV nhận xét phần trình bày của 2 nhóm và sử dụng lược đồ treo tường để giảng cho HS thấy được phát xít Đức chủ động tấn công, chỉ trong một thời gian ngắn và hầu như không bị tổn thất gì đáng kể đã đánh chiếm hầu hết các nước châu Âu.

**NV2. Hậu quả.**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*

*GV yêu cầu HS đọc SGK để trả lời câu hỏi: Chiến tranh thế giới thứ hai để lại những hậu quả như thế nào đối với lịch sử nhân loại*

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

HS đọc thông tin, khai thác các số liệu bảng thống kê, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi.

*\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận*

GV gọi 1 – 2 HS trả lời, các HS khác bổ sung, nhận xét.

*\* Bước 4: Kết luận, nhận định*

GV nhận xét và chốt lại nội dung:

GV có thể mở rộng và khắc sâu kiến thức bằng cách yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em có nhận xét gì về hậu quả Chiến tranh thế giới thứ hai để lại cho nhân loại?

GV có thể liên hệ với nhiệm vụ chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình trong tình hình thế giới hiện nay.

2. Tìm hiểu diễn biến chính và hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai

**a/ Diễn biến chính.****b/ Hậu quả.**

- Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít.

- Cuộc chiến tranh đã để lại hậu quả nặng nề nhất trong lịch sử nhân loại: 60 triệu người chết, 90 triệu người bị thương vì chiến tranh, thiệt hại về vật chất vô cùng nặng nề (gấp 10 lần Chiến tranh thế giới thứ nhất và bằng tất cả các cuộc chiến tranh trong 1000 năm trước đó cộng lại)....

GV gợi ý để HS nêu được nhận xét: Toàn nhân loại phải hứng chịu hậu quả nặng nề, bao gồm cả những nước thắng trận và những nước bại trận ở tất cả các châu lục trên thế giới.

### 3/ Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít

a) Mục tiêu: HS nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chống chủ nghĩa xã hội.

b) Nội dung: GV sử dụng kĩ thuật đặt câu hỏi, tổ chức hđ cá nhân, cặp đôi tìm hiểu mục 3.

| Tổ chức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Dự kiến sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV đặt câu hỏi:</p> <p>1. Trình bày nguyên nhân thắng lợi của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít?</p> <p>2. Thắng lợi của Liên Xô và các nước Đồng minh trong Chiến tranh thế giới thứ hai có ý nghĩa lịch sử như thế nào?</p> <p>3. Liên Xô và các nước Đồng minh có vai trò như thế nào trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít? Chứng minh: Vai trò quyết định nhất của Liên Xô trong công cuộc chống CNPX?</p> <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS hđ cá nhân câu hỏi 1,2; HĐ cặp đôi câu hỏi 3.</p> <p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</p> <p>- Cá nhân/ cặp đôi trả lời câu hỏi/ HS- cặp đôi khác lắng nghe nhận xét/ bổ sung (nếu có)</p> <p>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</p> <p>GV nhận xét phần thảo luận của các nhóm và chốt lại.</p> | <p>3. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.</p> <p><b>* Nguyên nhân:</b></p> <p>- Tinh thần chiến đấu kiên cường, dũng cảm của quân dân các nước đồng minh, đặc biệt là Hồng quân Liên Xô.</p> <p>- Các dân tộc, nhân loại luôn đoàn kết, sát cánh cùng lực lượng đồng minh chiến đấu vì hoà bình độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.</p> <p><b>* Ý nghĩa:</b></p> <p>- Giúp nhân loại thoát khỏi CNPX, tạo bước chuyển biến căn bản của tình hình thế giới sau chiến tranh.</p> <p>- Hệ thống các nước XHCN ra đời làm thay đổi tương quan lực lượng giữa các nước tư bản chủ nghĩa.</p> <p>- Tạo điều kiện cho PT GPDT, phong trào vì hoà bình, dân chủ và tiến bộ xã hội phát triển.</p> <p><b>* Vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh.</b></p> <p>Liên Xô, Mỹ, Anh là lực lượng đi đầu, giữ vai trò trụ cột, quyết định thắng lợi, trong đó Liên Xô có vai trò quyết định nhất.</p> |

### 3. Hoạt động luyện tập

a) Mục tiêu: HS hệ thống lại nội dung đã học để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung: GV sử dụng kĩ thuật đặt câu hỏi, tổ chức hđ cá nhân giao nhiệm vụ học tập.

c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d) Tổ chức thực hiện:

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân tại lớp để thực hiện yêu cầu: Vẽ trục thời gian thể hiện những sự kiện chính của Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).

GV hướng dẫn HS lựa chọn những sự kiện quan trọng của Chiến tranh thế giới thứ hai như: mở đầu, kết thúc, các sự kiện tạo ra bước ngoặt của cuộc chiến tranh để xây dựng trên trục thời gian.

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS vẽ trục thời theo hướng dẫn của GV.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Báo cáo sản phẩm:

GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của HS. GV có thể chọn 2 – 3 sản phẩm tốt để chia sẻ với cả lớp.

\* Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét/ bổ sung/ chỉnh sửa (nếu cần)

#### **4. Hoạt động vận dụng**

a) Mục tiêu

HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học để liên hệ và rút ra được bài học đối với việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.

b) Nội dung: GV sử dụng kỹ thuật đặt câu hỏi, giao nhiệm vụ, HS thực hiện ở nhà

c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

b) Tổ chức thực hiện

HS thực hiện hoạt động này tại nhà hoặc ngoài tiết học và báo cáo sản phẩm hoặc nộp bài theo yêu cầu của GV.

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS làm việc cá nhân để thực hiện yêu cầu: Liên hệ và cho biết: Chiến tranh thế giới thứ hai đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng vào thực tiễn, suy nghĩ độc lập để rút ra bài học đối với việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS có thể trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ bằng hình thức vẽ tranh với thông điệp tuyên truyền chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình trong

\* Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét về việc hoàn thành nhiệm vụ của HS có thể cộng điểm với bài làm tốt.

**Tuần**  
**Tiết**

**Ngày soạn:**  
**Ngày dạy:**

### **BÀI 5: PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ NHỮNG NĂM 1918 – 1930** (Thời gian thực hiện: 2 tiết)

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Về kiến thức**

Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 – 1930 gồm: phong trào yêu nước của giai cấp tư sản, tầng lớp tiểu tư sản; phong trào công nhân; sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng.

##### **2. Về năng lực**

##### **2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua các hoạt động học tập mang tính cá nhân, tự làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

## 2.2. Năng lực đặc thù

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: biết sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu, bản đồ trong học tập lịch sử; trình bày, giải thích, phân tích,... sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học.
- Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những tình huống hoặc bài tập nhận thức mới.

## 3. Về phẩm chất

Bồi dưỡng các phẩm chất như: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 – bộ sách Kết nối tri thức với cuộc.
- Tranh ảnh, bản đồ, một số tư liệu lịch sử về các nhà tư sản, thanh niên trí thức tiểu tư sản tham gia tích cực trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 – 1930; phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân; các tổ chức chính trị như Đảng Lập Hiến, Thanh niên cao vọng Đảng, Đảng Thanh niên, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng, Việt Nam Quốc dân đảng; các tờ báo như Tiếng chuông rè,...
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### TIẾT 1

#### 1. Hoạt động mở đầu

##### a. Mục tiêu

HS nhận biết được các yêu cầu cần đạt.

##### b. Tổ chức thực hiện

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS nghe một đoạn trong bài hát “Đảng đã cho ta một mùa xuân” của nhạc sĩ Phạm Tuyên: “Bao năm khổ đau đất nước ta không mùa xuân. Cuộc đời tăm tối chốn lao tù bao hờn căm. Vầng dương hé sáng khi khắp nơi ta có Đảng. Bóng tối lui dần tiếng chim vui hót vang”.

Sau đó đặt câu hỏi:

**Câu 1:** Lời bài hát gợi cho em nhớ đến tình hình nước ta trước khi có Đảng ra đời như thế nào?

**Câu 2:** Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về hoạt động đấu tranh của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1930.

##### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS suy nghĩ để trả lời.

##### \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ hiểu biết về các phong trào đấu tranh yêu nước của nhân dân ta trong giai đoạn 1918 – 1930 trước lớp.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét câu trả lời của HS, lựa chọn ý để dẫn dắt vào bài học mới.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI****2.1 Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động yêu nước của người Việt Nam ở nước ngoài****a. Mục tiêu**

HS trình bày được những hoạt động yêu nước tiêu biểu của người Việt Nam ở nước ngoài, từ đó rút ra được nhận xét về những hoạt động này.

**b. Tổ chức thực hiện**

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân</p> <p>? Trình bày hoạt động yêu nước tiêu biểu của người Việt Nam ở nước ngoài.</p> <p><b>* Bước 2: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc thông tin trong SGK, tìm thông tin để trình bày.</p> <p><b>* Bước 3: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>GV gọi 1 – 2 HS trình bày trước lớp.</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b></p> <p>- GV nhận xét phần trình bày của HS và chốt lại nội dung</p> <p><b>* Tư liệu:</b> Những hoạt động yêu nước của người Việt Nam tiếp tục được duy trì mặc dù chịu sự đàn áp của thực dân Pháp. Tuy nhiên, những hoạt động này không có mục đích, đường lối rõ ràng và mang tính tự phát</p> | <p>+ Tại TQ: Lập ra tổ chức <i>Tâm tâm xã</i> (1923), chủ trương “khôi phục quyền làm người của người VN”.</p> <p>+ Tại Pháp: Thành lập <i>Hội những người yêu nước VN tại Pháp</i> (1919)...</p> |

**2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản ở trong nước.****a. Mục tiêu**

HS trình bày được những nét chính trong phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản, từ đó rút ra được những mặt tích cực và hạn chế trong phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản.

**b. Tổ chức thực hiện**

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                     | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV nêu yêu cầu: chia lớp thành 4 nhóm, để</p> |                  |

|                                                                                                                                                                              |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <p>hoàn thành Phiếu học tập theo dàn ý trống dưới đây:</p> <p><i>? Trình bày những nét chính về phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản ở trong nước.</i></p> |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

| PHIẾU HỌC TẬP                                                                                                                      |                                                                      |                                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>+ Nhóm 1,2: Tìm hiểu về phong trào của giai cấp tư sản.</p> <p>+ Nhóm 3,4: Tìm hiểu về phong trào của tầng lớp tiểu tư sản.</p> |                                                                      |                                                                                                                    |
| Nội dung                                                                                                                           | Phong trào của giai cấp tư sản                                       | Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản                                                                                |
| Mục đích đấu tranh                                                                                                                 | Chống lại sự chèn ép và cạnh tranh của tư sản Pháp.                  | Biểu dương lực lượng, chống lại sự áp bức của thực dân, tuyên truyền tư tưởng dân tộc dân chủ, thức tỉnh quốc dân. |
| Hình thức đấu tranh                                                                                                                | Hoà bình (vận động người Việt Nam dùng hàng báo chí, Việt Nam).      | Hoà bình                                                                                                           |
| Phong trào đấu tranh tiêu biểu                                                                                                     | Tẩy chay tư sản Hoa Kiều, đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn,... | Đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu, Nguyễn An Ninh, đám tang Phan Châu Trinh                                          |
| Nhân vật lịch sử tiêu biểu                                                                                                         | Bùi Quang Chiêu,...                                                  | Nguyễn Đức Cảnh, Trần Huy Liệu, Trần Phú,...                                                                       |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b><br/>Các nhóm thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b><br/>GV mời đại diện 2 nhóm báo cáo sản phẩm. Sau đó, GV có thể cho 4 nhóm nhận xét chéo Phiếu học tập để hoàn thiện nội dung.</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b><br/>GV nhận xét Phiếu học tập và chốt lại nội dung.</p> <p><i>?Đánh giá điểm tích cực và hạn chế trong phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản?</i></p> <p>- Tư liệu:</p> <p>+ Mặt tích cực là thể hiện tinh thần dân tộc, đấu tranh đòi một số quyền tự do, dân chủ, được tham gia vào bộ máy chính quyền,... và</p> | <p><b>- Phong trào của giai cấp tư sản:</b></p> <p>+ Giai cấp tư sản và bộ phận đại địa chủ VN đấu tranh chống lại sự cạnh tranh, chèn ép của tư sản Hoa kiều và tư sản Pháp</p> <p>+ Yêu cầu chính quyền thuộc địa trao một số quyền tự do, dân chủ...</p> <p><b>- Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản:</b></p> <p>+ Ngày càng trưởng thành và tích cực tham gia vào phong trào yêu nước.</p> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>một số quyền lợi khác cho người Việt.</p> <p>+ Mặt hạn chế là dễ dàng thoả hiệp với chính quyền thực dân và mang tính chất cải lương. Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản có mặt tích cực là thức tỉnh nhân dân và cổ vũ tinh thần yêu nước, truyền bá tư tưởng tự do dân chủ trong nhân dân; tuy nhiên phong trào mang tính chất xốc nổi, các tổ chức chính trị còn non yếu, chưa đủ sức lãnh đạo phong trào.</p> | <p>+ Góp phần tuyên truyền tư tưởng dân tộc, dân chủ, thức tỉnh và cổ vũ tinh thần yêu nước.</p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|

### 2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu phong trào của giai cấp công nhân.

#### a) Mục tiêu

HS trình bày được những nét chính trong phong trào công nhân trước và sau năm 1925, từ đó rút ra được bước chuyển biến của phong trào công nhân từ đấu tranh tự phát chuyển sang tự giác.

#### b) Tổ chức thực hiện:

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>GV: cho HS xem video về phong trào công nhân VN từ 1919-1925</b></p> <p><a href="https://www.youtube.com/watch?v=4CTgZu4kn8A">https://www.youtube.com/watch?v=4CTgZu4kn8A</a></p> <p>a. <i>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu phong trào của giai cấp công nhân.</i></p> <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu:</p> <p>Câu 1: Trình bày những nét chính trong phong trào của giai cấp công nhân.</p> <p>Câu 2: Tại sao công nhân Việt Nam đấu tranh? Hình thức đấu tranh là gì?</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS thảo luận cặp đôi, khai thác thông tin trong mục và phần chữ nhỏ để trả lời các câu hỏi gợi ý.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>- GV gọi đại diện 2 – 4 cặp đôi trả lời các câu hỏi và gọi bất kì một số cặp đôi khác góp ý, bổ sung.</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b></p> <p>- GV: chốt lại kiến thức</p> <p>- Đánh giá, ghi điểm cho HS.</p> <p><b>b. <i>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về cuộc bãi công của công nhân Ba Son</i></b></p> <p><b><i>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</i></b></p> <p>- HS làm việc cá nhân:</p> <p>? Nêu ý nghĩa cuộc bãi công của công nhân Ba Son.</p> | <p>- Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam diễn ra sôi nổi:</p> <p>+ Mục đích: Tăng lương, giảm giờ làm</p> <p>+ Hình thức: bỏ trốn, phá giao kèo, bãi công.</p> <p>+ Tiêu biểu: ở Hải Phòng (1919), thợ nhuộm ở Sài Gòn – Chợ Lớn (1920),...</p> <p>- Tháng 8-1925, dưới sự lãnh đạo của Tôn Đức Thắng, hơn 1000 công nhân Ba Son (Sài Gòn) và tổ chức công hội đã bãi công -&gt; thắng lợi.</p> |

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

- HS đọc thông tin, khai thác tư liệu về ý nghĩa của cuộc bãi công Ba Son.

*\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận*

- GV gọi 1 – 2 HS trình bày trước lớp. Các HS khác lắng nghe bổ sung và đặt câu hỏi (nếu có).

*\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức*

- GV nhận xét và chốt lại ý nghĩa: cuộc bãi công Ba Son thắng lợi đã đánh dấu bước chuyển biến của phong trào công nhân từ giai đoạn đấu tranh tự phát sang tự giác.

*? Điểm mới của cuộc bãi công của công nhân Ba Son là gì?*

*(Điểm mới của cuộc bãi công của công nhân Ba Son là đấu tranh không chỉ vì quyền lợi của mình mà còn thể hiện tình đoàn kết với công nhân và nhân dân Trung Quốc; cuộc đấu tranh của công nhân còn có sự phối hợp, ủng hộ của nông dân và nhiều giai tầng khác ở Sài Gòn. Cuộc bãi công có sự chỉ đạo của Công hội, chứng tỏ phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác)*

- GV: Để chốt lại kiến thức cho HS, GV có thể hướng dẫn HS xây dựng trục thời gian thể hiện các cuộc đấu tranh tiêu biểu trong phong trào công nhân với hai giai đoạn lịch sử:

Trước 8-1925

Sau 8-1925

Tự phát, sơ

Tự giác,

khai, lẻ tẻ.

có tổ chức

**Tư Liệu:**

+ Trước tháng 8 – 1925: đấu tranh chủ yếu vì mục tiêu kinh tế như đòi tăng lương, giảm giờ làm,... với các hoạt động mang tính tự phát, sơ khai như đập phá máy móc, bỏ việc,... Về phạm vi, các cuộc đấu tranh diễn ra lẻ tẻ trong phạm vi của từng công xưởng, nhà máy và không có sự kết nối giữa các giai tầng trong xã hội hoặc giữa các địa phương.

+ Sau tháng 8 – 1925: đấu tranh có tổ chức, diễn ra dài ngày, vượt ra ngoài phạm vi một

*\* Ý nghĩa:* cuộc bãi công Ba Son thắng lợi đã đánh dấu bước chuyển biến của phong trào công nhân từ giai đoạn đấu tranh tự phát sang tự giác.

xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương. Một số cuộc đấu tranh lớn như: bãi công ở mỏ than Mạo Khê (Quảng Ninh), nhà máy xe lửa Trường Thi (Vinh),... nhằm hai mục tiêu chung là đòi tăng lương, thực hiện ngày làm 8 giờ như công nhân Pháp.

## 2.4. Hoạt động 4: Tìm hiểu sự ra đời của các tổ chức cách mạng.

### a) Mục tiêu

HS nêu được sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng, từ đó rút ra được mặt tích cực cũng như hạn chế của các tổ chức yêu nước cách mạng Việt Nam trong những thập niên đầu thế kỉ XX.

### b) Tổ chức thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- GV nêu yêu cầu: <i>Nêu những nét chính về sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng.</i></p> <p>- GV có thể chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một tổ chức yêu nước cách mạng để hoàn thành Phiếu học tập:</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- Các nhóm thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>- Các nhóm cử đại diện lên bảng hoàn thiện Phiếu học tập.</p> <p>- Nhóm khác nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.</p> |                  |

## PHIẾU HỌC TẬP

| Nội dung                      | Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên | Tân Việt Cách mạng Đảng | Việt Nam Quốc dân đảng |
|-------------------------------|-----------------------------------|-------------------------|------------------------|
| Thời gian thành lập           |                                   |                         |                        |
| Cá nhân hoặc tổ chức sáng lập |                                   |                         |                        |
| Mục tiêu                      |                                   |                         |                        |
| Phương thức hoạt động         |                                   |                         |                        |

|                                  |  |  |  |
|----------------------------------|--|--|--|
| Thành phần                       |  |  |  |
| Hội viên, đảng viên<br>tiêu biểu |  |  |  |

– Gợi ý Phiếu học tập:

| Nội dung                            | Hội Việt Nam<br>cách mạng<br>thanh niên                                                                      | Tân Việt<br>cách mạng<br>Đảng                                                                                                                                                      | Việt Nam Quốc<br>dân đảng                                                                                                       |
|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thời gian<br>thành lập              | Tháng 6 – 1925                                                                                               | Tháng 7 – 1928                                                                                                                                                                     | Tháng 12 – 1927                                                                                                                 |
| Mục tiêu                            | Làm cách mạng để<br>giành độc lập dân<br>tộc, sau đó làm cách<br>mạng thế giới để đi<br>đến xã hội cộng sản. | Chủ trương đánh<br>đổ đế quốc chủ<br>nghĩa, nhằm thiết<br>lập một chế độ<br>bình đẳng và bác<br>ái.                                                                                | Đánh đuổi Pháp, thiết<br>lập dân quyền bằng<br>phương pháp bạo động,<br>ám sát cá nhân                                          |
| Cá nhân/tổ<br>chức sáng lập         | Nguyễn Ái Quốc                                                                                               | Nhóm hội viên<br>của Hội Phục Việt                                                                                                                                                 | Hạt nhân của Nam<br>đồng thư xã: Nguyễn<br>Thái Học, Phó Đức<br>Chính,...                                                       |
| Phương thức<br>hoạt động            | Mở nhiều lớp<br>huấn luyện cán bộ                                                                            | Tổ chức một số<br>cuộc đấu tranh của<br>học sinh, tiểu<br>thương và công<br>nhân,... cử đảng<br>viên sang dự các<br>lớp huấn luyện của<br>Hội Việt Nam<br>Cách mạng Thanh<br>niên. | Nặng về ám sát cá<br>nhân                                                                                                       |
| Thành phần                          | Thanh niên, trí<br>thức, công nhân,<br>nông dân,...                                                          | Trí thức trẻ, thanh<br>niên, tư sản yêu<br>nước                                                                                                                                    | Tư sản dân tộc, viên<br>chức, học sinh, thân<br>hào, thân sĩ ở nông<br>thôn, binh lính người<br>Việt trong quân đội<br>Pháp,... |
| Hội viên,<br>đảng viên<br>tiêu biểu | Nguyễn Ái Quốc,<br>Hồ Tùng Mậu,<br>Nguyễn Đức Cảnh                                                           | Trần Phú                                                                                                                                                                           | Nguyễn Thái Học,<br>Phó Đức Chính                                                                                               |

**\* Bước 4: GV kết luận, chốt kiến thức:**

– GV nhận xét, đánh giá Phiếu học tập của các  
nhóm và chốt kiến thức.

+ GV: cho HS quan sát 2 hình ảnh trong SGK  
H 5.2. Một lớp học đào tạo cán bộ CM ở Quảng

Châu của Hội VNCOMTN.

H 5.3. Khu lăng mộ Nguyễn Thái Học và các liệt sĩ trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái (Yên Bái).

+ GV cung cấp tư liệu về 2 hình ảnh này.

? Vì sao hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng không thành công?

Hoạt động thiên về quân sự, nặng về ám sát cá nhân, chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo động vũ trang, ít chú ý đến tuyên truyền giáo dục đảng viên và vận động quần chúng nên khi bị thực dân Pháp truy sát dễ bị tan rã. Thành phần phức tạp do kết nạp nhiều tầng lớp, giai cấp khác nhau nên mật thám dễ trà trộn để phá hoại. Hơn nữa, chính điều đó cũng dẫn tới tình trạng chia rẽ, bất đồng trong nội bộ. Thất bại của khởi nghĩa Yên Bái nói riêng và tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng nói chung là do thiếu một hệ tư tưởng khoa học, triệt để, một đường lối chính trị đúng và thiếu cơ sở quần chúng vững mạnh. Đây cũng là thất bại của giai cấp tư sản dân tộc trong phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX.

### 3. Hoạt động: Luyện tập

a. Mục tiêu:

- Nhiệm vụ này giúp HS có kỹ năng tóm tắt, hệ thống lại những sự kiện tiêu biểu trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 và rút ra được ý nghĩa của phong trào đối với cách mạng Việt Nam.

b. Tổ chức thực hiện:

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Tổ chức trò chơi “**Ai nhanh hơn**” thông qua các câu hỏi và đáp án.

Câu 1. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập trên cơ sở của tổ chức nào?

**Đáp án: Tâm tâm xã.**

Câu 2. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên ra đời vào thời gian nào?

**Đáp án: 6.1925.**

Câu 3. Cơ quan ngôn luận của Hội Việt nam Cách mạng Thanh niên là:

**Đáp án: Báo Thanh niên**

Câu 4. Tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng là:

**Đáp án: Hội phục Việt**

Câu 5: Khuynh hướng chính của Tân Việt cách mạng Đảng là gì?

**Đáp án: Khuynh hướng vô sản.**

Câu 6: Phương pháp hoạt động của Việt Nam Quốc dân Đảng là:

**Đáp án: bạo động, ám sát cá nhân.**

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tổng hợp lại các kiến thức đã được tìm hiểu trong các hoạt động nhóm, cá nhân ở trên lớp để nhận định câu hỏi nhanh và đưa ra đáp án giành quyền trả lời.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Học sinh trả lời câu hỏi.
- Học sinh khác nhận xét bổ sung.

**\* Bước 4: Kết luận, đánh giá**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả, chốt kiến thức

**4. Hoạt động: Vận dụng**

**a. Mục tiêu**

HS vận dụng kiến thức đã học để kể được tên một số thanh niên, trí thức đã tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ (1918 – 1930) và xây dựng poster giới thiệu về một nhân vật mà mình ấn tượng.

**b. Tổ chức thực hiện**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện ở nhà: *Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet, hãy kể tên một số thanh niên, trí thức đã tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ (1918 – 1930) và xây dựng poster giới thiệu về một nhân vật mà mình ấn tượng.*

+ GV hướng dẫn HS giới thiệu về một số nhân vật như Nguyễn An Ninh, Trần Huy Liệu, Nguyễn Thái Học, Nguyễn Đức Cảnh,...

+ Poster giới thiệu về nhân cần nêu được: tên nhân vật, tiểu sử nhân vật, đóng góp tiêu biểu,...

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS sưu tầm tư liệu về một số nhân vật theo hướng dẫn của GV để thực hiện nhiệm vụ.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS trao đổi sản phẩm, nhận xét và đánh giá chéo hoặc thu sản phẩm của HS để lấy điểm ĐGTX.

**\* Bước 4: Kết luận, đánh giá**

- GV nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ ở nhà của HS

**\* Hướng dẫn về nhà:**

- Chuẩn bị bài 6:
- + Đọc trước nội dung của bài.

- --- 0 --- -

## **Bài 6. HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC VÀ SỰ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** (Thời gian thực hiện: 2 tiết)

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

#### **1. Kiến thức:**

- Những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 – 1930.
- Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### **2. Năng lực:**

- Năng lực chung:
  - + Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tự thực hiện những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
  - + Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực đặc thù:
  - + Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết và hình ảnh...); biết các sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 – 1930.
  - + Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Từ đó đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### **3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Trân trọng và biết ơn công lao của những nhà yêu nước, cách mạng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- Trách nhiệm: học hỏi lí tưởng vì sự nghiệp giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc và các nhà yêu nước, cách mạng Việt Nam. Rút ra bài học cho bản thân.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo viên:
  - + Máy tính, máy chiếu.
  - + Phiếu học tập, nam châm dán phiếu học tập, bút màu.
  - + SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9
  - + Tranh vẽ, hình ảnh, video liên quan đến Nguyễn Ái Quốc và Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản.
- Học sinh:
  - + SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9

### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

#### **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**

- a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS sẽ nhận biết được yêu cầu cần đạt của bài học.

#### **b. Tổ chức thực hiện:**

##### **- Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

GV chiếu video. <https://youtu.be/-BqocrgS0TM>

Yêu cầu HS xem video.

? Cho biết đoạn phim nhắc đến sự kiện nào?

? Hãy chia sẻ những điều em biết về quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 – 1930?

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS đọc SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS chia sẻ hiểu biết về quá trình tìm đường cứu nước Nguyễn Ái Quốc

**- Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

Trên cơ sở câu trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài mới: để tìm hiểu những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 – 1930 và sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam như thế nào chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC TRONG NHỮNG NĂM 1918 – 1930**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hiểu được những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918-1930.

**b. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           | Sản phẩm dự kiến                                                   |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------|---------------|--|---------------------------------------------|--|---------|-----------|--------|----------------------|--|--------|-------------------------|--|--------|---------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------|-----------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b><br><b>*Nhiệm vụ 1:</b> GV chia lớp thành các nhóm lớn ( từ 4-6hs) và giao nhiệm vụ học tập.<br><b>*Nhiệm vụ 1</b><br>+ Nhóm 1: <i>Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp.</i><br>+ Nhóm 2: <i>Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Liên Xô.</i><br>+ Nhóm 3: <i>Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Trung Quốc.</i><br>Các nhóm HS quan sát lược đồ, xem video <a href="https://youtu.be/oFm_7WUPiE0">https://youtu.be/oFm_7WUPiE0</a> kết hợp các thông tin trong SGK hoàn thành phiếu học tập. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           | <b>1. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 -1930.</b> |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| <table><tr><th rowspan="3">Nhóm</th><th colspan="2">Phiếu học tập</th></tr><tr><th colspan="2">Hoạt động của NAQ trong những năm 1918-1930</th></tr><tr><th>Thời kì</th><th>Hoạt động</th></tr><tr><td>Nhóm 1</td><td>1919-1922 (Tại Pháp)</td><td></td></tr><tr><td>Nhóm 2</td><td>1923-1924 (Tại Liên Xô)</td><td></td></tr><tr><td>Nhóm 3</td><td>1925-1930(Tại Trung Quốc)</td><td></td></tr></table>                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           | Nhóm                                                               | Phiếu học tập |  | Hoạt động của NAQ trong những năm 1918-1930 |  | Thời kì | Hoạt động | Nhóm 1 | 1919-1922 (Tại Pháp) |  | Nhóm 2 | 1923-1924 (Tại Liên Xô) |  | Nhóm 3 | 1925-1930(Tại Trung Quốc) |  | <table><tr><th>Thời kì</th><th>Hoạt động</th></tr><tr><td>1919-1920 (tại Pháp)</td><td>- Năm 1919: gửi đến Hội nghị Véc-xai bản yêu sách của nhân dân An Nam; tham gia hoạt động trong Đảng Xã hội Pháp.<br/>- 6 -1920: đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.<br/>- 12 - 1920: tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế Cộng sản.<br/>- Năm 1921: tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.<br/>- Năm 1922: xuất bản báo Người cùng khổ.</td></tr><tr><td>1923-1924 (Tại Liên Xô)</td><td>- Tháng 10 – 1923: được bầu vào Hội đồng Quốc tế Nông dân.<br/>- Tháng 6 – 1924: trình bày tham luận tại Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.</td></tr></table> |  | Thời kì | Hoạt động | 1919-1920 (tại Pháp) | - Năm 1919: gửi đến Hội nghị Véc-xai bản yêu sách của nhân dân An Nam; tham gia hoạt động trong Đảng Xã hội Pháp.<br>- 6 -1920: đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.<br>- 12 - 1920: tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế Cộng sản.<br>- Năm 1921: tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.<br>- Năm 1922: xuất bản báo Người cùng khổ. | 1923-1924 (Tại Liên Xô) | - Tháng 10 – 1923: được bầu vào Hội đồng Quốc tế Nông dân.<br>- Tháng 6 – 1924: trình bày tham luận tại Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản. |
| Nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Phiếu học tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của NAQ trong những năm 1918-1930                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời kì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hoạt động |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| Nhóm 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1919-1922 (Tại Pháp)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| Nhóm 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1923-1924 (Tại Liên Xô)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| Nhóm 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1925-1930(Tại Trung Quốc)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| Thời kì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| 1919-1920 (tại Pháp)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Năm 1919: gửi đến Hội nghị Véc-xai bản yêu sách của nhân dân An Nam; tham gia hoạt động trong Đảng Xã hội Pháp.<br>- 6 -1920: đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.<br>- 12 - 1920: tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế Cộng sản.<br>- Năm 1921: tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.<br>- Năm 1922: xuất bản báo Người cùng khổ. |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| 1923-1924 (Tại Liên Xô)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Tháng 10 – 1923: được bầu vào Hội đồng Quốc tế Nông dân.<br>- Tháng 6 – 1924: trình bày tham luận tại Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |
| <b>* Nhiệm vụ 2:</b> Sau khi hoàn thành nhiệm vụ 1, các nhóm HS trình bày quan điểm: Đánh giá vai trò ý nghĩa những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc?<br><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b><br>- Các nhóm HS thảo luận, hoàn thành phiếu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           |                                                                    |               |  |                                             |  |         |           |        |                      |  |        |                         |  |        |                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |         |           |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |                                                                                                                                                 |

tập.

- Trình bày nhận định của mình về vai trò ý nghĩa những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong từng giai đoạn

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- Các nhóm lần lượt hoàn thành phiếu học tập.

### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh (trên bảng thống kê).

GV giới thiệu hình ảnh bản Yêu sách của nhân dân An Nam

? Sự việc này có ý nghĩa như thế nào trong hoạt động của Nguyễn Ái Quốc?

GV liên hệ bài thơ: Người đi tìm hình của nước (Chế Lan Viên)

... “*Luận cương đến Bác Hồ. Và Người đã khóc  
Lệ Bác Hồ rơi trên chữ Lênin*

*Bốn bức tường im nghe Bác lật từng trang sách  
gấp*

*Tướng bên ngoài, đất nước đợi mong tin*

*Bác reo lên một mình như nói cùng dân tộc*

*“Com áo là đây! Hạnh phúc đây rồi!”*

*Hình của Đảng lồng trong hình của Nước*

*Phút khóc đầu tiên là phút Bác Hồ cười”...*

? Đoạn thơ trên nói đến sự kiện nào trong hành trình của NAQ?

? Sự kiện này có ý nghĩa như thế nào?

- Đánh dấu việc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho CM VN sau này.

GV Giới thiệu HA NAQ tại đại hội Tua

GV phân tích được dấu mốc quan trọng đánh dấu sự chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước trở thành một người cộng sản khi tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lê-nin. Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam, con đường giải phóng theo học thuyết Mác – Lê-nin, con đường kết hợp giữa đấu tranh giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội.

GV giới thiệu 1 số h.a về các hoạt động của NAQ tại Liên Xô,

? Những hoạt động tại Liên Xô của NAQ có vai trò gì?

Tại Liên Xô, Người đã truyền bá chủ nghĩa

- Từ năm 1923 đến năm 1924: viết bài cho tạp chí Thư tín quốc tế, báo Sự thật...

1925-1930 (Tại Trung Quốc)

- Tháng 6 – 1925: thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; ra báo Thanh niên.

- Năm 1927: Xuất bản tác phẩm Đường Kách mệnh.

- Từ ngày 6 – 1 đến ngày 7 – 2 – 1930 tại Cửu Long (Hương Cảng): chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mác – Lê-nin về trong nước thông qua việc viết bài cho tạp chí, báo.

GV giới thiệu 1 số h.a về các hoạt động của NAQ tại Trung Quốc.

? Tác dụng của những hoạt động của người ở TQ?

Tại Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc thành lập và lãnh đạo Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, chuẩn bị điều kiện thành lập chính đảng vô sản.

? Từ những những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc em có đnahs giá như thế nào về công lao của Người đối với CMVN?

- Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp, Liên Xô, Trung Quốc là quá trình tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc và tích cực chuẩn bị toàn diện từ tư tưởng đến tổ chức, cán bộ cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930

## 2. Hoạt động 2: Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

### b. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>a. Tìm hiểu sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam</b></p> <p><b>a) Mục tiêu</b></p> <p>HS nêu được nét chính về quá trình thành lập và ý nghĩa sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.</p> <p><b>b) Tổ chức thực hiện</b></p> <p>? Trong những năm hoạt động tại TQ Nguyễn Ái Quốc đã có việc làm gì để chuẩn bị về tổ chức cho CM VN?</p> <p>- Thành lập Hội VN CM thanh niên</p> <p>? Sau khi tổ chức này ra đời sẽ có vai trò như thế nào trong phong trào CMVN?</p> <p>- Tổ chức lãnh đạo phong trào CMVN</p> <p>GV. Từ tổ chức CM đầu tiên này đã dẫn đến sự ra đời của các tổ chức cộng sản tại VN...</p> <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập:</b></p> <p>GV yêu cầu HS đọc thông tin trong sgk hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi</p> <p>? Cho biết hoạt động chính và vai trò của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đối với CMVN?</p> <p>? Thời gian, địa điểm hoạt động của các tổ chức Cộng sản xuất hiện tại Việt Nam đầu thế kỉ XX?</p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>HS đọc thông tin, trả lời các câu hỏi</p> | <p><b>2. Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.</b></p> <p><b>a) Sự ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam:</b></p> <p>- Trong những năm 1928 – 1929, chủ nghĩa Mác – Lê-nin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.</p> <p>+ 6-1929 Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập ở Bắc Kỳ .</p> <p>+ 8-1929 An Nam Cộng sản Đảng thành lập ở Nam Kỳ.</p> |

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

HS lần lượt trả lời, các HS khác nhận xét bổ sung.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**

GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

- Hội VN CMTN sau khi ra đời có nhiều hoạt động như: Mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ, cử hội viên đi vào hoạt động trong phong trào công nhân, tiêu biểu là phong trào "vô sản hoá" -> chủ nghĩa Mác – Lê-nin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam, thúc đẩy phong trào công nhân và phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ.

=> nhu cầu cần phải thành lập Đảng Cộng sản để đưa phong trào cách mạng tiếp tục tiến lên. Vì vậy cuối năm 1928 ở VN xuất hiện 3 tổ chức cộng sản...

? *Đánh giá về ý nghĩa việc xuất hiện các tổ chức cách mạng tại Việt Nam?*

- Ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời trong năm 1919 đã chứng tỏ sự trưởng thành của giai cấp công nhân và là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đến cuối năm 1929, ba tổ chức cộng sản được thành lập ở Việt Nam khẳng định hệ tư tưởng cộng sản đã chiếm ưu thế trong phong trào dân tộc. Tính độc lập của phong trào công nhân cùng sự tồn tại của các tổ chức cộng sản là những dấu hiệu chứng tỏ cuộc vận động cách mạng đang trưởng thành, đó là điều kiện cốt yếu để tổ chức ra Đảng Cộng sản.

+ 9-1929 Đông Dương Cộng sản Liên đoàn thành lập .

-> Chứng tỏ sự trưởng thành của giai cấp công nhân và là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**b. Tìm hiểu hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam****a) Mục tiêu**

HS nêu được nét chính về quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; từ đó đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

**b) Tổ chức thực hiện****Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

GV yêu cầu HS đọc thông tin trong phần b sgk thảo luận cặp đôi thực hiện nhiệm vụ Hoàn thành sơ đồ tư duy quá trình thành lập Đảng bằng kỹ thuật 5W1H theo các nội

**b) Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam:****\* Quá trình thành lập Đảng**

| Nội dung | Kiến thức                  |
|----------|----------------------------|
| Hoàn     | Do 3 tổ chức cộng sản hoạt |

dung sau:

| Nội dung                                                    | Kiến thức |
|-------------------------------------------------------------|-----------|
| <i>What: Cái gì đã diễn ra?</i>                             |           |
| <i>Why: tại sao phải tổ chức hội nghị?</i>                  |           |
| <i>When: Hội nghị diễn ra khi nào?</i>                      |           |
| <i>Where: Hội nghị diễn ra ở đâu?</i>                       |           |
| <i>Who: Hội nghị có những ai tham gia?</i>                  |           |
| <i>How: Hội nghị thu được kết quả, ý nghĩa như thế nào?</i> |           |

## **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS thảo luận, trả lời các câu hỏi theo cặp đôi

## **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

Các nhóm lần lượt trả lời, HS nhận xét bổ sung.

## **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV giới thiệu H.A các thành viên tham gia trong hội nghị thành lập Đảng

*? Nội dung của Hội nghị thành lập Đảng?*

+ Hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng duy nhất là: Đảng cộng sản VN.

+ Thông qua chính cương văn tắt, sách lược văn tắt, điều lệ tóm tắt do N.A.Q khởi thảo.

- Chính cương văn tắt, sách lược văn tắt được Hội nghị thông qua là cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

- Định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước

*? Vì sao Hội nghị thành lập Đảng lại có thể thành công nhanh chóng như vậy?*

- Do yêu cầu cấp bách của cách mạng trong nước và dựa vào vai trò, uy tín của Nguyễn Ái Quốc.

*? Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng?*

- Nguyễn Ái Quốc có vai trò to lớn: là người tổ chức được hội nghị thành lập Đảng, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, vạch ra cương lĩnh cách mạng, định hướng cho cách mạng

| cảnh                       | động riêng rẽ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <i>Thời gian</i>           | Từ ngày 6 – 1 – 1930 đến ngày 8 – 2 – 1930                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <i>Địa điểm</i>            | Hương Cảng (Trung Quốc)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <i>Thành phần tham gia</i> | Nguyễn Ái Quốc (chủ trì), hai đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng, hai đại biểu An Nam Cộng sản Đảng và hai đại biểu đang hoạt động ở nước ngoài                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <i>Kết quả</i>             | Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <i>Ý nghĩa</i>             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấm dứt sự chia rẽ giữa ba tổ chức cộng sản trong nước lúc bấy giờ.</li> <li>- Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam</li> <li>- Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.</li> <li>- Là bước chuẩn bị tất yếu đầu tiên cho những bước phát triển nhảy vọt về sau của cách mạng Việt Nam</li> </ul> |

Việt Nam đi từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.  
GV. Khái quát được ý nghĩa của việc thành lập Đảng: là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng Việt Nam, chấm dứt thời kì cách mạng Việt Nam khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo và đường lối cứu nước. Sự ra đời của Đảng là khâu chuẩn bị quan trọng đầu tiên cho những bước phát triển về sau của cách mạng và lịch sử dân tộc Việt Nam.

### C. Hoạt động luyện tập

#### a) Mục tiêu

Giúp HS tổng hợp lại kiến thức vừa học để đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

HS biết tổng hợp lại kiến thức đã học để tìm dẫn chứng làm sáng tỏ nhận định.

#### b) Tổ chức thực hiện

**Câu 1.** Đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

##### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS dựa vào thông tin bài học để rút ra được vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

##### \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

GV HS chia sẻ ngay tại lớp. Các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).

##### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV gọi 2 – 3 nhận xét, sau đó nhấn mạnh vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là người trực tiếp tổ chức các lớp học đào tạo cán bộ về lí luận cách mạng vô sản tại Quảng Châu, từng bước tháo gỡ những bất đồng của các tổ chức cộng sản để thống nhất thành lập một tổ chức Đảng ở Việt Nam.

Gọi ý: Nguyễn Ái Quốc có vai trò quan trọng: truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê-nin về nước; dày công chuẩn bị về mặt tổ chức cho sự ra đời chính đảng vô sản của giai cấp công nhân Việt Nam: đó là mơ ước huấn luyện, đào tạo cán bộ ở Quảng Châu (Trung Quốc); chủ trì thành công Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản; trực tiếp soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; là người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 2.** Từ thông tin trong bài, hãy làm sáng tỏ nhận định: “Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam”?

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 – 6 HS mỗi nhóm) thực hiện yêu cầu: Từ thông tin trong bài, hãy làm sáng tỏ nhận định: “Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam”.

GV hướng dẫn HS nêu sự khủng hoảng của cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX, từ đó thấy được ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

##### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập.

##### \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

– GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp. – HS có thể tìm hiểu thêm về một số thắng lợi của cách mạng Việt Nam sau khi Đảng ra đời làm dẫn chứng cho vai trò lãnh đạo quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam bởi:

- Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã nêu rõ đường lối chiến lược của cách mạng là làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

- Nhiệm vụ của cách mạng là đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập, xây dựng Chính phủ công - nông - binh, tịch thu ruộng đất của đế quốc chia cho dân cày nghèo,...

GV kết luận: Đảng Cộng sản ra đời đã tìm ra đường lối cứu nước cho dân tộc là con đường cách mạng vô sản; giai cấp lãnh đạo là giai cấp vô sản với “đội tiên phong” là Đảng Cộng sản Việt Nam.

**D. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh hệ thống lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng.

HS sẽ thực hiện hoạt động này tại nhà và gửi sản phẩm đến GV vào thời điểm thích hợp do GV xác định.

**b) Tổ chức thực hiện**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

– GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà: Su rầm thông tin từ sách, báo, internet, thiết kế sơ đồ tư duy hoặc infographic giới thiệu những sự kiện chính trong hành trình tìm đường cứu nước, hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 đến năm 1930.

– GV hướng dẫn HS thực hiện như sau:

+ Su rầm thông tin từ sách, báo, internet những hình ảnh, nội dung tiêu biểu trên chặng đường hoạt động cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

+ Nội dung sơ đồ hoặc poster nêu được: thời gian, địa điểm, hoạt động tiêu biểu của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước và ý nghĩa của những hoạt động đó đối với cách mạng Việt Nam.

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

– HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

– HS lựa chọn sơ đồ tư duy hoặc infographic để giới thiệu.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức HS trình bày sản phẩm trên lớp hoặc thu lại sản phẩm để chấm lấy điểm ĐGTX.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và đánh giá kết quả làm việc ở nhà của cả lớp.

**\*Dặn dò**

- Học thuộc bài, su rầm thêm tranh ảnh tư liệu có liên quan đến bài học
- Hoàn thiện các bài tập vận dụng
- Chuẩn bị bài tiết sau

Ngày dạy:

Lớp dạy:

**Bài 7: PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VIỆT NAM THỜI KÌ 1930-1939**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.

## 2. Năng lực

\* **Năng lực chung:** Năng lực tự học, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề.

\* **Năng lực chuyên biệt:**

- **Năng lực tìm hiểu lịch sử:** Sưu tầm được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939

- **Nhận thức và tư duy lịch sử:** Nâng cao năng lực phân tích, đánh giá thông qua xem xét các sự kiện lịch sử quan trọng của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939

## 3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trân trọng những giá trị lịch sử, sự hi sinh lớn lao của các thế hệ cách mạng cho độc lập tự do của dân tộc

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Giáo viên

- Tranh ảnh, video về nội dung bài học (Tượng đài Xô viết Nghệ – Tĩnh (huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh), Xô viết Nghệ – Tĩnh, Cuộc mít tinh được tổ chức tại khu Đầu Xảo (Hà Nội) ngày 1 – 5 – 1938 .....).

- Lược đồ cao trào Xô viết Nghệ – Tĩnh (1930 – 1931)

- Phiếu bài tập

### 2. Học sinh

- Đọc trước Sgk, sưu tầm các tư liệu lịch sử liên quan.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** GV cho HS xem hình 7.1. Tượng đài Xô viết Nghệ – Tĩnh (huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

**c. Sản phẩm:** Một số hiểu biết của HS sự kiện Xô viết Nghệ – Tĩnh cũng như phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 – 1939

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS xem hình



Hình ảnh là một trong những di tích gắn với một sự kiện lịch sử tiêu biểu của Việt Nam trong những năm 1930 – 1931. Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về sự kiện đó cũng như phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 – 1939?

Từ câu trả lời của HS, GV vào bài mới

### **B. Hoạt động hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:** Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.

**b. Nội dung:** Những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.

### **c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS.
- Hoàn thành phiếu học tập cá nhân

### **d. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Phong trào cách mạng trong những năm 1930 – 1931**

| <b>Hoạt động của thầy và trò</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Sản phẩm dự kiến</b>                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 1: Tìm hiểu phong trào cách mạng trong những năm 1930 – 1931</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931</p> <p>* <b>Tổ chức thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giới thiệu lại đôi nét về cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933).</li> <li>- GV cho HS xem video:<br/> <a href="https://youtu.be/rQDEg6PbtGM?si=TTa4scJ2Y-dxq71A">https://youtu.be/rQDEg6PbtGM?si=TTa4scJ2Y-dxq71A</a></li> <li>- GV nhắc lại nhiệm vụ đã giao ở tiết học trước:<br/>           Nhóm 1,3: Thiết kế sản phẩm học tập về những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 (Nguyên nhân, diễn biến chính, ý nghĩa)</li> </ul> | <p><b>1. Phong trào cách mạng trong những năm 1930 – 1931</b></p> |

- HS đọc phần 1 và trả lời câu hỏi:

1. Những biểu hiện nào chứng tỏ Xô viết Nghệ – Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931?

2. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố, đàn áp phong trào như thế nào?

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chuẩn bị, hoàn thiện sản phẩm học tập ở nhà và trình bày trước lớp.

- Trả lời các câu hỏi:

1. Những biểu hiện nào chứng tỏ Xô viết Nghệ – Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931?

- Chính quyền Xô viết đã ban hành và thực hiện các chính sách tiến bộ.

+ Về chính trị: ban bố các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân

+ Về kinh tế: chia ruộng đất công, bãi bỏ các thứ thuế vô lí, thực hiện giảm tô và xoá nợ cho dân nghèo

+ Về văn hoá, xã hội: tổ chức đời sống mới, mở các lớp dạy chữ Quốc ngữ, xoá bỏ các tệ nạn xã hội,...

2. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố, đàn áp phong trào như thế nào?

- Hoảng sợ trước phong trào quần chúng, thực dân Pháp tiến hành khủng bố cực kì tàn bạo. Chúng cho máy bay ném bom tàn sát cuộc biểu tình của 8 000 nông dân Hưng Nguyên ngày 12 – 9 – 1930

- Đầu năm 1931, thực dân Pháp tập trung lực lượng đàn áp, khủng bố phong trào. Nhiều tổ chức của Đảng bị phá vỡ, hàng vạn cán bộ, đảng viên, người yêu nước bị bắt giam.

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV gọi nhóm 1 trình bày sản phẩm của mình trước lớp, sản phẩm có thể là bài powpoint, sơ đồ tư duy, phiếu học tập...

- HS trình bày, các HS khác theo dõi, nhóm 3 nhận xét, đánh giá và bổ sung.

### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- GV phân tích thêm sự kiện: Ngày 1 – 5 – 1930, cờ đỏ búa liềm tung bay trên đỉnh núi Bà Thơ (Quảng Ninh). Đây là một sự kiện quan trọng, cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của

\* Nguyên nhân:

- Việt Nam là thuộc địa của Pháp nên cũng chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933)

- Hai mâu thuẫn cơ bản là: mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến

➔ Đảng Cộng sản Việt Nam vừa ra đời đã kịp thời lãnh đạo cách mạng và đẩy mạnh cuộc đấu tranh trên phạm vi toàn quốc.

\* Diễn biến:

| Thời gian      | Sự kiện                                                                                                                                                        |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đầu năm 1930   | Cuộc bãi công của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng (Bình Phước), nhà máy sợi Nam Định (Nam Định), nhà máy diêm Bến Thủy (Vinh, Nghệ An),                    |
| tháng 5 – 1930 | Cuộc bãi công của công nhân nhà máy điện Chợ Quán (Sài Gòn), khu mỏ Hồng Gai (Quảng Ninh),...; biểu tình của nông dân các tỉnh Thái Bình, Hà Nam, Gia Định,... |

|                   |                        |                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| công nhân vùng mỏ | 1/5/1930               | Lần đầu tiên công nhân và các tầng lớp nhân dân khác đã biểu dương tinh thần đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, rải truyền đơn, treo cờ Đảng                                                                                                          |
|                   | Tháng và tháng 10/1930 | Phong trào công – nông phát triển tới đỉnh cao: đấu tranh chính trị kết hợp với kinh tế quyết liệt diễn ra dưới nhiều hình thức -> tấn công chính quyền địch -> Địch tan rã, Đảng lập ra chính quyền Xô Viết ban hành và thực hiện các chính sách tiến bộ |
|                   | Đầu năm 1931           | Phong trào tạm lắng                                                                                                                                                                                                                                       |

\* Ý nghĩa: Khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng. Từ trong phong trào, khối liên minh công – nông được hình thành, để lại nhiều bài học quý báu cho phong trào cách mạng sau này

## 2. Phong trào cách mạng trong những năm 1936 – 1939

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 2: Tìm hiểu phong trào cách mạng trong những năm 1936 – 1939</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1936 – 1939</p> <p><b>*Tổ chức thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b><br/>GV nhắc lại nhiệm vụ đã giao ở tiết học trước:<br/>Nhóm 2,4: Thiết kế sản phẩm học tập về những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1936 – 1939 (Nguyên nhân, diễn biến chính, ý nghĩa)</p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b><br/>- HS chuẩn bị, hoàn thiện sản phẩm học tập ở nhà và trình bày trước lớp.</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động</b><br/>- GV gọi nhóm 4 trình bày sản phẩm của mình trước lớp, sản phẩm có thể là bài powpoint, sơ đồ tư duy, phiếu học tập...</p> <p>- HS trình bày, các HS khác theo dõi, nhóm 2 nhận xét, đánh giá và bổ sung.</p> <p><b>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</b></p> | <p><b>2. Phong trào cách mạng trong những năm 1936 – 1939</b></p> <p>* Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháng 7 – 1935, Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản đã họp và chủ trương thành lập Mặt trận Nhân dân ở các nước.</li> <li>- Ở Pháp, năm 1936, Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền đã thi hành một số chính sách tiến bộ.</li> <li>- Ở Việt Nam, cuối năm 1934 – 1935, các tổ chức Đảng và phong trào quần chúng dần được phục hồi.</li> <li>- Tháng 7 – 1936, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định nhiệm vụ trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và nguy cơ</li> </ul> |

**học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh

chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hoà bình.

- Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương (sau đổi tên là Mặt trận Dân chủ Đông Dương)

\* Diễn biến chính:

- Mở đầu là phong trào Đông Dương đại hội

- Đầu năm 1937, nhiều cuộc mít tinh, biểu tình, đưa “dân nguyện”, ... đã diễn ra. Tiêu biểu là cuộc bãi công của công nhân xe lửa Trường Thi (7 – 1937), cuộc mít tinh của 2,5 vạn người tại khu Đấu Xảo (Hà Nội) nhân dịp ngày Quốc tế Lao động (1 – 5 – 1938),

- Phong trào đấu tranh nghị trường: Trong cuộc bầu cử vào Viện Dân biểu Trung Kỳ (1937), Viện Dân biểu Bắc Kỳ (1938), Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ (1939), Đảng vận động đưa người của Mặt trận Dân chủ Đông Dương ra ứng cử.

- Đấu tranh trên lĩnh vực báo chí: Nhiều tờ báo đã được xuất bản công khai như: Tiền phong, Dân chúng, Lao động,...

- Cuối năm 1938, phong trào đấu tranh công khai bị thu hẹp dần và chấm dứt khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (9 – 1939)

\* Ý nghĩa

- Phong trào dân chủ 1936 – 1939 là phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đã buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách cụ thể về dân sinh, dân chủ.

- Phong trào này được xem là cuộc diễn tập cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**C. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.

**b. Nội dung:** Hoàn thành bảng so sánh về phong trào cách mạng 1930 – 1931 và 1936 – 1939

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

GV yêu cầu: Hoàn thành bảng so sánh về phong trào cách mạng 1930 – 1931 và 1936 – 1939 (theo gợi ý dưới đây vào vở).

| Nội dung so sánh                    | Phong trào cách mạng<br>1930 – 1931 | Phong trào cách mạng<br>1936 – 1939 |
|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Kẻ thù                              |                                     |                                     |
| Nhiệm vụ                            |                                     |                                     |
| Hình thức, phương pháp<br>đấu tranh |                                     |                                     |
| Lực lượng tham gia                  |                                     |                                     |
| Ý nghĩa                             |                                     |                                     |

**D. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu và cho biết: Ở địa phương em (tỉnh hoặc thành phố) trong những năm 1930 – 1931 và 1936 – 1939 đã diễn ra những cuộc đấu tranh nào

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:** GV giao về nhà cho HS làm vào vở BT

**\* Hướng dẫn học bài**

- Học bài và làm bài phần Luyện tập trong SGK.
- Soạn bài 8. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945
- + Tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật Bản?
- + Công cuộc chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc?
- + Diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
- + Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

### BÀI 8: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

## I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

**1. Kiến thức** Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật Bản.
- Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.
- Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

## 2. Năng lực

**\* Năng lực chung:**

- *Giao tiếp và hợp tác*: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Phân tích được tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề.

**\* Năng lực riêng:**

- *Tìm hiểu lịch sử*: Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (8.1 – 8.5) và phần *Em có biết*, *Tư liệu* để tìm hiểu về Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- *Nhận thức và tư duy lịch sử*: Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật Bản; Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước; Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- *Vận dụng kiến thức, kỹ năng*: Tìm hiểu được thông tin về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 ở địa phương em.

### 3. Phẩm chất

- Cảm phục, trân trọng tinh thần yêu nước, hi sinh quên mình vì nền độc lập, tự do dân tộc của các nhà cách mạng tiêu biểu, của nhân dân Việt Nam.
- *Yêu nước*: Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sẵn sàng đứng lên đấu tranh cho nền độc lập dân tộc; lòng biết ơn và có hàng động tri ân đối với sự hi sinh của cha ông trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Lịch sử và Địa lí 9 – Kết nối tri thức* (phần *Lịch sử*).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

### 2. Học sinh

- Đọc trước nội dung bài học và sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về bài học *Cách mạng tháng Tám năm 1945*.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video <https://www.youtube.com/watch?v>

**c. Sản phẩm:** HS trình bày được những hiểu biết của mình về tình cảnh của nhân dân Việt Nam trước cách mạng tháng Tám (đã biết, cần biết)

**d. Tổ chức thực hiện:**

### **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Trong khi xem video hãy xác định các mốc thời gian quan trọng của cách mạng tháng Tám năm 1945 và những địa danh lịch sử liên quan.

### **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học, hiểu biết của bản thân, trả lời câu hỏi
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

### **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV mời đại diện 5 HS lần lượt lật mở 5 mảnh ghép.

### **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:
- GV trình chiếu *Mảnh ghép lịch sử*:



*Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh*

*trình trọng đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Chiều ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đó là thành quả của Cách mạng tháng Tám – một cuộc cách mạng vĩ đại, vĩnh viễn đi vào lịch sử như một mốc son chói lọi. Bài học ngày hôm nay sẽ giúp chúng tìm hiểu tiến trình cách mạng đã diễn ra như thế nào? Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của cuộc cách mạng là gì? Chúng ta cùng vào*

## **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

### **2.1. HOẠT ĐỘNG 1: VIỆT NAM DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA PHÁP – NHẬT BẢN**

#### **2.1.1 Mục tiêu**

HS nêu được nét chính về tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp và quân phiệt Nhật Bản trong những năm 1939 – 1945 và một số cuộc đấu tranh vũ trang đầu tiên chống lại đế quốc, phát xít và tay sai.

### 2.1.2. Tổ chức thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                 |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------|----------------------------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>* Bước 1: Các nhóm HS thảo luận, hoàn thành phiếu học tập số 1</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc kĩ nội dung trong SGK, căn cứ vào yêu cầu của Phiếu học tập và định hướng của GV, cùng thảo luận và hoàn thiện Phiếu học tập.</li> <li>- Thống nhất nội dung và cử đại diện báo cáo kết quả</li> </ul> <p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</p> <p>Các nhóm HS báo cáo sản phẩm.</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b></p> <p>GV nhận xét kết quả làm việc của HS dựa trên Phiếu học tập đã hoàn thành và chốt lại nội dung chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật trong những năm 1939 – 1945.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">PHIẾU HỌC TẬP</th></tr> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Nét chính về tình hình Việt Nam dưới ách thống trị</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chính trị</td><td>Phát xít hoá bộ máy cai trị, đàn áp phong trào cách mạng, thủ tiêu quyền lợi của mà nhân dân Việt Nam giành được trong giai đoạn 1939 – 1945.</td></tr> <tr> <td>Kinh tế</td><td>Thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy”, tăng thuế, nhổ lúa trồng đay, thu mua lương thực giá rẻ.</td></tr> <tr> <td>Xã hội</td><td>Nạn đói nghiêm trọng ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ vào cuối năm 1944 – đầu năm 1945. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai trở nên gay gắt.</td></tr> </tbody> </table> <p>Nhận xét: Chính sách thống trị của Pháp – Nhật đã làm cho mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay</p> | PHIẾU HỌC TẬP                                                                                                                                                    |  | Lĩnh vực | Nét chính về tình hình Việt Nam dưới ách thống trị | Chính trị | Phát xít hoá bộ máy cai trị, đàn áp phong trào cách mạng, thủ tiêu quyền lợi của mà nhân dân Việt Nam giành được trong giai đoạn 1939 – 1945. | Kinh tế | Thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy”, tăng thuế, nhổ lúa trồng đay, thu mua lương thực giá rẻ. | Xã hội | Nạn đói nghiêm trọng ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ vào cuối năm 1944 – đầu năm 1945. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai trở nên gay gắt. | <p><b>1. Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật</b></p> <p><b>a. Những nét chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Đức đánh chiếm châu Âu.</li> <li>- Tháng 6 – 1940, Chính phủ Pháp đầu hàng phát xít Đức.</li> <li>- Ở châu Á, tháng 9 – 1940, Nhật Bản tiến đánh Việt Nam ở Lạng Sơn, rồi từng bước xâm chiếm toàn bộ Đông Dương.</li> </ul> <p><b>b. Tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp – Nhật</b></p> <p>* <b>Chính trị:</b> Phát xít hoá bộ máy cai trị, đàn áp phong trào cách mạng, thủ tiêu quyền lợi của mà nhân dân Việt Nam giành được trong giai đoạn 1939 – 1945.</p> <p>* <b>Kinh tế:</b> Thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy”, tăng thuế, nhổ lúa trồng đay, thu mua lương thực giá rẻ.</p> <p>* <b>Xã hội:</b> Nạn đói nghiêm trọng ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ vào cuối năm 1944 – đầu năm 1945.</p> <p>=&gt;: Chính sách thống trị của Pháp – Nhật đã làm cho mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai trở nên gay gắt -&gt; nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra.</p> |
| PHIẾU HỌC TẬP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                  |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nét chính về tình hình Việt Nam dưới ách thống trị                                                                                                               |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Chính trị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phát xít hoá bộ máy cai trị, đàn áp phong trào cách mạng, thủ tiêu quyền lợi của mà nhân dân Việt Nam giành được trong giai đoạn 1939 – 1945.                    |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Kinh tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy”, tăng thuế, nhổ lúa trồng đay, thu mua lương thực giá rẻ.                                                                 |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Xã hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nạn đói nghiêm trọng ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ vào cuối năm 1944 – đầu năm 1945. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai trở nên gay gắt. |  |          |                                                    |           |                                                                                                                                               |         |                                                                                                  |        |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

sai trở nên gay gắt. Một số cuộc nổi dậy đầu tiên đã diễn ra, đó là khởi nghĩa Bắc Sơn (Lạng Sơn, 9 – 1940), khởi nghĩa Nam Kỳ (11 – 1940) và binh biến Đô Lương (Nghệ An, 1 – 1941).

**\* Công cụ đánh giá:** bảng kiểm và thang đo

GV dựa vào các nội dung được trình bày trong “Dự kiến sản phẩm” và công cụ đánh giá để đánh giá sản phẩm của HS.

Các nhóm HS tự đánh giá: khoanh tròn mức độ đạt được của nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

## 2.2. HOẠT ĐỘNG 2: CÔNG CUỘC CHUẨN BỊ TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG TOÀN QUỐC

### 2.2.1. Mục tiêu

HS nêu được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.

### 2.2.2. Tổ chức thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1:</b> Các nhóm HS thảo luận:</p> <p>+ Nhóm 1: <i>Hãy cho biết nội dung chuyển hướng chiến lược cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1939 – 1941. Lấy dẫn chứng từ tư liệu 1 để chứng minh.</i></p> <p>+ Nhóm 2: <i>Công cuộc chuẩn bị lực lượng diễn ra và đạt được kết quả như thế nào? Mặt trận Việt Minh có vai trò như thế nào trong công cuộc chuẩn bị đó?</i></p> <p>+ Nhóm 3: <i>Cao trào kháng Nhật, cứu nước và những hoạt động chuẩn bị cuối cùng tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền diễn ra như thế nào?</i></p> <p><b>* Bước 2:</b> Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS đọc kĩ nội dung trong SGK, căn cứ vào yêu cầu và định hướng của GV, cùng thảo luận và hoàn thiện</p> <p>-Thống nhất nội dung và cử đại diện báo cáo kết quả</p> | <p><b>2. Công cuộc chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc</b></p> <p><b>a) Sự chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương</b></p> <p><b>*Hội nghị Trung Ương lần thứ 7</b></p> <p>-Tháng 11 - 1939, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (diễn ra tại Bà Điểm, Gia Định) Do đồng chí Nguyễn Văn Cừ chủ trì</p> <p>- Nhiệm vụ: hội nghị xác định cách mạng Việt Nam lúc này cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai để giành độc lập.</p> <p><b>*Hội nghị Trung Ương lần thứ 8</b></p> <p>-Tháng 5-1941, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ tám tại Pác Bó (Cao Bằng) do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chủ trì, đã hoàn chỉnh</p> |

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

Các nhóm HS báo cáo sản phẩm.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV bổ sung kiến thức :

Hội nghị Trung Ương lần thứ 7

Gv giới thiệu thêm về chân dung các đồng chí Võ Văn Tần, Phan Đăng Lưu, Lê Duẩn tham dự hội nghị lần thứ 7 .

Hội nghị Trung Ương lần thứ 8

Gv giới thiệu Hình 8.1 Lán Khuổi Nậm

“Trông vời lưng núi Khuổi Nậm rì rào núi cao tầng mây Chiều nay tiếng ai đang lượn về' trên đèo Kể rằng Người về đây, nhà in lưng đá Người về quê ta tấm áo chàm tình thương quê nhà...

Đây là một số câu trong bài hát “Tiếng hát giữa rừng Pác Bó” của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ nói về di tích Lán Khuổi Nậm, một trong những điểm di tích thuộc Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó (huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng).

*Hình 8.2. Việt Nam Giải phóng quân trước giờ lên đường thực hiện nhiệm vụ (8 - 1945):* Theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thời điểm thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân còn rất khó khăn, không nghĩ đến việc chụp ảnh lưu lại. Hơn nữa, bối cảnh lúc đó phải hoạt động bí mật để tránh sự truy lùng của thực dân Pháp. Vì vậy, bức ảnh trong SGK không phải chụp đúng thời điểm thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (22 - 12 - 1944) mà được chụp vào ngày 16 - 8 - 1945 tại Tân Trào, sau khi Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân hợp nhất với Cứu quốc quân thành Việt Nam Giải phóng quân

chuyển hướng chiến lược cách mạng của Đảng, đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu

-Nhiệm vụ

+ Hội nghị xác định chiến lược của cách mạng Việt Nam lúc này là giải phóng dân tộc.

+ Giải quyết vấn đề dân tộc trong phạm vi từng nước Đông Dương.

+ Chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang để giành chính quyền là nhiệm vụ trung tâm, xác định hình thái cuộc khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên tổng khởi nghĩa.

+ Dự báo về' thời cơ của cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền,...

### **b) Chuẩn bị về lực lượng**

- Ngày 19-5-1941, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám, quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh)

- Mục đích: nhằm liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, cùng nhau thực hiện cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

- Mặt trận bao gồm các tổ chức quần chúng lấy tên là Hội Cứu quốc, đã thu hút đông đảo quần chúng nhân dân, nhất là ở Cao Bằng, tham gia vào các hội Cứu quốc.

- Dưới ngọn cờ Việt Minh, công cuộc chuẩn bị mọi mặt cho cuộc Tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền được xúc tiến gấp rút.

- Ngày 22 - 12 - 1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (tiên thân của Quân đội nhân dân Việt Nam) được thành lập tại Cao Bằng.

**c) Cao trào kháng Nhật cứu nước và những hoạt động chuẩn bị cuối cùng cho Tổng khởi nghĩa (từ tháng 3 đến**

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p><i>giữa tháng 8 – 1945)</i><br/> <b>*Nhật đảo chính Pháp</b></p> <p>- Do mâu thuẫn Nhật - Pháp ngày càng trở nên gay gắt, tối 9 - 3 - 1945, quân Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.</p> <p><b>* Chủ trương của Đảng</b></p> <p>- Ngày 12-3, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.</p> <p><b>* Diễn biến</b></p> <p>+ Ở khu căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng, Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân phối hợp với lực lượng chính trị của quần chúng giải phóng hàng loạt xã, châu, huyện.</p> <p>+ Ở Bắc Kì và Bắc Trung Kì, phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” diễn ra quyết liệt chưa từng có.</p> <p>+ Khởi nghĩa từng phần dâng lên ở nhiều nơi như: Tiên Du (Bắc Ninh), Bần Yên Nhân (Hưng Yên), Ba Tơ (Quảng Ngãi),...</p> <p>-Ngày 15 - 4 - 1945, Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kì được triệu tập, thống nhất Cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân thành Việt Nam</p> <p>-Tháng 5 - 1945, lãnh tụ Hồ Chí Minh rời Pác Bó về Tân Trào (Tuyên Quang). Theo Chỉ thị của Hồ Chí Minh, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, trở thành căn cứ địa chính của cách mạng cả nước.</p> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## **2.3. DIỄN BIẾN CHÍNH CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA**

### **2.3.1. Mục tiêu**

HS trình bày được diễn biến chính của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Từ đó, HS đánh giá được vai trò của Đảng trong lãnh đạo Tổng khởi nghĩa.

### **2.3.2. Tổ chức thực hiện**

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Các nhóm HS thảo luận:</b></p> <p>GV chia lớp thành 3 nhóm, khai thác thông tin và hình ảnh trong SGK, thực hiện các nhiệm vụ:</p> <p>GV cho HS xem video và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm theo HD trên bảng</p> <p><a href="https://www.youtube.com/watch?v=...">https://www.youtube.com/watch?v=...</a></p> <p><a href="https://www.youtube.com/watch?v=...">https://www.youtube.com/watch?v=...</a></p> <p>+ Nhóm 1: <i>Tìm hiểu và nêu vắn tắt bối cảnh lịch sử và chủ trương, hoạt động của Đảng, Mặt trận Việt Minh trong nửa đầu tháng 8 – 1945.</i></p> <p>+ Nhóm 2: <i>Tìm hiểu và trình bày diễn biến chính của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (trên lược đồ nếu có).</i></p> <p>+ Nhóm 3: <i>Tìm hiểu và cho biết nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời như thế nào.</i></p> <p><i>Khai thác Tư liệu 3 và cho biết tư liệu phản ánh điều gì?</i></p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc kĩ nội dung trong SGK, căn cứ vào yêu cầu và định hướng của GV, cùng thảo luận và hoàn thiện</p> <p>-Thống nhất nội dung và cử đại diện báo cáo kết quả</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>Các nhóm HS báo cáo sản phẩm.</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b><br/>GV bổ sung kiến thức về 1 số địa</p> | <p><b>3.Diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà</b></p> <p><b>a. Bối cảnh lịch sử</b></p> <p><b>* Thế giới: Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh (15 - 8 - 1945), quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang cực độ, thời cơ tổng khởi nghĩa đã đến.</b></p> <p><b>* Trong nước</b></p> <p>- Ngày 13 - 8 - 1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã được thành lập, ban bố Quân lệnh số 1, chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.</p> <p>- Ngày 14 và 15-8 - 1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Sơn Dương, Tuyên Quang), thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân tổng khởi nghĩa,</p> <p>- Ngày 16 và 17 - 8 - 1945, Đại hội Quốc dân được triệu tập. Đại hội tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.</p> <p><b>b) Diễn biến chính của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945</b></p> |

danh

- Hình 8.3. Di tích Đình Tân Trào (Tuyên Quang) ngày nay - nơi từng diễn ra Đại hội Quốc dân: Đình Tân Trào trước đây có tên là Kim Long, được dựng năm 1923 với lối kiến trúc theo kiểu nhà sàn miền núi, mái lợp lá cọ, xung quanh để trống. Đình được dựng lên để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng và là nơi hội họp, sinh hoạt văn hoá của dân làng. Ngày nay, di tích Đình Tân Trào thuộc quần thể Di tích quốc gia đặc biệt Tân Trào (Tuyên Quang).

- Hình 8.4. Nhân dân Hà Nội mít tinh tại quảng trường Nhà hát Lớn (19 - 8 - 1945): Thời Pháp thuộc, nơi đây có tên gọi là Quảng trường Nhà hát Lớn, bởi vị trí nằm ở mặt trước Nhà hát Lớn Hà Nội; đến thập niên 90 của thế' kỉ XX được gọi là Quảng trường Cách mạng tháng Tám.

- Hình 8.5. Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) ngày 2-9-1945: Quảng trường Ba Đình trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 còn gọi là quảng trường Tròn (Rond Point Puginier) hay quảng trường Puginier. Trong một thời gian dài, quảng trường Tròn hầu như không có gì thay đổi, mặc dù một số kiến trúc sư người Pháp đã đưa ra kê' hoạch tổng thể để cải tạo và quy hoạch lại. Song các dự án cải tạo này vẫn chưa được thực hiện.

| a.            | Nội dung sự kiện                                                                                            |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ngày 14-8     | Một số cấp bộ Đảng và tổ chức Việt Minh ở nhiều xã, huyện thuộc các tỉnh đồng bằng châu thổ sông Hồng       |
| Ngày 16-8     | Vô Nguyên Giáp chỉ huy một đơn vị Giải phóng quân xuất phát từ Tân Trào                                     |
| Ngày 18-8     | Nhân dân Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành được                                                |
| Ngày 19-8     | Tại Hà Nội, quần chúng cách mạng có sự hỗ trợ của các đội tự vệ chiến đấu lần lượt chiếm Phủ Khâm sai,      |
| Ngày 23-8     | Tại Huế, hàng vạn nhân dân nội, ngoại thành thành phố Huế kéo về biểu tình thị uy, chiếm các công sở,       |
| Ngày 24, 25-8 | Tại Sài Gòn, tối 24 - 8, cuộc khởi nghĩa cơ bản giành thắng lợi. Ngày 25 - 8 hàng chục vạn nhân dân Sài Gòn |
| Ngày 28-8     | Đồng Nai Thượng và Hà Tiên là hai tỉnh cuối cùng giành được chính                                           |

c. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời

- Ngày 25 – 8 – 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng và Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam từ Tân Trào về đến Hà Nội. Hồ Chí Minh soạn thảo bản Tuyên ngôn Độc lập, chuẩn bị mọi công việc để Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân.

- Ngày 2 – 9, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước cuộc mít tinh lớn của hàng vạn nhân dân Thủ đô và các vùng lân cận, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

## 2.4. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

### a. Mục tiêu

- HS trình bày được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

### b. Tổ chức thực hiện

|                           |                  |
|---------------------------|------------------|
| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
|---------------------------|------------------|

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV cho HS làm việc cá nhân để thực hiện yêu cầu: *Hãy nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.*

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  
HS khai thác nội dung trong SGK để thực hiện yêu cầu.

GV cho HS xem video:

**<https://www.youtube.com/watch?v>**

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi bất kì 1 – 2 HS nêu nguyên nhân, 1 – 2 HS khác nêu ý nghĩa.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét phần trình bày của HS và chuẩn kiến thức. GV có thể phân tích thêm về nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa của sự kiện thông qua các ví dụ, dẫn chứng cụ thể, giúp HS dễ hình dung và nhận thức sâu sắc hơn vấn đề.

#### **4. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945**

**\* Nguyên nhân thắng lợi**

- Dân tộc ta có truyền thống yêu nước nồng nàn, luôn kiên cường, bất khuất, kiên quyết đấu tranh vì độc lập, tự do.
- Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối đúng đắn, sáng tạo đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc cách mạng và giành thắng lợi hoàn toàn. Mặt trận Việt Minh từ Trung ương đến địa phương đã tập hợp được mọi lực lượng của dân tộc, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo khởi nghĩa, chớp thời cơ phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền.
- Chiến thắng của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít, nhất là chiến thắng quân phiệt Nhật Bản đã cổ vũ tinh thần, củng cố niềm tin và tạo thời cơ để nhân dân ta đứng lên tổng khởi nghĩa.

**\* ý nghĩa lịch sử**

- Là sự kiện lịch sử vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam: đã phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp và ách thống trị của quân phiệt Nhật Bản, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ trên đất nước ta, mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc: kỉ nguyên đất nước độc lập, tự do dưới chế độ dân chủ cộng hoà.

Đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới, đặc biệt là cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân hai nước Cam-pu-chia

### 3. Hoạt động luyện tập

#### a) Mục tiêu

Củng cố kiến thức đã học, phát triển năng lực thực hành, khả năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

#### b) Tổ chức thực hiện

##### \*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

– Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: *Lập bảng thống kê về những sự kiện chính trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.*

– Nhiệm vụ 2: GV cho HS thảo luận nhóm (4 – 6 HS mỗi nhóm) để thực hiện yêu cầu:

*Nêu vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.*

##### \*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

– Nhiệm vụ 1: HS lập bảng thống kê về các sự kiện chính theo gợi ý trong SGK.

– Nhiệm vụ 2: HS thảo luận nhóm về vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương.

##### \*Bước 3: Báo cáo, thảo luận

– GV gọi 2 – 3 HS báo cáo sản phẩm.

+ Nhiệm vụ 1: GV tổ chức cho HS trao đổi bảng đã hoàn thành, đánh giá, nhận xét chéo sản phẩm theo tiêu chí sau.

| TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM BẢNG THỐNG KÊ |           |                                                            |                                 |
|------------------------------------------|-----------|------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| STT                                      | Tiêu chí  |                                                            | Điểm                            |
| 1                                        | Nội dung  | Nêu được đủ các sự kiện chính trong Cách mạng tháng Tám    | 4 điểm (thiếu 1 ý trừ 0,5 điểm) |
|                                          |           | Bố cục mạch lạc, lô gíc.                                   | 1                               |
| 2                                        | Hình thức | Sơ đồ trình bày đẹp, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ.            | 1                               |
|                                          |           | Có sử dụng hình ảnh minh họa.                              | 1                               |
| 3                                        | Báo cáo   | Trình bày rõ ràng, tự tin.                                 | 1                               |
|                                          |           | Trả lời được câu hỏi thêm của GV hoặc bạn học (điểm cộng). | 1                               |

+ Nhiệm vụ 2: HS khái quát, tổng hợp lại kiến thức vừa được học để đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là tổ chức quần chúng, tập dượt đấu tranh, chuẩn bị khởi nghĩa, chớp thời cơ kịp thời và phát động Tổng khởi nghĩa,...

##### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chuẩn kiến thức.

### 4. Hoạt động vận dụng

**a) Mục tiêu**

HS vận dụng được kiến thức đã học về Cách mạng tháng Tám để tìm hiểu lịch sử địa phương.

**b) Tổ chức thực hiện****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân ở nhà, thực hiện nhiệm vụ: *Tìm hiểu và chia sẻ thông tin về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 ở địa phương em (tỉnh hoặc thành phố).*

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS chuẩn bị nội dung giới thiệu về cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở địa phương.

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả vào thời gian phù hợp.

**\*Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và đánh giá phần tìm hiểu của HS.

**CHƯƠNG 3. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991****Bài 9. CHIẾN TRANH LẠNH (1947 - 1989)****I. MỤC TIÊU BÀI HỌC****1. Kiến thức:**

Học xong bài này, em sẽ

- Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

**2. Năng lực:****2.1 Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua việc thực hiện nhiệm vụ mang tính thực tiễn.

**2.2 Năng lực đặc thù:**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử qua khai thác, nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc lập bảng tóm tắt nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải thích một số vấn đề ngày nay liên quan đến nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

**3. Phẩm chất:**

Bài học góp phần bồi dưỡng các phẩm chất khách quan, trung thực, có ý thức tìm hiểu lịch sử. Qua đó, HS biết phê phán, lên án thái độ thù địch, hoạt động chạy đua vũ trang, chiến tranh, xung đột; ủng hộ hoà bình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo viên:

- + SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 – bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- + Bản đồ “Bức màn sắt” ở châu Âu; Lược đồ sự phân chia thế giới trong Chiến tranh lạnh.
- + Tranh, ảnh, các tư liệu về Chiến tranh lạnh.
- + Máy tính, máy chiếu
- Học sinh: SGK+vở ghi+ phiếu học tập của nhóm (nếu có)

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### A. Hoạt động khởi động

##### a. Mục tiêu:

Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

##### b. Nội dung:

GV cho HS đọc thông tin phần mở đầu SGK – T41, sau đó tổ chức trao đổi nhanh để HS trả lời câu hỏi: *Vì sao Rây-môn A-ron lại nhận định như vậy? Em hiểu như thế nào về nhận định đó? Chiến tranh lạnh là gì? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.*

##### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

##### d. Tổ chức thực hiện

###### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS đọc thông tin phần mở đầu SGK – T41:

Nhận định về tình trạng chiến tranh lạnh ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Rây-môn A-ron viết: *“Hoà bình là bất khả thi, chiến tranh không thể xảy ra”*

(Cuộc đối đầu lớn, NXB Ga-li-mát, Pa-ri, 1948).

- Sau khi cho HS đọc thông tin phần mở đầu SGK – T41, GV tổ chức trao đổi nhanh để HS trả lời câu hỏi theo bảng thông tin:

+ Câu hỏi:

*? Vì sao Rây-môn A-ron lại nhận định như vậy? Em hiểu như thế nào về nhận định đó? Chiến tranh lạnh là gì? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.*

+ Bảng thông tin:

| Biết | Thắc mắc | Hiểu |
|------|----------|------|
|      |          |      |
|      |          |      |

###### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS ghi vào bảng Biết – Thắc mắc – Hiểu (K-W-L).

Biết (K) – Những điều em đã biết về nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả Chiến tranh lạnh; thắc mắc (W) – Những điều em muốn biết về Chiến tranh lạnh. Cuối tiết học em hãy ghi vào cột Hiểu (L) những điều em học được về nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả Chiến tranh lạnh.

###### \* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV gọi 2 – 3 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm thông tin (nếu có).

###### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

- GV chốt ý và dẫn vào bài. GV chủ yếu gọi mở từ hiểu biết của HS, giúp HS định

hướng nội dung chính sẽ tìm hiểu trong bài học.

## B. Hoạt động hình thành kiến thức

### Hoạt động 1: Nguyên nhân xuất hiện Chiến tranh lạnh

#### a. Mục tiêu:

HS nhận biết và trình bày được nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh.

#### b. Nội dung:

- HS khai thác thông tin, tư liệu trong SGK – t 41, thảo luận cặp đôi/ba và trả lời câu hỏi về nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh.

#### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

#### d. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV yêu cầu HS khai thác thông tin, tư liệu trong SGK – t 41, thảo luận cặp đôi/ba trong 3 phút và trả lời câu hỏi:</p> <p>?Hãy trình bày nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh.</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- <b>HS khai thác thông tin, tư liệu trong SGK, tìm ra các từ khoá thảo luận cặp đôi/ba để trả lời.</b></p> <p>+ <b>Nguyên nhân khách quan:</b> Do sự đối lập về hệ tư tưởng giữa chủ nghĩa tư bản (bảo vệ chế độ tư hữu, nền dân chủ tư sản,...) và chủ nghĩa xã hội (hướng tới xác lập chế độ công hữu, nền dân chủ cho quần chúng nhân dân. Chính sự đối lập này mà ngay từ khi nước Nga Xô viết mới ra đời đã bị bao vây, cấm vận, chống phá bởi các nước tư bản chủ nghĩa. Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, trước sức mạnh to lớn của lực lượng phát xít, quân phiệt và để ngăn chặn chiến tranh lan rộng, các nước tư bản dân chủ (Mỹ, Anh) mới chịu hợp tác với Liên Xô trong Mặt trận Đồng minh. Mặc dù là đồng minh, nhưng cả hai vẫn không tránh khỏi sự nghi kỵ lẫn nhau.</p> <p>+ <b>Nguyên nhân chủ quan:</b> Liên Xô trên đường phản công chủ nghĩa phát xít đã giúp đỡ các nước Đông Âu lật đổ sự thống trị của chủ nghĩa phát xít hoặc lực lượng thân phát xít, thành lập các nhà nước dân chủ nhân dân, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa (từ năm 1944 đến năm 1946). Mỹ và các nước phương Tây lo ngại về sự tồn tại và ngày càng lớn mạnh của Liên Xô về kinh tế, chính trị, quân sự, đã từng đánh bại được phát xít Đức và khả năng mở rộng ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội ra bên ngoài Liên Xô. Riêng Mỹ (trong lúc các cường quốc tư bản Tây Âu suy yếu sau chiến tranh)</p> | <p><b>1. Nguyên nhân xuất hiện Chiến tranh lạnh</b></p> <p><b>* Nguyên nhân khách quan:</b></p> <p>- Sự đối lập về hệ tư tưởng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>* Nguyên nhân chủ quan:</b></p> <p>- Liên Xô giúp đỡ các nước Đông Âu lật đổ sự chủ nghĩa phát xít</p> <p>- Tháng 3 – 1947, Tổng thống Mỹ Tru-man công khai thực hiện Chiến lược toàn cầu, bắt đầu cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước XHCN.</p> |

có tham vọng mở rộng ảnh hưởng và làm bá chủ thế giới. Tháng 3 – 1947, Tổng thống Mỹ Tru-man công khai thực hiện Chiến lược toàn cầu, công khai từ bỏ hợp tác với Liên Xô trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế như đã từng diễn ra trong Chiến tranh thế giới thứ hai và bắt đầu cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

*\* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động*

- GV gọi đại diện 2 – 3 cặp trình bày trước lớp.

- Các cặp khác theo dõi, nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).

**\* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

*- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.*

## Hoạt động 2. Biểu hiện của Chiến tranh lạnh

**a. Mục tiêu:**

HS nhận biết và trình bày được những biểu hiện của Chiến tranh lạnh.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm thực hiện yêu cầu: Trình bày một số biểu hiện chính của Chiến tranh lạnh.</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- HS làm việc theo nhóm, đọc thông tin trong bảng một số biểu hiện về sự đối đầu giữa các nước tư bản chủ nghĩa, kết hợp tư liệu để tìm ra được những biểu hiện chính của Chiến tranh lạnh.</p> <p>- GV cho hs thảo luận theo nhóm.</p> <p>Nhóm 1: Quan sát bảng số liệu trong sgk trang 42, em hãy rút ra nhận xét gì về sự đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô</p> <p>Nhóm 2: Để chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Mỹ và các nước tư bản đã có những hành động gì?</p> <p>Nhóm 3: Đối sách của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đối với Mỹ và các nước tư bản ?</p> <p>Nhóm 4: Sự đối đầu giữa Liên Xô và Mỹ đã tác động như thế nào đến các khu vực trên thế giới?</p> | <p>- Sự thù địch giữa Mỹ và các nước phương tây với Liên Xô và các nước XHCN</p> <p><b>- Mỹ và các nước phương Tây:</b></p> <p>Mỹ thực hiện kế hoạch Mác-san lôi kéo đồng minh và khống chế các nước nhận viện trợ</p> <p>+ Tăng ngân sách cho quốc phòng..</p> <p>+ Thành lập các Liên minh quân sự (NATO, SEATO, CENTO...) và hàng nghìn căn cứ quân sự...</p> <p>+ Mỹ tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược để chống lại Ptgpdt trên thế</p> |

**\* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV gọi đại diện 4 nhóm trình bày trước lớp và gọi một số các nhóm khác nhận xét, góp ý thể bổ sung.  
 - GV tổ chức thảo luận và kết luận: GV gọi đại diện từng nhóm trình bày kết quả trước lớp, các HS khác lắng nghe, bổ sung và hoàn thiện.  
 Những biện pháp thực hiện chiến tranh lạnh của liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

? Mỹ và các nước phương Tây đã có những hành động gì đối với Liên Xô và các nước XHCN

- Lấy dẫn chứng. Quan sát bảng số liệu và rút ra nhận xét?

**Bảng tương quan lực lượng quân sự giữa hai khối NATO và VACSAVA (giữa thập kỉ 70)**

| SỐ LƯỢNG                   | Khối NATO | Khối VACSAVA |
|----------------------------|-----------|--------------|
| Quân số                    | 3.660 200 | 5.373 100    |
| Xe tăng                    | 30 690    | 59 470       |
| Máy bay chiến đấu          | 7.876     | 7 130        |
| Tàu chiến các loại         | 499       | 102          |
| Vũ khí hạt nhân chiến lược | 1018      | 1398         |

? Em hãy cho biết các điểm nóng của thế giới trong thời kì chiến tranh lạnh?

**\* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét câu trả lời của HS và kết luận: Chiến tranh lạnh là sự đối đầu giữa hai siêu cường (Mỹ và Liên Xô) và hai hệ thống (tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa) trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị – quân sự và can thiệp, mở rộng ảnh hưởng ở các khu vực trên thế giới.

**\* GV mở rộng**

- GV cho các cặp đôi tiếp tục thảo luận yêu cầu: Nêu nhận xét về thời gian diễn ra các sự kiện và thái độ, lập trường, hành động của hai phe trong các sự kiện thể hiện sự mở rộng ảnh hưởng ra các khu vực của các nước tư bản chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa?

Về thời gian diễn ra các sự kiện: các sự kiện diễn ra gần nhau, thậm chí cùng thời điểm cho thấy sự phản ứng tức thời giữa các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Về thái độ, lập trường, hành động: Hai bên có mục đích, thái độ, lập trường, hành động đối lập nhau như ở Đức, Triều Tiên, Việt Nam, thậm chí hai bên xung đột trực tiếp như chiến tranh ở Triều Tiên.

? Theo em chiến tranh lạnh sẽ để lại hậu quả gì?

giới...

**- Liên Xô và các nước XHCN:**

+ Tháng 1/1949, LX và các nước XHCN thành lập Hội đồng tương trợ KT (SEV)

+ Buộc phải tăng ngân sách cho quốc phòng, củng cố khả năng phòng thủ. Thành lập khối hiệp ước Vac sa va. tăng cường sự phòng thủ và chống lại sự đe dọa của Mỹ và các nước TBCN

➔ Sự ra đời của NATO và VACSAVA đã đánh dấu sự xác lập trật tự 2 cực, 2 phe. Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới.

- Ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô ở các khu vực:

+ Nước Đức bị chia cắt. Tây Đức chịu ảnh hưởng của Mỹ. Đông Đức chịu ảnh hưởng của Liên Xô.

+ Bán đảo Triều Tiên bị chia cắt. Hàn quốc chịu ảnh hưởng của Mỹ. Triều tiên chịu ảnh hưởng của Liên xô. Sự chia cắt kéo dài đến hiện nay.

+ Mỹ tiến hành phong tỏa hải quân đối với Cu-ba (10 – 1962). Liên Xô đã hỗ trợ kinh tế cho Chính phủ Cu-ba, thậm chí đưa quân đội thường trực và một số tên lửa hạt nhân vào Cu-ba (10 – 1962).

+ Việt Nam bị Mỹ xâm lược. Liên Xô giúp Việt Nam chống Pháp và chống Mỹ

### Hoạt động 3. Hậu quả của Chiến tranh lạnh

#### a. Mục tiêu:

HS nhận biết và nêu được hậu quả của Chiến tranh lạnh.

#### b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu về hậu quả của Chiến tranh lạnh.

#### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

#### d. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                        |                                                 |                                                                                                                              |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                              |                                 |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu: Nêu hậu quả của Chiến tranh lạnh.</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- HS khai thác thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu.</p> <table border="1"> <tr> <th>Chi phí chạy đua vũ trang</th><th>Chi phí đầu tư cho các lĩnh vực đời sống xã hội</th></tr> <tr> <td>100 máy bay ném bom B1B + 7000 tên lửa<br/></td><td>Đủ để giải quyết những vấn đề cấp bách, cứu trợ y tế, giáo dục cho 500 triệu trẻ em nghèo trên thế giới (Chương trình UNICEF, năm 1982)</td></tr> <tr> <td>10 chiếc tàu sân bay<br/></td><td>Đủ tiền phòng bệnh 14 năm, phòng bệnh sốt rét cho 1 tỉ người và cứu 14 triệu trẻ em châu Phi</td></tr> <tr> <td>2 tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân</td><td>Đủ tiền xóa nạn mù chữ cho toàn thế giới.</td></tr> </table> <p><i>Trích “Đấu tranh cho một thế giới hoà bình” (Gacxia Mackel)</i></p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động</b></p> <p>GV gọi 1– 2 HS trả lời và một số HS khác nhận xét, góp ý.</p> <p><b>* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV nhận xét câu trả lời của HS và phân tích thêm về những hậu quả mà Chiến tranh lạnh để lại:<br/>Quan sát một số hình ảnh em rút ra nhận xét gì về hậu quả của chiến tranh lạnh?<br/>? Từ hậu quả của chiến tranh lạnh em rút ra cho bản thân bài học lịch sử gì?<br/>? Tại sao Liên Xô và Mỹ phải tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh?<br/>- Hs trả lời- gv định hướng lại.</p> | Chi phí chạy đua vũ trang                                                                                                               | Chi phí đầu tư cho các lĩnh vực đời sống xã hội | 100 máy bay ném bom B1B + 7000 tên lửa<br> | Đủ để giải quyết những vấn đề cấp bách, cứu trợ y tế, giáo dục cho 500 triệu trẻ em nghèo trên thế giới (Chương trình UNICEF, năm 1982) | 10 chiếc tàu sân bay<br> | Đủ tiền phòng bệnh 14 năm, phòng bệnh sốt rét cho 1 tỉ người và cứu 14 triệu trẻ em châu Phi | 2 tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân | Đủ tiền xóa nạn mù chữ cho toàn thế giới. | <p>- Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng có lúc đứng trước nguy cơ bùng nổ chiến tranh hạt nhân.</p> <p>- Trong thời bình nhưng các nước chi nhiều tiền của và sức người cho chạy đua vũ trang.</p> <p>- Chiến tranh lạnh cũng đưa đến sự chia cắt lãnh thổ, chia rẽ dân tộc, xung đột tôn giáo,... ở nhiều quốc gia, khu vực với hệ lụy sâu sắc và lâu dài, như nước Đức (1949 – 1989), bán đảo Triều Tiên (1948 đến nay).</p> <p>- Các cuộc chiến tranh cục bộ cướp đi sinh mạng của nhiều người.</p> <p>- Trong khi đó loài người còn đang chịu đói nghèo, dịch bệnh thiên tai.</p> <p>- Bài học:</p> <p>+ Phải giải quyết các xung đột và tranh chấp bằng biện pháp thương lượng.</p> <p>+ Phải đấu tranh cho một thế giới hoà bình.</p> <p>+ Lên án chiến tranh và việc sản xuất vũ khí giết người hàng loạt...</p> <p>- Tháng 12/1989, Tổng Bí thư Đảng Công sản Liên Xô Gorbachov và Tổng thống Mỹ Bush (cha) cùng tuyên bố chấm dứt “Chiến tranh lạnh”</p> |
| Chi phí chạy đua vũ trang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chi phí đầu tư cho các lĩnh vực đời sống xã hội                                                                                         |                                                 |                                                                                                                              |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                              |                                 |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 100 máy bay ném bom B1B + 7000 tên lửa<br>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đủ để giải quyết những vấn đề cấp bách, cứu trợ y tế, giáo dục cho 500 triệu trẻ em nghèo trên thế giới (Chương trình UNICEF, năm 1982) |                                                 |                                                                                                                              |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                              |                                 |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 10 chiếc tàu sân bay<br>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Đủ tiền phòng bệnh 14 năm, phòng bệnh sốt rét cho 1 tỉ người và cứu 14 triệu trẻ em châu Phi                                            |                                                 |                                                                                                                              |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                              |                                 |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 2 tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đủ tiền xóa nạn mù chữ cho toàn thế giới.                                                                                               |                                                 |                                                                                                                              |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                              |                                 |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

### C. Hoạt động luyện tập

#### a. Mục tiêu:

- Củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về Nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh, sự kết thúc Chiến tranh lạnh.

#### b. Nội dung:

- GV giao tổ chức cho HS làm các bài tập trắc nghiệm và tự luận về Nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh, sự kết thúc Chiến tranh lạnh.

#### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

#### d. Tổ chức thực hiện

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu: Nêu hậu quả của Chiến tranh lạnh.

+ **Nhiệm vụ 1:** HS làm bài tập trắc nghiệm tại lớp.

**Câu 1.** Mĩ phát động cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước XHCN vào thời gian nào?

A. Tháng 2/1945.

B. Tháng 3/1947.

C. Tháng 7/1947.

D. Tháng 4/1949.

**Câu 2.** Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là gì?

A. Sự hình thành các liên minh kinh tế.

B. Sự ra đời của các khối quân sự đối lập.

C. Cục diện “Chiến tranh lạnh”.

D. Xu thế toàn cầu hóa.

**Câu 3.** Nguyên nhân chủ yếu buộc Mĩ và Liên Xô chấm dứt Chiến tranh lạnh là do:

A. sự phát triển của khoa học kĩ thuật và xu thế toàn cầu hóa.

B. sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc.

C. cuộc chạy đua vũ trang kéo dài làm 2 nước tốn kém, suy giảm thể mạnh.

D. Tây Âu và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ trở thành đối thủ cạnh tranh của Mĩ.

**Câu 4:** Cuộc Chiến tranh lạnh đã kết thúc từ tháng 12/1989 nhưng hậu quả của nó vẫn còn để lại đến ngày nay đó là:

A. sự tranh chấp chủ quyền trên biển Hoa Đông.

B. NATO mở rộng phạm vi ảnh hưởng về phía đông.

C. sự khác biệt về chính trị giữa Đông Âu và Tây Âu.

D. tình trạng chia cắt trên bán đảo Triều Tiên.

A. Tháng 2/1945.

B. Tháng 3/1947.

C. Tháng 7/1947.

D. Tháng 4/1949.

+ **Nhiệm vụ 2:** Trả lời các câu hỏi tự luận:

1. Nêu những sự kiện dẫn tới Chiến tranh lạnh giữa hai phe TBCN và XHCN?

2. Biểu hiện của chiến tranh lạnh?

##### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ. GV quan sát, hỗ trợ và gợi ý.

##### \* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV lựa chọn từ 3-5 HS hoàn thành sản phẩm sớm và đầy đủ nhất trình bày kết quả trước lớp.
- Các HS khác lắng nghe, bổ sung và hoàn thiện phiếu cá nhân của mình.
- \* **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**
  - GV theo dõi, nhận xét và củng cố lại nội dung kiến thức của bài học.
  - HS lắng nghe, sau đó điều chỉnh và ghim sản phẩm vào vở ghi của mình.

## D. Hoạt động vận dụng

### a. Mục tiêu:

vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về những mâu thuẫn dẫn tới xung đột ở các khu vực trên thế giới, kể cả khu vực biển Đông. Các biện pháp đấu tranh ôn hòa nhằm bảo vệ hòa bình.

### b. Nội dung:

### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh.

### d. Tổ chức thực hiện

#### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu: Nêu hậu quả của Chiến tranh lạnh.

1. Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mang lại thời cơ và thách thức gì cho các dân tộc, trong đó có Việt Nam? Trước tình hình đó Đảng ta đã có những chủ trương gì?

2. Sau Chiến tranh lạnh, tuy hoà bình thế giới được củng cố, nhưng vẫn còn chất chứa nhiều nguy cơ. Theo em, đó là những **nguy cơ nào?**

#### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS về nhà làm việc (*có thể trao đổi cùng bạn bè, thầy cô*);

#### \* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- Cá nhân nộp bài cho giáo viên (GV tự quy định cách thức nộp trực tiếp hoặc qua mạng Internet)

#### \* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá phần thực hiện nhiệm vụ của HS (Có thể lấy điểm để khuyến khích học sinh)

### - Gọi ý trả lời:

#### Câu 1:

#### \* Thời cơ:

- Từ sau Chiến tranh lạnh, hoà bình thế giới được củng cố, nguy cơ chiến tranh thế giới bị đẩy lùi, xu thế chung của thế giới là hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển.
- Các quốc gia đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế, cùng tăng cường hợp tác, tham gia các liên minh kinh tế khu vực và thế giới.
- Thu hút các nguồn vốn đầu tư, nâng cao trình độ khoa học – kĩ thuật công nghệ, để rút ngắn thời gian xây dựng và phát triển đất nước

#### \* Thách thức:

- Sự cạnh tranh quyết liệt của thị trường thế giới với nhiều bất bình đẳng gây thiệt hại đối với các nước đang phát triển.
- Sự kiện ở nước Mĩ ngày 11/9/2001 đã đặt các quốc gia trước những thách thức của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường.
- Vấn đề giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại,

...

#### \* Chủ trương của Đảng ta

- Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, tập hợp mọi lực lượng của dân tộc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tăng cường quốc phòng an ninh, đẩy mạnh CN hóa, hiện đại hóa...

- Thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị hợp tác VN muốn là bạn tất cả các nước, mở cửa quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế...

**Câu 2. Sau Chiến tranh lạnh, tuy hoà bình thế giới được củng cố, nhưng vẫn còn chất chứa nhiều nguy cơ. Theo em, đó là những nguy cơ nào?**

- Những di chứng của thời kì Chiến tranh lạnh.
- Những xung đột quân sự gay gắt do những bất đồng, mâu thuẫn về sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ...
- Chủ nghĩa khủng bố quốc tế, nhất là từ sau sự kiện ngày 11/09/2001 và như Fidel Castro nhấn mạnh: “Chủ nghĩa khủng bố ngày nay là một hiện tượng nguy hiểm không thể bào chữa được về mặt đạo lí và cần phải được loại trừ”.

Ngày nay sức mạnh của các quốc gia dựa trên 4 yếu tố:

- Một nền sản xuất phồn vinh.
- Một nền tài chính vững mạnh.
- Một nền công nghệ có trình độ cao.
- Một lực lượng quốc phòng hùng mạnh.

### \* Dặn dò

- HS về nhà làm bài tập trang 43/sgk.
- Chuẩn bị trước bài 10 Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991 theo hai nội dung:
  - + Liên Xô từ năm 1945 đến năm 1991
  - + Các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991

Ngày chuẩn bị:.....

Tuần .....Tiết.....

## BÀI 10. LIÊN XÔ VÀ ĐÔNG ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

(Thời gian thực hiện: 2 tiết)

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Về kiến thức

- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.
- Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

#### 2. Về năng lực

##### 2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

## 2.2. Năng lực đặc thù

- Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát tranh, ảnh, khai thác và sử dụng được tư liệu lịch sử về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.
- Năng lực nhận thức lịch sử thông qua việc trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991; giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.
- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô hoặc một nước Đông Âu từ sau năm 1945.

## 3. Về phẩm chất

- Bài học góp phần bồi dưỡng lòng khâm phục và tự hào về những thành tựu mà nhân dân Liên Xô và các nước Đông Âu đạt được từ năm 1945 đến năm 1991; từ đó nhận thức được sức mạnh, tính ưu việt, đồng thời tránh ngộ nhận, phủ định quá khứ lịch sử và những thành tựu vĩ đại mà nhân dân Liên Xô và các nước Đông Âu đã nỗ lực để đạt được trong giai đoạn này.
- Ý thức trân trọng tình hữu nghị giữa Việt Nam và Liên Xô, các nước Đông Âu.
- \_ Có thái độ khách quan, khoa học về những khuyết điểm, sai lầm của những người lãnh đạo Đảng, Nhà nước Liên Xô và các nước Đông Âu.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 – Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- Tranh, ảnh, lược đồ, tư liệu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).
- Phiếu học tập

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

## 1. Hoạt động mở đầu

**a) Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

**b) Tổ chức thực hiện<sup>9</sup>**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để dẫn dắt vào bài mới.

Quan sát hai hình dưới đây, em liên hệ đến quốc gia và khu vực nào? Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của quốc gia và khu vực từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991 có gì nổi bật?



**Hình 10.1.** Cờ của Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) – tổ chức do Liên Xô và các nước Đông Âu sáng lập (1949)



**Hình 10.2.** Tàu vũ trụ Phương Đông (Vostok 1) được phóng thành công (1961), đưa I-u-ri Ga-ga-rin – người đầu tiên bay vào vũ trụ

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS dựa vào những hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi và chia sẻ hiểu biết của mình. \*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi 2 – 3 HS lên trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm ý kiến. \*

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét câu trả lời của HS, chọn ý để kết nối vào bài học.

## 2. Hình thành kiến thức mới

### 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá của Liên Xô

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô từ năm 1945 đến năm 1991.

**b) Tổ chức thực hiện**

|                 |                  |
|-----------------|------------------|
| HD của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
|-----------------|------------------|

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV nêu yêu cầu: Nêu những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá của Liên Xô từ năm 1945 đến năm 1991. Với hoạt động này, GV chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một lĩnh vực để hoàn thành Phiếu học tập (theo gợi ý dưới đây).

**PHIẾU HỌC TẬP**

| Lĩnh vực        | Nét chính |
|-----------------|-----------|
| Chính trị       |           |
| Kinh tế         |           |
| Xã hội, văn hóa |           |

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

Các nhóm khai thác thông tin, thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi đại diện từng nhóm lên bảng trình bày.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, sau đó chuẩn nội dung Phiếu học tập.



**Hình 10.3.** Liên Xô – Việt Nam: "Tuy khoảng cách rất xa nhưng trái tim của chúng ta luôn rất gần" (tranh cổ động)



**Hình 10.5.** Diễu hành trong Lễ khai mạc Liên hoan Thanh niên và sinh viên thế giới lần thứ VI tại Mát-xcơ-va (7 – 1957)



**Hình 10.4.** Thành phố Mát-xcơ-va những năm 50 của thế kỉ XX

### GV mở rộng kiến thức

*- GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: Nêu những biểu hiện và giải thích vì sao chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ.*

+ HS khai thác thông tin trong SGK, kết hợp với kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô từ năm 1945 đến năm 1991 vừa tìm hiểu để giải quyết yêu cầu. HS nêu được những biểu hiện khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, trong đó quan trọng nhất là chính trị (Đảng Cộng sản bị đình chỉ hoạt động, chính quyền Liên bang tê liệt, các nước cộng hoà tuyên bố độc lập, tách khỏi Liên bang và Goóc-ba-chốp buộc phải từ chức Tổng thống vào ngày 25 – 12 – 1991).

+ HS giải thích được lí do chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ là do mắc phải nhiều sai lầm trong công cuộc cải tổ: thực hiện đa nguyên, đa đảng về chính trị (sai lầm lớn nhất), nóng

vội, thiếu đồng bộ về kinh tế, buông lỏng quản lí về văn hoá, dẫn đến khủng hoảng ngày càng trầm trọng đến mức không thể kiểm soát và Liên bang Xô viết tan rã, chủ nghĩa xã hội sụp đổ.

### PHIẾU HỌC TẬP (NỘI DUNG CHÍNH)

| Lĩnh vực         | Nét chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chính trị</b> | <p>- Liên Xô tiến hành bầu cử Xô viết các cấp, thực hiện dân chủ hoá hệ thống chính trị bằng cách khôi phục đại hội các tổ chức chính trị – xã hội từ năm 1949.</p> <p>– Chủ trương duy trì hoà bình và an ninh thế giới, giúp đỡ to lớn về vật chất và tinh thần cho các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.</p> <p>- Đầu những năm 80 của thế kỉ XX, Liên Xô lâm vào khủng hoảng chính trị. Trước tình hình đó, Liên Xô đã tiến hành công cuộc cải tổ (3 – 1985). Cải tổ chính trị được thực hiện với khẩu hiệu “dân chủ hoá”, “công khai hoá” đã xác lập chế độ đa nguyên, đa đảng và hệ thống chính quyền tổng thống.</p> <p>– Mâu thuẫn chính trị gia tăng, Đảng Cộng sản bị đình chỉ hoạt động, chính quyền Liên bang bị tê liệt, các nước cộng hoà tuyên bố độc lập, tách khỏi Liên bang dẫn đến việc M. Góóc-ba-chốp buộc phải từ chức Tổng thống vào ngày 25 – 12 – 1991, đánh dấu sự tan rã của Liên bang Xô viết.</p> |
| <b>Kinh tế</b>   | <p>– Năm 1946, Liên Xô bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế, đến năm 1950 đã phục hồi được mức trước chiến tranh. Từ đây, Liên Xô tiến hành xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.</p> <p>– Đến những năm 60, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới (sau Mỹ). Liên Xô là nước đầu tiên trên thế giới phóng thành công vệ tinh nhân tạo (1957), phóng tàu vũ trụ có người lái vào quỹ đạo Trái Đất (1961), mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

|                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                            | <p>– Từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Liên Xô có dấu hiệu trì trệ. Công cuộc cải tổ kinh tế được thực hiện từ năm 1985, nhưng thiếu đồng bộ và hiệu quả, dẫn đến khủng hoảng kinh tế trầm trọng trong những năm 1989 – 1991 với sự khan hiếm lương thực, thực phẩm và các hàng hoá tiêu dùng thiết yếu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <p><b>Xã hội</b></p> <p><b>Văn hóa</b></p> | <p><b>*Xã hội</b></p> <p>- Từ năm 1945 đến đầu những năm 70, cơ cấu xã hội Liên Xô có những biến đổi tích cực, thành phần công nhân và trí thức gia tăng: năm 1971, công nhân chiếm hơn 55% lực lượng lao động trong cả nước và có trên 30 triệu người làm việc trí óc.</p> <p>- Từ cuối những năm 70 đến năm 1991, sự trì trệ và khủng hoảng kinh tế làm cho đời sống của nhân dân Liên Xô suy giảm, niềm tin vào chủ nghĩa xã hội lung lay dẫn đến bất bình gia tăng. Từ năm 1989, nhiều cuộc biểu tình, bãi công đã nổ ra.</p> <p><b>*Văn hoá:</b></p> <p>+ Sau năm 1945, văn hoá của Liên Xô phát triển, thực hiện chế độ giáo dục miễn phí – thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội.</p> <p>+ Liên Xô thúc đẩy giao lưu văn hoá giữa các dân tộc trong nước và với các quốc gia trên thế giới.</p> <p>+ Từ năm 1985, với tinh thần “dân chủ” và “công khai”, nền văn hoá Liên Xô trở nên “cởi mở”, kích thích sự sáng tạo trong các hoạt động văn hoá. Song, sự buông lỏng quản lí văn hoá của Nhà nước đã thúc đẩy chủ nghĩa đa nguyên và tư tưởng chống chủ nghĩa xã hội trong nước gia tăng.</p> |

## 2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được nét nổi bật về chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

**b) Tổ chức thực hiện**

| HD của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV nêu yêu cầu: Nêu những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. Với yêu cầu này, GV chia lớp thành 3 nhóm, thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <p>+ <b>Nhóm 1: Tìm hiểu về tình hình chính trị của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</b></p> <p>+ <b>Nhóm 2: Tìm hiểu về tình hình kinh tế của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</b></p> <p>+ <b>Nhóm 3: Tìm hiểu về tình hình xã hội và văn hoá của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</b></p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>Các nhóm thảo luận, khai thác thông tin, tư liệu trong SGK thực hiện yêu cầu.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>GV gọi đại diện từng nhóm lên bảng trình bày nội dung thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác bổ sung, nhận xét, đặt thêm câu hỏi (nếu có).</p> <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b></p> <p>GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, sau đó chốt lại nét nổi bật của các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991:</p> <p><b>* GV Mở rộng</b></p> <p>- <b>GV cho HS làm việc cá nhân để: Nêu những biểu hiện và giải thích vì sao chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu sụp đổ.</b></p> | <p><b>+ Chính trị:</b></p> <p>- Từ năm 1944 đến năm 1946, nhân dân các nước Đông Âu dưới sự lãnh đạo của những người cộng sản và sự giúp đỡ của Hồng quân Liên Xô đã thành lập các nhà nước dân chủ nhân dân. Riêng ở Đông Đức, Nhà nước Cộng hoà Dân chủ Đức thành lập năm 1949.</p> <p><b>+ Kinh tế:</b></p> <p>- Sau khi thành lập nhà nước dân chủ</p> |

+ GV hướng dẫn HS nêu được biểu hiện sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, trong đó quan trọng nhất là lĩnh vực chính trị.

+ Về nguyên nhân chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sụp đổ, GV định hướng để HS nêu được lí do: Trong khi tiến hành cải cách để khắc phục khủng hoảng thiếu hiệu quả, lãnh đạo các nước đã mắc phải sai lầm nghiêm trọng, đó là thoả hiệp, chấp nhận thực hiện đa nguyên, đa đảng và tổ chức tổng tuyển cử tự do, tạo cơ hội cho thế lực chống chủ nghĩa xã hội cơ hội tấn công trực diện, làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội. Ngoài ra, chính sách không “can thiệp” của Liên Xô trước cuộc khủng hoảng và sự thoả hiệp của ban lãnh đạo các nước Đông Âu cũng góp phần dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở các nước này.

nhân dân, các nước Đông Âu đã thực hiện cải cách nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Các nước hợp tác kinh tế trong Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV).

- Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, các nước Đông Âu đã trở thành những nước công nghiệp hoặc công - nông nghiệp. Đến năm 1991, SEV bị giải thể.

#### + **Xã hội:**

- Đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

- Từ cuối những năm 70 đến năm 1990, khủng hoảng kinh tế làm cho đời sống của các tầng lớp nhân dân khó khăn.

#### + **Văn hoá**

- Có bước phát triển vượt bậc: xoá được nạn mù chữ được xoá bỏ, thực hiện chính sách giáo dục bắt buộc và miễn phí.

### 3. Hoạt động luyện tập

**a) Mục tiêu:** HS biết hệ thống lại kiến thức đã được tìm hiểu trong bài học để hoàn thành bảng theo gợi ý trong SGK.

#### **b) Tổ chức thực hiện**

##### **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**GV giao nhiệm vụ:** Hoàn thành bảng tóm tắt về tình hình chính trị, kinh tế và văn hoá, xã hội của Liên Xô và các nước Đông Âu (1945 – 1991).

GV tổ chức lớp thành hai đội hoặc nhóm: **Liên Xô và Đông Âu** tham gia trò chơi “**Ai nhanh hơn**”

GV chuẩn bị các thẻ thông tin và bảng trống (trên giấy A0 hoặc bảng phụ) về tình hình chính trị, kinh tế và văn hoá, xã hội của Liên Xô và các nước Đông Âu (1945 – 1991). \*

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

Hai đội hoặc nhóm thảo luận, chuẩn bị các nội dung.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

Thành viên của hai đội hoặc nhóm lần lượt lên dán các thẻ thông tin phù hợp vào ô trống trong bảng.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức***

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện yêu cầu của HS.

**4. Hoạt động vận dụng**

***a) Mục tiêu***

HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để viết bài giới thiệu hoặc thuyết trình trước lớp một số thành tựu tiêu biểu về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô hoặc một nước Đông Âu từ sau năm 1945.

***b) Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS về nhà sưu tầm và sử dụng tài liệu từ sách, tạp chí, internet, giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô hoặc một nước Đông Âu từ sau năm 1945.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

HS lựa chọn viết bài giới thiệu hoặc thuyết trình để thực hiện yêu cầu.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm vào đầu tiết học sau, hoặc thu lại chấm điểm thường xuyên.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức***

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện yêu cầu của HS.

## BÀI 11: NƯỚC MỸ VÀ TÂY ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

- Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

#### 2. Năng lực

##### \* Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

##### \* Năng lực đặc thù:

- *Năng lực tìm hiểu lịch sử:*

Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (11.1, 11.2, 11.3, 11.4, 11.5, 11.6, 11.7, 11.8), phần Em có biết và phần Nhân vật lịch sử để nhận thức về tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

- *Nhận thức và tư duy lịch sử:*

Nêu được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

- *Vận dụng:*

Vận dụng kiến thức về quá trình thành lập tổ chức Liên minh châu Âu (EU) để tìm hiểu những thông tin liên quan đến quá trình Anh rời khỏi tổ chức này vào năm 2020.

#### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ đọc và sưu tầm các thông tin và hình ảnh, tư liệu về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

- Bồi dưỡng tinh thần học tập, sáng tạo và hội nhập quốc tế

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. Giáo viên

- Giáo án, phiếu học tập, nam châm, bút màu.

- Lược đồ nước Mỹ, Tây Âu

- Tranh ảnh lịch sử phục vụ cho bài giảng.

#### 2. Học sinh:

- SGK, SBT

- Tranh ảnh, tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### 1. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Kích thích động cơ học tập, tạo hứng thú, khám phá những điều chưa biết trong bài học mới. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** Trò chơi: Ai là triệu phú

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời đúng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS tổ chức trò chơi “Ai là triệu phú” thông qua câu hỏi trình chiếu trên màn hình.

**Câu 1: Tổng thống Mỹ hiện nay là ai?**

A. Donald Trump

B. Bidden

C. Obama

D. Bush

**Câu 2: Thủ đô nước Mỹ là:**

A. Washington D.C      B. California      C. New York      D. Michigan

**Câu 3: Biểu tượng của nước Mỹ là:**A. Kinh đô điện ảnh Sanphranxico      B. Tượng nữ thần tự do  
C. Trụ sở Liên hợp quốc ở New York      D. Tòa nhà trắng**Câu 4: Mỹ đã từng là thuộc địa của thực dân nào?**

A. Tây Ban Nha      B. Bồ Đào Nha      C. Anh      D. Pháp

- HS làm việc cá nhân.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lần lượt trả lời 4 câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

Trình bày kết quả bằng phiếu đáp án.

**Bước 4: Kết luận, nhận định.**

- Từ những thông tin HS trả lời để định hướng nội dung chính của bài học.

GV vào bài mới: Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay cũng như thế giới nói chung, nước Mỹ đã trải qua không ít những thăng trầm của lịch sử. Qua hơn một nửa thế kỷ phát triển, hiện nay Mỹ vẫn được coi là một siêu cường và nước điển hình của hệ thống tư bản chủ nghĩa. Vậy cụ thể như thế nào chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay

**2. Hoạt động hình thành kiến thức:****2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991**

**a. Mục tiêu:** Tìm hiểu những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

**b. Tổ chức thực hiện:****Hoạt động của thầy và trò****Hoạt động 1: Nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991.**

\* **Mục tiêu:** Tình hình chính trị, kinh tế nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991.

**a. Chính trị.****\* Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập** HS đọc phần 1 và xem video, tranh ảnh và tham gia trò chơi



HÌNH  
ẢNH  
TƯỢNG  
PHÂN  
CỦA  
NƯỚC  
MỸ



25% dân số Mỹ sống trong những căn nhà ổ chuột kiểu như thế này

**\* Trò chơi: Ai nhanh hơn**

Lớp học chia thành 2 đội: A – B, mỗi đội cử 3 bạn lên hội ý, chọn và dán nhanh thông tin do giáo viên cung cấp lên bảng sao cho đúng.

Đội A: dán thông tin về đối nội

Đội B: dán thông tin về đối ngoại

Đội nào dán nhanh và chính xác là đội chiến thắng.

**Sản phẩm dự kiến****1. Nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991****a. Chính trị****\* Đối nội**

- Thể chế: Dân chủ tư sản, do hai đảng Dân chủ và Cộng hoà thay nhau cầm quyền.

- Chính sách phát triển kinh tế, ổn định xã hội.

- Ngăn chặn, đàn áp phong trào đấu tranh của các lực lượng tiến bộ ở trong nước.

**\* Đối ngoại:**

- Đề ra "chiến lược toàn cầu" -> chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới

- Tiến hành viện trợ kinh tế -> khống chế đồng minh qua các khối quân sự : NATO, SEATO...

- Những năm 70 của thế kỷ XX, cải thiện quan hệ với

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS dán xong thông tin, nhận xét và bổ sung

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**b. Kinh tế****\* Tổ chức thực hiện:****Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

HS đọc phần 1b, quan sát tranh ảnh và hoàn thành phiếu học tập theo nhóm:

**1. Tình hình kinh tế Mỹ**

| Thời gian | Sự phát triển |
|-----------|---------------|
|           |               |

**2. Rút ra nguyên nhân phát triển kinh tế Mỹ?****3. Từ nguyên nhân phát triển rút ra bài học cho Việt Nam trong công cuộc xây dựng đất nước?****Thành tựu công nghiệp****Thành tựu nông nghiệp****Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Liên Xô, Trung Quốc

**b. Kinh tế**

- 1945 – 1950, kinh tế Mỹ chiếm ưu thế tuyệt đối trong nền kinh tế thế giới.

+ 1948, sản lượng công nghiệp chiếm 56% tổng sản lượng công nghiệp thế giới

+ Sản lượng nông nghiệp gấp 2 lần sản lượng nông nghiệp của các nước Anh, Pháp, Tây Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản cộng lại.

+ Năm giữ 3/4 trữ lượng vàng của thế giới.

- 1950 - 1991, kinh tế Mỹ không còn chiếm ưu thế tuyệt đối

+ 1973, Mỹ chỉ chiếm 39,8% tổng sản lượng công nghiệp thế giới.

+ Dự trữ vàng 11,9 tỉ USD (1974).

**1. Hoàn thành PHT:**

| Thời gian   | Tình hình kinh tế                                   |
|-------------|-----------------------------------------------------|
| 1945 – 1950 | - Chiếm ưu thế tuyệt đối trong nền kinh tế thế giới |
| 1950 – 1991 | - Không còn chiếm ưu thế tuyệt đối                  |

**2. Nguyên nhân phát triển kinh tế Mỹ**

- Mỹ có những điều kiện để phát triển kinh tế: đất nước không bị chiến tranh tàn phá; TNTN phong phú, nhân công dồi dào.
- Dựa vào những thành tựu KHKT, Mỹ đã điều chỉnh hợp lý cơ cấu sản xuất, cải tiến KT, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.
- Quân sự hóa nền kinh tế để thu lợi từ chiến tranh (Thu 117 tỉ USD).
- Mỹ có trình độ tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao (những công ti khổng lồ doanh thu hàng năm là hàng chục tỉ USD)
- Vai trò quản lý, điều tiết kinh tế của nhà nước.

**3. Từ nguyên nhân phát triển rút ra bài học cho Việt Nam trong công cuộc xây dựng đất nước?**

- Ứng dụng một cách sáng tạo những thành tựu khoa học - kĩ thuật
- Vai trò của Nhà nước trong việc đề ra các chiến lược phát triển, nắm bắt đúng thời cơ và có sự điều tiết cần thiết.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  
GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**2.1. Hoạt động 2: Tìm hiểu về tình hình chính trị, kinh tế của Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.**

**a) Mục tiêu:** Dựa vào bảng kiến thức về tình hình các nước Tây Âu từ 1945 – 1991 học sinh trình bày được nét chính về tình hình kinh tế, chính trị của các nước Tây Âu từ 1945-1991, từ đó chứng minh được sự phát triển của các nước Tây Âu qua các giai đoạn.

**b) Nội dung:** Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân hoàn thành nhiệm vụ đã giao của giáo viên.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| Hoạt động của giáo viên và học sinh                                                                                                                            | Dự kiến sản phẩm                                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b><br>- HS quan sát video về các nước Tây Âu sau 1945.<br>Cho hs nhận xét về tình hình chung các nước Tây Âu sau 1945 | <b>2. Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</b><br>a. Giai đoạn từ 1945-1950:<br>- Chính trị:<br>+ Củng cố, tăng cường chính quyền |

- HS đọc bảng kiến thức SGK
- Xác định trên lược đồ vị trí của Tây Âu.
- Chia lớp thành 4 nhóm thảo luận:

Nhóm 1,2:

1. Trình bày nét nổi bật kinh tế của các nước Tây Âu từ 1945-1991
2. Xu hướng nổi bật phản ánh sự phát triển của các nước Tây Âu từ 1945-1991 là gì

Nhóm 3,4:

1. Trình bày nét nổi bật chính trị của các nước Tây Âu từ 1945-1991
2. Mối quan hệ giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

Hs làm việc theo nhóm: Think – Pair – Share (Suy nghĩ – theo cặp – chia sẻ) GV khuyến khích học sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ các nhóm làm việc.

GV gợi ý vài nét về Tây Âu

? Tình hình các nước Tây Âu trong CT2 như thế nào?

? Để khôi phục kinh tế các nước Tây Âu đã làm gì?

? Kế hoạch Macsan được thực hiện như thế nào?

? Sau khi nhận viện trợ quan hệ giữa Tây Âu và Mỹ như thế nào?

? Khi được củng cố quyền lực, giai cấp cầm quyền đã làm gì?

? Chính sách đối ngoại Tây Âu sau CT2 như thế nào?

? Trong thời kì chiến tranh lạnh, >< gay gắt giữa 2 phe XHCN và ĐQCN, các nước T. Âu đã làm gì? (*Tham gia khối quân sự Bắc ĐTD (NATO 4.1949), tiến hành chạy đua vũ trang...*)

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV gọi nhóm 1-2 báo cáo kết quả thảo luận về tình hình kinh tế, và nhóm 3-4 báo cáo về kết quả thảo luận tình hình chính trị. Các nhóm lắng nghe, nhận xét và bổ sung

### **Bước 4. Kết luận, chốt kiến thức**

Gv nhận xét mở rộng và chốt lại kiến thức

? Vì sao cá nước Tây Âu lại liên kết với nhau để phát triển kinh tế

- a. Có chung nền văn minh, nền Kt không khác biệt

- b. Từ lâu có mối quan hệ mật thiết với

của giai cấp tư sản.

+ Liên minh chặt chẽ với Mỹ: tham gia vào khối NATO

+ Khôi phục lại sự thống trị tại các thuộc địa cũ.

- Kinh tế:

+ Khôi phục kinh tế sau chiến tranh.

+ Nhận viện trợ của Mỹ theo kế hoạch mac-san (kinh tế phục hồi – 1950)

+ Lệ thuộc vào Mỹ

b. Giai đoạn 1950-1973:

- Chính trị:

+ Tiếp tục liên minh chặt chẽ với Mỹ (Anh)

+ Có nước muốn giảm bớt sự lệ thuộc vào Mỹ (Pháp).

- Kinh tế:

Các nước tăng trưởng cao trở thành trung tâm kinh tế- tài chính thế giới  
Xuất hiện xu hướng liên kết: thành lập Cộng đồng than-thép châu Âu (1951) ...

| Thời gian | Thành lập                                                                     |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 4-1951    | "Cộng đồng than, thép châu Âu"                                                |
| 3-1957    | "Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu" và "Cộng đồng kinh tế châu Âu" (EEC) |
| 7-1967    | "Cộng đồng châu Âu"(EC)                                                       |

c. Giao đoạn 1973-1991:

- Chính trị:

Đẩy mạnh liên kết chính trị, đặt nền móng cho quá trình nhất thể hóa Tây Âu.

- Kinh tế:

+ Tăng trưởng thấp hơn song vẫn là một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

+ Xây dựng thị trường tiền tệ với đồng tiền chung duy nhất là đồng Ô-rô (1991)

+ Xu hướng liên kết hướng tới nhất thể hóa kinh tế, chính trị gắn với sự thành lập các Cộng đồng

| Thời | Thành lập |
|------|-----------|
|------|-----------|

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |             |                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| nhau<br>c. Điều muốn thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ<br>d. Muốn khẳng định sức mạnh và tiềm lực kinh tế của mình.<br>Mở rộng:<br>? Xu hướng nổi bật phản ánh sự phát triển đó là gì<br>? Sự kiện nào đánh dấu sự phát triển cao nhất của quá trình liên kết?<br>? Mối quan hệ Việt Nam- các nước Tây Âu? | <b>gian</b> |                                                                               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4-1951      | "Cộng đồng than, thép châu Âu"                                                |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3-1957      | "Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu" và "Cộng đồng kinh tế châu Âu" (EEC) |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7-1967      | "Cộng đồng châu Âu"(EC)                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 12-1991     | Cộng đồng châu Âu (EC) đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU)                   |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1-1999      | Phát hành đồng tiền chung của Liên minh châu Âu là đồng ơ rô (EURO)           |
| Đỉnh cao là sự thành lập Liên minh châu Âu- EU (1991) tại hội nghị thượng đỉnh Ma-xtrich 1991 với sự thống nhất đồng tiền chung duy nhất Thành lập Liên minh châu Âu                                                                                                                                   |             |                                                                               |

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**a) Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về nước Mỹ và Tây Âu.

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi (cá nhân- GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời và giải thích đáp án của mình).

**Câu 1. Mĩ đề ra “chiến lược toàn cầu” nhằm?**

**A. Chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc**

B. Đưa kinh tế Mĩ thoát khỏi khủng hoảng

C. Bảo vệ các lực lượng tiến bộ trong nước

D. Giúp đỡ các phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**Câu 2. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế, tài chính tuyệt đối của thế giới vào khoảng thời gian nào?**

A. Từ năm 1945 đến 1975.

**B. Từ năm 1945 đến 1950.**

C. Từ năm 1950 đến 1980.

D. Từ năm 1918 đến 1945.

**Câu 3. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai Đảng nào thay nhau nắm quyền ở Mĩ?**

A. Đảng Dân chủ và Đảng Độc lập.

B. Đảng Cộng hòa và Đảng Độc lập.

**C. Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa.**

D. Đảng Tự do và Đảng Cộng hòa.

**Câu 4. Chính sách đối ngoại mà các đời tổng thống Mĩ theo đuổi đều nhằm mục đích gì?**

A. Đưa Mĩ trở thành cường quốc về chính trị.

B. Đưa Mĩ trở thành cường quốc về kinh tế, tài chính.

C. Mở rộng quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trên thế giới.

**D. Thực hiện mưu đồ làm bá chủ thế giới.**

**Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mĩ nhằm mục đích gì?**

- A. Tái đầu tư cho các thuộc địa. **B. Khôi phục kinh tế.**  
 C. Xây dựng trung tâm tài chính. D. Ổn định đời sống nhân dân.

**Câu 6. "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là**

- A. Kế hoạch phục hưng châu Âu**  
 B. Kế hoạch khôi phục châu Âu.  
 C. Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.  
 D. Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

**Câu 7. Đâu không phải là nguyên nhân dẫn đến liên kết khu vực Tây Âu?**

- A. Các nước Tây Âu có chung một nền văn minh, trình độ kinh tế không chênh lệch nhiều.  
**B. Muốn thành lập trung tâm kinh tế chính trị chống lại Liên Xô và các nước XHCN.**  
 C. Các nước cần thống nhất và mở rộng thị trường để cạnh tranh với Nhật Bản và Mỹ.  
 D. Muốn thoát dần sự lệ thuộc vào Mỹ.

**Câu 8. Các nước Tây Âu và Mỹ cùng tham gia vào khối quân sự nào sau đây:**

- A. WTO B. WTO **C. NATO** D. VACSAVA

**Câu 9. Cộng đồng châu Âu (EC) đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU) năm nào?**

- A. 3-1957 B. 3- 1967 C. 7 -1967 **D. 12- 1991**

**Câu 10. Đồng tiền chung duy nhất của liên minh châu Âu là:**

- A. USD B. Bảng Anh **C. EURO** D. Đồng

**c) Sản phẩm:** Trả lời các câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân hoặc theo dãy bàn hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm khách quan vào tờ giấy nháp về chính trị, kinh tế của các nước Tây Âu và Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991.

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS trả lời theo từng câu hỏi.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức cho HS trình bày trên bảng các đáp án đã hoàn thành và giải thích ngay tại lớp. Các bạn HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).

**\* Bước 4: Kết luận.**

GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của HS.

## **D. VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề lịch sử.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Trả lời các câu hỏi của GV

**b. Tổ chức thực hiện**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS về nhà, sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet về mối quan hệ Việt Nam và các nước Tây Âu hoặc nước Mỹ (giai đoạn hiện nay: có quan hệ về hoạt động kinh tế, ngoại giao)

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lựa chọn lĩnh vực ngoại giao hoặc kinh tế của các nước Tây Âu hoặc nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991 để sưu tầm.

- HS chọn hình thức báo cáo kết quả học tập bằng hình ảnh hoặc bài giới thiệu.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức cho HS trao đổi sản phẩm, nhận xét và đánh giá lẫn nhau. GV có thể cho HS trưng bày sản phẩm vào đầu tiết học sau hoặc yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong lớp. GV khuyến khích HS có cách trình bày sáng tạo và hợp lí.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và đánh giá phần vận dụng của cả lớp.

**Ngày soạn:**

**Ngày giảng:**

## **TIẾT:....BÀI 12: MỸ LA-TINH VÀ CHÂU Á TỪ 1945 ĐẾN 1991**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

#### **1. Kiến thức:**

##### **\*Yêu cầu tối thiểu:**

- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ 1945 đến nay.
- Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.
- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991
- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

##### **\*Yêu cầu với HS học hòa nhập:**

- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh và các quốc gia Đông Nam Á từ 1945 đến nay.

##### **\* Yêu cầu với HS khá, giỏi:** *(ngoài những yêu cầu trên, HS cần)*

- Giới thiệu được thành tựu tiêu biểu của 1 quốc gia Đông Nam Á trong quá trình xây dựng đất nước giai đoạn 1945 – 1991.
- Tìm hiểu được mối quan hệ hữu nghị, khăng khít giữa Việt Nam và Cu-ba.

#### **2. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực sau

**\* Năng lực chung:** Góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học thông qua hoạt động cá nhân; năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**\* Năng lực đặc thù:** Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, so sánh, nhận xét, đánh giá, thực hành sử dụng lược đồ lịch sử, vận dụng liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra...

- Hình thành và phát triển các năng lực:

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về' khu vực Mỹ La-tinh và châu Á từ năm 1945 đến năm 1991.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc tổ chức, hướng dẫn HS hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận về' nội dung của bài học.

+ Năng lực vận dụng kiến thức đã học để đánh giá kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.

#### **3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Bồi dưỡng ý thức khâm phục và tự hào về' những thành tựu mà nhân dân các nước Mỹ La-tinh và châu Á đã đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước từ năm 1945 đến năm 1991.

- Yêu nước: Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, đoàn kết, ủng hộ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, lên án chủ nghĩa thực dân; từ đó có tinh thần, trách nhiệm đối với công cuộc Đổi mới đất nước

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

## 1. Giáo viên

- + Máy chiếu, máy tính.
- + Phiếu học tập cho HS
- + Lược đồ theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.
- + Tranh, ảnh, tư liệu về khu vực Mỹ La-tinh, thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (ở Cu-ba, Trung Quốc,...), cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng đất nước của các nước Đông Nam Á và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- + Video:
  - > Mối quan hệ Việt Nam – Cu-ba <https://youtu.be/UFmOYPKrkWM?si=h72b21iH37Er7Xvj>
  - > Asean hình thành và phát triển (6phut 32)- <https://dai.ly/x3blh8c>

## 2. Học sinh

- + SGK.
- + Tranh, ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

- a. Mục tiêu:** - Tạo hứng thú học tập cho học sinh  
- Kết nối những hiểu biết của học sinh về đôi nét các nước Mỹ La-tinh từ 1945 đến 1991

### b. Tổ chức thực hiện:

#### GV chiếu hình 12.1 và 12.2

(Chọn 1 trong 2 phương án để thực hiện)

**H: Hai hình trên là các sự kiện lớn làm thay đổi tình hình của 1 số nước ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Sự thay đổi đó là gì? Hãy chia sẻ hiểu biết của em về những thay đổi đó?**

GV yêu cầu HS quan sát hình 12.1 và 12.2 trên máy chiếu và trả lời những thông tin đã biết (cột K), những điều còn thắc mắc, muốn tìm hiểu (cột W) - HĐ cá nhân 2'

| K                                                              | W                                                                        | L                                  |
|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| (Những điều em đã biết Mỹ La-tinh và Châu Á từ 1945 đến 1991?) | (Những điều em muốn biết thêm về Mỹ La-tinh và Châu Á từ 1945 đến 1991?) | (Những điều em đã học sau bài học) |
|                                                                |                                                                          |                                    |

- HS trả lời theo ý hiểu...
- GV gọi HS báo cáo, chia sẻ...
- Tổng hợp nhanh một số bản thảo của HS trong lớp ở các mức độ nhận thức, dẫn dắt vào bài...

### B. Hoạt động hình thành kiến thức

#### 1. Khu vực Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991

- a. Mục tiêu:** - *Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ 1945 đến nay.*  
 - *Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.*

**b. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>GV chiếu H12.3. Lược đồ khu vực Mỹ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ 2</b></p> <p><b>HĐCN (1') Đọc thông tin mục 1.a + Lược đồ 12.3 (SGK – Trang 52,53) cho biết: <i>Hãy nêu khái quát về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991?</i></b></p> <p>- HS xác định được vị trí và thời gian giành được độc lập của các nước Mỹ La-tinh, báo cáo, chia sẻ.</p> <p>GV nhận xét, kết luận.</p> <p><b>H: Em hiểu thế nào là “sân sau”?</b></p> <p>- HS: Coi Mỹ La Tinh là quân đội dự phòng vững chắc của Mỹ về kinh tế, quân sự.</p> <p>GV dẫn tư liệu mở rộng: “<i>Tuyên ngôn II Lahabana nêu rõ trên lục địa nửa thuộc địa này, từ 15 năm nay số người chết bệnh và chết đói tăng lên gấp đôi, số người chết trong chiến tranh 1914... Trong khi đó tiền của từ Mỹ La Tinh không ngừng tuôn sang Mỹ, cứ một phút độ 4000 đô la, 1 ngày 5 triệu đô la, 1 năm 2000 triệu đô.</i>”</p> <p>GV khẳng định: Đây là những thành tựu mà Mỹ La tinh đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước hết sức to lớn, có ý nghĩa quan trọng trong cuộc giữ gìn, bảo vệ an ninh quốc gia...</p> <p><b>GV giới thiệu:</b> Trước chiến tranh thế giới thứ nhất Cu-ba là thuộc địa của Tây Ban Nha. 1898 Mỹ tiến hành chiến tranh với Tây Ban Nha để cướp giật Cu-ba, sau đó Mỹ biến Cuba thành phụ thuộc, bắt nhân dân Cu-ba phải phục vụ cho quyền lợi của đế quốc Mỹ (Những căn cứ quân sự, trồng mía, cung cấp mía đường...). Nhân dân Cu-ba đã nhiều lần đấu tranh chống Mỹ và tay sai.</p> <p><b>GV sử dụng Kỹ thuật mảnh ghép</b></p> <p><b>Vòng 1: Vòng chuyên gia</b></p> <p><b>GV chia lớp thành 6 nhóm để trả lời các câu hỏi sau:</b></p> | <p><b>1. Khu vực Mỹ La-tinh từ năm 1991</b></p> <p><b>a. Khái quát về khu vực Mỹ La-tinh</b></p> <p>- Sau Chiến tranh thế giới thứ 2, Mỹ La-tinh đã tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, chống lại chế độ độc tài thân Mỹ, mở đầu là ở Cu-ba sau đó là ở nhiều nước: Bô-li-vi-a, Vê-nê-xu-ê-lô, lô-m-bi-a, Ni-ca-ra-goa...</p> <p>- Sau đó, trong công cuộc xây dựng đất nước, các nước Mỹ La-tinh đạt nhiều thành tựu quan trọng.</p> <p><b>b. Cu-ba</b></p> |

Nhóm 1,2: Tóm tắt diễn biến chính của cách mạng CuBa?

Nhóm 3,4: Nêu kết quả công cuộc xây dựng CNXH ở Cu Ba (1961-1991)?

### Vòng 2: Vòng mảnh ghép

GV yêu cầu hs di chuyển theo thứ tự đã đánh trong nhóm theo chiều kim đồng hồ để thực hiện hoàn thiện mảnh ghép mới

*Quy tắc tạo nhóm mới:*

+ Các bạn 4,5,6 ở nhóm 1,2 di chuyển sang nhóm 3,4

+ Các bạn 1,2,3 ở nhóm 3,4 di chuyển sang nhóm 1,2

GV giao nhiệm vụ:

Chia sẻ kết quả làm việc nhóm ở vòng 1

H1: Trình bày tóm tắt diễn biến chính của cách mạng CuBa

H2: Kết hợp quan sát H12.4 Đánh giá kết quả công cuộc xây dựng CNXH ở Cu Ba (1961-1991)?

Đại diện nhóm báo cáo, chia sẻ, nhận xét, bổ sung

GV nhận xét, KL

**GV nhấn mạnh:** Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba đạt được những kết quả: về chính trị (ban hành Hiến pháp năm 1976 đã thể chế hoá quyền lợi của các tầng lớp nhân dân lao động và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội); về kinh tế (từ nông nghiệp độc canh (trồng mía) đã phát triển thành nông nghiệp đa canh (trồng mía, trồng rau quả, thuốc lá, chăn nuôi,...); từ công nghiệp đơn nhất (khai thác mỏ) đã xây dựng được công nghiệp chế tạo máy móc, năng lượng,...

+ **Hình 12.4: là thành tựu của ngành chế tạo máy và trồng mía** - hoạt động nông nghiệp chủ đạo của Cu-ba trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bức ảnh chụp Chủ tịch Phi-đen Cát-xơ-rô đang điều khiển chiếc máy cắt mía liên hợp KTP-1 đầu tiên do Cu-ba sản xuất trong lễ Kỷ niệm 60 năm Cách mạng tháng Mười Nga (1977) ở tỉnh Hôn-gu-in. Máy KTP-1 có tính năng và ưu điểm nổi trội là cắt mía, làm sạch và đặt vào xe vận chuyển với năng suất cao vào thời kì đó.

<https://youtu.be/UFmOYPKrkwM?si=h72b21iH37Er7Xvj>

**HS xem video mối quan hệ Việt Nam – Cu-ba kết hợp GV đặt câu hỏi: Cho biết mối quan hệ đoàn kết hữu nghị giữa lãnh tụ Phi-đen Cat-xơ-ro, nhân dân Cuba với Đảng, chính phủ và nhân dân ta?**

**HSHĐCN (1') trình bày, chia sẻ**

**GV mở rộng, liên hệ :** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta, Phi-den Ca-xơ-rô là nguyên thủ nước ngoài duy nhất đã vào tuyến lửa Quảng Trị để động viên nhân dân ta.

- Bằng trái tim và tình cảm chân thành, Phi-đen và nhân dân Cu-Ba luôn ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam:

- Cu-ba là nước tiên phong trong cách mạng dân tộc dân chủ ở Mỹ giành thắng lợi vào ngày 1-1-1959 (Tr.53)

- Cu-ba trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội:

+ Về chính trị: ban hành Hiến pháp năm 1976.

+ Về kinh tế: đã phát triển thành công từ nông nghiệp đơn canh, xây dựng được công nghiệp chế tạo máy móc, năng lượng,...

+ Xã hội: Đời sống của người dân được cải thiện

“Vì Việt Nam, Cu-Ba sẵn sàng hiến cả máu”.

- Cu-Ba đã các chuyên gia, bác sĩ nghiên cứu bệnh sốt rét, mổ cho các thương binh ở chiến trường.

- Sau 1975, Cu-Ba đã giúp nhân dân Việt Nam xây dựng thành phố Vinh, bệnh viện Cu-Ba ở Đồng Hới (Quảng Bình).

- Bài thơ **“Từ Cu-ba”** của Tố Hữu.

*Anh viết cho em, tự đảo này  
Cu-ba, hòn đảo Lửa, đảo Say  
Ở đây say thật, say trời đất  
Sóng biển say cùng rượu mật, say...*

*Nửa vòng trái đất, rẽ tầng mây  
Anh đến Cu-ba một sáng ngày  
Nắng rực trời tơ và biển ngọc  
Đào tươi một dải lụa đào bay.*

*Em ạ, Cu-ba ngọt lịm đường  
Mía xanh đồng bãi, biếc đồi nương  
Cam ngon, xoài ngọt vàng nông trại  
Ong lạc đường hoa, rộn bốn phương*

## 2. Các nước Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991

**a. Mục tiêu:** Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991

**b. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung cần đạt          |                           |  |                  |                |                           |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|--|------------------|----------------|---------------------------|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>GV sử dụng Kỹ thuật <i>Hỏi chuyên gia</i></b></p> <p><b>Chia HS 3 nhóm, các nhóm nghiên cứu SGK mục 2 + kênh hình, thực hiện 3 nội dung (10p). GV chiếu Slides.</b></p> <p>Dãy 1: Chuyên gia về Nhật Bản 1945 đến 1991</p> <p>Dãy 2: Chuyên gia về Trung Quốc 1945 đến 1991</p> <p>Dãy 3: Chuyên gia về Đông Nam Á 1945 đến 1991</p> <p>- HS: Các nhóm chuyên gia trình bày, nhận xét, phản biện giữa các nhóm</p> <p>+ Nhóm Chuyên gia Nhật Bản trình bày, các nhóm chuyên gia còn lại nhận xét, phản biện giữa các nhóm</p> <p>- GV theo dõi, hỗ trợ, nhận xét, KL.</p> <p><b>HOẶC</b></p> <p><b>Chia lớp 3 dãy, mỗi dãy hoàn thành 1 PHT theo nhóm</b></p> <p><b>GV yêu cầu HS theo dõi SGK Trang 54-55 hoạt động nhóm (5) hoàn thành Phiếu học tập:</b></p> <table><tr><th colspan="3">Nhật Bản từ 1945 đến 1991</th></tr><tr><td><i>Chính trị</i></td><td><i>Kinh tế</i></td><td><i>Khoa học công nghệ</i></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr></table> | Nhật Bản từ 1945 đến 1991 |                           |  | <i>Chính trị</i> | <i>Kinh tế</i> | <i>Khoa học công nghệ</i> |  |  |  | <p><b>2. Các nước Nhật Bản, Trung Quốc từ năm 1945 đến năm 1991</b></p> <p><b>a. Nhật Bản</b></p> <p>- Chính trị: Giai đoạn 1945 – 1952: N quân đội Mỹ chiếm đóng đã tiến hành:</p> <p>+ Loại bỏ chủ nghĩa quân phiệt và thi dân chủ tư sản ở Nhật Bản. Nhật Bản lệ thuộc vào Mỹ về chính trị và an ninh</p> <p>+ Từ năm 1955 đến năm 1991, Đảng D do cầm quyền ở Nhật Bản và tiếp tục c minh chặt chẽ với Mỹ, dần đa dạng ho đối ngoại nhằm nâng cao vị thế quốc tế</p> <p>- Về kinh tế:</p> <p>+ Kinh tế Nhật Bản đã phục hồi và nhanh.</p> <p>+ Đến những năm 60, kinh tế Nhật</p> |
| Nhật Bản từ 1945 đến 1991                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                           |                           |  |                  |                |                           |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <i>Chính trị</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <i>Kinh tế</i>            | <i>Khoa học công nghệ</i> |  |                  |                |                           |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                           |                           |  |                  |                |                           |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Trung Quốc từ 1945 đến 1991                           |                                         |                                |
|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------|
| CM dân tộc dân chủ và xây dựng chế độ mới (1945-1952) | xây dựng chủ nghĩa xã hội (1953 – 1978) | cải cách, mở cửa (1978 – 1991) |
|                                                       |                                         |                                |

| Ấn Độ từ 1945 đến 1991                   |                                             |
|------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1945 -1950: Đấu tranh giải phóng dân tộc | 1950 -1991: Xây dựng và phát triển đất nước |
|                                          |                                             |

GV trở lại hình ảnh phần Khởi động 12.1

**H: HS nêu cảm nhận về H12.5:** *Chuyến tàu siêu tốc đầu tiên ở Nhật Bản (1964):* Việc xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống giao thông đường sắt với tàu siêu tốc hiện đại nhất lúc bấy giờ là minh chứng về sự phát triển kinh tế và trình độ khoa học - công nghệ hàng đầu thế giới của Nhật Bản.

*\*Mở rộng:*

*H: Hiến pháp 1946 của Nhật Bản đã đưa ra những điều khoản quan trọng nào? Những điều khoản đó có ý nghĩa gì? Việc thủ tiêu chế độ chuyên chế, quân phiệt và thiết lập nền dân chủ tư sản ở Nhật Bản có ý nghĩa như thế nào?*

*HSTL.*

**GV mở rộng, cung cấp:** Quốc hội là cơ quan quyền lực tối cao, Thiên hoàng có tính chất tượng trưng; Hiến pháp công nhận và đảm bảo quyền tự do, dân chủ của mọi công dân; không duy trì hải, lục, không quân, không tham gia chiến tranh với bất cứ nước nào. Những điều khoản mới được quy định trong Hiến pháp Nhật Bản đã chi phối và quyết định sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản trong giai đoạn sau đó.

*Nền dân chủ tư sản đã tạo ra sự phát triển cội mở hơn cho Nhật Bản, đây là một nhân tố quan trọng tạo nên sự phát triển “thần kì” cho Nhật Bản....*

**GV sử dụng “ Kỹ thuật động não”** Những nguyên nhân nào tạo nên sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản trong giai đoạn 1952 – 1973?

*HSTL.*

GV nhận xét, mở rộng, KL: vai trò của Nhà nước trong

trường đạt mức “thần kì”, vượt qua các Âu, vươn lên đứng thứ hai thế giới, trở thành một trong ba trung tâm kinh tế chính của thế giới.

- Về khoa học – công nghệ: Khoa học công nghệ là đòn bẩy để phát triển kinh tế Nhật Bản.

việc tổ chức lại toàn bộ nền công nghiệp quốc gia, kiên trì thực hiện chiến lược công nghiệp hướng đến việc phát triển một số lĩnh vực mũi nhọn,...; con người Nhật Bản cần cù, kỉ luật và có ý chí vươn lên, nhanh chóng thích nghi với hoàn cảnh mới (chấp nhận những cải cách dân chủ của Mỹ); đẩy mạnh mua phát minh, sáng chế của nước ngoài,...

- Có thể nói, sự tăng trưởng của nền kinh tế Nhật hơn nửa thập kỉ qua đó để lại sự kính nể của bạn bè thế giới. Bài học về khắc phục chiến tranh, thúc đẩy kinh tế phát triển của Nhật là bài học quý giá đối với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta hiện nay...

\* Nhóm Chuyên gia Trung Quốc trình bày, các nhóm chuyên gia còn lại nhận xét, phản biện giữa các nhóm

- GV theo dõi, hỗ trợ, nhận xét, KL, mở rộng.

- GV giới thiệu: Hình 12.6 Chủ tịch Mao Trạch Đông tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (10 - 1949): Sự kiện này đánh dấu sự thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ và mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử Trung Quốc: kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

- Hình 12.7. Xe tải “Giải phóng” sản xuất năm 1956: Tà thành tựu chế tạo máy móc của Trung Quốc trong thời gian thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Xe “Giải phóng” là thương hiệu xe tải được Nhà máy ô tô Trường Xuân (thuộc tỉnh Cát Tâm) sản xuất. Chiếc xe đầu tiên xuất xưởng và lăn bánh vào năm 1956. Xe này cũng được Trung Quốc trợ giúp Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

**H: Quan sát H12.8 và cho biết những hình ảnh này cho thấy sự chuyển biến trong nền kinh tế Trung Quốc như thế nào?**

**HSTL.**

- Hình 12.8. Khu công nghiệp Xà Khẩu ô Thâm Quyến năm 1979 (bên trái) và năm 1991 (bên phải): Thông qua sự thay đổi lớn của một khu công nghiệp (Xà Khẩu, Thâm Quyến), từ một bãi đất trống, hoang vắng (1979) đã

## b. Trung Quốc

- Tiếp tục tiến hành cuộc cách mạng dân chủ và xây dựng chế độ mới (1945 - 1949)  
+ Diễn ra cuộc nội chiến giữa Quốc dân Đảng và Đảng Cộng sản (1946 - 1949).

+ Đến năm 1949, Quốc dân đảng thất bại, 1 - 10 - 1949, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập.

+ Trung Quốc bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, góp phần củng cố hoà bình, thúc đẩy tiến bộ và trao cách mạng thế giới.

- Bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội (1953 - 1978):

+ Trung Quốc xây dựng CNXH với kế hoạch 5 năm (1953 - 1957) và đã hoàn thành kế hoạch này, làm thay đổi bộ mặt đất nước.

+ Từ năm 1958, Trung Quốc đề ra và thực hiện các đường lối không phù hợp -> đất nước lâm vào khủng hoảng, rối loạn.

+ Trung Quốc xảy ra xung đột biên giới với Liên Xô (1962), với Liên Xô (1969), trong quan hệ với Mỹ.

- Tiến hành cải cách, mở cửa (1978 - 1991)

+ Tháng 12 - 1978, Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu đề ra đường lối mới, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách kinh tế nhằm hiện đại hoá, đưa Trung Quốc phát triển thành quốc gia giàu mạnh, văn minh.

+ Đến năm 1991, Trung Quốc đẩy lùi khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội

trở thành một khu vực sầm uất với các nhà máy, xí nghiệp được quy hoạch, xây dựng khang trang, hiện đại (1991). Sự “thay da, đổi thịt” này là nhờ tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa và Thâm Quyển được xây dựng thành đặc khu kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Hình ảnh giúp HS nhận biết được thành tựu của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.

**HĐCN (1) trình bày, chia sẻ: Em đánh giá như thế nào về những thành tựu mà Trung Quốc đã đạt được trong thời kỳ mở cửa?**

**HSTL**

- GV kết luận :

- + Thành tựu đạt được hết sức to lớn góp phần làm cho bộ mặt Trung Quốc có nhiều thay đổi
- + Đạt được những thành tựu này phải kể đến đường lối đúng đắn của ban lãnh đạo Trung Quốc trong thời kỳ này.
- + Với những thành tựu trên Trung Quốc đã tạo uy tín và địa vị của mình trên chiến trường quốc tế. Đồng thời muốn khẳng định mục tiêu đúng đắn của Trung Quốc khi kiên định đưa đất nước theo con đường XHCN.

\* Nhóm Chuyên gia Ấn Độ trình bày, các nhóm chuyên gia còn lại nhận xét, phản biện giữa các nhóm

- GV theo dõi, hỗ trợ, nhận xét, KL.

*Hình 12.9. Diễu hành trong Lễ thành lập Cộng hoà Ấn Độ (26 - 1 - 1950) tại Niu Đê-li:* Đây là sự kiện trọng đại, đánh dấu sự thắng lợi hoàn toàn của phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ. Mặc dù Ấn Độ đã giành được độc lập từ Anh ngày 15 - 8 - 1947 (ngày Độc lập), nhưng trong 3 năm đầu, việc quản lý đất nước vẫn chủ yếu dựa trên Đạo luật năm 1935 của chính quyền thuộc địa. Để đảm bảo quyền độc lập, tự chủ chính trị thực sự, Quốc hội lập hiến đã được bầu ra để tiến hành soạn thảo Hiến pháp quản lý đất nước trong thời kì mới: độc lập, tự chủ. Sau hơn 2 năm soạn thảo, ngày 26 - 1 - 1950, Hiến pháp chính thức được ban hành, trong đó có quy định tên gọi của đất nước là Cộng hoà Ấn Độ, còn được gọi là ngày Cộng hoà.

**HĐCN (1') trình bày, chia sẻ : Tại sao năm 1950 là mốc kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc đấu tranh giải**

được những thành tựu bước đầu, nhất tế.

### c. Ấn Độ

- Đấu tranh giành độc lập (1945-1950):

- + Từ năm 1945, cuộc đấu tranh chống Anh dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc d
- + Năm 1947 Anh nhượng bộ cho Ấn Độ thành hai quốc gia: Ấn Độ của người th
- giáo và Pa-ki-xtan của người theo Hồi g
- + Từ năm 1947 đến năm 1950: nhân d
- tiếp tục cuộc đấu tranh để giành độc
- toàn. Ngày 26 - 1 - 1950, Ấn Độ ban
- pháp và tuyên bố thành lập nước cộng h
- Xây dựng đất nước: Từ năm 1950
- 1991, Ấn Độ bước vào thời kì xây dựng
- và đạt được nhiều thành tựu quan trọng
- trị, kinh tế, khoa học - công nghệ,...

**phóng dân tộc ở Ấn Độ?**

**GV nhận xét, mở rộng:** Năm 1945, cuộc đấu tranh chống thực dân Anh dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại bùng phát mạnh mẽ. Năm 1947, thực dân Anh buộc phải nhượng bộ, trao quyền tự trị cho Ấn Độ theo Kế hoạch Mao-bát-ton. Ấn Độ được chia thành hai quốc gia trên cơ sở tôn giáo: Ấn Độ của người theo Hin-đu giáo và Pa-ki-tan của người theo Hồi giáo. Từ năm 1947 đến năm 1950, không thoả mãn quy chế tự trị, nhân dân Ấn Độ tiếp tục cuộc đấu tranh để giành độc lập hoàn toàn. Ngày 26 - 1 - 1950, Ấn Độ chính thức ban hành Hiến pháp và tuyên bố thành lập nước cộng hoà.

**3. Các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1991**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**b. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nội dung cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin và Hình 12.10. Lược đồ khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai trong SGK thực hiện yêu cầu: <b>Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á?</b></p> <p><b>HSTL.</b></p> <p><b>GV nhận xét, kết luận:</b></p> <p><b>HS HĐ nhóm 6 (3'), báo cáo, chia sẻ:</b></p> <p><b>?1. Trình bày nét chính về quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á từ sau khi giành được độc lập?</b></p> <p><b>+ Nhóm 1: Thái Lan, In-đô-nê-xi-a; Ma-lai-xi-a; Phi-líp-pin; Xing-ga-po</b></p> | <p><b>3. Các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1991</b></p> <p><b>a. Phong trào đấu tranh giành độc lập</b></p> <p>- Chớp thời cơ Nhật đầu hàng Đồng minh, nhân dân các nước Đông Nam Á nổi dậy và đã giành được độc lập như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam (8 - 1945) (10 - 1945).</p> <p>- Khi các nước thực dân tái chiếm Đông Nam Á, nhân dân đã tiếp tục cuộc đấu tranh chống xâm lược lại, giành được thắng lợi vào những năm cuối thập kỷ 40 đầu thập kỷ 50 của thế kỷ XX.</p> <p><b>b. Công cuộc bảo vệ và xây dựng, phát triển các nước sau khi giành độc lập</b></p> <p>- Nhóm nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thái Lan, In-đô-nê-xi-a; Ma-lai-xi-a; Phi-líp-pin; Xing-ga-po</li> <li>+ Việt Nam, Lào (SGK- Trang 100)</li> <li>+ Cam-pu-chia</li> <li>+ Brunay, Miến Điện</li> </ul> |

+ **Nhóm 2: Việt Nam, Lào**

+ **Nhóm 3: Cam-pu-chia**

+ **Nhóm 4: Brunay, Miến Điện**

**?2. Từ quá trình đó, em hãy nhận xét điểm giống và khác nhau của các nước ĐNA giai đoạn này?**

GVKL. Do thời gian giành được độc lập khác nhau, điều kiện mỗi nước và sự lựa chọn con đường phát triển không giống nhau nên không có mốc chung cho tất cả các nước, chỉ một số nước có điểm tương đồng (Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po: giành độc lập sớm, không bị chiến tranh, can thiệp; Việt Nam, Lào: vừa kháng chiến, vừa kiến quốc).

- **Video** <https://dai.ly/x3blh8c> (ASEAN hình thành và phát triển). **HS** xem video + **thông tin, kênh hình SGK Tr 59,60: HĐ nhóm (4p)** để thực hiện PHT: *trình bày bối cảnh, sự thành lập và quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1967 đến năm 1991.*

|                                                                 |                                          |  |
|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
| <b>HIỆP<br/>HỘI<br/>CÁC<br/>QUỐC<br/>GIA<br/>ĐÔNG<br/>NAM Á</b> | <b>Bối cảnh &amp; thành lập</b>          |  |
|                                                                 | <b>Tôn chỉ mục đích</b>                  |  |
|                                                                 | <b>Quá trình phát triển từ 1967-1991</b> |  |

HS trình bày, chia sẻ.

GV nhận xét, kết luận.

*Hình 12.11. Bộ trưởng Ngoại giao năm nước kí bản Tuyên bố thành lập ASEAN: Bức ảnh chụp các Bộ trưởng Ngoại giao (từ trái sang phải là Bộ trưởng Ngoại giao của các nước: Phi-líp-pin, In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Ma-lai-xi-a và Xin-ga-po) tham gia lễ kí kết thành lập ASEAN ngày 8 - 8 - 1967. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu cho tiến trình hên kết ở khu*

**c. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á**

- **Sự thành lập:** Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước là: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

- **Tôn chỉ mục đích:** Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn minh trong khu vực thông qua các nỗ lực chung nhằm thân thiện bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường sở hữu cho một cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hoà bình và thịnh vượng.

- **Quá trình phát triển từ năm 1967 đến 1991:**

+ Giai đoạn 1967 - 1976: ASEAN mới được thành lập, còn non trẻ, hợp tác giữa các thành viên còn lỏng lẻo, chưa có vị thế trên trường quốc tế.

+ Giai đoạn 1976 - 1991:

**HS đọc phần "Em có biết" Tr.60 và liên hệ Việt Nam và ASEAN đã vận dụng nguyên tắc Ba-li trong duy trì hòa bình và ổn định khu vực như nào?**

**HSTL.**

GV: Để duy trì hòa bình và ổn định khu vực ASEAN, giải quyết các tranh chấp với Trung Quốc: Các bên cam kết giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, không đe dọa và sử dụng vũ lực.

Việt Nam là 1 thành viên của tổ chức ASEAN. Đảng và Nhà nước ta tuân thủ tốt theo luật pháp quốc tế, tuyên bố (DOC). Đang tìm mọi cách để giải quyết những tranh chấp với Trung Quốc bằng biện pháp hòa bình để giữ vững chủ quyền, biển, đảo của dân tộc

-> Tuyên bố Ba-li về sự hoà hợp AS (1976) cùng với việc cải thiện quan hệ với nước Đông Dương.

-> Bru-nây gia nhập ASEAN (1984).

*Hoạt động 4. Hoạt động Luyện tập – Vận dụng*

**\*Mục tiêu:** *Hệ thống lại kiến thức đã học để hoàn thành bảng.*

**\* Tổ chức thực hiện**

HĐCN (3): HS lập và hoàn thành bảng theo gợi ý trong SGK.

HSTL

GV nhận xét, KL.

HĐ nhóm : Các nhóm thảo luận để lập bảng tóm tắt. HS báo cáo kết quả học tập bằng bảng tóm tắt (theo ý tưởng của mình = Sơ đồ tư duy) về tình hình chính trị, kinh tế và khoa học - công nghệ của Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1991.

GV giao cho cá nhân HS thực hiện ở nhà. HS sưu tầm tài liệu và giới thiệu được một sự kiện tiêu biểu mà bản thân thấy ấn tượng nhất về cuộc đấu tranh giành độc lập hoặc thành tựu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước ở một nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1991. Chẳng hạn: sự kiện In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập (8 - 1945); Phi-líp-pin được Mỹ trao trả độc lập (7 - 1946); Cam-pu-chia được Pháp trao trả độc lập

**Bài tập 1. Lập và hoàn thành bảng về những nét chính của các nước Mỹ La-tinh và Cu-ba từ năm 1945 đến năm 1991.**

| Khu vực Mỹ La-tinh | Cu-ba |
|--------------------|-------|
|                    |       |

**Bài tập 2. Lập bảng báo cáo tóm tắt về tình hình chính trị, kinh tế và khoa học - công nghệ của Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1991.**

**Bài tập Vận dụng 1, 2 (HS thực hiện ở nhà)**

|                                                                                                        |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| (1953); kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Lào (1954 - 1975); công cuộc Đổi mới ở Lào (1986 - 1991),... |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

**\* Củng cố (3’):**

- GV chiếu lại phiếu K-W-L đầu giờ, yêu cầu HS trả lời câu hỏi cột L.

H: *Qua tiết học hôm nay, em đã học được những nội dung kiến thức cơ bản nào? (HSTL. GVNX, khái quát lại kiến thức cơ bản tiết học bằng sơ đồ tư duy).*

**\* Hướng dẫn học (1’):**

- Bài cũ: Học bài theo vở ghi kết hợp phiếu học tập và SGK.

- Bài mới: Đọc và trả lời câu hỏi Bài 13 - “Việt Nam trong năm đầu sau cách mạng tháng Tám năm 1945”. Tìm hiểu các nội dung:

+ *Những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng?*

+ *Những nét chính của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Bộ?*

## Chương 4. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

### Bài 13. Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

#### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

##### 1. Kiến thức:

Học xong bài này, em sẽ:

- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

##### 2. Năng lực:

- Năng lực chung:

+ Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phát hiện vấn đề và giải quyết một cách sáng tạo, hoàn thành được nhiệm vụ hoạt động nhóm

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện được các tư liệu lịch sử ( tư liệu viết, hình ảnh...) biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: giải thích, phân tích... sự linh hoạt, sáng tạo của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong giải quyết những khó khăn của đất nước sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

### 3. Phẩm chất:

- Yêu nước: Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ
- Trách nhiệm: Cùng cố năng lực giao tiếp, hợp tác và chia sẻ trong các hoạt động nhóm

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1- Giáo viên:

- Máy tính, máy chiếu.
- Phiếu học tập (giấy A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu.
- SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9 (phần Lịch sử) (Bộ sách KNTT).
- Bài hát Nam Bộ kháng chiến (nhạc và lời: Tạ Thanh Sơn, 1946).
- Video Kỉ niệm 76 năm ngày Nam Bộ kháng chiến.
- Lược đồ về phạm vi các lực lượng quân đội Anh và Trung Hoa Dân quốc giải giáp quân đội Nhật Bản theo Hội nghị Potsdam (1945).
- Tranh vẽ, hình ảnh liên quan đến tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

2. Học sinh:

- SGK, sưu tầm tranh vẽ, hình ảnh liên quan đến tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu:

Kích thích sự hứng thú, tìm tòi của HS đối với bài học

b. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS xem đoạn phim tư liệu về tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

<https://www.youtube.com/watch?v=vwbHVvyRm0w>

Nội dung đoạn phim cho em biết điều gì về tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

### B. Hoạt động hình thành kiến thức

a. Mục tiêu:

b. Tổ chức thực hiện

Lưu ý: Trọng tâm phần mục tiêu và tổ chức thực hiện. Còn phần nội dung và sản phẩm các thầy cô sơ lược hoặc ghi là sản phẩm: câu trả lời của HS.

### 1. Các biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng.

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 1:</b> Các biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng</p> <p>* Mục tiêu:</p> <p>HS trình bày được các biện pháp toàn diện để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng từ trung ương tới địa phương, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân.</p> <p>* Tổ chức thực hiện:</p> <p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (thời gian 5 phút)</p> | <p><b>1. Các biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng.</b></p> <p>- Tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong phạm vi cả nước, đưa ra các quyết định về chính</p> |

để thực hiện yêu cầu:

1. Tình thế “hiểm nghèo” mà nước Việt Nam phải đối mặt sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?
2. Khai thác tư liệu 1 và thông tin trong mục, hãy trình bày các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Tình thế “hiểm nghèo” mà nước Việt Nam phải đối mặt sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- Chính quyền cách mạng còn non trẻ và lực lượng vũ trang còn yếu, nền độc lập dân tộc bị đe dọa nghiêm trọng.

2. Khai thác tư liệu 1 và thông tin trong mục, hãy trình bày các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong phạm vi cả nước, đưa ra các quyết định về chính sách đối nội, đối ngoại, thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến và thông qua bản Hiến pháp đầu tiên.

– Chính trị: + Ngày 6 – 1 – 1946: lần đầu tiên nhân dân Việt Nam được thực hiện quyền công dân khi bỏ phiếu bầu đại biểu



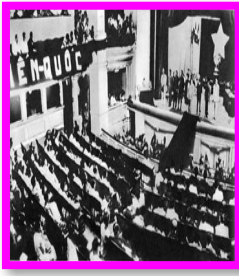
Cử tri cả nước tham gia Tổng tuyển cử bầu Quốc hội.  
Quốc hội:

+ Tháng 3 – 1946: Chính phủ Liên hiệp kháng chiến được thành lập do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

+ Tháng 11 – 1946, Quốc hội ban hành Hiến pháp đầu tiên của Việt Nam, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để xây dựng và

sách đối nội, đối ngoại, thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến và thông qua bản Hiến pháp đầu tiên.

bảo vệ đất nước.



Hình 13.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên Chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại kì họp thứ nhất, Quốc hội khoá I (3 – 1946)

Quốc hội họp Kỳ họp đầu tiên (2/3/1946)

– Quân sự: Việt Nam Giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn, đến tháng 5 – 1946, đổi thành Quân đội Quốc gia Việt Nam.

**Bước 3.** Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4.** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

– GV nhận xét, chốt, đánh giá, ghi bảng....

## 2. Giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục

### Hoạt động của thầy và trò

Hoạt động 2: Giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục

\* Mục tiêu:

Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

\* Tổ chức thực hiện:

**Bước 1.** Giao nhiệm vụ

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (thời gian 5 phút) để thực hiện yêu cầu:

1. Khai thác tư liệu 2 và thông tin trong mục, hãy nêu các biện pháp để giải quyết khó khăn về kinh tế của chính quyền cách mạng



Hình 13.2. Người dân Hà Nội mít tinh hưởng ứng hoạt động cứu đói

### Sản phẩm dự kiến

#### 2. Giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục

a. Về kinh tế

- Biện pháp trước mắt: Kêu gọi quyên góp, lập hũ gạo cứu đói, tổ chức “ngày đồng tâm”...

- Biện pháp lâu dài: đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chia ruộng đất cho nông dân, giảm thuế.

b. Về văn hoá, giáo dục

- Thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia xoá nạn mù chữ. ---- Vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hoá mới.

**Tư liệu 2.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi: “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 4, Sđd, tr. 135)

2. Hãy nêu các biện pháp giải quyết “giặc đói” và xây dựng nền văn hoá mới của dân tộc

**Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Khai thác tư liệu 2 và thông tin trong mục, hãy nêu các biện pháp để giải quyết khó khăn về kinh tế của chính quyền cách mạng

- Biện pháp trước mắt: lập các hũ gạo cứu đói; kêu gọi “nhường cơm sẻ áo”, tổ chức “ngày đồng tâm”; nghiêm trị những kẻ đầu cơ tích trữ lúa gạo; đề ra biện pháp điều hoà thị trường lúa gạo giữa các địa phương. Biện pháp lâu dài: vận động toàn dân tăng gia sản xuất, tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho nông dân nghèo; chia lại ruộng đất công theo nguyên tắc công bằng, dân chủ; thực hiện giảm tô, thuê cho nông dân. Chính phủ phát động xây dựng “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng”).

2. Hãy nêu các biện pháp giải quyết “giặc đói” và xây dựng nền văn hoá mới của dân tộc

- Biện pháp giải quyết giặc đói là thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia xoá nạn mù chữ. Biện pháp xây dựng nền văn hoá mới là vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hoá mới.

**Bước 3.** Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4.** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

– GV nhận xét, chốt, đánh giá, ghi bảng....

**3. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                           | Sản phẩm dự kiến                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| <b>Hoạt động 3: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ</b><br><b>* Mục tiêu:</b> | <b>3. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của</b> |

- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

**\* Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1.** Giao nhiệm vụ

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (thời gian 5 phút) để thực hiện yêu cầu:

1. Âm mưu của thực dân Pháp khi núp sau quân đội Anh quay trở lại Nam Bộ là gì?
2. Cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ đã diễn ra như thế nào?
3. Khai thác tư liệu 3 và thông tin trong mục, em có nhận xét gì về tinh thần kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trở lại của nhân dân Việt Nam?

**Tư liệu 3.** Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: "Từ Nam chí Bắc, đồng bào ta luôn luôn sẵn sàng. Mấy triệu người như một, quyết tâm đánh tan quân cướp nước. Không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã được tinh thần hi sinh của toàn thể một dân tộc.

... Trước nạn ngoại xâm, toàn thể quốc dân đã đoàn kết chặt chẽ thành một khối kiên cố, thành một lực lượng thống nhất mà không một đội quân xâm lăng nào đánh tan được."

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 4, Sdd, tr. 89)

4. Ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở Nam Bộ?
5. Vì sao Chính phủ thực hiện các biện pháp nhân nhượng với Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc trong khi lại kiên quyết chống thực dân Pháp tái chiếm Nam Bộ?

**Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Âm mưu của thực dân Pháp khi núp sau quân đội Anh quay trở lại Nam Bộ là gì?

- Thực dân Pháp núp dưới bóng quân Anh quay lại gây hấn nhằm thực hiện dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa

2. Cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ đã diễn ra như thế nào?

- Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến Nam Bộ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nam Bộ “muôn người như một” anh dũng đứng lên với tinh thần quyết chiến và ý chí quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng. Đêm 23- 9, công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn đã cắt toàn bộ điện, nước; chiến lũy được dựng để chặn bước tiến quân giặc,...

3. Khai thác Tư liệu 3 và thông tin trong mục, nêu nhận xét về tinh thần kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trở lại của nhân dân Việt Nam.

- Toàn dân tộc quyết tâm cùng với nhân dân Nam Bộ bảo vệ nền độc lập, thống nhất đất nước

4. Ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở Nam Bộ?

- Ngăn chặn một bước sự xâm lược của thực dân Pháp, giáng

**nhân dân Nam Bộ**

- Thực dân Pháp núp dưới bóng quân Anh quay lại gây hấn nhằm thực hiện dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa

- Đêm 23- 9, công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn đã cắt toàn bộ điện, nước; chiến lũy được dựng để chặn bước tiến quân giặc,...

- Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã thực hiện sách lược “hoà để tiến”, nhân nhượng có nguyên tắc bằng việc đàm phán, kí kết Hiệp định Sơ bộ 6 – 3 và Tạm ước 14 – 9.

một đòn mạnh mẽ đầu tiên vào âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp, làm tiêu hao sinh lực địch, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài.

*5. Vì sao Chính phủ thực hiện các biện pháp nhân nhượng với Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc trong khi lại kiên quyết chống thực dân Pháp tái chiếm Nam Bộ?*

Vì Trung Hoa Dân quốc đại diện cho quân Đồng minh vào giải giáp quân đội phát xít Nhật nên không có cơ sở pháp lý để tấn công quân sự vào đội quân này mà buộc phải thực hiện theo các yêu cầu của chúng. Hơn nữa quân đội Trung Hoa Dân quốc chủ yếu chỉ sử dụng đảng phái tay sai để khiêu khích, chống phá cách mạng. Còn quân đội Pháp ở Nam bộ đã ngang nhiên nổ súng chiếm cứ các cơ quan của chính quyền cách mạng, tấn công quân sự giết hại đồng bào ngay trong ngày 2 - 9 - 1945, trong khi họ không phải đại diện quân đội Đồng minh được phép đem quân đội vào một quốc gia đã tuyên bố độc lập, chủ quyền như Việt Nam

**Bước 3.** Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4.** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

– GV nhận xét, chốt, đánh giá, ghi bảng....

### C. Hoạt động luyện tập

#### a. Mục tiêu:

- Giúp HS có kỹ năng tóm tắt, hệ thống hoá các vấn đề và sự kiện lịch sử, góp phần phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử.

#### b. Tổ chức thực hiện

1. Lập bảng tóm tắt (theo gợi ý dưới đây vào vở) về những biện pháp chủ yếu để giải quyết khó khăn của đất nước trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Nhiệm vụ Biện pháp Xây dựng và củng cố chính quyền ? Giải quyết khó khăn về kinh tế ? Giải quyết khó khăn về văn hoá, giáo dục ? Chống ngoại xâm ?

| Nhiệm vụ                                   | Biện pháp |
|--------------------------------------------|-----------|
| Xây dựng và củng cố chính quyền ?          |           |
| Giải quyết khó khăn về kinh tế ?           |           |
| Giải quyết khó khăn về văn hoá, giáo dục ? |           |
| Chống ngoại xâm                            |           |

2. Từ kết quả trả lời câu hỏi 1, hãy giải thích vì sao Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Nhà nước của dân, do dân, vì dân?

| Nhiệm vụ                                   | Biện pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Xây dựng và củng cố chính quyền ?          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, thành lập Chính phủ lâm thời.</li> <li>- Ban hành Hiến pháp. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiện toàn chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể xã hội,...</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                         |
| Giải quyết khó khăn về kinh tế ?           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp trước mắt: Kêu gọi quyên góp, lập hũ gạo cứu đói, tổ chức “ngày đồng tâm”...</li> <li>- Biện pháp lâu dài: đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chia ruộng đất cho nông dân, giảm thuế.</li> </ul>                                                                                                                                        |
| Giải quyết khó khăn về văn hoá, giáo dục ? | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia xoá nạn mù chữ.</li> <li>- Vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hoá mới.</li> </ul>                                                                                                                                                                                            |
| Chống ngoại xâm                            | <p>Cơ quan kháng chiến ở Nam Bộ đã thống nhất ra Lời kêu gọi đồng bào cầm vũ khí đánh đuổi quân xâm lược</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đêm 23- 9, công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn đã cắt toàn bộ điện, nước; dựng chiến lũy để chặn bước tiến quân giặc,...</li> <li>- Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã kí kết Hiệp định Sơ bộ 6 – 3 và Tạm ước 14 – 9.</li> </ul> |

- Nhà nước do dân bầu ra thông qua Tổng tuyển cử phổ thông đầu phiếu.
- *Hiến pháp 1946* đã nêu rõ nguyên tắc bảo đảm các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân.
- Các đoàn thể quần chúng nhân dân được phát triển nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và từ đó người dân được tham gia vào chính công việc xây dựng đất nước.

#### **D. Hoạt động vận dụng**

##### **a. Mục tiêu:**

##### **b. Tổ chức thực hiện**

– **Bước 1:** Giao nhiệm vụ học tập Qua câu nói của Bác Hồ: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, em có suy nghĩ gì về vai trò của học sinh đối với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

– **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ + HS thực hiện theo nhóm hoặc cá nhân.  
+ HS thực hiện tại nhà.

– **Bước 3:** Báo cáo, thảo luận HS gửi sản phẩm đến GV.

Dự kiến sản phẩm “Ngu dân” là một trong những chính sách thâm độc mà chế độ thực dân sử dụng để cai trị nhân dân Việt Nam. Hậu quả của chính sách này để lại sau hơn 80 năm đô hộ nước ta là hơn 95% người Việt Nam mù chữ. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một ham muốn tột bậc là nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, cho nên suốt đời Người đã phấn đấu không mệt mỏi cho sự tiến bộ của dân tộc Việt Nam. Chủ tịch Hồ

Chí Minh cho rằng: “Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân giàu, nước mạnh, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ”. Người chỉ rõ trong tình hình hơn 90% nhân dân mù chữ thì nhiệm vụ diệt giặc đói cũng cấp thiết như diệt giặc dốt, giặc ngoại xâm.

– Bản thân em có suy nghĩ gì về vai trò của học sinh đối với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

+ Là HS cần nỗ lực rèn luyện và học tập để góp phần xây dựng đất nước

– **Bước 4:** Kết luận, đánh giá

**\* Dặn dò**

- HS về nhà làm bài tập trong SBT

- Chuẩn bị trước bài 14: Việt Nam kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946- 1950).

+ Nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).

+ Đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.

+ Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, quân sự,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950.

## **BÀI 14 - TIẾT 28.**

### **VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC GIAI ĐOẠN 1946-1950**

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Về kiến thức:**

- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).

- Nhận biết và giải thích được đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.

- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, ... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950

##### **2. Về năng lực:**

##### **2.1. Năng lực chung**

– Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập

##### **2.2. Năng lực đặc thù**

– Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc sưu tầm, khai thác tư liệu để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950.

– Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc giải thích, phân tích được đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng và mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950.

### 3. Về phẩm chất:

- Yêu nước, trân trọng giá trị của hoà bình và ý thức trách nhiệm đối với việc gìn giữ độc lập, tự do của dân tộc; từ đó lên án các hành động bạo lực vũ trang, phá hoại giá trị hoà bình của nhân loại.

- Trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với nhiệm vụ học tập mà GV đã giao. Biết ơn sự hi sinh dũng cảm vì độc lập, tự do của các anh hùng liệt sĩ.

- Trung thực: Lên án các hành động bạo lực vũ trang, phá hoại giá trị hoà bình của nhân loại. Đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và cuộc sống.

- Chăm chỉ: Luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao. Có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Giáo viên

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

- Tranh, ảnh về cuộc chiến đấu ở Hà Nội năm 1946, chiến dịch Việt Bắc 1947, chiến dịch Biên giới 1950.

- Một số phim điện ảnh: Hà Nội mùa đông năm 1946; Đào, phở và piano; phim tài liệu: Hà Nội mùa đông năm 1946, trở lại thủ đô kháng chiến, Chiến dịch Việt Bắc – Thu Đông 1947,...

- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Phiếu học tập.

### 2. Học sinh

- Đọc trước Sgk, sưu tầm các tư liệu lịch sử liên quan.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### Tiết 1

#### 1. Hoạt động. Khởi động

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được khái quát tình hình nước ta sau khi thực dân Pháp đưa quân ra Bắc, sự bùng nổ của cuộc kháng chiến toàn quốc và giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

#### **b. Tổ chức thực hiện:**

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV có thể cho HS xem một đoạn trong bộ phim Hà Nội mùa đông năm 1946 <https://youtu.be/oSB6e9X18IY?si=6ekOUuugkYfFpXez> hoặc các hình ảnh về Hà Nội năm 1946 và trả lời các câu hỏi: Tại sao cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ vào tháng 12 – 1946? Theo em, dân tộc ta đã vượt qua những khó khăn nào trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến?

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS xem phim, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận GV gọi 1 – 2 HS trả lời câu hỏi. HS có thể trả lời đúng hoặc chỉ được một ý của câu hỏi.

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức GV nhận xét và căn cứ vào câu trả lời của HS để chọn ý dẫn dắt vào bài học

## 2. Hoạt động: Hình thành kiến thức

**2.1. Hoạt động: Tìm hiểu cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ**

**2.1.1. Tìm hiểu nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược**

### a. Mục tiêu

- Nêu được một số hoạt động thể hiện âm mưu xâm lược toàn bộ Việt Nam của thực dân Pháp, từ đó giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược.

**b. Tổ chức thực hiện:** : HS làm việc cá nhân, cặp đôi.

| Hoạt động của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |          |             | Sản phẩm dự kiến |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------|------------------|----------|----------|----------------|--|--|----------------------|--|--|--|----------|----------|----------------|----------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>a. Nguyên nhân bùng nổ</b></p> <p>HS đọc thông tin SGK – tr 67,68 và hoàn thành PHT số 1</p> <p><b><u>PHT 1.</u></b></p> <p>- Kể tên những việc làm của ta và thực dân Pháp sau Hiệp định Sơ bộ 6 – 3 và Tạm ước 14 – 9 và rút ra nhận xét.</p> <table><tr><td></td><td>Nội dung</td><td>Nhận xét</td></tr><tr><td><b>Phía ta</b></td><td></td><td></td></tr><tr><td><b>Thực dân Pháp</b></td><td></td><td></td></tr></table> <p>- GV tổ chức lớp thảo luận theo nhóm 4HS</p> <p>- HS tái hiện kiến thức, hoàn thành PHT</p> <p>- Các thành viên cùng nhau xem lại sản phẩm, tất cả các thành viên phải nắm được nội dung sản phẩm của nhóm.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm trong quá trình hoạt động.</p> <p>- Các nhóm trưng bày sản phẩm của mình</p> <p>- GV gọi đại diện 1 nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày, cả lớp theo dõi lắng nghe.</p> <p>* Dự kiến sản phẩm:</p> <table><tr><td></td><td>Nội dung</td><td>Nhận xét</td></tr><tr><td><b>Phía ta</b></td><td>- Nghiêm</td><td>Ta muốn giữ</td></tr></table> |          |             |                  | Nội dung | Nhận xét | <b>Phía ta</b> |  |  | <b>Thực dân Pháp</b> |  |  |  | Nội dung | Nhận xét | <b>Phía ta</b> | - Nghiêm | Ta muốn giữ | <p><b>1. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ.</b></p> <p><b>a. Nguyên nhân bùng nổ</b></p> <p>- Sau hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và tạm ước (14/9/1946), Thực dân Pháp đã bội ước, liên tiếp có những hành động gây hấn, khiêu khích và vi phạm các văn bản kí kết.</p> <p>- Ngày 18 và 19 – 12 – 1946, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp và quyết định phát động cuộc kháng chiến trên toàn quốc.</p> <p>- Tối 19 – 12 – 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.</p> |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung | Nhận xét    |                  |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Phía ta</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |          |             |                  |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Thực dân Pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |          |             |                  |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung | Nhận xét    |                  |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Phía ta</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Nghiêm | Ta muốn giữ |                  |          |          |                |  |  |                      |  |  |  |          |          |                |          |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                             |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                          | chính chấp<br>hành các văn<br>bản đã kí kết<br>với Pháp                                                                                                                                                                                                                  | gìn hoà bình<br>Ngăn chặn<br>chiến tranh                                                                    |
| <b>Thực dân<br/>Pháp</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gây hấn, khiêu khích và vi phạm các văn bản kí kết.</li> <li>- Gây ra thảm sát ở phố Hàng Bún và phố Yên Ninh,</li> <li>- Gửi các tối hậu thư đòi Chính phủ ta giải tán lực lượng tự vệ, đòi quyền kiểm soát Thủ đô.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phá hoại các hiệp định, tìm mọi cách để gây chiến tranh</li> </ul> |

- HS nhận xét câu trả lời của bạn, bổ sung (nếu có).

GV: Tất cả những hành động của thực dân Pháp đã vi phạm nghiêm trọng đến các nội dung của Hiệp định Sơ bộ 6 – 3 và Tạm ước 14 – 9, điều đó càng làm lộ rõ âm mưu gây chiến của chúng

? Đứng trước những hành động ngày càng ngang ngược của thực dân Pháp, Đảng và chính phủ ta đã có chủ trương gì?

- Giáo viên phân tích: Tối hậu thư của Pháp đã đặt nhân dân ta trước sự lựa chọn 1 trong 2 con đường.

+ Hoặc đầu hàng.

+ Hoặc chiến đấu.

Ta đã chọn con đường chiến đấu đến cùng, bảo vệ độc lập dân tộc và chính quyền vừa giành được.

- Giáo viên chiếu lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

HS: đọc lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến ngày 19/12/1946

? Nêu tóm tắt nội dung lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

? Em có nhận xét gì về lời kêu gọi của CTHCM.

=> Lời kêu toàn quốc kháng chiến được HCM viết tại Làng Vạn Phúc- Hà Đông, kêu gọi vạch rõ nguyên nhân gây ra cuộc chiến tranh này do chính sách xâm lược của TDP. Do đó chúng ta không thể nhân nhượng hơn nếu nhân nhượng chỉ có thể là đầu hàng, điều đó trái với truyền thống dân tộc VN, dân tộc ta rất yêu hoà bình, nhưng cũng rất kiên quyết đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc. Cho nên đứng lên chống Pháp là con đường duy nhất đúng của dân tộc VN lựa chọn khẳng định niềm tin tất thắng của dân tộc ta cuộc kháng chiến chống TDP xâm lược.

### **b) Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp**

- GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân: cho biết đường lối kháng chiến chống TDP của Đảng ta được thể hiện qua những văn kiện nào?

-HS tái hiện kiến thức, trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động.

- HS trả lời câu hỏi.

- Cả lớp theo dõi, lắng nghe.

\* Dự kiến sản phẩm :

+ Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Ban thường vụ Trung ương Đảng (12 – 12 – 1946),

+ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19 – 12 – 1946)

+ Kháng chiến nhất định thắng lợi của Tổng Bí thư Trường Chinh (9 – 1947)

- HS Khai thác tư liệu 1 và thông tin trong mục, hãy trình bày nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.

- HS trình bày theo nội dung sách giáo kh

? Vì sao Đảng, chính phủ ta lại đề ra đường lối kháng chiến như vậy?

- HS suy nghĩ trả lời

Dự kiến câu trả lời của học sinh:

- Vì đất nước ta mới giành được độc lập, thế và lực còn yếu vì vậy cần tập trung hết thảy sức mạnh của toàn dân, tiến hành cuộc kháng chiến toàn diện trên tất cả các mặt trận, và đây là cuộc chiến đấu để

### **b) Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp**

- Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được thể hiện trong 3 văn kiện:

+ Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Ban thường vụ Trung ương Đảng (12 – 12 – 1946),

+ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19 – 12 – 1946)

+ Kháng chiến nhất định thắng lợi của Tổng Bí thư Trường Chinh (9 – 1947)

- Nội dung đường lối kháng chiến: Là cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

giành độc lập cho dân tộc ta vì vậy không thể dựa hoàn toàn vào sự giúp đỡ từ bên ngoài nhưng đồng thời cũng cần tranh thủ mọi sự ủng hộ, giúp đỡ từ bạn bè quốc tế.

### 3. Hoạt động: Luyện tập

**a) Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 – 1950.

#### b) Tổ chức thực hiện

\* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổ chức trò chơi **TÌM MẬT MÃ LỊCH SỬ**
- HS trả lời nhanh các câu hỏi ngắn

\* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi nhanh.
- GV gọi từng HS chọn câu hỏi và trả lời, nếu kg trả lời được trong 10 giây thì sẽ mất quyền, HS khác sẽ được quyền trả lời.

\* **Bước 3: Báo cáo kết quả**

### LUYỆN TẬP: TÌM MẬT MÃ LỊCH SỬ

#### Câu hỏi

1 2 3 4 5

**Câu 1:** Nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh viết lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

**Câu 2:** Khẩu hiệu thể hiện tinh thần quyết tâm chiến đấu của quân dân thủ đô

**Câu 3:** Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến của Đảng ta?

**Câu 4:** Ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ?

**Câu 5:** Đây là nơi tiêu biểu cho cả nước trong những ngày toàn quốc k/c.

#### Đáp án

1 2 3 4 5

**Làng Vạn Phúc  
Hà Đông**

**Quyết tử cho Tổ quốc  
quyết sinh**

**Toàn dân, toàn diện,  
trường kỳ, tự lực cánh sinh**

**Ngày 19/12/1946**

**Hà Nội**

\* **Bước 4: GV nhận xét, chốt kiến thức, khen ngợi, hoặc cho điểm HS**

### 4. Hoạt động vận dụng

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

#### b) Tổ chức thực hiện

\* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân ở nhà để trả lời câu hỏi: Theo em, nội dung nào trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược có thể vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay? Vì sao?

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS lựa chọn nội dung trong đường lối kháng chiến có thể vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay và giải thích được lí do.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận** GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện vào thời gian thích hợp hoặc thu lại bài làm của HS để chấm điểm ĐGTX.

**\* Bước 4: Kết luận GV nhận xét**, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ở nhà của HS.

## Tiết 2

### 2.2. Hoạt động: Một số thắng lợi tiêu biểu trong kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950

#### a. Mục tiêu:

- Học sinh nắm được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa – giáo dục trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp xâm lược (1946 – 1950).
- Trình bày những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp xâm lược (1946 – 1950).
- Lý giải được vì sao Chiến thắng Biên giới năm 1950 được coi là bước ngoặt của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp xâm lược

#### b. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sản phẩm dự kiến |           |                       |  |         |  |                   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------|-----------------------|--|---------|--|-------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đã giao nhiệm vụ cho các nhóm</li> <li>- GV sử dụng kỹ thuật dạy học ‘Mảnh ghép’</li> <li>- Dựa trên phương pháp dạy học ‘dự án’: giao nhiệm vụ về nhà</li> </ul> <p><i>Chia lớp thành 6 nhóm (mỗi nhóm 6 thành viên)</i></p> <p><i>Vòng 1: Nhóm chuyên gia: Gv chia HS thành 6 nhóm, mỗi nhóm thảo luận, giải quyết vấn đề:</i></p> <p><i>GV: yêu cầu học sinh đọc, thống nhất ý kiến, tìm hiểu một số thắng lợi tiêu biểu trên lĩnh vực chính trị, ngoại giao; kinh tế và văn hóa giáo dục theo nội dung phiếu học tập</i></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chính trị, ngoại giao</td><td></td></tr> <tr> <td>Kinh tế</td><td></td></tr> <tr> <td>Văn hoá, giáo dục</td><td></td></tr> </tbody> </table> <p><i>Vòng 2: Nhóm mảnh ghép</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi nhóm cử 2 thành viên di chuyển đến các nhóm, cùng hoàn thiện nội dung phiếu học tập được thể hiện trên bảng phụ.</li> </ul> <p><i>=&gt;Rút ra ý nghĩa của những thắng lợi đó đối với</i></p> | Lĩnh vực         | Thành tựu | Chính trị, ngoại giao |  | Kinh tế |  | Văn hoá, giáo dục |  | <p><b>2. Một số thắng lợi tiêu biểu trong kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 – 1950</b></p> <p><b>a. Chính trị, ngoại giao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính trị: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Toàn bộ cơ quan đầu não kháng chiến được di chuyển an toàn lên căn cứ Việt Bắc</li> <li>+ Chính quyền dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở được kiện toàn và củng cố.</li> </ul> </li> <li>- Ngoại giao: Năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa khác như Tiệp Khắc, Ru-ma-ni, Ba Lan,... đã lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.</li> </ul> |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thành tựu        |           |                       |  |         |  |                   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Chính trị, ngoại giao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                  |           |                       |  |         |  |                   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Kinh tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |           |                       |  |         |  |                   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Văn hoá, giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                  |           |                       |  |         |  |                   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

cuộc kháng chiến của nhân dân ta?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm thực hiện hoạt động
- các nhóm hoàn thiện sản phẩm
- Các thành viên cùng nhau xem lại sản phẩm, tất cả các thành viên phải nắm được nội dung sản phẩm của nhóm.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm trong quá trình hoạt động.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV: ‘Sử dụng kỹ thuật phòng tranh’
- Các nhóm đổi chéo sản phẩm cho nhau để thuận tiện trong quá trình chấm sản phẩm của nhóm bạn, không gây mất trật tự, không di chuyển tự do
- Các nhóm trưng bày sản phẩm của mình
- GV gọi đại diện 1 nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình.
- Đại diện nhóm trình bày, cả lớp theo dõi lắng nghe.

\* Dự kiến sản phẩm:

| Lĩnh vực              | Thành tựu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chính trị, ngoại giao | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính trị:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Toàn bộ cơ quan đầu não kháng chiến được di chuyển an toàn lên căn cứ Việt Bắc</li> <li>+ Chính quyền dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở được kiện toàn và củng cố.</li> </ul> </li> <li>- Ngoại giao: Năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa khác như Tiệp Khắc, Ru-ma-ni, Ba Lan,... đã lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.</li> </ul> |
| Kinh tế               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh.</li> <li>- Một số xí nghiệp quốc phòng và dân dụng đã lần lượt được xây dựng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

**b. Kinh tế**

- Sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh.
- Một số xí nghiệp quốc phòng và dân dụng đã lần lượt được xây dựng
- Các ngành khai khoáng, cơ khí, hoá chất, diêm, giấy,... từng bước đi vào hoạt động.

**c. Văn hoá, giáo dục**

- Phong trào Bình dân học vụ được tiếp tục đẩy mạnh.
- 6 – 1950, khoảng 10 triệu người đã được xoá nạn mù chữ.
- Năm 1950, Cải cách giáo dục phổ thông lần thứ nhất.

|                   |                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các ngành khai khoáng, cơ khí, hoá chất, diêm, giấy,... từng bước đi vào hoạt động</li> </ul>                                                                                                  |  |
| Văn hoá, giáo dục | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong trào Bình dân học vụ được tiếp tục đẩy mạnh.</li> <li>- 6 – 1950, khoảng 10 triệu người đã được xoá nạn mù chữ.</li> <li>- Năm 1950, Cải cách giáo dục phổ thông lần thứ nhất</li> </ul> |  |

=> **Nhận xét:** Những thắng lợi trên mặt trận chính trị, ngoại giao; kinh tế, văn hóa giáo dục có ý nghĩa to lớn đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta, giúp củng cố niềm tin của toàn dân, chứng tỏ sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, chính phủ đứng đầu là chủ tịch HCM, tạo ra động lực và cơ sở cho những thắng lợi trên mặt trận quân sự.

? Khai thác hình ảnh *Hình 14.3. Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm nông dân Bắc Kạn thu hoạch lúa mùa (1950)* và đoạn tư liệu sgk –tr 69. Hãy cho biết Ý nghĩa của bức ảnh trên?

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.
- Dựa vào thông tin sgk –tr 70, tóm tắt những nét chính về diễn biến, kết quả cuộc chiến đấu trong các đô thị bắc vĩ tuyến 16?
- + quan sát hình ảnh 14.4. Chiến sĩ cảm tử quân ôm bom ba càng đánh xe tăng Pháp ở Hà Nội em có cảm nhận như thế nào?
- HS đọc tư liệu, thực hiện theo yêu cầu của GV
- GV mở rộng thêm:
  - + Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt giữa ta và địch ở sân bay Bạch Mai, khu Bắc Bộ phủ, đầu cầu Long Biên, Ga Hàng Cỏ, phố khuôn Thiên, Hàng Dâu, Hàng Bông, Hàng Da, Hàng Trống.
  - + Ngày 17/2/1947, Trung đoàn thủ đô rút khỏi vòng vây của địch, ra căn cứ an toàn. (Giáo viên lấy dẫn chứng chứng minh ....)
- ? Kết quả cuộc chiến đấu ở Hà Nội.

Trong vòng 2 tháng quân dân HN đã loại khỏi vòng chiến đấu hàng nghìn tên địch, thu và phá huỷ nhiều phương tiện chiến tranh, thực hiện nhiệm vụ gian chân địch ở Thành Phố.

? Nhiệm vụ gian chân địch ở thành Phố nhằm mục đích gì.

**d. Quân sự**

**\* Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (1946 – 1947)**

- Ở Hà Nội và các đô thị ở phía Bắc vĩ tuyến 16 đã chủ động tiến công quân Pháp, tổ chức các trận đánh làm tiêu hao và giam chân địch.
- Ý nghĩa:
  - + Tạo điều kiện thuận lợi để trung ương Đảng, chính phủ và chủ lực ta rút lui lên chiến khu an toàn.
  - + Chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến lâu dài.

(Để hậu phương kịp thời huy động lực lượng kháng chiến, di chuyển kho tàng, công xưởng về chiến khu, bảo vệ an toàn cho Trung Ương Đảng, chính phủ trở lại căn cứ địa, lãnh đạo kháng chiến lâu dài)  
? Tại các thành phố khác, cuộc chiến đấu chống TDP diễn ra như thế nào.

+ Tại Huế: Ta làm chủ được 50 ngày.

+ ở Nam Định: Ta vây hãm địch gần 3 tháng.

+ ở Miền Nam: Ta đẩy mạnh chiến tranh du kích, chặn địch trên các tuyến giao thông, phá cơ quan hậu cần của chúng.

- Khi cuộc kháng chiến chống TDP bùng nổ (19/12/1946) HCM cùng trung ương Đảng đã quyết định: Các cơ quan Trung Ương Đảng, chính phủ, mặt trận rời thủ đô HN lần lượt lên tới căn cứ địa Việt Bắc. Việt Bắc căn cứ địa của cách mạng tháng 8 trước đây trở thành căn cứ địa thần thánh của cuộc kháng chiến.

HS theo dõi thông tin SGK, quan sát lược đồ 14.6 và trả lời các câu hỏi:

GV tổ chức học sinh thảo luận nhóm 4HS, mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu dưới đây

N1. TDP tiến công lên Việt Bắc nhằm âm mưu gì?

N2. Để thực hiện âm mưu đó TDP có hành động gì?

N3. Biện pháp đối phó của ta?

N4. Kết quả và ý nghĩa của chiến dịch Việt Bắc?

? Thực dân Pháp có âm mưu gì khi tấn công Việt Bắc.

HS trao đổi thực hiện nhiệm vụ được giao, GV hỗ trợ nếu cần.

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. TDP tiến công lên Việt Bắc nhằm âm mưu gì?

- Thực dân mở cuộc tiến công lên căn cứ Việt Bắc nhằm phá tan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta, khoá chặt biên giới Việt Trung.

2. Để thực hiện âm mưu đó TDP có hành động gì?

- Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp đã huy động khoảng 12 000 quân tiến công lên Việt Bắc. Pháp tiến công Việt Bắc với việc cho quân nhảy dù xuống chiếm thị xã Bắc Cạn, thị trấn chợ Mới, chợ Đồn...; một cánh quân từ Lạng Sơn đánh lên Cao

**\*Chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947 (từ tháng 10 đến tháng 12 – 1947)**

\* Âm mưu của Pháp.

- Thực dân mở cuộc tiến công lên căn cứ Việt Bắc nhằm phá tan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta, khoá chặt biên giới Việt Trung.

\* Hành động:

- Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp đã huy động khoảng 12 000 quân tiến công lên Việt Bắc.

\* Chủ trương của ta: Đảng chỉ thị: “Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp”

\* Diễn biến:

- Tại Bắc Cạn: Quân ta chủ động phản công bao vây, chia cắt đánh tập kích địch

- Ở hướng Đông: Quân ta phục kích chặn đánh địch trên đường Bản Sao-Đèo Bông Lau.

- Ở hướng Tây: Quân ta phục kích địch ở Đoan Hùng, Khe Lau...

\* Kết quả:

- Sau hơn hai tháng đại bộ phận quân Pháp rút khỏi Việt Bắc.

Bằng, rồi từ Cao Bằng đánh xuống Bắc Cạn; một cánh quân khác ngược sông Hồng, sông Lô và Sông Gâm lên thị xã Tuyên Quang, Chiêm Hóa, Đài Thị. Các cánh quân tạo thành hai gọng kìm bao vây căn cứ Việt Bắc.

### 3. Biện pháp đối phó của ta?

“Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp”

- Tại Bắc Cạn: Quân ta chủ động phản công bao vây, chia cắt đánh tập kích địch
- Ở hướng Đông: Quân ta phục kích chặn đánh địch trên đường Bản Sao-Đèo Bông Lau.
- Ở hướng Tây: Quân ta phục kích địch ở Đoan Hùng, Khe Lau...

### 4. Kết quả và ý nghĩa của chiến dịch Việt Bắc?

- Kết quả:
  - + Đại bộ phận quân Pháp rút khỏi Việt Bắc
  - + Căn cứ Việt Bắc vẫn được bảo toàn.
  - + Bộ đội chủ lực trưởng thành nhanh chóng.

- Ý nghĩa:  
+ Buộc Pháp chuyển từ **"Đánh nhanh, thắng nhanh"** sang đánh lâu dài.

- Giáo viên phân tích: quân Pháp tiến công lên Việt Bắc, gặp không ít khó khăn như: Pháp mở vùng chiếm đóng nhưng lại thiếu quân và phải dàn trải lực lượng, phải đối với chiến tranh du kích của ta, địa hình rừng núi phức tạp.

GV đưa ra nhận xét chung và kết luận về vấn đề một cách cô đọng nhất.

*\*Chiến dịch Biên giới thu – đông 1950 (từ tháng 9 đến tháng 10 – 1950)*

? Sau thất bại ở Việt Bắc, TDP thực hiện củng cố vùng chiếm đóng bằng cách ra sức xây dựng ngục quyền, phát triển mạnh ngục quân, thành lập mạng lưới đồn bốt, càn quét, lấn chiếm vùng giải phóng của ta. Không những thế chúng cho ra đời 1 loạt **"xứ tự trị"** với mạng lưới ngục quyền, vơ vét nhiều của cải của dân để phục vụ chiến tranh, bắt thanh niên của ta vào lính ngục.

+ 1947: có 25.000 lính ngục

+ 1948: có 80.000 lính ngục

- Chúng còn đưa thêm 26.000 quân từ Pháp sang.

? Em có nhận xét gì về âm mưu mới của TDP.

- Căn cứ Việt Bắc vẫn được bảo toàn.

- Bộ đội chủ lực trưởng thành nhanh chóng.

\* Ý nghĩa:

- Buộc Pháp chuyển từ **"Đánh nhanh, thắng nhanh"** sang đánh lâu dài.

**\*Chiến dịch Biên giới thu – đông 1950 (từ tháng 9 đến tháng 10 – 1950)**

- Hoàn cảnh:

- Cách mạng Trung Quốc thành công (1/10/1949), tình hình thế giới và Đông Dương có lợi cho cuộc kháng chiến của ta.

- Pháp liên tiếp thất bại trên chiến trường và lệ thuộc vào Mỹ, Mỹ can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương

→ Nhằm chống lại cuộc kháng chiến của ta.

?Bước sang năm 1949 -1950, tình hình thế giới và khu vực có sự thay đổi như thế nào?

- HS nghiên cứu tư liệu trong sgk –tr 71, trả lời câu hỏi.

- Nước ta được Trung Quốc, Liên Xô, các nước dân chủ công nhận và đặt mối quan hệ ngoại giao

- Cách mạng T.Quốc thành công (1/10/1949),

- Trong khi đó, Mỹ từng bước can thiệp sâu hơn vào tình hình Đông Dương.

Trước những thay đổi nhanh chóng của tình hình thế giới và khu vực, Pháp đã có âm mưu gì? Biện pháp đối phó của ta như thế nào?

HS đọc nghiên cứu tài liệu và trả lời các câu hỏi theo cấu trúc:

1. Cho biết âm mưu của Pháp?

2. Chủ trương của ta?

3. Kết quả, ý nghĩa của chiến dịch Biên giới 1950?

4. Vì sao Chiến thắng Biên giới năm 1950 được coi là bước ngoặt của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp xâm lược?

GV dùng kĩ thuật khăn trải bàn để yêu cầu HS thảo luận câu hỏi:



- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Cho biết âm mưu của Pháp?

Với viện trợ của Mỹ, thực dân Pháp thực hiện Kế hoạch Rơ-ve. Pháp cho tăng cường hệ thống phòng thủ trên Đường số 4, lập hành lang Đông – Tây: Hải Phòng – Hoà Bình – Sơn La và chuẩn bị tiến công

\* Âm mưu của Pháp:

- Thực hiện kế hoạch Rơ-ve nhằm khóa chặt biên giới Việt-Trung, thiết lập hành lang Đông-Tây, chuẩn bị tiến công quy mô lên Việt Bắc lần thứ hai.

\* Chủ trương của ta:

- Tháng 6 – 1950, ta đã quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, khai thông biên giới Việt Trung, đồng thời thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

\* Diễn biến:

- Giữa tháng 9, trận tiến công mở đầu chiến dịch của quân ta vào Đông Khê.

- Sau gần một tháng, quân Pháp bị buộc phải rút khỏi các cứ điểm trên Đường số 4 như: Cao Bằng, Thất Khê, Na Sầm, Lạng Sơn,...

\* Kết quả:

Việt Bắc lần thứ hai.

## 2. Chủ trương của ta?

Đề đối phó với âm mưu của thực dân Pháp, tháng 6 – 1950, Đảng và Chính phủ đã quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, mở đường liên lạc quốc tế với các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời tạo những thuận lợi mới thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

- Giữa tháng 9, trận tiến công mở đầu chiến dịch của quân ta vào Đông Khê giành thắng lợi. Sau gần một tháng, quân Pháp bị buộc phải rút khỏi các cứ điểm trên Đường số 4 như: Cao Bằng, Thất Khê, Na Sầm, Lạng Sơn,...

## 3. Kết quả, ý nghĩa của chiến dịch Biên giới 1950?

- Kết quả: Ta giải phóng được vùng biên giới rộng lớn và mở đường liên lạc quốc tế, bảo vệ được căn cứ địa Việt Bắc, chọc thủng hành lang Đông – Tây, làm phá sản Kế hoạch Rơ-ve của Pháp

- Ý nghĩa: Đây là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam, giải phóng được vùng biên giới rộng lớn và mở đường liên lạc quốc tế, bảo vệ được căn cứ địa Việt Bắc, chọc thủng hành lang Đông – Tây, làm phá sản Kế hoạch Rơ-ve của Pháp

## 4. Vì sao Chiến thắng Biên giới năm 1950 được coi là bước ngoặt của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp xâm lược?

- Vì đã làm phá sản Kế hoạch Rơ-ve của Pháp. Từ đây, quân đội Việt Nam đã giành được thể chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ, mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến

GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- Giáo viên dùng lược đồ: Chiến dịch biên giới Thu Đông 1950 - Thuật diễn biến.

-Ngày 18-9-1950 Quân ta tiêu diệt Đông Khê uy hiếp Thất Khê; Cao Bằng bị cô lập; Hệ thống phòng ngự của địch trên đường số 4 bị lung lay.

- Pháp được lệnh rút khỏi Cao Bằng theo đường số 4, đồng thời lực lượng của chúng ở Thất Khê được lệnh đánh lên Đông Khê để đón cánh quân từ Cao

- Ta giải phóng được vùng biên giới rộng lớn và mở đường liên lạc quốc tế, bảo vệ được căn cứ địa Việt Bắc, chọc thủng hành lang Đông – Tây, làm phá sản Kế hoạch Rơ-ve của Pháp.

\*Ý nghĩa:

- Chiến dịch Biên Giới kết thúc thắng lợi đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới.

Bằng xuống.

- Quân ta mai phục chặn đánh địch trên đường số 4, làm cho hai cánh quân của chúng không gặp được nhau.

-Làm rõ hơn về cách đánh địch trong chiến dịch này: Đánh điểm, diệt viện.

+ Đánh Đông Khê: đánh điểm.

+ Diệt quân tiếp viện của địch (diệt viện)

+ Truy kích.

### C. Hoạt động luyện tập

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 – 1950.

**b. Tổ chức thực hiện:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**BT1.** HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm dưới đây:

Câu 1. Đường lối kháng chiến của Đảng ta là

A. kháng chiến cả về kinh tế, chính trị và ngoại giao.

B. kháng chiến dựa vào sức mình và tranh thủ sự ủng hộ từ bên ngoài.

C. phải liên kết với cuộc kháng chiến của Lào và Cam-pu-chia.

D. toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

Câu 2. Trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc, cuộc chiến ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 có tác dụng gì?

A. Bảo vệ vững chắc Thủ đô và các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ.

B. Giam chân lực lượng quân Pháp, tạo điều kiện cho chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.

C. Buộc Pháp phải rút quân khỏi Hà Nội và các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.

D. Tập dượt cho cuộc chiến đấu lâu dài.

Câu 3. Chiến thắng đánh dấu bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Pháp từ thế bị động sang thế chủ động là chiến dịch

A. Việt Bắc 1947

B. Biên giới 1950.

C. Tây Bắc 1952.

D. Điện Biên Phủ 1954.

Câu 4. Nội dung nào không phản ánh đúng mục tiêu mở chiến dịch Biên giới thu đông (1950) của Trung ương Đảng và Chính phủ VNDCCH?

A. Khai thông biên giới Việt-Trung.

B. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

C. Giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện để giải phóng Bắc Lào.

D. Mở rộng, củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

Câu 5. Chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Thượng Lào (1953).

B. Chiến dịch Việt Bắc thu- đông (1947).

C. Chiến dịch Hòa Bình đông-xuân (1951-1952).

D. Chiến dịch Biên giới thu- đông (1950)

**BT2.** Hãy chứng minh câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (12 – 1946): “Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng

chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa”

- Sau khi ta kí kết Hiệp định Sơ bộ 6 – 3 và Tạm ước 14 – 9 với thực dân Pháp đây được coi là những sự nhân nhượng cuối cùng ta dành cho Pháp, tuy nhiên quan hệ Việt - Pháp ngày càng căng thẳng và có nguy cơ xảy ra chiến tranh. Với dã tâm thống trị Việt Nam của thực dân Pháp, từ ngày 16 đến 18/12/1946, tại nhiều nơi trên đất nước ta, quân đội thực dân Pháp đã gây ra nhiều vụ tàn sát đối với đồng bào ta; gửi hậu thư đòi yêu sách... và đe dọa hành động chiến tranh

**BT3.** Hoàn thành bảng (theo gợi ý dưới đây vào vở) về các thắng lợi hoặc thành tựu tiêu biểu trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1950).

Trả lời:

| Lĩnh vực                     | Thắng lợi/ thành tựu tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chính trị, ngoại giao</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính trị: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Toàn bộ cơ quan đầu não kháng chiến được di chuyển an toàn lên căn cứ Việt Bắc</li> <li>+ Chính quyền dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở được kiện toàn và củng cố.</li> </ul> </li> <li>- Ngoại giao: Năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa khác như Tiệp Khắc, Ru-ma-ni, Ba Lan,... đã lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.</li> </ul> |
| <b>Kinh tế</b>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh.</li> <li>- Một số xí nghiệp quốc phòng và dân dụng đã lần lượt được xây dựng</li> <li>- Các ngành khai khoáng, cơ khí, hoá chất, diêm, giấy,... từng bước đi vào hoạt động</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>Văn hóa</b>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong trào Bình dân học vụ được tiếp tục đẩy mạnh.</li> <li>- 6 – 1950, khoảng 10 triệu người đã được xoá nạn mù chữ.</li> <li>- Năm 1950, Cải cách giáo dục phổ thông lần thứ nhất</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Quân sự</b>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuối năm 1947, ta đánh thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc.</li> <li>- Năm 1950, ta giành thắng lợi trong chiến dịch Biên giới.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

#### 4. Vận dụng.

**a. Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức trong bài học, liên hệ giải quyết vấn đề của thực tiễn.

#### **b. Tổ chức thực hiện**

- Theo em, nội dung nào trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược có thể vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay? Vì sao?

- Trả lời: Tất cả các nội dung trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đều có thể vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay vì: chỉ khi chúng ta phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, thì chúng ta mới thực hiện được nhiệm vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá; bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Để biến khát vọng của dân tộc ta thành hiện thực thì điều quan trọng nhất là toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải đoàn kết một lòng, đồng tâm nhất trí để đạt cho bằng được mục đích tốt đẹp mà Đảng đã đề ra.

GV giao về nhà cho HS làm vào vở BT

**\* Hướng dẫn học bài**

- Học bài, trả lời câu hỏi ở phần vận dụng
- Đọc, chuẩn bị trước bài 15. Việt Nam kháng chiến chống thực dân pháp xâm lược giai đoạn 1951 – 1954.

\*\*\*\*\*

**BÀI 15. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG**

**THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC GIAI ĐOẠN 1951-1954**

**Môn học:** Lịch sử và Địa lí, lớp 9

Thời lượng thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá, quân sự, ngoại giao,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954.
- Nêu được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung**

- + Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.
- + Biết phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, hoàn thành được nhiệm vụ hoạt động nhóm

**- Năng lực đặc thù**

+ **Năng lực tìm hiểu lịch sử:** biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu lịch sử Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954.

+ **Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:** rút ra được ý nghĩa và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

+ **Năng lực vận dụng kiến thức đã học:** vận dụng được bài học về chiến tranh nhân dân trong công cuộc và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**3. Về phẩm chất**

- Bồi dưỡng ý thức khâm phục và tự hào về những thắng lợi của quân và dân ta đã đạt được trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; từ đó nhận thức được tình đoàn kết dân

tộc, đoàn kết giữa ba nước Đông Dương và đoàn kết quốc tế.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo viên:

+ Tập bản đồ Lịch sử và Địa lí 9, Phần Lịch sử.

+ Một số tư liệu, hình ảnh, phim gắn với nội dung bài học do GV sưu tầm hoặc hướng dẫn HS sưu tầm:

+ Phim tài liệu hoặc điện ảnh về' cuộc kháng chiến chống Pháp, những đoạn phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp,...

+ Một số tranh, ảnh như: Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp họp bàn quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954; lá cờ quyết chiến quyết thắng bay trên nóc hầm Đờ Ca-xtơ-ri;...

+ Máy tính, ti vi

- Học sinh

+ SGK.

+ Tranh, ảnh, bản đồ, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu và sự hướng dẫn của GV

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG

#### a) Mục tiêu

- Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

#### b) Tổ chức thực hiện

#### Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS quan sát hình ảnh sau và trả lời câu hỏi: *Theo em, vì sao chiến thắng Điện Biên Phủ được đánh giá là chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về chiến thắng này và một số thắng lợi khác trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954.*



Hình 15.1. Một phần của bức tranh toàn cảnh về chiến dịch Điện Biên Phủ (được trưng bày ở Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ)

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS quan sát hình ảnh và sử dụng hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra giấy nháp, sau đó trao đổi với bạn bên cạnh.

### **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi 2 - 3 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm thông tin (nếu có).

### **Bước 4: Kết luận, nhận định**

Định hướng trả lời:

- Chiến thắng Điện Biên Phủ được đánh giá là “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” vì đã đập tan kế hoạch Nava của Pháp, chấm dứt hoàn toàn ách xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta.
- Chiến dịch Điện Biên Phủ do Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy, sau 55 ngày đêm chiến đấu vô cùng anh dũng đã toàn thắng
- Một số thắng lợi khác trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 – 1954 là: Chiến dịch Quang Trung, chiến dịch Hòa Bình, chiến dịch Lai Châu,...

Trên cơ sở phần trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài mới, nêu yêu cầu cần đạt chủ yếu của bài học để định hướng nhận thức của HS.

## **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

Hoạt động 1: Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá

a, Mục tiêu: HS nêu được những thắng lợi, thành tựu tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951 – 1954

b, Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Sản phẩm dự kiến    |  |          |                     |  |  |                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--|----------|---------------------|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p><b>Nhiệm vụ 1:</b> HS theo dõi thông tin phần 1 (Từ 1951 → nhân dân Việt Nam) hoạt động cá nhân, trả lời câu hỏi: <i>Từ năm 1951, tình hình chiến trường Đông Dương diễn ra như thế nào?</i></p> <p><b>Nhiệm vụ 2:</b><br/>GV chia lớp thành 3 nhóm và yêu cầu HS hoạt động hoàn thành Phiếu học tập</p> <p>Nhóm 1. <i>Tìm hiểu những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị.</i><br/>Nhóm 2. <i>Tìm hiểu những thắng lợi tiêu biểu trên lĩnh vực kinh tế.</i><br/>Nhóm 3. <i>Tìm hiểu thành tựu tiêu biểu trên mặt trận văn hoá.</i></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">PHIẾU HỌC TẬP</th></tr> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thắng lợi tiêu biểu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td><td> </td></tr> </tbody> </table> | PHIẾU HỌC TẬP       |  | Lĩnh vực | Thắng lợi tiêu biểu |  |  | <p><b>1. Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá</b></p> |
| PHIẾU HỌC TẬP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                     |  |          |                     |  |  |                                                                                      |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thắng lợi tiêu biểu |  |          |                     |  |  |                                                                                      |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                     |  |          |                     |  |  |                                                                                      |
| <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- Nhiệm vụ 1: HS theo dõi thông tin, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Nhiệm vụ 2: Học sinh thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                     |  |          |                     |  |  |                                                                                      |
| <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>- Nhiệm vụ 1: GV gọi HS trình bày câu trả lời:</p> <p><i>Gợi ý:</i> Từ năm 1951, tình hình chiến trường Đông Dương có nhiều biến đổi. Lực lượng kháng chiến của Việt Nam trưởng thành về mọi mặt. Mỹ đã kí Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương với Pháp. Dựa vào viện trợ quân sự, kinh tế – tài chính của Mỹ, Pháp lần lượt triển khai các kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi (1950) và Na-va (1953 – 1954) để giành lại quyền chủ động chiến lược và nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Những kế</p>                                                                                                                                                                                                                                                          |                     |  |          |                     |  |  |                                                                                      |

hoạch này đã đẩy cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp lên quy mô lớn và gây nhiều khó khăn cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.

- Nhiệm vụ 2: GV gọi các nhóm HS trình bày Phiếu học tập đã hoàn thành và gọi thành viên nhóm khác góp ý, bổ sung.

### Nhóm 1:

| Lĩnh vực  | Thắng lợi tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chính trị | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2 - 1951) đã khẳng định đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng.</li> <li>- Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Mặt trận Liên Việt) được thành lập trên cơ sở hợp nhất Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt (3 - 1951).</li> <li>- Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất được tổ chức (1952) để tổng kết, biểu dương thành tích trong sản xuất và chiến đấu của quân dân ta.</li> </ul> |

### Nhóm 2:

| Lĩnh vực | Thắng lợi tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kinh tế  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong trào thi đua sản xuất lập công, vận động sản xuất và thực hành tiết kiệm được triển khai rộng khắp.</li> <li>- Đầu năm 1953, Chính phủ phát động quần chúng triệt để thực hiện giảm tô và cải cách ruộng đất,...</li> <li>- Công nghiệp quốc phòng, cơ khí đã cung cấp hàng nghìn tấn vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng cho bộ đội.</li> </ul> |

|  |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|--|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                 | - Cuộc kháng chiến của nhân dân ta nhận được nguồn viện trợ vật chất từ nhiều nước trên thế giới như: Trung Quốc, Liên Xô,..                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|  | <b>Nhóm 3</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|  | <b>Lĩnh vực</b> | <b>Thắng lợi tiêu biểu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|  | Văn hoá         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải cách giáo dục tiếp tục được triển khai với phương châm “phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất”.</li> <li>- Nhiều trường chuyên nghiệp, trường sư phạm, trường đại học được thành lập nhằm đào tạo cán bộ kháng chiến, kiến quốc.</li> <li>- Nền văn học, nghệ thuật cách mạng đạt được nhiều thành tựu với nhiều tác phẩm phản ánh về cuộc kháng chiến của dân tộc.</li> </ul> |

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS đánh giá sản phẩm học tập của các nhóm theo Bảng Tiêu chí sau: Nhóm 1 chấm nhóm 2, Nhóm 2 chấm nhóm 3, Nhóm 3 chấm nhóm 1

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM**

| Tiêu chí         |                                                                                    | Điểm                               | Chấm điểm |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------|
| <b>Nội dung</b>  | Nêu được đầy đủ các thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá. | 5 điểm<br>(thiếu 1 ý trừ 0,5 điểm) |           |
|                  | Bố cục mạch lạc, lô-gic                                                            | 1 điểm                             |           |
| <b>Hình thức</b> | Đúng, đủ tên các thắng lợi tiêu biểu                                               | 1 điểm                             |           |
|                  | Có sử dụng hình ảnh minh hoạ                                                       | 1 điểm                             |           |
| <b>Báo cáo</b>   | Trình bày rõ ràng, tự tin                                                          | 1 điểm                             |           |
|                  | Trả lời được các câu hỏi mở rộng, nâng cao của GV hoặc các bạn đưa ra.             | 1 điểm                             |           |

**GV mở rộng:**

1. Giới thiệu kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi (1950)



Kế hoạch Đờ Lát Đơ Tátxinhhi được đề ra bởi thực dân Pháp có ý đồ xâm lược 3 nước Đông Dương. Thực dân Pháp phát triển mạnh đội quân tay sai với quy mô lớn để chiếm đóng các khu vực ở các nước. Tổ chức tiểu đoàn Âu Phi tổ chức các cuộc hành quân, bạo động làm rối loạn tình hình trong nước Việt Nam.

## 2. Hình 15.2. Đại hội đại biểu lần thứ II (1951) họp tại Chiêm Hoá, Tuyên Quang

Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ II hay Đại hội đại biểu lần II của Đảng diễn ra từ ngày 11 đến ngày 19-2- 1951 ở xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Tham dự đại hội có tất cả 158 đại biểu chính thức và 53 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho 766.349 đảng viên đang sinh hoạt trong Đảng bộ toàn Đông Dương. Đại hội đã vinh danh các anh hùng: Cù Chính Lan, Nguyễn Quốc Trị, La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên, Trần Đại Nghĩa, Ngô Gia Khảm, Hoàng Hanh.

*GV giới thiệu chiến công tiêu biểu của 7 anh hùng được vinh danh trong Đại hội ( Máy chiếu)*

### Hoạt động 2: Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự

#### a, Mục tiêu

HS mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự trong những năm 1951 - 1954 mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ.

#### b, Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV yêu cầu HS theo dõi thông tin phần “Những thắng lợi quân sự trong những năm 1951 – 1953” hoạt động cá nhân, trả lời câu hỏi: <i>Trình bày những thắng lợi quân sự trong những năm 1951 – 1953 của quân dân ta?</i></p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> | <p><b>2. Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự.</b></p> <p><i>* Những thắng lợi quân sự trong những năm 1951 – 1953</i></p> |

HS theo dõi thông tin, trả lời câu hỏi.

### Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV gọi HS trình bày câu trả lời:

### Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chốt lại nội dung bài học.

### Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS xem video

[https://www.youtube.com/watch?v=1HbFced\\_U0o](https://www.youtube.com/watch?v=1HbFced_U0o) (đến phút 6:57) kết hợp

theo dõi thông tin phần “Kế hoạch Na-va” trao đổi cặp đôi, trả lời câu hỏi: *Kế hoạch Na-va đã bị phá sản như thế nào?*

### Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS theo dõi thông tin, trao đổi cặp đôi, trả lời câu hỏi.

### Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV gọi các cặp đôi trình bày câu trả lời:

### Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chốt lại nội dung bài học.

- Sau chiến thắng Biên giới (1950), quân dân Việt Nam giành được nhiều thắng lợi quan trọng trong các chiến dịch Hoà Bình (1951 – 1952), Tây Bắc (10 – 1952), Thượng Lào (4 – 1953),... giữ vững quyền chủ động trên chiến trường.

*\* Kế hoạch Na-va*

- Từ giữa 1953, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ triển khai Kế hoạch Na-va với hi vọng giành thắng lợi quân sự quyết định trong vòng 18 tháng để “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.

- Điểm mấu chốt của kế hoạch là tập trung lực lượng cơ động chiến lược mạnh ở đồng bằng Bắc Bộ, lúc cao điểm lên đến 44 tiểu đoàn.

*\* Cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS xem video

<https://www.youtube.com/watch?v=FAp8vQabLm4>

kết hợp theo dõi thông tin phần “Cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954” trao đổi nhóm bàn, thực hiện nhiệm vụ: *Hãy mô tả những thắng lợi tiêu biểu trong cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954.*

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS theo dõi thông tin, trao đổi trao đổi nhóm bàn, thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

GV gọi các nhóm bàn báo cáo sản phẩm

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chốt lại nội dung bài học.

- Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra “Kế hoạch tác chiến Đông – Xuân 1953 – 1954”.

- Phương hướng chiến lược là tấn công một số địa bàn quan trọng về chiến lược mà quân Pháp tương đối yếu, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng đất đai và buộc chúng phải phân tán lực lượng đối phó.

- Quân chủ lực Việt Nam đã tấn công Lai Châu (12 – 1953), Tây Nguyên (2 – 1954); liên quân Lào – Việt cũng tổ chức tiến công ở Trung Lào (12 – 1953), Thượng Lào (1 – 1954).

- Kết quả, Pháp buộc phải phân tán lực lượng thành năm nơi tập trung quân là: đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Luông Pha-bang, Plây-ku.

*\* Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)*

**GV mở rộng:** HS quan sát hình ảnh



**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Cho HS xem Video về chiến dịch Điện Biên Phủ

[https://www.youtube.com/watch?](https://www.youtube.com/watch?v=zRa9rAOWrKg)

[v=zRa9rAOWrKg](https://www.youtube.com/watch?v=zRa9rAOWrKg) kết hợp theo dõi thông tin phần “Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)” và Hình 15.6. Lược đồ diễn biến chính chiến dịch Điện Biên Phủ

Giáo viên sử dụng **KT mảnh ghép** để yêu cầu thực hiện.

**Vòng 1. Vòng chuyên gia**

GV chia lớp làm 5 nhóm (1,2,3,4,5). Mỗi nhóm có 8 thành viên. (8 thành viên được đánh số thứ tự từ 1 đến 8)

Nhiệm vụ: GV phát phiếu học tập

**Nhóm 1.** Tìm hiểu về Điện Biên Phủ

**Nhóm 2.** Tìm hiểu về phương án tác chiến của chiến dịch ĐBP.

**Nhóm 3,4.** Tìm hiểu về diễn biến của chiến dịch ĐBP.

**Nhóm 5.** Tìm hiểu về ý nghĩa của chiến dịch ĐBP.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

**Hết thời gian của vòng 1**

**Vòng 2 –Vòng mảnh ghép – GV phát phiếu học tập thứ 2**

Giáo viên yêu cầu học sinh di chuyển. (Cầm theo kết quả thảo luận của vòng 1 di chuyển như sau.

**Nhóm 1:** Các em có số 1, 2.

**Nhóm 2:** Các em có số 3, 4

**Nhóm 3:** Các em có số 5, 6

**Nhóm 4:** Các em có số 7, 8.

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

- Vòng Chuyên gia: Thời gian thảo luận **7 phút**. Trong đó có 2 phút là việc cá nhân, các em đọc thông tin trong SGK, 5 phút cho làm việc nhóm, trao đổi thảo luận thống nhất ghi kết quả ra phiếu BT cá nhân. Kết quả làm việc nhóm xong, được thống nhất, mỗi cá nhân có 1 phiếu học tập.

- Vòng mảnh ghép: GV điều khiển các nhóm HS mới trao đổi nội dung bài học đã tìm hiểu ở Vòng chuyên gia.

- Các nhóm khác bổ sung, phản biện lẫn nhau.

- Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ học tập mới: *Vì sao nói: Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"?*

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV bổ sung, nhận xét, đánh giá, chính xác hóa các kiến thức. HS chốt ý chính vào vở ghi.

- Điện Biên Phủ là thung lũng rộng lớn, nằm ở phía tây vùng rừng núi Tây Bắc, gần biên giới Lào, có vị trí chiến lược ở Đông Dương và Đông Nam Á.

- Từ cuối 1953, thực dân Pháp được Mỹ giúp sức xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm kiên cố ở Đông Dương.

- Đầu 12 – 1953, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, cử Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Bí thư Đảng uỷ kiêm Tư lệnh Mặt trận.

- Thông qua phương án tác chiến là “đánh nhanh, thắng nhanh”, sau khi đánh giá tình hình chuyển sang “đánh chắc, tiến chắc” với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

- Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra từ ngày 13 – 3 đến ngày 7 – 5 – 1954 và chia làm ba đợt.

+ Đợt 1: từ ngày 13 – 3 đến ngày 17-3 – 1954: Tiêu diệt cứ điểm Him Lam và toàn bộ phận khu Bắc.

+ Đợt 2: từ ngày 30 – 3 đến 26 – 4 – 1954: Tiến công các cứ điểm phía đông phân khu Trung tâm. Tiến công và kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế việc tiếp viện của quân Pháp

+ Đợt 3: từ ngày 1 - 5 đến ngày 7 –5 – 1954: Tiến đánh các cứ điểm của phân khu Trung tâm và phân khu Nam. 17 giờ 30 phút ngày 7 – 5: Tướng Đờ Ca-xtơ-ri cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của Pháp

phải đầu hàng.

- Ý nghĩa: Cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954, đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi đã đập tan Kế hoạch Na-va, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi. Chiến thắng này cũng là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**GV mở rộng:** HS quan sát hình ảnh



Hình 15.4. Dân công vận chuyển lương thực, vũ khí, đạn dược phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.



Hình 15.7. Những binh sĩ Pháp đầu hàng được áp giải đến nơi tạm giam

### **Hoạt động 3: Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận ngoại giao**

#### **a, Mục tiêu**

HS mô tả được thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận ngoại giao trong kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1951 - 1954.

#### **b, Tổ chức thực hiện**

##### **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi, khai thác tư liệu và thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu: *?Mô tả những thắng lợi trên mặt trận ngoại giao trong kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954.*

### **3. Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận ngoại giao**

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS theo dõi thông tin, trao đổi cặp đôi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

GV gọi các cặp đôi trình bày câu trả lời:

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và chốt lại nội dung bài học.

- Tháng 3 – 1951, Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào thành lập.

- Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam nhận được sự ủng hộ tích cực của các lực lượng yêu chuộng hoà bình ở Pháp và nhiều quốc gia trên thế giới.  
- Thắng lợi lớn nhất trong đấu tranh ngoại giao là việc đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tham gia đàm phán và kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về lập lại hoà bình ở Đông Dương.

**GV mở rộng:** Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Thực lực là cái chiêng, ngoại giao là cái tiếng. Cái chiêng có mạnh thì cái tiếng mới vang”, hãy cho biết mối quan hệ giữa mặt trận quân sự với mặt trận ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1951 - 1954.

**Hoạt động 4: Tìm hiểu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp****a, Mục tiêu**

HS nêu được nguyên nhân chủ quan và khách quan, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp

**b, Tổ chức thực hiện****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi

**4. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp.**

thực hiện yêu cầu: *Hãy nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.*

## **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS thảo luận để thực hiện yêu cầu.

## **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi một số cặp đôi báo cáo kết quả. GV khuyến khích HS đưa ra dẫn chứng từ những thông tin trong bài học như: đường lối kháng chiến đúng đắn, truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã tạo nên sức mạnh để thực hiện khẩu hiệu: Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng trong chiến dịch Điện Biên Phủ,...

## **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, bổ sung và chốt lại kiến thức:

### ***a) Nguyên nhân thắng lợi:***

- Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.
- Truyền thống yêu nước của dân tộc, chủ nghĩa anh hùng cách mạng.
- Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước ngày càng vững mạnh.
- Hậu phương được củng cố và phát triển vững chắc; lực lượng vũ trang ba thứ quân được xây dựng và không ngừng trưởng thành trong chiến đấu.
- Sự liên minh đoàn kết với cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và Cam-pu-chia.

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>- Sự đồng tình ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa như: Trung Quốc, Liên Xô và các lực lượng yêu chuộng hoà bình trên thế giới.</p> <p><b>b) Ý nghĩa lịch sử:</b></p> <p>- Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị của thực dân Pháp trong gần một thế kỉ ở Việt Nam.</p> <p>- Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.</p> <p>- Thắng lợi đó đã giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, nô dịch của chủ nghĩa thực dân, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa kiểu cũ, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc các nước Á, Phi và Mỹ La-tinh.</p> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**a, Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức bài học.

**b, Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- **Nhiệm vụ 1:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Vòng quay may mắn

Câu hỏi 1: Ai là người bị trúng đạn đập nát một phần cánh tay phải đã nghiên răng nhờ đồng đội dùng lưỡi lê chặt đứt cánh tay bị thương và tiếp tục chiến đấu?

Câu hỏi 2: Từ cuối 1953, thực dân Pháp được Mỹ giúp sức xây dựng địa danh nào thành tập đoàn cứ điểm kiên cố ở Đông Dương?

Câu hỏi 3: Từ giữa 1953, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ triển khai Kế hoạch Na-va nhằm mục đích gì?

Câu hỏi 4: Ai là được Bộ Chính trị cử làm Bí thư Đảng uỷ kiêm Tư lệnh Mặt trận Điện Biên Phủ?

Câu hỏi 5: Phương án tác chiến của chiến dịch Điện Biên Phủ là gì?

Câu hỏi 6: Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra trong thời gian nào?

Câu hỏi 7: Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống: “Cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 – 1954, đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan ....., làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi.”

Câu hỏi 8: Thắng lợi lớn nhất mà nhân dân Việt Nam đạt được trong hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương là gì?

Câu hỏi 9: Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954) là gì?

- **Nhiệm vụ 2:** GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Hoàn thành bảng về các thắng lợi tiêu biểu của quân dân Việt Nam trong giai đoạn 1951 - 1954.*

## Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Nhiệm vụ 1: HS chơi trò chơi dưới sự điều khiển của GV.
- Nhiệm vụ 2: HS dựa vào kiến thức đã học hoàn thành bảng về các thắng lợi tiêu biểu của quân dân Việt Nam trong giai đoạn 1951 - 1954.

## Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Nhiệm vụ 1: Câu trả lời của HS (Máy chiếu)
- Nhiệm vụ 2: HS báo cáo sản phẩm hoặc trao đổi bảng và nhận xét chéo.

| Nội dung   | Thắng lợi tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chính trị  | - Tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương và đưa ra những quyết nghị quan trọng để đưa cuộc kháng chiến thắng lợi hoàn toàn trong bối cảnh lịch sử mới.                                                                                |
| Kinh tế    | - Tăng cường tiềm lực vật chất cho kháng chiến thông qua vận động sản xuất và thực hành tiết kiệm, cải cách ruộng đất, Công nghiệp quốc phòng phát triển.<br>- Nhận viện trợ của Liên Xô, Trung Quốc.                                                                      |
| Văn hoá    | - Đẩy mạnh cải cách giáo dục.<br>- Thành lập các trường chuyên nghiệp, sư phạm, đại học.<br>- Văn học, nghệ thuật cách mạng có nhiều tác phẩm phản ánh sinh động về cuộc kháng chiến.                                                                                      |
| Quân sự    | Chiến dịch Hoà Bình (1951 - 1952), chiến dịch Tây Bắc (1952), Thượng Lào (1953), Lai Châu (12 - 1953), Tây Nguyên (2 - 1954), Trung Lào (12 - 1953), Thượng Lào (1 - 1954), Điện Biên Phủ (từ tháng 3 đến tháng 5 - 1954).                                                 |
| Ngoại giao | - Sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới, đặc biệt là nhân dân Pháp.<br>- Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết đã lập lại hoà bình và cam kết tôn trọng chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các nước Đông Dương; buộc thực dân Pháp phải rút quân về nước. |

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****a, Mục tiêu**

HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

**b, Tổ chức thực hiện****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*Lưu ý:* GV giao cho cá nhân HS về nhà thực hiện các nhiệm vụ:

- **Nhiệm vụ 1:** *Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, xây dựng infographic giới thiệu về một thắng lợi tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.*

- **Nhiệm vụ 2:** *Hãy sưu tầm một số tác phẩm văn học, nghệ thuật tiêu biểu được sáng tác trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- **Nhiệm vụ 1:** HS chọn một chiến thắng tiêu biểu để sưu tầm tư liệu và mô tả lại chiến thắng đó. Nội dung cần nêu được: tên chiến thắng, thời gian, địa điểm, âm mưu của thực dân Pháp và kế hoạch tác chiến của ta, diễn biến, các nhân vật lịch sử có liên quan, ý nghĩa lịch sử.

- **Nhiệm vụ 2:** HS tìm hiểu các tác phẩm thơ, văn, nhạc, hoạ được sáng tác trong thời gian này để giới thiệu được một số tên tuổi nổi bật như: Tố Hữu, Đỗ Nhuận, Hoàng Vân, Tô Ngọc Vân,...

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức cho HS báo cáo sản phẩm vào thời gian thích hợp hoặc thu lại sản phẩm để chấm điểm ĐGTX.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét và đánh giá phần tìm hiểu thông tin của cả lớp.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

## Tiết - Bài 16

# VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 1954 - 1965

## I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

### 1. Kiến thức:

- HS biết: Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam...)
- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1965 (phong trào Đồng khởi, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”).

### 2. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

### 3. Phẩm chất:

- Thái độ trân trọng những thành tựu mà nhân dân hai miền Nam, Bắc đã đạt được trong giai đoạn 1954 - 1965.
- Lòng yêu nước, có ý thức, trách nhiệm trong học tập, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo viên: Giáo án, Tư liệu lịch sử, Phiếu học tập cho HS, Tranh ảnh, sơ đồ, tư liệu về các thành tựu của miền Bắc và phong trào Đồng khởi, các chiến thắng của nhân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- + Video về cuộc cải cách ruộng đất năm 1954, những thành tựu và sai lầm (<https://www.facebook.com/share/v/LmMnsLmNSKTgRu1R/?sfnsn=mo&mibextid=2Rb1fB>)
- + Video về đường Trường Sơn – Đường Hồ Chí Minh

(<https://youtu.be/JVE6j1d25G0>)

- Học sinh: SGK, Tài liệu sưu tầm, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### TIẾT 1

##### A. Hoạt động Khởi động

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm lý hứng khởi, định hướng nhận thức cho HS trước khi tìm hiểu bài học mới.

##### b. Tổ chức thực hiện

###### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV cho hs xem Hình 16.1 SGK-Tr 79 và nghe một đoạn trong bài hát *Cầu hồ bên bờ Hiền Lương* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp - một trong những bài hát thành công nhất nói về tình yêu quê hương, đất nước, cũng như tình yêu thương, sự hi sinh và lòng chung thủy của người dân Việt Nam trong giai đoạn này.

- Trả lời 02 câu hỏi phần Mở đầu SGK-Tr 79

1. Hình ảnh cây cầu Hiền Lương (trong di tích Đồi bờ Hiền Lương, tỉnh Quảng Trị) gợi cho em nhớ đến hoàn cảnh nào của nước ta năm 1954?

2. Hãy chia sẻ những điều em biết về thành tựu của cách mạng hai miền Nam - Bắc trong những năm 1954 - 1965.

###### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS hoạt động cá nhân, trả lời các câu hỏi:

###### \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS làm việc cá nhân, trình bày trước lớp

1. Liên hệ kiến thức đã học ở Bài 15 và nêu tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ: Đất nước tạm thời bị chia cắt thành hai miền, cầu Hiền Lương bắc qua sông Bến Hải trở thành giới tuyến phân chia hai miền Nam – Bắc. Mỗi miền thực hiện một nhiệm vụ khác nhau song cùng hướng đến mục tiêu chung là thống nhất đất nước.

2. Từ tháng 7 – 1954 đến năm 1965, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, còn miền Nam tiếp tục đấu tranh đòi thi hành hiệp định Giơ-ne-vơ, chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

###### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét, lựa chọn ý trả lời của HS để dẫn dắt vào bài học mới và nêu một số nhiệm vụ học tập chủ yếu.

##### B. Hoạt động hình thành kiến thức

#### 1. Những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)

Hoạt động 1: a. Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957)

| Hoạt động của thầy và trò | Sản phẩm dự kiến |
|---------------------------|------------------|
|---------------------------|------------------|

**Hoạt động 1: a. Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957)**

**a. Mục tiêu:** HS giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc giai đoạn 1954 – 1957, nêu được kết quả, ý nghĩa của những thành tựu đó.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

HS đọc phần 1.a và trả lời các câu hỏi

1. Miền Bắc đã hoàn thành cải cách ruộng đất như thế nào? (Gợi ý: hoàn cảnh, chủ trương, kết quả của cải cách ruộng đất).

2. Cải cách ruộng đất ở miền Bắc (1954) đã đạt được những thành tựu và mắc phải những sai lầm nào?

3. Hãy giới thiệu tóm tắt những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

4. Nêu ý nghĩa của những thành tựu đạt được trong khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh của miền Bắc (1954 – 1957).

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

1. Miền Bắc đã hoàn thành cải cách ruộng đất như thế nào?

- Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng song phải đối mặt với nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh để lại. Trước tình hình đó, Đảng và Chính phủ quyết định “Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất”.

- Kết quả: phần chữ nhỏ SGK-Tr80

2. Cải cách ruộng đất ở miền Bắc (1954) đã đạt được những thành tựu và mắc phải những sai lầm nào?

- Thành tựu: người cày có ruộng, giai cấp địa chủ phong kiến bị xóa bỏ, giai cấp nông dân trở thành người làm chủ.

- Hạn chế: Tuy nhiên trong quá trình đấu tố do thiếu

**1. Những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)**

**a. Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957)**

**\* Cải cách ruộng đất**

- Hoàn cảnh: miền Bắc hoàn toàn giải phóng, song gặp nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại.

- Chủ trương: Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất.

- Thành tựu: người cày có ruộng, giai cấp địa chủ phong kiến bị xóa bỏ, giai cấp nông dân trở thành người làm chủ nông thôn.

kiểm soát, ta đấu tố tràn lan và quy nhằm không ít thành phần người có công với cách mạng, thậm chí là cán bộ, đảng viên trở thành địa chủ.

3. Hãy giới thiệu tóm tắt những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

- Trong những năm 1955 - 1957, miền Bắc thực hiện khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

+ Đến cuối năm 1957, sản lượng nông nghiệp tăng vượt mức so với trước Chiến tranh thế giới thứ hai, giải quyết cơ bản nạn đói.

+ Về công nghiệp, bên cạnh việc khôi phục, mở rộng các nhà máy đã có, nhiều nhà máy mới được xây dựng trong thời kì này như: Cơ khí Hà Nội, Diêm Thống Nhất, Thuốc lá Thăng Long, Gang thép Thái Nguyên,... Hệ thống mậu dịch quốc doanh và hợp tác xã mua bán được mở rộng, giao lưu hàng hoá phát triển. Cuối năm 1957, miền Bắc đã đặt quan hệ buôn bán với 27 nước.

+ Trong giao thông vận tải, đường sắt và đường ô tô được khôi phục và phát triển, các bến cảng như Hải Phòng, Hòn Gai, Bến Thủy... được tu sửa và mở rộng, đặc biệt, đường hàng không dân dụng quốc tế được khai thông.

4. Nêu ý nghĩa của những thành tựu đạt được trong khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh của miền Bắc (1954 – 1957).

- Phục hồi nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá, tạo điều kiện cho kinh tế miền Bắc phát triển.

- Giải quyết những vấn đề xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân.

- Cổ vũ tinh thần và ủng hộ nhân dân miền Nam chiến đấu.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi -> HS theo dõi, nhận xét, bổ sung để hoàn thiện nội dung.

Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa

**\* Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh**

- Nông nghiệp: cơ bản giải quyết được nạn đói.

- Công nghiệp: khôi phục, mở rộng các nhà máy đã có, xây dựng các nhà máy mới như: Cơ khí Hà Nội, Diêm Thống Nhất...

- Thương nghiệp: hệ thống mậu dịch quốc doanh và hợp tác xã mua bán được mở rộng, giao lưu hàng hoá phát triển.

- Giao thông vận tải: được khôi phục và phát triển, đặc biệt là đường hàng không dân dụng quốc tế được khai thông.

các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**Hoạt động 2: b. Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa và chi viện cho miền Nam (1958-1960)**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 2: b. Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa và chi viện cho miền Nam (1958-1960)</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> HS trình bày được thành tựu của miền Bắc trong cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá và chi viện cho miền Nam (1958 – 1960).</p> <p><b>* Tổ chức thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>HS đọc phần 1.b và trả lời các câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giới thiệu tóm tắt những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá (1958 – 1960).</li> <li>2. Trong giai đoạn này, miền Bắc đã chi viện cho miền Nam như thế nào?</li> </ol> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/ bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giới thiệu tóm tắt những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá (1958 – 1960).</li> </ol> <p>Trong những năm 1958 – 1960, miền Bắc tiến hành cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế – văn hoá và đạt được nhiều thành tựu như: nông dân cá thể, thợ thủ công, thương nhân tham gia vào các hợp tác xã thúc đẩy sản xuất phát triển; phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể phát triển (Nhà nước, tập thể quản lý); văn hoá, giáo dục, y tế phát triển.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>2. Trong giai đoạn này, miền Bắc đã chi viện cho miền Nam như thế nào?</li> </ol> <p>Nhiều đơn vị vũ trang, cán bộ được huấn luyện và đưa vào chiến trường, tham gia hoặc phục vụ chiến đấu, xây dựng vùng giải phóng. Đặc biệt, từ năm 1959, tuyến chi viện chiến lược – đường Trường Sơn trên bộ, trên biển được hình thành và ngày càng phát triển. Sự chi viện</p> | <p><b>1. Những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)</b></p> <p><b>b. Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa và chi viện cho miền Nam (1958-1960)</b></p> <p><b>* Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa</b></p> <p>đạt nhiều thành tựu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể.</li> <li>- Nông dân cá thể, thợ thủ công, thương nhân tham gia vào các hợp tác xã thúc đẩy sản xuất phát triển.</li> <li>- Văn hoá, giáo dục, y tế phát triển.</li> </ul> <p><b>* Chi viện cho miền Nam</b></p> |

của miền Bắc là rất to lớn, cả về vật chất và tinh thần góp phần tạo nên những thắng lợi tiêu biểu của nhân dân miền Nam trong những năm 1954 – 1960.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**Mở rộng:** HS xem video về đường Trường Sơn

<https://youtu.be/JVE6j1d25G0>

Miền Bắc là hậu phương lớn của miền Nam, nhiều đơn vị vũ trang, cán bộ được huấn luyện và đưa vào chiến trường, tham gia hoặc phục vụ chiến đấu, xây dựng vùng giải phóng thông qua tuyến chi viện chiến lược - đường Trường Sơn trên bộ và trên biển.

### Hoạt động 3: c. Bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội và chi viện cho miền Nam (1961-1965)

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm dự kiến |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------|-------------|--|-------------|--|---------------|--|------------|--|-----------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 3: c. Bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội và chi viện cho miền Nam (1961-1965)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> HS giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1961 – 1965.</p> <p>* <b>Tổ chức thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>HS đọc phần 1.c và hoàn thiện phiếu học tập</p> <p><i>Những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong xây dựng CNXH và chi viện cho miền Nam (1961 - 1965).</i></p> <p style="text-align: center;"><b>PHIẾU HỌC TẬP</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Nông nghiệp</td><td></td></tr> <tr> <td>Công nghiệp</td><td></td></tr> <tr> <td>Thương nghiệp</td><td></td></tr> <tr> <td>Giao thông</td><td></td></tr> <tr> <td>Chi viện cho miền Nam</td><td></td></tr> </tbody> </table> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> | Lĩnh vực         | Thành tựu | Nông nghiệp |  | Công nghiệp |  | Thương nghiệp |  | Giao thông |  | Chi viện cho miền Nam |  | <p><b>1. Những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)</b></p> <p><b>c. Bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội và chi viện cho miền Nam (1961-1965)</b></p> <p>- <b>Nông nghiệp:</b> Ưu tiên xây dựng và phát triển các nông trường, lâm trường quốc doanh.</p> <p>- <b>Công nghiệp:</b> Công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ đều được đầu tư phát triển.</p> <p>- Thương nghiệp quốc doanh chiếm lĩnh thị trường, góp phần ổn định đời sống nhân dân.</p> <p>- Giao thông được củng cố,</p> |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thành tựu        |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Nông nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                  |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Công nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                  |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thương nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Giao thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Chi viện cho miền Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                  |           |             |  |             |  |               |  |            |  |                       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

HS thảo luận nhóm, hoàn thành Phiếu học tập trên giấy A0.

| Lĩnh vực              | Thành tựu                                                                                                                                                                |
|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nông nghiệp           | Ưu tiên xây dựng và phát triển các nông trường, lâm trường quốc doanh                                                                                                    |
| Công nghiệp           | Công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ đều được đầu tư phát triển                                                                                                           |
| Thương nghiệp         | Thương nghiệp quốc doanh chiếm lĩnh thị trường, góp phần ổn định đời sống nhân dân                                                                                       |
| Giao thông            | được củng cố, hoàn thiện phục vụ giao lưu kinh tế và chi viện cho miền Nam                                                                                               |
| Chi viện cho miền Nam | một khối lượng lớn lương thực, vũ khí, đạn dược, thuốc men được đưa vào miền Nam. Từ 1961-1963, khoảng 4 vạn cán bộ, chiến sĩ đã được bổ sung cho chiến trường miền Nam. |

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo

Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV nhận xét kết quả thực hiện yêu cầu của các nhóm và bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV có thể kể thêm về phong trào “Ba sẵn sàng” của thanh niên, phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ miền Bắc để thấy được những đóng góp của miền Bắc cho miền Nam.

Mở rộng

GV nêu vấn đề: *Đánh giá về thành tựu miền Bắc đạt được trong những năm 1955 – 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: “Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội, con người đều đổi mới”. Em có đồng ý với nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh? Vì sao?*

Với yêu cầu này, GV cho HS làm việc cá nhân, định hướng để HS nêu được quan điểm về nhận định và lấy được dẫn chứng trong SGK để chứng minh.

hoàn thiện phục vụ giao lưu kinh tế và chi viện cho miền Nam.

- Chi viện cho miền Nam một khối lượng lớn lương thực, vũ khí, đạn dược, thuốc men. Từ 1961-1963, khoảng 4 vạn cán bộ, chiến sĩ đã được bổ sung cho chiến trường miền Nam.

## TIẾT 2

### A. Hoạt động Khởi động

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm lý

hứng khởi, định hướng nhận thức cho HS trước khi tìm hiểu bài học mới.

### **b. Tổ chức thực hiện**

#### **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

HS tham gia trả lời câu hỏi, hình thức trắc nghiệm.

- HS trả lời, click vào đáp án HS chọn, trả lời sai thì đáp án sẽ bị xóa, trả lời đúng đáp án sẽ được hiển thị và giữ nguyên.

#### **\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS hoạt động cá nhân, trả lời các câu hỏi:

**Câu 1.** Sau hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương được kí kết, tình hình miền Bắc nước ta như thế nào?

B. Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

**Câu 2.** Trong những năm 1955 – 1957, miền Bắc thực hiện nhiệm vụ

C. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

**Câu 3.** Đánh giá về thành tựu miền Bắc đạt được trong những năm 1955 – 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: *“Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội, con người đều đổi mới”*.

(Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 25, NXB Chính trị quốc gia, 2002, tr. 95)

Đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa của công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa là

D. tạo điều kiện phát triển kinh tế; nâng cao đời sống của nhân dân, cổ vũ tinh thần và ủng hộ cho nhân dân miền Nam.

#### **\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS liên hệ kiến thức đã học ở Bài 15 và nêu tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ: Đất nước tạm thời bị chia cắt thành hai miền, cầu Hiền Lương bắc qua sông Bến Hải trở thành giới tuyến phân chia hai miền Nam – Bắc. Mỗi miền thực hiện một nhiệm vụ khác nhau song cùng hướng đến mục tiêu chung là thống nhất đất nước.

Từ tháng 7 – 1954 đến năm 1965, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, còn miền Nam tiếp tục đấu tranh đòi thi hành hiệp định Giơ-ne-vơ, chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

#### **\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét, lựa chọn ý trả lời của HS để dẫn dắt vào bài học mới và nêu một số nhiệm vụ học tập chủ yếu.

### **B. Hoạt động hình thành kiến thức**

#### **Hoạt động 4: Tìm hiểu về phong trào Đồng khởi**

##### **a. Mục tiêu**

HS nêu được hoàn cảnh, diễn biến, kết quả của phong trào Đồng khởi.

##### **b. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của thầy và trò             | Sản phẩm dự kiến                     |
|---------------------------------------|--------------------------------------|
| <b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b> | <b>2. Các thắng lợi tiêu biểu về</b> |

GV cho HS xem video:

<https://vnews.gov.vn/video/thong-diep-lich-su-dong-khoi-ben-tre-buoc-nhay-vot-cua-cach-mang-mien-nam-67066.htm>

GV giao nhiệm vụ học tập: *Phong trào Đồng khởi nổ ra trong hoàn cảnh lịch sử nào? Nêu diễn biến, kết quả của phong trào.* Với yêu cầu này, GV chia lớp thành 3 nhóm với các nhiệm vụ sau:

+ Nhóm 1: Tìm hiểu về hoàn cảnh nổ ra của phong trào Đồng Khởi.

+ Nhóm 2: Nêu diễn biến của phong trào Đồng Khởi.

+ Nhóm 3: Nêu kết quả của phong trào Đồng Khởi.

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thảo luận, thống nhất nội dung trình bày.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- GV mời đại diện nhóm các nhóm lần lượt báo cáo kết quả thảo luận.

+ Hoàn cảnh nổ ra của phong trào Đồng Khởi: Sau khi Pháp rút khỏi miền Nam (1954), đế quốc Mỹ can thiệp và dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta. Trước tình hình đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) đã quyết định tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

+ Diễn biến của phong trào Đồng Khởi: Dưới ánh sáng Nghị quyết của Đảng, phong trào nổi dậy của quần chúng bùng nổ. Ngày 17 – 1 – 1960, nhân dân ba x. ở huyện Mỏ Cày đồng loạt nổi dậy đánh đồn bốt, diệt ác ôn, giải tán chính quyền địch. Từ Mỏ Cày, cuộc nổi dậy lan ra toàn tỉnh Bến Tre. Từ Bến Tre, phong trào Đồng khởi lan ra khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và một số nơi ở Trung Trung Bộ.

+ Kết quả của phong trào Đồng khởi: đã làm cho bộ máy cai trị của chính quyền địch ở thôn, xã bị phá vỡ, các uỷ ban nhân dân tự quản được thành lập, ruộng đất của địa chủ, cường hào bị tịch thu và chia cho dân cày nghèo.

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét và chốt nội dung như sau:

**quân sự của nhân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 -1965)**

**a) Phong trào Đồng khởi**

- Hoàn cảnh:

+ Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, hai miền Nam - Bắc tiến hành hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất Việt Nam nhưng đế quốc Mỹ đã can thiệp và dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.

+ Chính quyền Diệm từ chối tổng tuyển cử, mở chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, tăng cường khủng bố, đàn áp nhân dân, thực hiện Luật 10/59.

- Chủ trương của Đảng:

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) đã quyết định tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

- Diễn biến:

+ Đầu năm 1960, ở Bến Tre, nhân dân các xã Định Thủy, Phước Hiệp, Bình Khánh (huyện Mỏ Cày) đồng loạt nổi dậy đánh đồn bốt, diệt ác ôn, giải tán chính quyền địch; cuộc nổi dậy nhanh chóng lan ra toàn tỉnh Bến Tre.

+ Từ Bến Tre, phong trào Đồng khởi lan ra khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và một số nơi ở Trung Trung Bộ.

- Kết quả:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>+ Hoàn cảnh: Sau khi Pháp rút khỏi miền Nam (1954), đế quốc Mỹ can thiệp và dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.</p> <p>+ Chủ trương của Đảng: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) đã quyết định tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.</p> <p>+ Diễn biến: Ngày 17 – 1 – 1960, nhân dân ba xã ở huyện Mỏ Cày đồng loạt nổi dậy đánh đồn bốt, diệt ác ôn, giải tán chính quyền địch. Từ Mỏ Cày, cuộc nổi dậy lan ra toàn tỉnh Bến Tre. Từ Bến Tre, phong trào Đồng khởi lan ra khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và một số nơi ở Trung Trung Bộ.</p> <p>+ Kết quả: Phong trào Đồng khởi đã làm cho bộ máy cai trị của chính quyền địch ở thôn, xã bị phá vỡ, các uỷ ban nhân dân tự quản được thành lập, ruộng đất của địa chủ, cường hào bị tịch thu và chia cho dân cày nghèo.</p> <p>* Bước 5: Mở rộng</p> <p>GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi: <i>Vì sao nói phong trào Đồng khởi đã đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam?</i></p> <p>GV hướng dẫn để HS trả lời được: Phong trào Đồng khởi đã giáng đòn mạnh mẽ vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam, làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm; đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam: cách mạng chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.</p> | <p>+ Từng mảng lớn bộ máy cai trị của chính quyền địch ở thôn, xã bị phá vỡ, các uỷ ban nhân dân tự quản được thành lập.</p> <p>+ Ruộng đất của địa chủ, cường hào bị tịch thu và chia cho dân cày nghèo.</p> <p>- Ý nghĩa:</p> <p>+ Phong trào Đồng khởi đã giáng đòn mạnh mẽ vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam, làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm;</p> <p>+ Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam, cách mạng chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.</p> <p>+ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời (20 - 12 - 1960).</p> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## Hoạt động 5: Tìm hiểu những chiến thắng tiêu biểu của nhân dân miền Nam trong giai đoạn 1961 – 1965

### a. Mục tiêu

HS mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của nhân dân miền Nam trong đấu tranh chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ, nêu được ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc.

### b. Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò | Sản phẩm dự kiến |
|---------------------------|------------------|
|---------------------------|------------------|

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

*Thử tài tốc kí, em hãy ghi lại thật nhanh các thông tin về phong trào Đồng khởi theo đoạn clip sau đây.*

*GV cho HS xem video:*

*[https://www.youtube.com/watch?v=\\_ry9M-](https://www.youtube.com/watch?v=_ry9M-IwWy4&t=277s)*

*IwWy4&t=277s*

- Nhiệm vụ 1: GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 – 6 HS mỗi nhóm) để thực hiện yêu cầu: *Mô tả những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.* HS có thể báo cáo kết quả bằng sơ đồ tư duy hoặc bảng tóm tắt.

- Nhiệm vụ 2: GV cho HS hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi: *Khẩu hiệu “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” cho em biết thêm điều gì về ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc?*

- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: GV có thể chuẩn bị bộ thẻ thông tin (có ảnh và thông tin ngắn gọn) về những thắng lợi tiêu biểu để HS tìm hiểu.

- Nhiệm vụ 2: HS làm việc cá nhân đọc SGK để nêu được ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Nhiệm vụ 1: GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm báo cáo sản phẩm và gọi một số HS của nhóm khác nhận xét, góp ý.

- Nhiệm vụ 2: GV gọi bất kì một số HS trả lời câu hỏi.  
+ Gợi ý nội dung trả lời: Khẩu hiệu “thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” ra đời sau thắng lợi của quân dân miền Nam ở Ấp Bắc (Mỹ Tho) ngày 2 – 1 – 1963. Phong trào thi đua đã đẩy lên trên khắp miền Nam làm thất bại một bước quan trọng trong âm mưu bình định, lấn chiếm của địch trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

+ Gợi ý sản phẩm:

**2. Các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 -1965)**

**b) Chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ (1961 - 1965)**

- Âm mưu của Mỹ:

+ Bình định miền Nam trong 18 tháng, viện trợ quân sự cho chính quyền Diệm, tiến hành “đồn dân, lập ấp chiến lược”, sử dụng chiến thuật mới “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”.

- Thắng lợi quân sự tiêu biểu của nhân dân miền Nam:

+ Chiến thắng Ấp Bắc - chiến thắng có ý nghĩa quan trọng, làm phá sản chiến thuật “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”, mở ra khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Phong trào “thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” đẩy lên trên khắp miền Nam.

**Năm 1964 – 1965**

**Năm 1963**

**Năm 1962**

Mở những chiến dịch tiến công trên quy mô lớn và giành thắng lợi ở An Lão (Bình Định), Ba Gia (Quảng Ngãi), Đồng Xoài (Bình Phước), làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

Đánh bại cuộc hành quân càn quét của hơn 2 000 quân Sài Gòn do cố vấn Mỹ chỉ huy ở Ấp Bắc (Mỹ Tho) vào ngày 2 – 1, mở ra khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại được chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ. Phong trào “thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” dâng lên trên khắp miền Nam.

- Đánh bại nhiều cuộc hành quân càn quét của quân đội Sài Gòn vào chiến khu D, căn cứ U Minh, Tây Ninh,...
- Đấu tranh phá “ấp chiến lược”, làm thất bại âm mưu bình định của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

- Nhiệm vụ 2: GV gọi bất kỳ một số HS trả lời câu hỏi.

+ Gợi ý nội dung trả lời: Khẩu hiệu “thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” ra đời sau thắng lợi của quân dân miền Nam ở Ấp Bắc (Mỹ Tho) ngày 2 – 1 – 1963. Phong trào thi đua đã dâng lên trên khắp miền Nam làm thất bại một bước quan trọng trong âm mưu bình định, lấn chiếm của địch trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét sản phẩm của HS và chuẩn hoá kiến thức.

### C. Hoạt động Luyện tập

#### a. Mục tiêu

Củng cố kiến thức đã học.

#### b. Tổ chức thực hiện

##### \* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: *Lập bảng hệ thống về những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc và những thắng lợi về quân sự của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1954 – 1965.* Để thực hiện nhiệm vụ này, GV chia lớp thành 2 nhóm để hoàn thành Phiếu học tập (theo gợi ý dưới đây).

+ Nhóm 1: Tìm hiểu những thành tựu tiêu biểu của nhân dân miền Bắc trong giai đoạn 1954 – 1965.

+ Nhóm 2: Tìm hiểu những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Bắc trong giai đoạn 1954 – 1965.

| Giai đoạn   | Thành tựu của nhân dân miền Bắc | Thắng lợi quân sự của nhân dân miền Nam |
|-------------|---------------------------------|-----------------------------------------|
| 1954 – 1957 |                                 |                                         |
| 1958 – 1960 |                                 |                                         |

|             |  |  |
|-------------|--|--|
| 1961 – 1965 |  |  |
|-------------|--|--|

- Nhiệm vụ 2: Sau khi hoàn thành nhiệm vụ 1, GV yêu cầu các nhóm trình bày quan điểm: *Em có ấn tượng nhất với thành tựu nào của miền Bắc hoặc thắng lợi nào của miền Nam trong giai đoạn 1954 – 1965.*

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: HS thảo luận hoàn thành bảng.

- Nhiệm vụ 2: HS chọn một trong các thành tựu tiêu biểu của miền Bắc như: hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá, thực hiện kế hoạch 5 năm, chi viện cho miền Nam để giới thiệu,...

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Nhiệm vụ 1: HS có thể báo cáo kết quả học tập vào tiết học sau hoặc nộp Phiếu học tập để ĐGTX.

- Nhiệm vụ 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trên lớp trong khoảng 5 – 7 phút tổng kết tiết học. Khuyến khích HS nêu ra ý kiến của mình và trao đổi với bạn.

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

#### **D. Hoạt động Vận dụng**

a. Mục tiêu

HS vận dụng kiến thức đã học kết hợp với sưu tầm, lựa chọn thêm tư liệu để trình bày, chứng minh cho một nhận định.

b. Tổ chức thực hiện

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*Lưu ý:* GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS về nhà chọn một trong hai nhiệm vụ sau:

- Nhiệm vụ 1: *Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet, hãy chọn tư liệu phù hợp để chứng minh sự chi viện sức người, sức của của hậu phương miền Bắc đã góp phần quan trọng vào những thắng lợi quân sự ở tiền tuyến miền Nam từ năm 1961 đến năm 1965.*

GV hướng dẫn HS tham khảo video giới thiệu Bảo tàng Đường Hồ Chí Minh – nơi lưu giữ nhiều kỉ vật về Đường Hồ Chí Minh do Binh đoàn Trường Sơn (Đoàn 559) thực hiện (<https://www.youtube.com/watch?v=uMbv8J-9ugA>).

- Nhiệm vụ 2: *Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet, hãy giới thiệu về khu di tích Chiến thắng Ấp Bắc và nêu lí do nên đến tham quan, học tập tại di tích này.*

GV hướng dẫn HS giới thiệu theo gợi ý: địa điểm, điểm đặc biệt của khu di tích, sự kiện lịch sử hoặc nhân vật liên quan, lí do nên đến học tập tại di tích này.

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: HS tìm tư liệu theo hướng dẫn của GV, viết 3 – 5 câu giới thiệu theo gợi ý sau: Tên ảnh hoặc tranh tư liệu, nguồn gốc của tư liệu, minh chứng cho sự kiện.

- Nhiệm vụ 2: HS thảo luận nhóm, viết bài giới thiệu về khu di tích theo hướng dẫn của GV.

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- GV tổ chức cho HS báo cáo sản phẩm vào thời gian phù hợp hoặc thu lại bài làm của HS và chấm lấy điểm ĐGTX.

- Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ ở nhà của HS.

## **TIẾT 33,34: Bài 17 VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 1965 - 1975**

Môn học: Lịch sử 9

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

#### **1. Kiến thức:**

Học xong bài này, em sẽ:

- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1965 – 1975 (chỉ viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,...).

- Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 – 1975 (đánh bại các chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ, Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...)

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

#### **2. Năng lực:**

- *Năng lực chung:*

+ Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- *Năng lực đặc thù:*

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát hình ảnh, khai thác thông tin để tìm hiểu về thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; những thắng lợi về quân sự của quân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 – 1975.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 – 1975; nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

#### **3. Phẩm chất:**

Bài học góp phần bồi dưỡng cho HS thái độ trân trọng những thành tựu của nhân dân hai miền Nam, Bắc đã đạt được và lòng biết ơn, tri ân đến các anh hùng liệt sĩ và những người có đóng góp tiêu biểu cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- **Giáo Viên:**

+ SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9

+ Tranh ảnh, sơ đồ, bảng (bản in hoặc slide trình chiếu)

+ Máy tính, máy chiếu.

**- Học sinh:**

+ Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

+ Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh có liên quan.

**III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục đích:** giúp HS huy động vốn kiến thức và kĩ năng đã có để chuẩn bị tiếp nhận kiến thức và kĩ năng mới, còn nhằm tạo ra hứng thú và và một tâm thế tích cực để HS bước vào bài học mới.

**b. Nội dung:** GV cho HS Điền từ còn thiếu vào bài thơ chúc mừng năm mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh 1968

**c. Dự kiến sản phẩm:**

*Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua,  
Thắng trận, tin vui khắp nước nhà,  
Nam-Bắc thi đua đánh giặc Mỹ  
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta*

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS Điền từ còn thiếu vào bài thơ chúc mừng năm mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh 1968 với các từ khóa: Mỹ, nước, xuân, toàn thắng. HS điền từ và hoàn thành bài thơ.

**Điền từ còn thiếu vào bài thơ  
chúc mừng năm mới của Chủ  
tịch Hồ Chí Minh 1968:**

*Xuân này hơn hẳn mấy.....qua,  
Thắng trận, tin vui khắp.....nhà,  
Nam-Bắc thi đua đánh giặc.....,  
Tiến lên! .....ắt về ta!*

**TỪ KHOÁ**

**Mỹ** **nước** **xuân** **Toàn thắng**



**GV vào bài:** Trong bài thơ chúc Tết năm 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua, Thắng trận tin vui khắp nước nhà. Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ. Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!

Theo em, quân dân hai miền Nam, Bắc đã giành được những thắng lợi tiêu biểu nào trong giai đoạn 1965 – 1975? Thắng lợi nào là dấu mốc kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam?



Hình 17.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh chúc Tết năm 1968

## **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

### **1. Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965 – 1973)**

#### **Hoạt động a: Miền Nam chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 – 1968)**

**a) Mục tiêu:** Trình bày được những thắng lợi lớn của nhân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ, tiêu biểu là chiến thắng Vạn Tường, trên lược đồ.

**b) Nội dung:** Trục quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích, nhóm.

**c) Sản phẩm:** HS có thể hiểu bài một cách nhanh nhất

**d) Tổ chức hoạt động:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS                                                                                                                                                                                                                                                                           |                       | SẢN PHẨM DỰ KIẾN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b><br>- Đọc SGK.<br>- <i>Hoạt động cá nhân:</i><br><b>? Em hiểu thế nào "Chiến tranh cục bộ"?</b><br>- <i>Hoạt động Nhóm:</i><br>- Thảo luận và hoàn thành PHT sau:                                                                                            |                       | <b>1. Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965 – 1973)</b><br><b>a. Miền Nam chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 – 1968)</b><br>- Nhân dân ta chiến đấu chống "Chiến tranh cục bộ" với ý chí "quyết chiến quyết thắng giặc Mĩ xâm lược", mở đầu là thắng lợi ở Vạn Tường - Quảng Ngãi (8 - 1965). Chiến thắng Vạn Tường đã mở đầu cho cao trào "Tìm Mĩ mà đánh, lùng nguy mà diệt" trên khắp miền Nam, với thắng lợi này đã chứng minh khả năng ta có thể đánh thắng Mĩ trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ".<br>- Tiếp theo, quân dân miền Nam đã đánh bại các cuộc hành quân càn quét lớn của Mĩ trong hai mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967.<br>- Năm 1968: Tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân vào hầu khắp các đô thị, tiến công các vị trí đầu não của địch (đêm 30, rạng sáng 31 – 1 Mĩ buộc phải tuyên bố "phi Mĩ hoá" chiến tranh xâm lược (thừa nhận sự thất bại của chiến lược “Chiến |
| Thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Các sự kiện tiêu biểu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b><br>HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích các nhóm hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS.                                                                                                                         |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b><br>“Chiến tranh cục bộ” là một chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ, chủ yếu được tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ, quân một số nước đồng minh và quân đội tay sai Sài Gòn, trong đó quân Mỹ giữ vai trò chủ yếu.<br>- Các nhóm trình bày. |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Bước 4: Kết luận, nhận định:</b><br>HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.<br>GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của                                                                                                      |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.</p> <p>- GV cho HS xem đoạn video để biết được các phong trào đấu tranh chống chiến lược "Chiến tranh cục bộ".</p> <p><a href="https://www.youtube.com/watch?v=rjuQHr5jVvo">https://www.youtube.com/watch?v=rjuQHr5jVvo</a></p> <p>- PHT</p> | <p>tranh cục bộ"), chấp nhận đàm phán ở Pa-ri (Pháp) để bàn về chấm dứt chiến tranh.</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|

| Thời gian | Các sự kiện tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1965  | Đẩy lùi cuộc hành quân của quân Mỹ nhằm "tìm diệt" bộ đội chủ lực của ta ở Vạn Tường (Quảng Ngãi) ngày 18 – 8, Trận Vạn Tường đã mở đầu cao trào "Tìm Mỹ mà đánh, lùng nguy mà diệt" trên khắp miền Nam.                                                                                                                                          |
| 1965-1967 | Đánh bại cuộc phản công mùa khô 1965 – 1966 nhằm vào các căn cứ ở Đông Nam Bộ, khu V và cuộc phản công mùa khô 1966 – 1967 với ba cuộc hành quân lớn "tìm diệt", "bình định" của quân Mỹ và quân đội tay sai Sài Gòn (trong đó lớn nhất là cuộc hành quân đánh vào căn cứ Dương Minh Châu nhằm tiêu diệt quân chủ lực và cơ quan đầu não của ta). |
| Năm 1968  | Tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân vào hầu khắp các đô thị, tiến công các vị trí đầu não của địch (đêm 30, rạng sáng 31 – 1 Mỹ buộc phải tuyên bố "phi Mỹ hoá" chiến tranh xâm lược (thừa nhận sự thất bại của chiến lược "Chiến tranh cục bộ"), chấp nhận đàm phán ở Pa-ri (Pháp) để bàn về chấm dứt chiến tranh.            |

### Hoạt động b: Miền Nam chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ (1969 – 1973)

**a) Mục tiêu:** Trình bày được những thắng lợi trên các mặt trận quân sự, chính trị chống chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" của Mỹ.

**b) Nội dung:** dựa vào hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên, thời gian 11 phút

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                       | SẢN PHẨM DỰ KIẾN                                                                           |                                                                                                                                                            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>- Đọc SGK.</p> <p>- Thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi và hoàn thành bảng sau:</p> <p><b>1.? Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” Mỹ đã làm gì?</b></p> <p><b>2.? Đứng trước tình hình đó, Đảng ta đã có chủ trương như thế nào?</b></p> <p><b>3.? Em hãy tóm tắt những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị và quân sự qua bảng sau:</b></p> |                       | <p><b>b. Miền Nam chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ (1969 – 1973)</b></p> |                                                                                                                                                            |
| Lĩnh Vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Các sự kiện tiêu biểu | Lĩnh Vực                                                                                   | Các sự kiện tiêu biểu                                                                                                                                      |
| Trên mặt trận chính trị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                       | Trên mặt trận chính trị                                                                    | <p>+ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam ra đời (6 - 1969)</p> <p>+ Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương họp (4 - 1970) để biểu thị</p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Trên mặt trận quân sự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                       | quyết tâm của nhân dân ba nước đoàn kết chiến đấu chống Mỹ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <p><b>4.? Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã đánh dấu thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh”?</b></p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b><br/>HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích các nhóm hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b><br/>1. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, Mỹ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” ở miền Nam Việt Nam và mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương. Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” cũng là một chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ, được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu (quân Mỹ và quân đồng minh rút dần khỏi chiến tranh), phối hợp với hoà lực, không quân Mỹ và vẫn do cố vấn Mỹ chỉ huy.</p> <p>2. Trước tình hình đó, Đảng chủ trương tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, đẩy mạnh ba mũi giáp công, kết hợp với đấu tranh ngoại giao để đánh bại chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ.</p> <p>3.</p> | Trên mặt trận quân sự | <p>Từ ngày 30 – 4 đến ngày 30 – 6 – 1970 Quân dân Việt Nam có sự phối hợp của quân dân Cam-pu-chia đã đập tan cuộc hành quân xâm lược Cam-pu-chia của 10 vạn quân Mỹ và quân đội Sài Gòn.</p> <p>Từ ngày 12 – 2 đến ngày 23 – 3 – 1971 Quân dân Việt Nam có sự phối hợp của quân dân Lào đã đập tan cuộc hành quân mang tên “Lam Sơn – 719” của 4,5 vạn quân Mỹ và quân đội Sài Gòn.</p> <p>Từ ngày 30 – 3 đến cuối tháng 6 – 1972 Quân dân Việt Nam mở cuộc Tiến công chiến lược vào Quảng Trị (hướng tiến công chủ yếu) rồi phát triển ra toàn chiến trường miền Nam. Chỉ trong thời gian ngắn (đến cuối tháng 6 – 1972), quân ta chọc thủng ba phòng tuyến của địch là Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, loại khỏi vòng chiến đấu hơn 20 vạn quân địch. Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ thất bại.</p> |
|  <p>Hình 17.3. Cuộc chiến đấu của bộ đội ta trong thành cổ Quảng Trị năm 1972</p> <p>4. Cùng với thắng lợi liên tiếp trong Đông-Xuân 1965-1966 và 1966-1967 đánh bại 2 cuộc phản công mùa khô của địch, thắng lợi oanh liệt Tết Mậu Thân đã</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

đánh bại cố gắng quân sự cao nhất của đế quốc Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

GV: Cho HS xem vi deo

[https://www.youtube.com/watch?v=\\_ry9M-IwWy4](https://www.youtube.com/watch?v=_ry9M-IwWy4)

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**Tích hợp HTVLT TGĐĐHCM:** Liên hệ với tấm gương Bác Hồ, GD tinh thần lao động, chiến đấu cho HS.

**Hoạt động c: Miền Bắc chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và tiếp tục chi viện cho miền Nam (1965-1973)**

**a) Mục tiêu:** Trình bày được cuộc chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và tiếp tục chi viện cho miền Nam

**b) Nội dung:** dựa vào hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | SẢN PHẨM DỰ KIẾN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- Đọc SGK. Trả lời câu hỏi:</p> <p>? Trình bày cuộc chiến chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ?</p> <p>? Quân dân miền Bắc đã làm gì để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ? Kết quả?</p> <p>? Trình bày những chi viện của hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam.</p> <p>? ND miền Bắc đã chống lại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của Mỹ như thế nào?</p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS.</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> | <p><b>c. Miền Bắc chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và tiếp tục chi viện cho miền Nam (1965-1973)</b></p> <p>- Mĩ dựng lên "sự kiện Vịnh Bắc Bộ" (8 - 1964), cho máy bay ném bom miền Bắc.</p> <p>- Đến ngày 7 - 2 - 1965, lấy cớ "trả đũa" việc Quân giải phóng miền Nam tiến công doanh trại quân Mĩ ở Plâycu, Mĩ chính thức gây ra cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc.</p> <p>- Tuyến đường vận chuyển chiến lược - đường Hồ Chí</p> |

- HS trình bày:

1. Ngày 5 – 8 – 1964, sau khi dựng lên sự kiện Vịnh Bắc Bộ, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi ở miền Bắc. Tiếp đó, ngày 7 – 2 – 1965, lấy cớ “trả đũa” Quân Giải phóng miền Nam tiến công quân Mỹ ở Plây-ku, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá thị xã Đồng Hới (Quảng Bình), đảo Cồn Cỏ (Vĩnh Linh, Quảng Trị),... chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất bằng không quân và hải quân.
2. Ngay từ ngày đầu Mỹ mở rộng chiến tranh, quân dân miền Bắc đã chuyển mọi hoạt động sang thời chiến, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất và chi viện cho miền Nam. Miền Bắc đẩy lên phong trào thi đua “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”.

Trong hơn 4 năm, miền Bắc bắn rơi, phá huỷ 3 243 máy bay, trong đó có 6 máy bay B52, loại khỏi vòng chiến đấu hàng nghìn phi công, bắn cháy và chìm 143 tàu chiến.

Mặc dù bị địch đánh phá ác liệt song giao thông vận tải ở miền Bắc vẫn được đảm bảo thông suốt, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống.

Bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam – Bắc, ngày 1 – 11 – 1968, Mỹ phải tuyên bố ngừng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

GV: HS đọc mục em có biết

### **Em có biết?**

Để giữ vững mạch máu giao thông từ Bắc vào Nam được thông suốt, tại Ngã ba Đồng Lộc (Hà Tĩnh) – nằm trên đường Hồ Chí Minh, hàng nghìn chiến sĩ và nhân dân đã ngã xuống. Trong đó phải kể đến sự hi sinh anh dũng của 10 cô gái thanh niên xung phong với tuổi đời còn rất trẻ. Ngã ba Đồng Lộc được xếp hạng là Khu di tích lịch sử cấp quốc gia (1989).

3. Miền Bắc tiếp tục thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn với tiền tuyến miền Nam. Nhờ hai tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam (trên bộ và trên biển), trong giai đoạn 1965 – 1973, tính chung sức người, sức của từ miền Bắc chi viện cho miền Nam đã tăng gấp nhiều lần so với giai đoạn trước.

Minh trên bộ và trên biển được khai thông từ tháng 5 - 1959.

- Trong 4 năm, miền Bắc đã đưa vào miền Nam hơn 30 vạn cán bộ, bộ đội và hàng chục vạn tấn vũ khí, đạn dược,... phục vụ cho miền Nam đánh Mỹ.

Qua 4 năm (1965 – 1968), hơn 30 vạn cán bộ, bộ đội đã được cử vào Nam tham gia và phục vụ chiến đấu, xây dựng kinh tế, văn hoá tại các vùng giải phóng; hàng chục vạn tấn vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng, xăng dầu, lương thực, thực phẩm, thuốc men,... cũng được chi viện cho miền Nam.



Hình 17.4. Tại một sân kho của hợp tác xã ở nông thôn miền Bắc (1970)

4. Ngày 16 – 4 – 1972, Mỹ bắt đầu cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai bằng không quân và hải quân. Trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, quân dân miền Bắc đã chủ động, kịp thời chống trả ngay từ trận đầu, đặc biệt đã đánh bại hoàn toàn cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và nhiều thành phố khác ở miền Bắc trong 12 ngày đêm (từ 18 đến 29 – 12 – 1972). Thắng lợi này được coi như trận “Điện Biên Phủ trên không”, buộc Mỹ phải trở lại bàn hội nghị và kí Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam (1973).



Hình 17.5. Máy bay Mỹ bị quân dân Hà Nội bắn rơi bốc cháy trên bầu trời trong trận "Điện Biên Phủ trên không".

#### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của HS.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

## **Hoạt động 2: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 – 1975)**

**a) Mục tiêu:** Trình bày được những hiểu biết về nhiệm vụ của CM miền Bắc và CM miền Nam trong thời kì mới sau Hiệp định Pari nhằm tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**b) Nội dung:** dựa vào hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | SẢN PHẨM DỰ KIẾN                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>- Đọc SGK.</p> <p>GV: Ngày 27 – 1 – 1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam được kí kết, trong đó điều khoản quan trọng nhất là Hoa Kỳ và các nước khác cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.</p> <p>Hoà bình lập lại ở miền Bắc, nhân dân bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, tiếp tục chi viện cho miền Nam.</p> <p>Cuối tháng 3 – 1973, Mỹ buộc phải rút quân khỏi miền Nam nhưng vẫn giữ lại cố vấn quân sự và tiếp tục viện trợ cho chính quyền Sài Gòn. Chính quyền Sài Gòn ngang nhiên phá hoại Hiệp định Pa-ri, tiến hành chiến dịch tràn ngập lãnh thổ, liên tiếp mở các cuộc hành quân, bình định, lấn chiếm vùng giải phóng của ta. Quân dân miền Nam vừa kiên quyết đánh trả các cuộc hành quân “bình định – lấn chiếm” của địch để bảo vệ vùng giải phóng, vừa chủ động tiến công, mở rộng vùng giải phóng.</p> <p>- Hoạt động cá nhân:</p> <p><b>? Cuối năm 1974 đầu năm 1975 tình hình so sánh lực lượng có lợi cho ta. Trước tình hình đó Bộ chính trị đã có chủ trương gì?</b></p> <p><b>GV:</b> Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua ba chiến dịch lớn: chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế – Đà Nẵng và Chiến dịch Hồ Chí Minh.</p> <p><b>? Tại sao trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ta lại mở chiến dịch Tây Nguyên đầu tiên?</b></p> | <p><b>2. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 – 1975)</b></p> <p>- Cuối 1974 □ đầu</p> |

? Xem vì sao và khai thác lược đồ hình 17.6 thông tin trong mục, hãy trình bày diễn biến, kết quả của Chiến dịch Hồ Chí Minh và giải phóng hoàn toàn miền Nam?

<https://www.youtube.com/watch?v=TnQYFiXX1Zg>

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

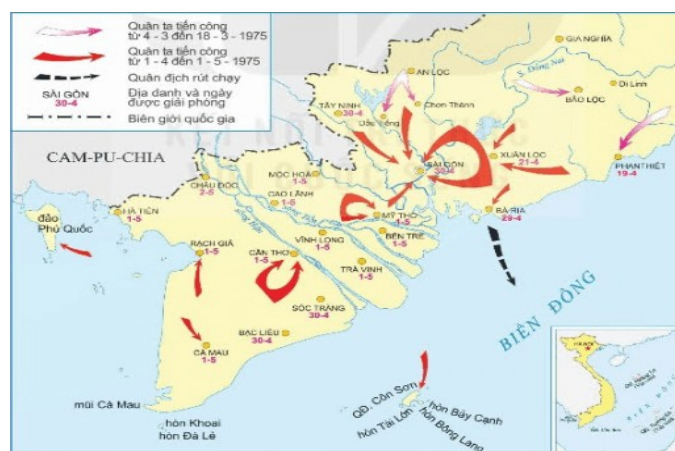
HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích các nhóm hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

1. Đến cuối năm 1974, đầu năm 1975, tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng, đặc biệt là sau chiến thắng Phước Long (1 – 1975), Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã quyết tâm hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 – 1976 và nhấn mạnh: “Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975, thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975”.

2. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, nhưng địch ở đây có nhiều sơ hở, lực lượng của chúng yếu do nhận định sai hướng tiến công của ta.

3. Hình 17.6. Lược đồ Chiến dịch Hồ Chí Minh và giải phóng hoàn toàn miền Nam



Sau khi tiêu diệt căn cứ phòng thủ Phan Rang và Xuân Lộc, 5 giờ chiều ngày 26 – 4, Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu với phương châm "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng", Năm cánh quân cùng lúc tiến vào trung tâm thành phố, đánh chiếm các cơ quan đầu não của chính quyền Sài Gòn. 10 giờ 45 phút ngày 30 – 4, xe tăng Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ nội các của chính quyền Sài Gòn, Tổng thống Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện. Lúc 11 giờ 30 phút, lá cờ cách mạng tung bay trên nóc dinh, báo hiệu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

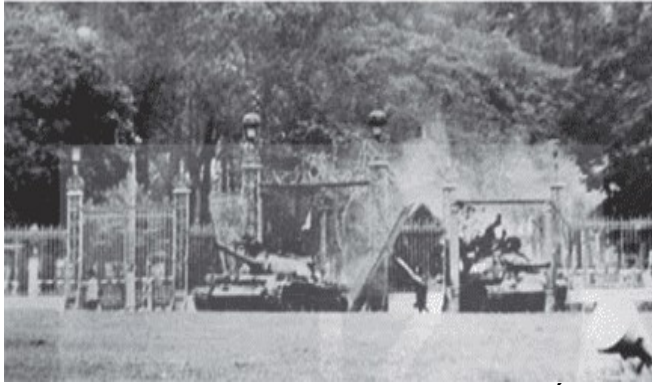
1975 tình hình CM miền Nam chuyển biến nhanh chóng, Bộ Chính trị quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam trong 2 năm: 1975 -1976.

Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối 1975 sẽ lập tức giải phóng miền Nam ngay 1975 để đỡ thiệt hại về người và của.

\* Chiến dịch Hồ Chí Minh:

- Chiều ngày 26 – 4, Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu với phương châm "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng", Năm cánh quân cùng lúc tiến vào trung tâm thành phố, đánh chiếm các cơ quan đầu não của chính quyền Sài Gòn.

- 10 giờ 45 phút ngày 30 – 4, xe tăng Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ nội các của chính quyền Sài Gòn, Tổng thống Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện. Lúc 11 giờ 30 phút, lá cờ cách mạng tung bay trên nóc dinh, báo hiệu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.



Hình 17.7. Xe tăng Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập ngày 30 – 4 – 1975

Sau khi Sài Gòn được giải phóng, lực lượng vũ trang và nhân dân các tỉnh còn lại đã thừa thắng tiến công và nổi dậy. Ngày 2 – 5, Châu Đốc là tỉnh cuối cùng ở miền Nam được giải phóng. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 kết thúc thắng lợi. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam toàn thắng.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV giới thiệu: Chiến dịch Tây Nguyên diễn ra từ ngày 4 – 3 đến ngày 24 – 3 kết thúc thắng lợi. Chiến dịch Huế – Đà Nẵng bắt đầu từ ngày 21 – 3, đến ngày 26 – 3 thành phố Huế và toàn tỉnh Thừa Thiên được giải phóng, đến chiều 29 – 3, Đà Nẵng cũng được hoàn toàn giải phóng.

**Hoạt động: 3. Nguyên nhân thắng lợi. ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)**

**a) Mục tiêu:** Trình bày được ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Rút ra nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**b) Nội dung:** dựa vào hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

| Hoạt động của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                          | Dự kiến sản phẩm                                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- thảo luận cặp đôi. Các nhóm đọc mục 3 SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <p>? Hãy nêu nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).</p> <p>? Khai thác tư liệu trên và thông tin trong mục, hãy</p> | <p><b>3. Nguyên nhân thắng lợi. ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)</b></p> <p><b>a) Nguyên nhân thắng lợi</b></p> <p>- Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là</p> |

nêu ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc.

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Đại diện các nhóm trình bày.

1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thắng lợi nhờ có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ. Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Thắng lợi to lớn đó còn do nhân dân hai miền đoàn kết nhất trí, giàu lòng yêu nước, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm. Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của cuộc chiến đấu ở hai miền.

Sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ to lớn của các lực lượng cách mạng, hoà bình, dân chủ trên thế giới, nhất là của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác; sự phối hợp chiến đấu, đoàn kết giúp đỡ nhau trong đấu tranh chống kẻ thù chung của nhân dân ba nước Đông Dương là những nhân tố khách quan góp phần quan trọng tạo nên thắng lợi của dân tộc Việt Nam.

GV: Cho HS quan sát một số hình ảnh và bài hát <https://www.youtube.com/watch?v=7zPT3rR3HAs>

2. Cuộc kháng chiến thắng lợi đã kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mỹ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945; chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc ở Việt Nam. Với thắng lợi này, nhân dân Việt Nam đã hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, thống nhất đất nước. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của

Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo.

- Nhân dân ta giàu lòng yêu nước, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm.

- Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh.

- Sự đoàn kết giúp đỡ nhau của ba dân tộc ở Đông Dương; sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng cách mạng, hoà bình, dân chủ trên thế giới, nhất là của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác

### **b. Ý nghĩa lịch sử**

- Đã kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến ở nước ta, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.

- Mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Tác động mạnh đến tình hình nước Mỹ và thế giới, là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới, nhất là đối với phong trào giải phóng dân

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| <p>nhóm trình bày.</p> <p>GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.</p> <p>Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.</p> <p><b>Tư liệu.</b> “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.</p> <p>(Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 37, NXB Chính trị quốc gia, 2004, tr. 457)</p> <p><b>Em có biết?</b> Bức tường Chiến tranh Việt Nam bằng đá đen được dựng tại Thủ đô Oa-sinh-ton – nơi lưu lại họ tên của hơn 58 000 lính Mỹ tử trận trong cuộc chiến tranh Việt Nam, một trong những địa điểm thu hút nhiều du khách nhất khi tới Mỹ. Bức tường cũng là lời nhắc nhở về sự bi thảm của cuộc chiến tranh gây ám ảnh đối với người Mỹ trong suốt nhiều thập kỉ qua.</p> <p><b>* Tích hợp HTVLTGĐDDHCM:</b> Liên hệ với tấm gương Bác Hồ, GD tinh thần chiến đấu, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người.</p> | tộc. |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|

### C. Hoạt động luyện tập

#### a) Mục tiêu

HS hệ thống lại kiến thức đã học để tìm dẫn chứng chứng minh vai trò của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam và lập bảng hệ thống những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong những năm 1965 – 1975.

#### b) Tổ chức thực hiện

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

– Nhiệm vụ 1: GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Hãy lấy dẫn chứng để chứng minh vai trò của “hậu phương lớn” miền Bắc đối với “tiền tuyến lớn” miền Nam trong giai đoạn 1965 – 1975.*

– Nhiệm vụ 2: *Hãy lập bảng hệ thống các thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 – 1975.* Với nhiệm vụ này, GV có thể cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm (4 – 6 HS mỗi nhóm) để hoàn thành Phiếu học tập (theo gợi ý dưới đây).

#### PHIẾU HỌC TẬP

| Giai đoạn   | Thắng lợi tiêu biểu | Kết quả, ý nghĩa |
|-------------|---------------------|------------------|
| 1965 – 1968 |                     |                  |

|             |  |  |
|-------------|--|--|
| 1969 – 1973 |  |  |
| 1973 – 1975 |  |  |

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: HS tìm dẫn chứng trong SGK để chứng minh.
- Nhiệm vụ 2: HS hoàn thành Phiếu học tập (cá nhân hoặc theo nhóm), có thể chuẩn bị thêm tranh, ảnh gắn với thắng lợi tiêu biểu để dán vào bảng cho sinh động.

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV mời một số HS báo cáo kết quả trên lớp hoặc thu bài chấm lấy điểm ĐGTX.

– Dự kiến sản phẩm:

- + Nhiệm vụ 1: GV gọi một số HS trả lời trước lớp và gọi bất kì 2 – 3 HS khác nhận xét, bổ sung hoàn thiện nội dung.
- + Nhiệm vụ 2: GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm trình bày Phiếu học tập đã hoàn thành và gọi HS của các nhóm khác nhận xét, hoàn chỉnh nội dung phiếu.

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét sản phẩm của HS.

**D. Hoạt động vận dụng**

**a) Mục tiêu**

HS vận dụng kiến thức đã học để sưu tầm được bài thơ, bài hát về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử tiêu biểu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 – 1975, viết bài giới thiệu về các nhân vật, sự kiện tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**b) Tổ chức thực hiện**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Lưu ý: GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà:

- Nhiệm vụ 1: *Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu hoặc sưu tầm các bài hát, bài thơ về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1965 – 1975).*
- Nhiệm vụ 2: *Nêu những việc làm cụ thể để thể hiện lòng biết ơn, tri ân của em đến các anh hùng liệt sĩ và những người có đóng góp tiêu biểu cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).*

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1:
  - + HS tìm thông tin để viết bài giới thiệu.
  - + HS tìm thông tin trên các trang web tin cậy một số bài hát, bài thơ.
- Nhiệm vụ 2: HS liên hệ, nêu các việc làm thể hiện lòng biết ơn, tri ân.

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Nhiệm vụ 1:
  - + HS viết bài giới thiệu nêu được: Thông tin về nhân vật hoặc sự kiện, lí do chọn để giới thiệu, những đóng góp của nhân vật hoặc ý nghĩa của sự kiện, bài học từ nhân vật hoặc sự kiện, dấu ấn của nhân vật hoặc sự kiện đến hiện nay.
  - + HS sưu tầm bài thơ, bài hát theo gợi ý:

| Tên bài hát/bài thơ và tác giả                       | Nhân vật liên quan                                                  | Cảm nhận của em |
|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <i>Người con gái sông La</i><br>của nhạc sĩ Doãn Nho | La Thị Tám và những cô gái thanh niên xung phong ở Ngã ba Đồng Lộc. |                 |

– Nhiệm vụ 2: HS nêu được một số việc làm như: chăm sóc mộ liệt sĩ vào các dịp 27 – 7, thăm hỏi giúp đỡ các gia đình liệt sĩ neo đơn; giúp đỡ các cô, chú thương binh gặp khó khăn,...

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ vào thời gian phù hợp hoặc thu bài HS và chấm lấy điểm ĐGTX. GV nhận xét về việc hoàn thành nhiệm vụ của HS và đánh giá sản phẩm.

## CHƯƠNG 4. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

### TIẾT 37 - BÀI 18. VIỆT NAM TỪ NĂM 1976 ĐẾN NĂM 1991

#### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

##### 1. Kiến thức:

- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam, vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979 và đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo.
- Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985.
- Mô tả được đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991.
- Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991.

##### 2. Năng lực:

##### - Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo (hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp).

##### - Năng lực đặc thù:

+ Tìm hiểu lịch sử:

- Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (từ 18.2 đến 18.6)
- Nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về lịch sử Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.

+ Nhận thức và tư duy lịch sử:

- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên đảo.
- Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985.
- + Năng lực vận dụng kiến thức đã học:
- Lựa chọn, sưu tầm tư liệu về các cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới và biển đảo Việt Nam. Trên cơ sở đó, viết một đoạn văn ngắn về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em ấn tượng nhất liên quan đến các cuộc đấu tranh đó.

### 3. Phẩm chất:

- *Yêu nước*: Bồi dưỡng lòng yêu nước gắn với chủ nghĩa xã hội, tinh thần đổi mới trong lao động, công tác, học tập, niềm tin khát vọng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào đường lối đổi mới đất nước; chia sẻ khát vọng thống nhất đất nước về mặt Nhà nước của nhân dân Việt Nam trong giai đoạn 1976 - 1991.
- *Trách nhiệm*: Có trách nhiệm, ý thức bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và thành quả đất nước sau khi thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Đấu tranh kiên quyết để gìn giữ, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc. Bồi dưỡng tình cảm ruột thịt hai miền Bắc - Nam và tinh thần độc lập dân tộc thống nhất Tổ quốc.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### \* Giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy; Máy tính, máy chiếu; Phiếu học tập (giấy A0), bảng hoạt động nhóm, nam châm dán phiếu học tập, bút màu.
- SGK, SGV *Lịch sử và Địa lí 9* (phần Lịch sử) (Bộ sách *Kết nối tri thức và cuộc sống*).

### \* Học sinh:

- Đọc trước bài học.
- Làm bài tập trước theo yêu cầu cụ thể của GV đã giao cho: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh liên quan đến bài học mới ...
- Chuẩn bị tài liệu và đồ dùng học tập: vở ghi, SGK Lịch sử 9, phiếu học tập, ...

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS sẽ nhận biết được yêu cầu cần đạt của bài học, tạo tâm thế cho học sinh hứng thú cho HS đi vào tìm hiểu bài mới.

- Kích thích HS tìm hiểu, biết được những nhiệm vụ mà nhân dân Việt Nam đã hoàn thành để thống nhất đất nước, giữ vững độc lập chủ quyền và tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn lịch sử mới.

**b. Tổ chức thực hiện:** HS hoạt động cá nhân.

#### \* Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS đọc thông tin tư liệu, quan sát hình ảnh sgk có liên quan đến bài mới.
- GV cho HS tham gia trò chơi “*Nhanh trí*” bằng việc đưa ra những kí tự chữ cái và từ khoá liên quan đến bài học. HS sẽ tìm các từ khoá có liên quan đến chủ đề “*VIỆT NAM TỪ NĂM 1976 ĐẾN NĂM 1991*”. Chữ cái được chọn điểm là *D, T*. HS nào viết được nhiều từ vào phiếu học tập hơn sẽ giành chiến thắng.
- GV đặt câu hỏi sau khi HS tham gia xong trò chơi:

*Qua trò chơi ô chữ trên, em hãy cho biết đoàn tàu thống nhất đầu tiên đồng thời được xuất phát từ Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có ý nghĩa như thế nào? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về những nhiệm vụ mà nhân dân Việt Nam đã hoàn thành để thống nhất đất nước, giữ vững độc lập chủ quyền và tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn lịch sử mới? Vì sao, thống nhất về mặt nhà nước*

*lại là nhu cầu cấp bách, việc hoàn thành thống nhất đất nước có ý nghĩa như thế nào đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc?*

**\* Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

- HS: Nghiên cứu, trao đổi.

- GV: quan sát, lắng nghe.

**\* Bước 3. Báo cáo kết quả**

- HS thuyết trình.

- HS khác nhận xét, bổ sung đôi nét hiểu biết về đoàn tàu thống nhất hai miền Nam – Bắc, về nhiệm vụ mà nhân dân Việt Nam đã, sẽ phải làm để thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

- *Dự kiến sản phẩm*: HS thuyết trình theo ý hiểu với câu hỏi trên: HS có thể viết các từ như ĐOÀN TÀU, ĐẤT NƯỚC, ĐỔI MỚI, THỐNG NHẤT, THỊ TRƯỜNG...

- HS cho rằng đó là từ khóa “*Đoàn tàu thống nhất*” và lý giải vào ngày cuối năm 1976, hai con tàu Thống Nhất đồng thời xuất phát từ ga Hà Nội và ga Sài Gòn, mang theo ý chí và quyết tâm của toàn dân tộc về sự thống nhất trọn vẹn của đất nước. Những nhiệm vụ mà nhân dân Việt Nam đã làm là hoàn thành để thống nhất đất nước, đấu tranh bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững độc lập chủ quyền và đất nước độc lập, thống nhất và tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn lịch sử mới. Tiến hành công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến năm 1991 và đạt nhiều thành tựu rực rỡ.

**\* Bước 4. Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá, cho ra lời giải đáp câu hỏi trên.

- GV phân tích thêm để dẫn dắt HS vào bài mới bằng việc cho HS xem đoạn video đoàn tàu thống nhất <https://www.youtube.com/watch?v=uyE6im028QM>

- GV phân tích thêm hình 18.1 sgk: *Đường sắt xuyên Việt Hà Nội - Sài Gòn được nhà cầm quyền Pháp xây dựng từ cuối thế kỷ XIX, đến năm 1936 chính thức hoạt động. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đường sắt là mục tiêu đánh phá ác liệt của không quân Mỹ nhằm cắt đứt con đường vận chuyển chiến lược của miền Bắc cho chiến trường miền Nam. Ngay sau khi thống nhất, một trong những việc khẩn trương tiến hành chính là khôi phục lại tuyến đường sắt Bắc - Nam bị chia cắt. Đến cuối 1976, tuyến đường sắt Bắc - Nam dài hơn 1730km đã được nối liền tại Hà Nội. Ngày 31/12/1976, đoàn tàu thống nhất đầu tiên xuất phát từ thủ đô vào thành phố Hồ Chí Minh trong sự hân hoan vui mừng của nhân dân.*

=> GV dẫn dắt vào bài học mới: *sau thắng lợi xuân 1975, hai miền Nam - Bắc đã hoàn thành những nhiệm vụ cao cả là hoàn thành để thống nhất đất nước, đấu tranh bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững độc lập chủ quyền và đất nước độc lập, thống nhất và tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn lịch sử mới. Đồng thời, tiến hành công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến năm 1991 và đạt nhiều thành tựu rực rỡ. Nhiệm vụ đó không chỉ mang theo khát vọng giang sơn nối liền một dải mà còn là thực hiện quyết tâm lớn xây dựng lại đất nước, phát triển kinh tế, đáp ứng nhu cầu giao thương, đi lại của người dân.*

*Vậy, những nhiệm vụ đó thực hiện ra sao? Đạt được những thành tựu rực rỡ như thế nào? Cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay. Tiết... Bài 18. Việt Nam từ những năm 1976 đến năm 1991.*

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                            | Sản phẩm dự kiến                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Hoạt động 1: Thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Giải thích vì sao cần phải hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Nêu được những nét chính về quá trình thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. | <b>1. Thống nhất đất nước về mặt Nhà nước</b><br><b>* Nguyên nhân</b><br>- Sau Đại thắng Xuân |

Ý nghĩa của công cuộc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

\* **Tổ chức thực hiện:** HS HĐ cặp đôi (thời gian 5 phút). HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu sgk tr.91, xem Hình 18.2. Quốc huy của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam sgk tr.92 trả lời câu hỏi.

### **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi và giao nhiệm vụ học tập cho HS: Khai thác và sử dụng tư liệu H.18.2 sgk và thông tin, tư liệu trong bài đề:

- + Nêu được những sự kiện cơ bản về sự hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.
- + Giải thích được tại sao việc thống nhất đất nước về mặt Nhà nước lại có ý nghĩa quan trọng để hoàn thành các nhiệm vụ trả lời các câu hỏi sau:

1. Khai thác tư liệu trong mục, hãy cho biết vì sao cần phải hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước?

2. Trình bày nét chính về quá trình thống nhất đất nước về mặt Nhà nước?

3. Ý nghĩa của công cuộc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước?

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác, sử dụng tư liệu 18.2 và thông tin trong sgk để hoàn thành các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Dự kiến sản phẩm:

1. Cần phải hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước vì:

- Sau Đại thắng Xuân 1975, đất nước thống nhất về mặt lãnh thổ, song mỗi miền lại tồn tại một hình thức tổ chức nhà nước khác nhau: *Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Chính phủ lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam.*

=> *Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 – 1975) đã đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.*

2. Nét chính về quá trình thống nhất đất nước về mặt Nhà nước

- Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước giữa đoàn đại biểu Nam, Bắc diễn ra tại Sài Gòn (từ ngày 15 đến ngày 21 – 11 – 1975) nhất trí chủ trương, biện pháp thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

1975, đất nước thống nhất về mặt lãnh thổ, song mỗi miền lại tồn tại một hình thức tổ chức nhà nước khác nhau: *Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Chính phủ lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam.*

=> *Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 – 1975) đã đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.*

\* *Quá trình thống nhất đất nước*

- Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước giữa đoàn đại biểu Nam, Bắc diễn ra tại Sài Gòn (từ ngày 15 đến ngày 21 – 11 – 1975) nhất trí chủ trương, biện pháp thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

- Ngày 25 – 4 – 1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung (Quốc hội Khoá VI) được tiến hành trong cả nước.

- *Nội dung:* thông qua chính sách đối nội và đối ngoại; quyết định tên nước là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quyết định Quốc huy, Quốc kì là lá cờ đỏ sao vàng, Quốc ca là bài *Tiến quân ca*, Thủ đô là Hà Nội, thành phố Sài Gòn - Gia Định được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh.

=> *Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.*

- Ngày 25 – 4 – 1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung (Quốc hội Khoá VI) được tiến hành trong cả nước.  
 - *Nội dung*: thông qua chính sách đối nội và đối ngoại; quyết định tên nước là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quyết định Quốc huy, Quốc kì là lá cờ đỏ sao vàng, Quốc ca là bài *Tiến quân ca*, Thủ đô là Hà Nội, thành phố Sài Gòn - Gia Định được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh.

=> *Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.*

**3. Ý nghĩa của công cuộc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước**

+ Công cuộc thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã hoàn thành.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc, mở rộng quan hệ với các nước khác.

#### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho HS.

- GV phân tích, giải thích: Đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ song ở mỗi miền lại tồn tại một hình thức tổ chức nhà nước khác nhau: chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa và chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam *thực tế đó* là trái với nguyện vọng của nhân dân cả nước. Việt Nam cần có ngay một chính phủ thống nhất - cơ quan đại diện quyền lực chung cho nhân dân cả nước. Thống nhất đất nước về mặt Nhà nước thể hiện sự cấp thiết cũng như tầm quan trọng của việc phải nhanh chóng thống nhất đất nước nhằm tạo ra điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh mới, những thuận lợi mới để phát triển, tăng cường ảnh hưởng trên trường quốc tế, phát huy sức mạnh toàn diện của Việt Nam.

- GV hỏi thêm: *Từ 24/6 đến 3/7/1976, Quốc hội khóa VI đã quyết định những vấn đề gì ?*

*? Chia sẻ những điều em biết về ý nghĩa của quốc huy nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

- GV phân tích *tư liệu 1* được trích trong Văn kiện đảng toàn tập Tập 36 là Quyết nghị Hội nghị lần thứ 24 của Ban chấp hành trung ương Đảng thông qua thể hiện tính thống nhất về mặt Nhà nước là nhu cầu cấp cách để tạo ra sức mạnh mới, thuận lợi mới và phát huy sức mạnh toàn diện của Tổ quốc; Hình 18.2 Quốc huy của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa

VI. Quốc Hội đã thông qua nghị quyết về tên nước, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca. Theo đó, *Quốc huy là biểu tượng của đất nước, của dân tộc, có hình tròn nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh, xung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng và dòng chữ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đó, năm cánh của ngôi sao là đại diện cho 5 tầng lớp sĩ, nông, công, thương, binh. Hình ảnh bông lúa vàng bao quanh tượng trưng cho nông nghiệp, bánh xe tượng trưng cho công nghiệp.*

- GV nhận xét và tiêu kết nội dung mục 1 bằng ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước:

+ Đáp ứng nguyện vọng của nhân dân cả nước; phù hợp với thực tế lịch sử dân tộc – “*Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một*”.

+ Tạo những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước, để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế (ngày 20 – 9 – 1977, Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc).

## **Hoạt động 2: Đấu tranh bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ**

\* **Mục tiêu:** Trình bày cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam, vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 – 1979. Trình bày những hoạt động chính của Việt Nam nhằm đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo.

\* **Tổ chức thực hiện:**

+ HS HĐ nhóm. GV chia lớp làm 3 nhóm theo kĩ thuật phòng tranh (thời gian 5 phút). HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu sgk tr.92, xem Hình Hình 18.3. Đài tưởng niệm những người lính Vị Xuyên “*sống bám đá, chết hoá đá, thành bất tử*” (Hà Giang), Hình 18.4. Đài tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma (Khánh Hoà) sgk tr.93 trả lời câu hỏi.

### **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 3 nhóm và giao nhiệm vụ: *Lập bảng tóm tắt cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam (1975 – 1979) và biên giới phía Bắc; cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc theo (Theo mẫu) hoặc để HS tự thiết kế infographic theo sự sáng tạo riêng của các nhóm - chuẩn bị trước ở nhà.*

## **2. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ**

*Bảng dưới*

|                 |                    |               |                  |
|-----------------|--------------------|---------------|------------------|
| <b>Nội dung</b> | <b>Bảo vệ biên</b> | <b>Bảo vệ</b> | <b>Đấu tranh</b> |
|-----------------|--------------------|---------------|------------------|

|                                                      | giới Tây<br>Nam | biên<br>giới<br>phía<br>Bắc | bảo vệ chủ<br>quyền biển<br>đảo |
|------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------|---------------------------------|
| Thời gian                                            | ?               | ?                           | ?                               |
| Địa điểm                                             | ?               | ?                           | ?                               |
| Nguyên nhân                                          | ?               | ?                           | ?                               |
| Diễn biến                                            | ?               | ?                           | ?                               |
| Kết quả                                              | ?               | ?                           | ?                               |
| Ý nghĩa                                              | ?               | ?                           | ?                               |
| Viết 1-2<br>dòng cảm<br>nghĩ của<br>em về sự<br>kiện | ?               | ?                           | ?                               |

### **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

### **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV tổ chức cho HS báo cáo sản phẩm nhóm theo kĩ thuật phòng tranh. HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- *Dự kiến sản phẩm*: bảng dưới.

### **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV phân tích kênh hình: *Hình 18.3* Đài tưởng niệm những người lính Vị Xuyên “*sống bám đá đánh giặc, chết hóa đá thành bất tử*” (Hà Giang). Đài tưởng niệm được xây dựng trên cao điểm 468 - một trong những vị trí ác liệt nhất trong cuộc chiến đấu Vị Xuyên. Để tri ân các liệt sĩ hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc. Nổi bật là lá cờ quyết thắng của quân đội nhân dân Việt Nam được người lính giữ chắc trong tay ở tư thế hiên ngang; phía trên cùng bức phù điêu cùng lời thề bất tử của những người lính chiến đấu ở Vị Xuyên “*sống bám đá đánh giặc, chết hóa đá thành bất tử*” - Đây là dòng chữ được được sĩ anh hùng lực lượng vũ trang Nguyễn Viết Linh (quê ở Phú Thọ) khắc trên bang súng trước lúc hy

sinh.

- GV hỏi thêm: *Có một địa chỉ ghi dấu những tội ác kinh hoàng của Pôn Pốt? Các em biết đó là địa chỉ nào không?*

- GV chiếu video HS xem địa chỉ ghi dấu những những tội ác kinh hoàng của Pôn Pốt.

<https://www.youtube.com/watch?v=jwNGU8gHHAM> và phân tích: Có một địa chỉ ghi dấu những tội ác kinh hoàng của Pôn Pốt tại xã Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Tại đây vẫn còn một khu nhà mồ tập thể chứa đựng 1.159 bộ xương cốt của những thường dân vô tội bị quân Pôn Pốt tàn sát.

- GV cho HS quan sát Lược đồ chiến tranh biên giới phía Bắc (1978-1979) và các kênh hình khác.

- GV hỏi: *Vì sao, nhân dân Việt Nam phải tiếp tục cầm vũ khí đấu tranh bảo vệ Tổ quốc?*

- GV phân tích: trước những hành động khiêu khích, xâm phạm chủ quyền một cách ngang nhiên của chính quyền Pôn Pốt và Trung Quốc, Việt Nam đã ra tuyên bố nêu rõ hành động sai trái, thể hiện thiện chí muốn giải quyết vấn đề biên giới bằng con đường ngoại giao hòa bình nhưng không có kết quả. Với quyết tâm bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, nhân dân Việt Nam phải tiếp tục cuộc chiến đấu chính nghĩa để bảo vệ vùng biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.

- GV hỏi thêm: *Qua 2 cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc sau 1975, em có suy nghĩ gì?*

*Cuộc chiến đã để lại cho cả hai bên những thiệt hại nặng nề về người và của? Em hãy cho biết đó là những thiệt hại nặng nề đó?*

- GV hỏi: *Vì sao, nhân dân Việt Nam phải đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo?*

- GV phân tích: các hành động xâm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam ở Biển Đông liên tiếp diễn ra, đặc biệt là từ phía Trung Quốc. Tháng 3/1988, quân đội Trung Quốc huy động lực lượng lớn tấn công một số đảo chìm và bãi ngầm thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam (Gạc ma, Cô Lin, Len đảo).

- GV phân tích *Hình 18.4* Đài tưởng niệm chiến sĩ Gạc ma (Khánh Hòa). Đài tưởng niệm chiến sĩ Gạc ma nằm trong khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc ma, được xây dựng trên khu đất rộng hơn 25.000 m<sup>2</sup> tại xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa để tưởng nhớ 64 chiến sĩ hải quân Việt Nam đã hy sinh anh dũng chiến đấu hy sinh vào 14/3/1988 để bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của

Tổ quốc. Đài tưởng niệm chiến sĩ Gạc ma với chủ đề “*Những người nằm lại phía chân trời*” được lấy cảm hứng từ hình ảnh 64 chiến sĩ nắm tay nhau quyết tâm bảo vệ lá cờ Tổ quốc, khẳng định chủ quyền Việt Nam tại quần đảo Hoàng Sa. Những ý tưởng được thể hiện bằng hình thức nghệ thuật điêu khắc sinh động và ấn tượng như vòng cung mặt trời nhô lên khỏi biển, tận nơi chân trời xa xôi nơi được đánh dấu phần lãnh hải của Tổ quốc Việt Nam. Cụm nhân vật chính (9 nhân vật) là đại diện cho các chiến sĩ ở tư thế giương cao lá cờ Tổ quốc trước lúc hy sinh, khi bị quân thù bao vây, các anh quây tròn lại, nắm chặt tay nhau quyết tâm bảo vệ Tổ quốc, tạo thành biểu tượng “*Vòng tròn bất tử*”. Toàn bộ khối tượng nằm trên bệ, xung quanh là nước, là biểu tượng của quần đảo Trường Sa thể hiện sự ác liệt của cuộc chiến đấu đồng thời làm nổi bật tinh thần chiến đấu anh dũng, bất khuất của bộ đội hải quân Việt Nam.

- GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

| <b>Nội dung</b> | <b>Bảo vệ biên giới<br/>Tây Nam</b>                                                                                                                                               | <b>Bảo vệ biên giới<br/>phía Bắc</b>                                                                                                                              | <b>Đấu tranh bảo vệ<br/>chủ quyền biển đảo</b>                                                                             |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thời gian       | (1975 – 1979)                                                                                                                                                                     | (1978 – 1980)                                                                                                                                                     | 1988                                                                                                                       |
| Địa điểm        | Biên giới Tây Nam                                                                                                                                                                 | Biên giới phía Bắc                                                                                                                                                | Hoàng Sa (Đà Nẵng), Trường Sa (Khánh Hoà),...                                                                              |
| Nguyên nhân     | Chính quyền Pôn Pốt có nhiều hoạt động khiêu khích, xâm phạm chủ quyền của Việt Nam: đánh chiếm đảo Phú Quốc, đảo Thổ Chu, tàn sát dân thường tại Hà Tiên, An Giang, Tây Ninh,... | - Từ năm 1978, Trung Quốc đơn phương chấm dứt các viện trợ kinh tế, kĩ thuật, có nhiều hành động khiêu khích, xâm phạm ở khu vực biên giới phía Bắc của Việt Nam. | - Trung Quốc có nhiều hành động vi phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam, vi phạm luật biển quốc tế.                            |
| Diễn biến       | - Tháng 12 – 1978, chính quyền Pôn Pốt huy động 19 sư đoàn bộ binh cùng nhiều đơn vị pháo binh, xe tăng đơn phương tấn công Tây Ninh, mở                                          | - Ngày 17 – 2 – 1979, khoảng 60 vạn quân Trung Quốc tấn công dọc tuyến biên giới phía Bắc, từ Móng Cái (Quảng                                                     | - Tháng 3 – 1988, Trung Quốc huy động lực lượng lớn tấn công một số đảo chìm và bãi ngầm thuộc quần đảo Trường Sa của Việt |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>đường tiến sâu vào lãnh thổ Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việt Nam ra tuyên bố, nêu rõ hành động sai trái của chính quyền Pôn Pốt, thể hiện thái độ thiện chí muốn giải quyết vấn đề biên giới bằng con đường thương lượng hoà bình. Tuy nhiên, chính quyền Pôn Pốt từ chối và cắt quan hệ ngoại giao với ta.</li> <li>- Từ ngày 23 – 12 – 1978, quân đội Việt Nam mở cuộc tổng phản công và chỉ trong thời gian ngắn đã đánh bại quân xâm lược, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc.</li> </ul> | <p>Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về phía ta: kiên cường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhiều trận chiến quyết liệt đã diễn ra ở Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai,...</li> </ul>                               | <p>Nam (Gạc Ma, Cô Lin, Len Đao).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việt Nam quản lý, thực thi và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp ở Biển Đông, trong đó có quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.</li> <li>- Thành lập các đơn vị hành chính: huyện Bạch Long Vĩ (Hải Phòng, huyện Hoàng Sa (Đà Nẵng), huyện Trường Sa (Khánh Hoà),...</li> <li>- Nhiều văn bản pháp lý liên quan đến các vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam được ban hành.</li> <li>- Nhiều tuyên bố về chủ quyền biển, đảo của Nhà nước Việt Nam cũng được công khai tại các diễn đàn quốc tế.</li> </ul> |
| Kết quả | - Giành thắng lợi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giành thắng lợi. Trung Quốc phải tuyên bố rút quân (5 – 3 – 1979). Tình hình trên tuyến biên giới phía Bắc căng thẳng kéo dài cho tới cuối những năm 80 của thế kỉ XX (ở Vị Xuyên (Hà Giang)).</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 64 chiến sĩ Hải quân Việt Nam đã anh dũng hi sinh.</li> <li>- Chính phủ Việt Nam đã thông báo cho Liên hợp quốc về vấn đề này, đồng thời gửi nhiều công hàm phản đối và đề nghị hai bên Việt Nam – Trung Quốc thương lượng để giải quyết vấn đề tranh chấp bằng biện pháp hoà bình.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Ý nghĩa | - Chiến thắng biên giới Tây Nam cũng tạo thời cơ lớn cho cách mạng Cam-pu-chia giành thắng lợi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Đã khẳng định ý chí, quyết tâm của nhân dân Việt Nam trong bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn                                                                                                                                                     | - Đã khẳng định ý chí, quyết tâm của nhân dân Việt Nam bảo vệ độc lập, chủ quyền biển đảo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

|                                          |                    |                           |                    |
|------------------------------------------|--------------------|---------------------------|--------------------|
|                                          |                    | ven lãnh thổ của Tổ quốc. | Tổ quốc.           |
| Viết 1-2 dòng cảm nghĩ của em về sự kiện | Tùy sự sáng tạo HS | Tùy sự sáng tạo HS        | Tùy sự sáng tạo HS |

### Hoạt động 3: Tình hình chính trị, kinh tế và xã hội từ năm 1976 đến năm 1985

\* **Mục tiêu:** Trình bày tình hình chính trị, kinh tế và xã hội của Việt Nam trong những năm 1976 – 1985.

\* **Tổ chức thực hiện:**

+ HS HĐ nhóm (thời gian 5 phút). HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu SGK tr.94, xem Hình 18.5. Thuỷ điện Hoà Bình trên sông Đà được khởi công xây dựng năm 1979 và mục *Em có biết* sgk tr.94 đề:

+ Nêu được những nét chính về tình hình Việt Nam trong những năm 1976 – 1985 trên các mặt kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục.

+ Chỉ ra được những khó khăn cơ bản trong đời sống xã hội của nhân dân từ năm 1976 đến năm 1985 và trả lời câu hỏi.

#### Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

HS đọc phần 3 và hoàn thành bảng sau theo mẫu:

#### PHIẾU HỌC TẬP

| Lĩnh vực  | Thành tựu | Hạn chế, khó khăn |
|-----------|-----------|-------------------|
| Chính trị | ?         | ?                 |
| Kinh tế   | ?         | ?                 |
| Xã hội    | ?         | ?                 |

#### Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

#### Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

Dự kiến sản phẩm: bảng dưới

#### Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

### 3. Tình hình chính trị, kinh tế và xã hội từ năm 1976 đến năm 1985

#### a. Về chính trị

- Đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (1976), lần thứ V (1982) đề ra và phát triển đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Hiến pháp mới của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua (12 – 1980); bộ máy chính quyền trung ương và địa phương củng cố và kiện toàn,...

- Việt Nam phát triển quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác toàn diện, thân thiện với các nước xã hội chủ nghĩa; thiết lập quan hệ với các nước ASEAN, gia nhập tổ chức Liên hợp quốc (1977),...

#### b. Về kinh tế

- Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm phát triển kinh tế – xã hội (1976 – 1980 và 1981 – 1985).

- *Thành tựu:*

+ Từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh; khôi phục cơ sở công nghiệp, nông nghiệp, giao thông ở miền Bắc; xây dựng lại các vùng nông thôn ở miền Nam; khai thông, giao lưu hàng hoá hai miền Bắc –

- GV phân tích kênh hình 18.5. Thủy điện Hòa Bình trên Sông Đà được khởi công xây dựng năm 1979. Thủy điện Hòa Bình được Liên Xô giúp đỡ xây dựng tại khu Hòa Bình tỉnh Hòa Bình. Trước khi thủy điện Sơn La khánh thành thì đây là nhà máy thủy điện lớn nhất Việt Nam. Ngày 31/12/1988, tổ máy đầu tiên của thủy điện Hòa Bình phát điện lên hệ thống. Đến ngày 4/4/1994 tổ máy cuối cùng của nhà máy chính thức hoàn thành với tổng công suất lắp đặt là 1920 MW. Ngày 24/12/1994 nhà máy được khánh thành.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

Nam.

+ Các ngành sản xuất tổ chức theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc tập trung. Thành phần kinh tế quốc doanh và tập thể được tăng cường. Nhiều công trình hạ tầng lớn được xây dựng.

- *Khó khăn:*

+ Sản xuất không đủ cung ứng, đặc biệt sản xuất lương thực, lạm phát tăng cao và kéo dài.

c. *Về xã hội*

- *Thành tựu:*

+ Hoạt động giáo dục, văn hoá được đẩy mạnh, xây dựng nền văn hoá mới và con người mới xã hội chủ nghĩa.

+ Cải cách giáo dục, thống nhất giáo dục phổ thông trong cả nước. Giáo dục mầm non, phổ thông, đại học được xây dựng khá hoàn chỉnh. Số người đi học năm học 1979 – 1980 khoảng 15 triệu người,...

- *Khó khăn:*

+ Nhà ở, điều kiện vệ sinh, sinh hoạt văn hoá nhiều nơi còn thiếu thốn, nghèo nàn.

- GV tiểu kết mục 3 và chuyển ý sang mục 4. *Trong giai đoạn này mặc dù Việt Nam đạt được những thành tựu và tiến bộ đáng kể trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, song cũng gặp không ít khó khăn và còn tồn tại nhiều yếu kém (các cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc cũng gây khó khăn cho đất nước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội). Đây cũng chính là nguyên nhân cơ bản thúc đẩy Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương đổi mới toàn diện đất nước trong giai đoạn sau.*

| Lĩnh vực | Thành tựu | Hạn chế, khó khăn |
|----------|-----------|-------------------|
|----------|-----------|-------------------|

|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                           |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chính trị</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (1976), lần thứ V (1982) đề ra và phát triển đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Hiến pháp mới của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua (12 – 1980); bộ máy chính quyền trung ương và địa phương củng cố và kiện toàn,...</li> <li>- Việt Nam phát triển quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác toàn diện, thân thiện với các nước xã hội chủ nghĩa; thiết lập quan hệ với các nước ASEAN, gia nhập tổ chức Liên hợp quốc (1977),...</li> </ul>                            |                                                                                           |
| <b>Kinh tế</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm phát triển kinh tế – xã hội (1976 – 1980) và (1981 – 1985).</li> <li>- Thành tựu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh; khôi phục cơ sở công nghiệp, nông nghiệp, giao thông ở miền Bắc; xây dựng lại các vùng nông thôn ở miền Nam; khai thông, giao lưu hàng hoá hai miền Bắc – Nam.</li> <li>+ Các ngành sản xuất tổ chức theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc tập trung. Thành phần kinh tế quốc doanh và tập thể được tăng cường. Nhiều công trình hạ tầng lớn được xây dựng.</li> </ul> </li> </ul> | + Sản xuất không đủ cung ứng, đặc biệt sản xuất lương thực, lạm phát tăng cao và kéo dài. |
| <b>Xã hội</b>    | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hoạt động giáo dục, văn hoá được đẩy mạnh, xây dựng nền văn hoá mới và con người mới xã hội chủ nghĩa.</li> <li>+ Cải cách giáo dục, thống nhất giáo dục phổ thông trong cả nước. Giáo dục mầm non, phổ thông, đại học được xây dựng khá hoàn chỉnh. Số người đi học năm học 1979 – 1980 khoảng 15 triệu người,...</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                               | + Nhà ở, điều kiện vệ sinh, sinh hoạt văn hoá nhiều nơi còn thiếu thốn, nghèo nàn.        |

#### **Hoạt động 4: Công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến năm 1991**

**\* Mục tiêu:** Trình bày được nguyên nhân Đảng Cộng sản Việt Nam quyết định tiến hành công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước. Nêu được nội dung cơ bản, kết quả, ý nghĩa của đường lối đổi mới của Đảng. Đánh giá được những thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới của

#### **4. Công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến năm 1991**

**\* Nguyên nhân**

- Thế giới: do tác động của cách mạng khoa học – kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá.
- + Các nước xã hội chủ nghĩa cũng có nhiều biến động (Năm

Việt Nam.

\* **Tổ chức thực hiện:** HS HĐ theo kỹ thuật 5W1H (thời gian 5 phút).

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu sgk tr.95,96, xem Hình 18.6. Khai mạc Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) sgk tr.95 để hoàn thành phiếu học tập: *“Tìm hiểu nội dung đường lối đổi mới đất nước của Đảng; kết quả, ý nghĩa và hạn chế trong bước đầu thực hiện đường lối đổi mới từ năm 1986 đến năm 1991”* trả lời câu hỏi theo mẫu dưới:

1978, Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa và bước đầu đạt được kết quả tích cực. Năm 1985, Liên Xô cũng tiến hành công cuộc cải tổ đất nước).

- Ở Việt Nam: khủng hoảng kinh tế – xã hội, bị bao vây về kinh tế và cô lập về chính trị.

=> Như vậy đã đặt ra yêu cầu cấp bách là cần phải tiến hành đổi mới nhằm đưa đất nước vượt qua khủng hoảng, tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

\* *Nội dung cơ bản*

+ *Đổi mới chính trị*

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

- Mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

+ *Đổi mới kinh tế*

- Xoá bỏ mô hình quản lý kinh tế tập trung quan liêu bao cấp.

- Xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

- Kêu gọi đầu tư nước ngoài và mở rộng kinh tế đối ngoại.

c. *Kết quả và ý nghĩa*

- Nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

- Thực hiện tốt Ba chương trình kinh tế (Lương thực, thực phẩm, Hàng tiêu dùng và Hàng xuất khẩu), giúp phục hồi sản xuất, tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát,...

- Tăng trưởng GDP của nền kinh tế đạt khoảng 4,4%/năm, giá trị sản xuất công – nông nghiệp và xuất khẩu đều tăng. Từ năm 1989, sản xuất lương

|                                          |                                                                |                                            |                                                                |                                                                                                                                                                                                                      |                                                           |
|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|                                          |                                                                |                                            |                                                                | thực đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.<br>- Hoạt động của các tổ chức chính trị đổi mới theo hướng phát huy dân chủ. Quan hệ đối ngoại được mở rộng, tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. |                                                           |
| PHIẾU HỌC TẬP<br>Nhóm:.....              |                                                                |                                            |                                                                |                                                                                                                                                                                                                      |                                                           |
| What                                     | When                                                           | Where                                      | Who                                                            | Why                                                                                                                                                                                                                  | How                                                       |
| Điều gì diễn ra ở Việt Nam vào năm 1986? | Đường lối đổi mới đất nước được Đảng đưa ra vào thời gian nào? | Đường lối đổi mới tập trung chính vào đâu? | Ai là người khởi xướng và lãnh đạo công cuộc Đổi mới năm 1986? | Tại sao Đảng và Nhà nước lại tiến hành đổi mới đất nước?                                                                                                                                                             | Công cuộc Đổi mới bước đầu đạt được thành tựu như thế nào |
|                                          |                                                                |                                            |                                                                |                                                                                                                                                                                                                      |                                                           |
|                                          |                                                                |                                            |                                                                |                                                                                                                                                                                                                      |                                                           |

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS làm việc theo nhóm, khai thác tư liệu 18.6 và thông tin trong bài để hoàn thành phiếu học tập.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- *Dự kiến sản phẩm:* bảng dưới

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

*\* Nguyên nhân*

- Thế giới: do tác động của cách mạng khoa học – kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá.

+ Các nước xã hội chủ nghĩa cũng có nhiều biến động (Năm 1978, Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa và bước đầu đạt được kết quả tích cực. Năm 1985, Liên Xô cũng tiến hành công cuộc cải tổ

đất nước).

- Ở Việt Nam: khủng hoảng kinh tế – xã hội, bị bao vây về kinh tế và cô lập về chính trị.

=> *Như vậy đã đặt ra yêu cầu cấp bách là cần phải tiến hành đổi mới nhằm đưa đất nước vượt qua khủng hoảng, tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.*

*\* Nội dung cơ bản*

*+ Đổi mới chính trị*

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

- Mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

*+ Đổi mới kinh tế*

- Xoá bỏ mô hình quản lí kinh tế tập trung quan liêu bao cấp.

- Xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước.

- Kêu gọi đầu tư nước ngoài và mở rộng kinh tế đối ngoại.

*c. Kết quả và ý nghĩa*

- Nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước.

- Thực hiện tốt Ba chương trình kinh tế (Lương thực, thực phẩm, Hàng tiêu dùng và Hàng xuất khẩu), giúp phục hồi sản xuất, tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát,...

- Tăng trưởng GDP của nền kinh tế đạt khoảng 4,4%/năm, giá trị sản xuất công – nông nghiệp và xuất khẩu đều tăng. Từ năm 1989, sản xuất lương thực đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị được đổi mới theo hướng phát huy dân chủ: tăng cường quyền làm chủ của nhân dân, quyền lực của các cơ quan dân cử,... Quan hệ đối ngoại được mở rộng, tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- GV phân tích kênh hình: Hình 18.6. Khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam lần VI (1986). Đại hội diễn ra từ ngày 15 đến 18/12/1986 tại thủ đô Hà Nội với 1129 đại biểu tham dự. Đại hội khẳng định đổi mới là nhu cầu thiết, có ý nghĩa sống còn đối với Việt Nam. Đại hội đã đề ra

đường lối đổi mới, trước hết là đổi mới cơ cấu kinh tế (thực hiện ba chương trình kinh tế lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu).

- GV cho HS xem video về Đại hội đổi mới đất nước (ĐH VI):

<https://www.youtube.com/watch?v=JsGgVSzqkMA>

- GV hỏi: *Em hiểu thế nào là đổi mới? Theo em, đổi mới đất nước ở Việt Nam trên lĩnh vực nào là quan trọng nhất?*

- GV phân tích: Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, bằng những hình thức bước đi và biện pháp thích hợp. Đổi mới toàn diện và đồng bộ nhất là đổi mới trong tất cả các lĩnh vực và cùng lúc. Quan trọng là đổi mới kinh tế và chính trị, gắn bó mật thiết với nhau quan trọng nhất là đừng mới về kinh tế.

- GV hỏi thêm: *Em hãy đánh giá những thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam?*

- GV nhận xét: Chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng, bước đi của công cuộc Đổi mới về cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, nền kinh tế còn mất cân đối, lạm phát còn cao, lao động thiếu việc làm tăng,...; chế độ tiền lương bất hợp lý,...; sự nghiệp văn hoá có những mặt tiếp tục xuống cấp, tình trạng tham nhũng, mất dân chủ chưa được khắc phục.

| What                                     | When                                                           | Where                                      | Who                                                            | Why                                                       | How                                                                  |
|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| Điều gì diễn ra ở Việt Nam vào năm 1986? | Đường lối đổi mới đất nước được Đảng đưa ra vào thời gian nào? | Đường lối đổi mới tập trung chính vào đâu? | Ai là người khởi xướng và lãnh đạo công cuộc Đổi mới năm 1986? | Tại sao, Đảng và Nhà nước lại tiến hành đổi mới đất nước? | Công cuộc Đổi mới bước đầu đạt được thành tựu như thế nào?           |
| - Đặt ra yêu cầu cấp bách                | - Tháng 12/1986                                                | - Vào lĩnh vực kinh tế,                    | - Đồng chí Nguyễn                                              | - Thế giới: + Do tác động của                             | * Về kinh tế<br>- Xoá bỏ mô hình quản lý kinh tế tập trung quan liêu |

|                                                                                                                                |  |            |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| là cần phải tiến hành đổi mới nhằm đưa đất nước vượt qua khủng hoảng, tiến vững chắc trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. |  | chính trị. | n Văn Linh - Tổng Bí thư của Đảng. | cách mạng khoa học – kỹ thuật và xu thế toàn cầu hoá.<br>+ Tình hình các nước xã hội chủ nghĩa biến động: Năm 1978, Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa và bước đầu đạt được kết quả tích cực. Năm 1985, Liên Xô cũng tiến hành công cuộc cải tổ đất nước.<br>- Ở Việt Nam<br>+ Đất nước khủng hoảng kinh tế – xã hội, bị bao vây về kinh tế và cô lập về chính trị. | bao cấp.<br>- Xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.<br>- Kêu gọi đầu tư nước ngoài và mở rộng kinh tế đối ngoại.<br>+ Kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước bắt đầu hình thành. Thực hiện tốt Ba chương trình kinh tế (Lương thực, thực phẩm, Hàng tiêu dùng và Hàng xuất khẩu) giúp phục hồi sản xuất, tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát,...<br>+ Tăng trưởng GDP của nền kinh tế đạt khoảng 4,4%/năm, giá trị sản xuất công – nông nghiệp và xuất khẩu đều tăng. Từ năm 1989, sản xuất lương thực đã đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.<br>* Về chính trị:<br>- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo.<br>- Mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### C. Hoạt động luyện tập

\* **Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức mới về tình hình Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.

\* **Tổ chức thực hiện:** HS HĐ nhóm (thời gian 5 phút). HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu sgk trả lời câu hỏi.

#### Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- HS đọc sgk và nội dung bài đã học và thực hiện theo yêu cầu:

1. GV chia thành 4 đội, tham gia trò chơi tìm “Ô chữ bí ẩn” để củng cố nội dung bài học với việc trả lời nhanh các câu hỏi sau:

Câu 1: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1975) kết thúc thắng lợi, Miền Nam được hoàn toàn thế nào?

Câu 2: Trước khi mang tên là thành phố Hồ Chí Minh như hiện nay, thành phố mang tên là gì?

Câu 3: Quốc kì Việt Nam là nền?

Câu 4: Từ 15 đến 21/11/1975, Hội nghị nhất trí các..., biện pháp nhằm thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Từ còn thiếu trong dấu ba chấm là gì?

Câu 5: Trong kì họp thứ nhất, ngày 2/7/1976,... quyết định lấy tên thủ đô Hà Nội? Tìm từ còn thiếu trong dấu ba chấm?

Câu 6: Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng tha thiết của Nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng..., của lịch sử dân tộc...? Tìm từ còn thiếu trong dấu ba chấm?

Câu 7: Quốc ca Việt Nam có tên là gì?

Câu 8: Ngày 25/4/1976, Nhân dân cả nước đã tiến hành bỏ phiếu bầu gì?

2. Lập bảng tóm tắt một số thành tựu cơ bản của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội từ năm 1976 đến năm 1991 (theo gợi ý dưới đây vào vở) (Về nhà).

| Nội dung              | Thành tựu |
|-----------------------|-----------|
| 1976-1985             |           |
| Chính trị - đối ngoại | ?         |
| Kinh tế - xã hội      | ?         |
| Bảo vệ tổ quốc        | ?         |
| 1986-1991             |           |
| Chính trị - đối ngoại | ?         |
| Kinh tế - xã hội      | ?         |
| Bảo vệ tổ quốc        | ?         |

### Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS chơi trò chơi tìm “Ô chữ bí ẩn”:

- HS về nhà lập bảng tóm tắt một số thành tựu cơ bản của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội từ năm 1976 đến năm 1991.

### Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Dự kiến sản phẩm:

Câu 1. Giải phóng

Câu 2. Sài Gòn - Gia Định

Câu 3. Cờ đỏ sao vàng

Câu 4. Chủ trương

Câu 5. Hội nghị

Câu 6. Việt Nam

Câu 7. Tiến quân ca

Câu 8. Đại biểu quốc hội.

- Từ khóa: **Đất nước thống nhất.**

### Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**D. Hoạt động vận dụng**

\* **Mục tiêu:** giúp HS vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề trong học tập và thực tiễn.

- Biết trình bày cảm nghĩ, nhận xét, đánh giá của mình về các vấn đề lịch sử liên quan đến tình hình Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.

\* **Tổ chức thực hiện:**

+ HS HĐ cá nhân (về nhà). HS đọc nghiên cứu thông tin/quan sát tư liệu sgk trả lời câu hỏi.

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS đọc sgk và nội dung bài học và trả lời các câu hỏi:

1. *Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, viết một đoạn văn ngắn chứng minh: Đổi mới là lựa chọn “sống còn” đối với dân tộc Việt Nam?*

2. *Viết một đoạn văn ngắn về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử gắn với các cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới và biển đảo Việt Nam (từ năm 1975 đến năm 1988) mà em ấn tượng nhất?*

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau (nhóm) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS tập sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, viết một đoạn văn ngắn chứng minh: Đổi mới là lựa chọn “sống còn” đối với dân tộc Việt Nam.

- HS viết một đoạn văn ngắn về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử gắn với các cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới và biển đảo Việt Nam (từ năm 1975 đến năm 1988) mà HS ấn tượng nhất.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- *Dự kiến sản phẩm:* tùy vào sự sáng tạo của các HS.

- HS sưu tầm tư liệu được từ sách, báo và internet và viết được một đoạn văn ngắn chứng minh: “Đổi mới là lựa chọn “sống còn” đối với dân tộc Việt Nam” tùy theo sự sáng tạo của HS.

- HS viết được một đoạn văn ngắn về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử các em cho là gắn với các cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới và biển đảo Việt Nam (từ năm 1975 đến năm 1988) mà HS ấn tượng nhất theo sự sáng tạo và trí tưởng tượng của HS.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho HS.

\* **Dặn dò**

- HS về nhà làm bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị trước bài sau **Chương 5. Thế giới từ năm 1991 đến nay. Bài 19. Trật tự thế giới mới từ năm 1991 đến nay. Liên Bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHƯƠNG 5 THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY****Bài 19: TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY. LIÊN BANG NGA VÀ NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY****I. MỤC TIÊU BÀI HỌC****1. Kiến thức:**

- Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh.

- Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.
- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.

## 2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV. Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận về nội dung của bài học.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: Nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau chiến tranh lạnh cũng như tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.

+ Năng lực vận dụng kiến thức đã học để chỉ ra những cơ hội và thách thức mà xu hướng vận động của trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh đem lại cho Việt Nam; lí giải sự vận động, phát triển của tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.

## 3. Phẩm chất:

Bồi dưỡng ý thức ủng hộ hòa bình, phê phán chiến tranh, xung đột, chống chủ nghĩa bá quyền.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo viên: Lược đồ, một số tư liệu, hình ảnh về xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh, tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.

- Học sinh: SGK, tranh ảnh, tư liệu sưu tầm, dụng cụ học tập.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, kích thích được sự hứng thú, tìm tòi của HS đối với bài mới

### b. Tổ chức thực hiện

#### *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ*

- GV sử dụng hình 19.1 là một sự kiện quan trọng trong quan hệ quốc tế, đó là cuộc gặp gỡ không chính thức giữa Tổng thống Mỹ G. Bu-sơ (cha) và Tổng Bí thư Đảng cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp tại Man-ta (1989), tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh. Trong đó M. Goóc-ba-chốp đã khẳng định: “Chạy đua vũ trang, nghi ngờ, đấu tranh về tâm lí và ý thức hệ, tất cả những điều ấy nên để lại quá khứ”.



GV nêu vấn đề: Cho biết điều mà M. Goóc-ba-chốp muốn “để lại quá khứ” là gì? Những gì sẽ tiếp diễn sau khi quá khứ đó được khép lại? Hãy nêu hiểu biết của em về tình hình Liên bang Nga và nước Mỹ trong bối cảnh đó.

#### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS đọc SGK, vận dụng hiểu biết để trả lời.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi 2 – 3 HS trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm ý kiến.

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét câu trả lời của HS, đồng thời, GV sử dụng những câu trả lời của HS để dẫn dắt vào bài học.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 1: Tìm hiểu Xu hướng vận động và sự hình thành trật tự thế giới từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh, từ đó lý giải được nguyên nhân vì sao Mỹ không thể thiết lập được trật tự đơn cực sau Chiến tranh lạnh</p> <p><b>b. Tổ chức thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b><br/>HS đọc phần 1 và trả lời các câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày xu hướng vận động sau Chiến tranh lạnh?</li> <li>2. Trình bày sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh?</li> <li>3. Vì sao từ sau Chiến tranh lạnh đến nay, Mỹ không thể thiết lập trật tự đơn cực?</li> </ol> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau (nhóm cặp/bàn) khi thực hiện nhiệm vụ học tập.</li> <li>1. Trình bày xu hướng vận động sau Chiến tranh lạnh</li> <li>- Đối đầu dần được thay bằng hòa hoãn, điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế, tích cực tham gia liên kết kinh tế...hòa bình là xu thế chủ đạo.</li> <li>2. Trình bày sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh</li> <li>- Sau chiến tranh lạnh, sự đối đầu dần được thay bằng xu thế đối thoại. Sự chuyển biến đó dẫn đến một trật tự thế giới mới dần hình thành theo xu hướng đa cực, nhiều trung tâm với sự cạnh tranh của các cường quốc như: Mỹ, một số nước thuộc Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản, Trung Quốc và Liên bang Nga.</li> <li>3. Vì sao từ sau Chiến tranh lạnh đến nay, Mỹ không thể thiết lập trật tự đơn cực?</li> </ul> <p>Từ đầu thế kỉ XXI, nhiều quốc gia, khu vực điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế nên đã đạt được nhiều thành tựu, vươn lên cạnh tranh với Mỹ như một số nước thành viên của EU, Nhật Bản, Liên bang Nga, đặc biệt là Trung Quốc.</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động</b></p> | <p><b>1. Xu hướng vận động và sự hình thành trật tự thế giới từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Xu hướng vận động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xu thế vận động của tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh dần được thay thế bằng xu thế đối thoại, hoà hoãn.</li> <li>+ Hầu hết các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, lấy kinh tế làm trọng tâm, tích cực tham gia liên kết kinh tế trong các tổ chức khu vực và quốc tế.</li> <li>+ Hoà bình là xu thế chủ đạo, tuy nhiên, nội chiến, xung đột dân tộc, sắc tộc, tôn giáo vẫn diễn ra ở một số khu vực.</li> </ul> <p><b>b. Sự hình thành trật tự thế giới từ năm 1991 đến nay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự chuyển biến đó dẫn đến một trật tự thế giới mới dần hình thành theo xu hướng đa cực, nhiều trung tâm với sự cạnh tranh của các cường quốc: Mỹ, một số nước trong Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản, Trung Quốc và Liên bang Nga.</li> </ul> |

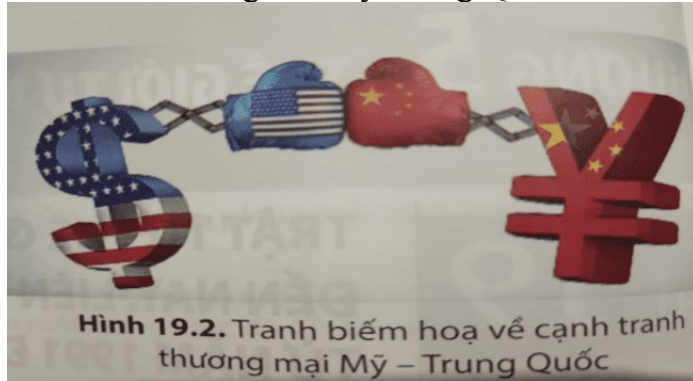
- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV khai thác mở rộng **Hình 19.2** tranh biếm họa cạnh tranh thương mại Mỹ-Trung Quốc



Bức tranh biếm họa vẽ hai găng tay của các võ sĩ quyền anh (dùng trong thi đấu) ở trong tình trạng đối kháng. Găng tay bên trái được kết nối với kí hiệu đồng đô la Mỹ, được trang trí họa tiết, màu sắc của Quốc kì Mỹ. Ngược lại, găng tay bên phải kết nối với kí hiệu đồng nhân dân tệ của Trung Quốc, được trang trí họa tiết, màu sắc của Quốc kì Trung Quốc. Hai găng tay biểu trưng cho Mỹ và Trung Quốc đang ở trạng thái đối đầu, cạnh tranh về kinh tế. Đây là vấn đề nổi lên từ những năm 20 của thế kỉ XXI trở lại đây.

- GV nhận xét, chốt, đánh giá, ghi bảng....

## 2. Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 2: Tìm hiểu Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Mục tiêu</b></p> <p>- HS nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.</p> <p><b>b. Tổ chức thực hiện</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- GV chia lớp thành 4 nhóm, hướng dẫn các nhóm khai thác thông tin trong SGK, thực hiện các nhiệm vụ dưới đây:</p> <p>+ <b>Nhóm 1, 2: Tìm hiểu tình hình chính trị Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.</b></p> <p>+ <b>Nhóm 3,4: Tìm hiểu tình hình kinh tế Liên</b></p> | <p><b>2. Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Chính trị</b></p> <p>- Trong những năm 90 của thế kỉ XX bất ổn do mâu thuẫn giữa các đảng phái, ban hành Hiến pháp mới, xác lập thể chế Cộng hoà Tổng thống, mâu thuẫn về các vấn đề liên quan đến chính sách đối nội, đối ngoại.</p> <p>- Đầu thế kỉ XXI dần ổn định,</p> |

**bang Nga từ năm 1991 đến nay.**

**Lưu ý:**

+ Với các nhóm tìm hiểu về tình hình chính trị, GV hướng dẫn nhóm HS khai thác thông tin để nêu được những nét chính về tình hình chính trị của Liên bang Nga trong những năm 90 của thế kỉ XX (bất ổn do mâu thuẫn giữa các đảng phái, ban hành Hiến pháp mới, xác lập thể chế Cộng hoà Tổng thống, mâu thuẫn về các vấn đề liên quan đến chính sách đối nội, đối ngoại,...). Tuy nhiên, sang đầu thế kỉ XXI, tình hình chính trị dần ổn định, địa vị quốc tế được nâng cao. Nước Nga chú trọng thực hiện chính sách cân bằng Âu – Á, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG), Trung Quốc, Ấn Độ, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),...

+ Với các nhóm tìm hiểu về tình hình kinh tế, GV hướng dẫn HS khai thác Hình 19.3 để HS nhận biết được tình hình chung và nét nổi bật về kinh tế của Liên bang Nga qua hai giai đoạn (1991 – 1999 và 2000 – 2021). Trong đó, HS cần nêu tình hình chung là: tiến hành cải cách thị trường, chuyển đổi nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường từ năm 1991.

Giai đoạn 1991 – 1999: khủng hoảng triền miên, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình ở mức âm (-4,8%/năm), lạm phát cao (22%), thâm hụt ngân sách).

Giai đoạn 2000 – 2021: phục hồi và tăng trưởng trở lại với mức tăng trưởng GDP khá cao (3,5%/năm), kiềm chế được lạm phát, thặng dư ngân sách, được chấp nhận gia nhập WTO, là một trong 10 nền kinh tế lớn nhất thế giới (năm 2021, GDP đạt khoảng 1,5 nghìn tỉ USD), có các ngành kinh tế mũi nhọn phát triển là công nghiệp quốc phòng, năng lượng, khai khoáng, hàng không – vũ trụ.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được phân công.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Các nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Nội dung trình bày được**

**a. Chính trị**

- Trong những năm 90 của thế kỉ XX bất ổn do mâu thuẫn giữa các đảng phái, ban hành Hiến pháp mới, xác lập thể chế Cộng hoà Tổng thống, mâu thuẫn về các vấn đề liên quan đến chính sách đối nội, đối ngoại.

- Đầu thế kỉ XXI dần ổn định, địa vị quốc tế được nâng cao. Nước Nga chú trọng thực hiện chính sách cân bằng Âu – Á, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG), Trung

địa vị quốc tế được nâng cao. Nước Nga chú trọng thực hiện chính sách cân bằng Âu – Á, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG), Trung Quốc, Ấn Độ, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**b. Kinh tế**

- Từ năm 1991, Liên bang Nga thực hiện cải cách, chuyển đổi nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường qua hai giai đoạn:

- Giai đoạn 1991-1999: khủng hoảng triền miên, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình ở mức âm lạm phát cao, thâm hụt ngân sách.

- Giai đoạn 2000 – 2021: phục hồi và tăng trưởng trở lại với mức tăng trưởng GDP khá cao, kiềm chế được lạm phát, thặng dư ngân sách.

Quốc, Ấn Độ, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**b. Kinh tế**

- Giai đoạn 1991 – 1999: khủng hoảng triền miên, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình ở mức âm (-4,8%/năm), lạm phát cao (22%), thâm hụt ngân sách.

- Giai đoạn 2000 – 2021: phục hồi và tăng trưởng trở lại với mức tăng trưởng GDP khá cao (3,5%/năm), kiềm chế được lạm phát, thặng dư ngân sách, được chấp nhận gia nhập WTO, là một trong 10 nền kinh tế lớn nhất thế giới (năm 2021, GDP đạt khoảng 1,5 nghìn tỉ USD), có các ngành kinh tế mũi nhọn phát triển là công nghiệp quốc phòng, năng lượng, khai khoáng, hàng không - vũ trụ.

- Giai đoạn 1991 – 1999: khủng hoảng triền miên, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình ở mức âm (-4,8%/năm), lạm phát cao (22%), thâm hụt ngân sách

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, bổ sung và chốt lại nội dung chính về tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.

**3. Nước Mỹ từ năm 1991 đến nay**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 3: Tìm hiểu tình hình nước Mỹ từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Mục tiêu</b><br/>HS trình bày được tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.</p> <p><b>d. Tổ chức thực hiện</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b><br/>- GV cho HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin để thực hiện yêu cầu:<br/><i>Trình bày tình hình kinh tế, chính trị của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay?</i><br/>GV cho học sinh lần lượt tìm hiểu tìm hiểu về tình hình chính trị rồi đến tình hình kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay. HS có thể trình bày tóm tắt tình hình nước Mỹ từ 1991 đến nay bằng sơ đồ</p> | <p><b>3. Nước Mỹ từ năm 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Chính trị:</b><br/>- Duy trì nền dân chủ tư sản dưới sự cầm quyền của một trong hai đảng: Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hoà, nhất quán trong việc thực hiện mục tiêu, tham vọng chi phối và lãnh đạo thế giới.<br/>- Đặc biệt, sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ đã triển khai các chính sách nhằm tận dụng vị thế siêu cường duy nhất để thúc đẩy việc thiết lập trật tự thế giới đơn cực.</p> <p><b>b. Kinh tế</b><br/>- Mỹ có nền kinh tế, tài chính, công nghệ lớn mạnh hàng đầu thế giới với các lĩnh vực sản xuất đa dạng.<br/>- Tuy nhiên, kinh tế Mỹ cũng trải qua những đợt suy thoái ngắn do</p> |

## 3. Nước Mỹ từ năm 1991 đến nay

## TÓM TẮT TÌNH HÌNH NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lần lượt tìm hiểu về tình hình chính trị rồi đến tình hình kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay để thực hiện yêu cầu.

**Lưu ý:** GV hướng dẫn HS khai thác Hình 19.4. Nhà máy Bô-ին ở tiểu bang Oa-sinh-ton để thấy được sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Mỹ trong lĩnh vực công nghiệp hàng không, luôn đứng đầu thế giới.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

– HS trình bày kết quả có thể trình bày bằng bảng tóm tắt. Gợi ý sản phẩm:

## a. Chính trị:

- Duy trì nền dân chủ tư sản dưới sự cầm quyền của một trong hai đảng: Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hoà, nhất quán trong việc thực hiện mục tiêu, tham vọng chi phối và lãnh đạo thế giới.  
- Đặc biệt, sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ đã triển khai các chính sách nhằm tận dụng vị thế siêu cường duy nhất để thúc đẩy việc thiết lập trật tự thế giới đơn cực.

## b. Kinh tế

- Mỹ có nền kinh tế, tài chính, công nghệ lớn mạnh hàng đầu thế giới với các lĩnh vực sản xuất đa dạng.  
- Tuy nhiên, kinh tế Mỹ cũng trải qua những đợt suy thoái ngắn do tác động của các cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính (1997 – 1998, 2008 – 2009, 2014 – 2015)

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

- GV nhận xét và chuẩn kiến thức.  
- Gv nhấn mạnh sự phát triển kinh tế Mỹ đặc biệt ngành hàng không.

Hình 19.4. Nhà máy Bô-ին ở tiểu bang Oa-sinh-ton: sản xuất máy bay là một ngành sản xuất mũi nhọn trong lĩnh vực công nghiệp hàng không của Mỹ, luôn đứng đầu thế giới. Bức ảnh chụp một phần công xưởng lắp ráp máy bay của nhà máy Bô-ին ở E-vơ-rét thuộc tiểu bang Oa-sinh-ton. Đây là nhà máy lớn nhất của hãng máy bay Bô-ին lớn nhất thế giới (sản phẩm của hãng rất đa dạng, từ máy bay dân dụng thương mại đến máy bay chiến

tác động của các cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính (1997 – 1998, 2008 – 2009, 2014 – 2015)

đầu hạng nặng, tham gia chế tạo tàu vũ trụ của Mỹ). Nhà máy Bô-íng đã sản xuất hàng chục nghìn chiếc máy bay thương mại, được sử dụng khắp thế giới, phổ biến nhất là Mô-íng 737, 747, 757, 767 và 787

### C. Hoạt động luyện tập

**a. Mục tiêu:** Nhiệm vụ này giúp HS phát triển năng lực nhận thức lịch sử, có kỹ năng tóm tắt, hệ thống hoá các vấn đề lịch sử.

### b. Tổ chức thực hiện

#### 1. Trò chơi “Đoán ý đồng đội”

##### ❖ Thể lệ:

- Cả lớp chia thành 2 đội, mỗi đội cử 2 người chơi đứng quay lưng vào nhau, 1 người nhìn đáp án và gợi ý, người còn lại trả lời. Mỗi gói có 5 dữ kiện, người chơi có 90 giây để vừa hỏi vừa trả lời.
- Từ gợi ý không được là từ tiếng anh, tiếng lóng, không trùng với đáp án. Nếu phạm quy sẽ không tính điểm





## 2. Giao bài tập về nhà

### Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

Lưu ý: GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà:

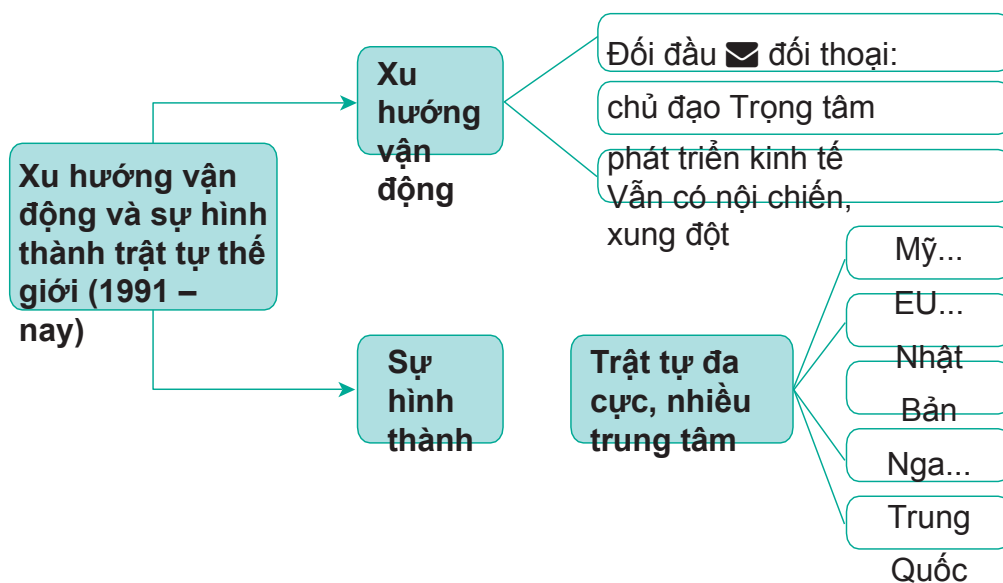
- Nhiệm vụ 1: Vẽ sơ đồ tư duy mô tả tóm tắt xu hướng vận động và sự hình thành trật tự thế giới sau năm 1991 đến nay.
- Nhiệm vụ 2: Hãy lập bảng tóm tắt về tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.

### Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: HS dựa vào kiến thức bài học để vẽ sơ đồ tư duy.
- Nhiệm vụ 2: HS chọn lọc các sự kiện để hoàn thành bảng tóm tắt về tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991.

### Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày sản phẩm ngay tại lớp.



- Gợi ý sản phẩm:
- + Sơ đồ tư duy
- + Bảng tóm tắt

**BẢNG TÓM TẮT TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ CỦA LIÊN BANG  
NGA VÀ NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

| <b>Quốc gia</b> | <b>Nét chính</b> |
|-----------------|------------------|
| Liên bang Nga   |                  |
| Mỹ              |                  |

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

- GV nhận xét sản phẩm của HS và chuẩn kiến thức.

**D. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao cho cá nhân hoặc nhóm (4 – 6 HS mỗi nhóm) thực hiện ở nhà:

Theo em, xu thế hình thành trật tự thế giới mới từ sau Chiến tranh lạnh đã đặt ra những thời cơ và thách thức như thế nào đối với Việt Nam trong xây dựng và phát triển đất nước?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nêu quan điểm về những thời cơ và thách thức mà xu thế hình thành trật tự thế giới mới từ sau Chiến tranh lạnh đã đặt ra cho Việt Nam trong xây dựng và phát triển đất nước.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS báo cáo kết quả hoặc nộp lại sản phẩm theo yêu cầu của GV.

- GV hướng dẫn để HS nêu được:

**\* Thời cơ:**

- Cơ hội tốt để trở thành cửa ngõ quan trọng của một khu vực kinh tế năng động, tiếp cận với các thị trường lớn của thế giới.

- Lợi thế của nước đi sau khi có thể đi thẳng vào phát triển những lĩnh vực mới của nền kinh tế số.

**\* Thách thức:**

- Sự hình thành những cực, những trung tâm đã làm gia tăng chủ nghĩa đơn phương và quan hệ “bất thường” của các nước lớn, đặt Việt Nam trước những rủi ro về đối ngoại.

- Các vấn đề toàn cầu và mất an ninh phi truyền thống sẽ tác động trực tiếp đến Việt Nam ngày một sâu sắc hơn.

- Những áp lực về chuyển đổi phương thức phát triển có thể sẽ đặt nền kinh tế Việt Nam trước nhiều khó khăn, nền kinh tế Việt Nam phải đẩy nhanh sự chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng mới, dựa trên công nghệ và đổi mới sáng tạo.

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả làm bài tập ở nhà của cả lớp.

**\* Dặn dò**

- HS học nài theo vở ghi và tài liệu SGK, làm bài tập trong SBT

- Chuẩn bị trước bài sau: Bài 20 Châu Á từ năm 1991 đến nay

1. Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế-xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay?

2. Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế-xã hội của Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay?

3. Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế-xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay?

4. Trình bày quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1991 đến nay?

5. Trình bày những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN.

Tuần: .....

Ngày soạn:...../...../2024

Tiết : .....

Ngày dạy: ...../...../2024

## **Chương 5. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

### **BÀI 20. CHÂU Á TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

Môn học: Lịch sử và Địa lý (PM: Lịch sử ); Lớp 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết

## **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

### **1. Về kiến thức**

- Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay.
- Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.

### **2. Về năng lực**

#### **2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

#### **2.2. Năng lực đặc thù**

a. Năng lực tìm hiểu lịch sử:

- Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh, Video) để tìm hiểu tình hình châu Á từ năm 1991 đến nay.

b. Nhận thức và tư duy lịch sử:

- Giới thiệu được sự phát triển kinh tế – xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay.
- Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.

c. Năng lực vận dụng kiến thức đã học

- Vận dụng kiến thức đã học viết một báo cáo ngắn giới thiệu một thành tựu tiêu biểu về kinh tế, xã hội của Trung Quốc hoặc Nhật Bản, Hàn Quốc từ sau năm 1991.
- Vận dụng kiến thức đã học đề xuất được những việc làm để góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh và phát triển.

### **3. Về phẩm chất**

- Bồi dưỡng các phẩm chất: nỗ lực, kiên trì vượt khó, sáng tạo (học tập từ nhân dân các nước Hàn Quốc, Nhật Bản trong công cuộc xây dựng đất nước).
- Bồi dưỡng tinh thần đoàn kết trong Cộng đồng ASEAN, trách nhiệm trong xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN.
- Nhân ái: Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc khác nhau.

## **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

### **1. Thiết bị dạy học**

- Máy tính, tivi, bài giảng PowerPoint.
- Phiếu học tập (giấy A4, A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu.

### **2. Học liệu:**

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lý 9 – bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
  - Một số tư liệu, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học:
- + Bản đồ châu Á.

+ Hình ảnh: 20.1, 20.2, 20.3, 20.4, 20.5, 20.6, 20.7, 20.8, 20.9, 20.10 trang 100 đến trang 104/SGK; Hình ảnh về các quốc gia trong tổ chức ASEAN.

+ Lược đồ các nước thành viên ASEAN

+ Video 1: [https://drive.google.com/file/d/1z0ph\\_IldhjW7uonJq1fF9HObqe6-tS8i/view?usp=drive\\_link](https://drive.google.com/file/d/1z0ph_IldhjW7uonJq1fF9HObqe6-tS8i/view?usp=drive_link)

+ Video 2: [https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpvnBOVgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive\\_link](https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpvnBOVgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive_link)

### III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

#### TIẾT 1

#### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

##### a. Mục tiêu:

- Huy động kiến thức hiểu biết của học sinh về các nước ở châu Á
- Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài mới.

**b. Nội dung:** GV tổ chức trò chơi “Tiếp sức” cho HS: *Em hãy kể tên các nước ở châu Á mà em biết?*

##### c. Sản phẩm:

Tên các nước ở châu Á: Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Mông Cổ, Trung Quốc, Triều Tiên, Brunei, Campuchia, Đông Timor, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan, Việt Nam, Mông Cổ, Ấn Độ, v.v....

##### d. Tổ chức thực hiện:

##### Bước 1. Chuyển giao giao nhiệm vụ:

- GV tổ chức trò chơi “Tiếp sức” cho HS.
- GV chia lớp thành 2 đội chơi. (Dãy trái đội A và dãy bên phải là đội B).
- GV phổ biến Luật của trò chơi “Tiếp sức” lên bảng:
- Trong thời gian 2p, các đội chơi kể tên các nước ở châu Á mà em biết. Người viết sau không được viết trùng thông tin với người viết trước.
- Các đội chơi có 1 viên phấn và sẽ chuyền tay nhau lên bảng ghi, thời gian hoàn thành là 2p.
- Đội liệt kê được nhiều là đội chiến thắng.

##### Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:

- HS các đội dùng viên phấn và sẽ chuyền tay nhau lên ghi tên các nước ở châu Á mà em biết trong 2 phút.
- GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

##### Bước 3: Báo cáo kết quả

- GV mời 2 thành viên của 2 đội lên chấm kết quả của đội mình.
- HS cả lớp chú ý theo dõi kết quả.

##### Bước 4: Đánh giá, nhận định, kết luận

- Giáo viên đánh giá thái độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua sản phẩm của học tập. Động viên và khích lệ tinh thần học sinh tham gia trò chơi.

Trên cơ sở đó, GV chiếu bản đồ châu Á, một số hình ảnh liên quan để dẫn dắt giới thiệu vào bài 20: **Châu Á từ năm 1991 đến nay**, đưa ra thông điệp về mục tiêu bài học, định hướng nhiệm vụ học tập chủ yếu cho HS.

#### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

##### 1. Hoạt động 1: Tìm hiểu Các nước Đông Bắc Á từ 1991 đến nay

**a. Mục tiêu:** HS giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc từ năm 1991 đến nay.

##### b. Nội dung

- Chia lớp thành 6 nhóm
- HS thảo luận qua 2 vòng (vòng chuyên gia và vòng mảnh ghép) để tìm ra được sự phát triển kinh tế - xã hội của Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc từ năm 1991 đến nay và hoàn thiện qua hệ thống phiếu học tập.

- Đại diện nhóm trình bày sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, đánh giá.

### c. Sản phẩm

Kết quả trả lời của HS qua các phiếu học tập

### d. Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV chia lớp thành 6 nhóm ngẫu nhiên dựa vào đếm số (cho HS cả lớp lần lượt đếm từ 1 - 6, hs cùng số di chuyển thành nhóm theo sơ đồ GV đã nêu) hoặc dùng giấy màu (cùng màu kết thành một nhóm), thực hiện nhiệm vụ qua 2 vòng như sau:</p> <p><b>* VÒNG 1: NHÓM CHUYÊN GIA</b></p> <p><b>Nhóm 1, 2:</b> Khai thác biểu đồ hình 20.3/tr.101/SGK, em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Nhật Bản từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay. (Phiếu HT 1)</p> <p><b>Nhóm 3,4:</b> Khai thác biểu đồ hình 20.4/tr.101/SGK, em có nhận xét gì về sự tăng trưởng GDP của Hàn Quốc từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay. (Phiếu HT 2)</p> <p><b>Nhóm 5,6:</b> Khai thác biểu đồ hình 20.6/tr.102/SGK, em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Trung Quốc từ năm 1991 đến năm 2021? Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay. (Phiếu HT 3)</p> <p><b>* VÒNG 2: NHÓM MẠNH GHÉP</b></p> <p>Hình thành nhóm mới đến từ các nhóm trên. (Nhóm 1 Mỗi nhóm lấy 2-3 người của nhóm 1, 2-3 người của nhóm 2, 2-3 người của nhóm 3)</p> <p>Các câu hỏi và câu trả lời của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mới chia sẻ đầy đủ với nhau.</p> <p>Khi mọi thành viên trong nhóm mới đều hiểu được tất cả nội dung ở vòng 1, GV giao nhiệm vụ mới cho các nhóm để giải quyết, đó là: <b>Hoàn thành phiếu học tập sau để trình bày được tình hình kinh tế, xã hội của các nước Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc từ năm 1991 đến nay. (Phiếu học tập số 4)</b></p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p><b>VÒNG 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh thảo luận trong nhóm thực hiện nhiệm vụ trong phiếu học tập của nhóm (PHT số 1, 2, 3) trong vòng 3 phút, và ghi câu trả lời ra giấy.</li> <li>- Khi thực hiện thảo luận nhóm phải đảm bảo các thành viên trong nhóm phải trả lời được tất cả các nhiệm vụ được giao và trở thành chuyên gia của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại câu trả lời của nhóm ở vòng 2.</li> </ul> <p><b>VÒNG 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ theo nội dung</li> </ul> | <p><b>1. Các nước Đông Bắc Á từ 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Nhật Bản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ năm 1991 đến nay, nền kinh tế Nhật Bản vẫn chưa thoát khỏi trì trệ, xen lẫn giữa suy thoái và tăng trưởng yếu ớt</li> <li>- Tuy nhiên, Nhật Bản vẫn là một trong những trung tâm kinh tế – tài chính lớn của thế giới</li> <li>- Là quốc gia có chất lượng cuộc sống cao với hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe đảm bảo và toàn diện.</li> <li>- Là quốc gia có thu nhập bình quân đầu người cao (đạt 39000USD), chỉ số phát triển con người ở mức rất cao (đứng thứ 7 TG), tuổi thọ trung bình thuộc nhóm nước cao nhất thế giới (85 tuổi)</li> </ul> <p><b>b. Hàn Quốc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ năm 1991, Hàn Quốc đã trở thành một nước công nghiệp mới (NIC) và là một trong bốn “con rồng” châu Á, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại</li> <li>- Hàn Quốc đã có thay đổi đáng kể trong định hướng sản xuất với mũi nhọn là các ngành công nghệ cao.</li> <li>- Đầu thế kỉ XXI, nền kinh tế Hàn Quốc duy trì được mức tăng trưởng ổn định, cao hơn mức tăng trưởng trung bình của nền kinh tế thế giới, thuộc nhóm 15 nền kinh tế lớn nhất thế giới, dẫn đầu chuỗi cung ứng toàn cầu về chất bán dẫn và ô tô với các tập đoàn nổi tiếng</li> <li>- Mức sống, tuổi thọ của người dân không ngừng được nâng cao (84 tuổi_2021)</li> </ul> <p><b>c. Trung Quốc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ sau năm 1991, Trung Quốc chính thức nêu ra mục</li> </ul> |

trong phiếu học tập số 4, trình bày và chia sẻ kết quả.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV gọi đại diện các nhóm mới lên trình bày sản phẩm của mình.
- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, phản biện và đặt câu hỏi bổ sung.

**Bước 4: Kết luận và đánh giá**

GV nhận xét, đánh giá quá trình làm việc của các nhóm, tổng kết ý tưởng câu hỏi liên quan đến nhiệm vụ học tập, bổ sung và chuẩn kiến thức cho HS, công bố đáp án để HS đánh giá chéo theo bảng tiêu chí.

**\* Dự kiến sản phẩm: PHỤ LỤC**

**CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ: Thang đo**

| STT | Mức đánh giá                                                                                         | Thang điểm |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | HS tham gia làm việc nhóm không nhiệt tình, nhóm không hoàn thành được bảng.                         | 1-3 điểm   |
| 2   | HS tham gia làm việc nhóm không nhiệt tình, nhóm không hoàn thành bảng nhưng thông tin bị sai nhiều. | 4-5 điểm   |
| 3   | HS tham gia làm việc nhóm nhiệt tình, nhóm hoàn thành bảng nhưng thông tin còn sai.                  | 6-8 điểm   |
| 4   | HS tham gia làm việc nhóm nhiệt tình, nhóm hoàn thành bảng, thông tin chính xác.                     | 9-10 điểm  |

tiêu xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh cải cách mở cửa

- Từ 1991 – 2021, tốc độ tăng trưởng GDP của Trung Quốc luôn ở mức cao nhất thế giới và trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới

- Trung Quốc trở thành công xưởng mới của thế giới, trong đó sản xuất công nghệ cao là mũi nhọn. Quá trình đô thị hoá cũng diễn ra với tốc độ nhanh

- Mức sống của người dân không ngừng được nâng cao, công tác chăm sóc sức khoẻ được đẩy mạnh

- Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc vẫn còn thấp, mất cân bằng, không hợp lý và thiếu bền vững do ô nhiễm môi trường và mức độ chênh lệch giàu – nghèo vẫn cao

**TIẾT 2**

**\* KHỞI ĐỘNG:**

**a. Mục tiêu:**

- Huy động kiến thức hiểu biết của học sinh về tổ chức ASEAN
- Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài mới.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

(Link video: [https://drive.google.com/file/d/1z0ph\\_lldhjW7uonJq1fF9HObqe6-tS8i/view?usp=drive\\_link](https://drive.google.com/file/d/1z0ph_lldhjW7uonJq1fF9HObqe6-tS8i/view?usp=drive_link))

**c. Sản phẩm:**

Video nói về tổ chức ASEAN và HS giới thiệu đôi nét về tổ chức.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao giao nhiệm vụ:**

GV cho HS xem đoạn video và đặt câu hỏi: *Video nói về tổ chức nào? Em đã biết gì về tổ chức này?*

**Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS xem video và trả lời.
- GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- GV mời 1-2 HS trả lời câu hỏi
- HS cả lớp chú ý theo dõi kết quả.

**Bước 4: Đánh giá, nhận định, kết luận**

- Giáo viên đánh giá thái độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua câu trả lời. Dẫn dắt và giới thiệu vào tiết học: **mục 2 - Quá trình phát triển của ASEAN từ 1991 đến nay**

## 2. Hoạt động 2: Tìm hiểu Quá trình phát triển của ASEAN từ 1991 đến nay

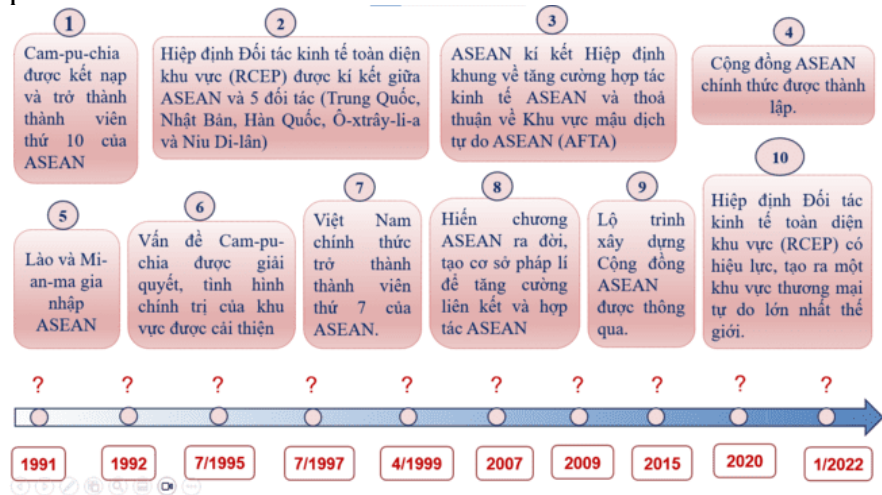
### 2.1. Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu ASEAN từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1991 đến nay.

**b. Nội dung:** HS thảo luận nhóm để hoàn thiện trục thời gian về quá trình phát triển của ASEAN từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”.

**c. Sản phẩm:** Trục thời gian về quá trình phát triển của ASEAN từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”

**d. Tổ chức thực hiện:**

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ học tập: Các nhóm HS sử dụng thông tin trong SGK để sắp xếp các ô thời gian và sự kiện dưới đây theo đúng trình tự thời gian lên trục thời gian về quá trình phát triển của ASEAN từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”:</p>  <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm HS khai thác tư liệu, thảo luận và hoàn thành Phiếu học tập.</li> <li>- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả của mình theo Phiếu học tập.</li> <li>- GV yêu cầu các nhóm HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).</li> </ul> <p><b>Bước 4: Kết luận, đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, đánh giá, chốt .</li> <li>- GV có thể mở rộng nêu các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh quan trọng trong quá trình phát triển của ASEAN giai đoạn này và chốt ý.</li> <li>-GV mở rộng thêm: Năm 1999, Ti-mo Lét-xê giành được độc lập (tách ra khỏi In-đô-nê-xi-a), sau cuộc trưng cầu dân ý do Liên hợp quốc bảo trợ và trở thành quốc gia thứ 11 của khu vực Đông Nam Á (năm 2002). Năm 2011, Ti-mo Lét-xê nộp đơn xin gia nhập ASEAN. Ngày 11-11-2022, tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, các nhà lãnh đạo của các nước ASEAN đã thống nhất về nguyên tắc việc kết nạp Ti-mo Lét-xê là thành viên thứ 11 của ASEAN.</li> </ul> | <p><b>2. Quá trình phát triển của ASEAN từ 1991 đến nay</b></p> <p><b>a. Từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau năm 1991, Chiến tranh lạnh chấm dứt, vấn đề Cam-pu-chia được giải quyết, tình hình chính trị của khu vực được cải thiện rõ rệt, tạo điều kiện cho việc mở rộng ASEAN.</li> <li>- Tháng 7/1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN. Tháng 7/1997, Lào và Mi-an-ma cũng gia nhập ASEAN. Tháng 4/1999, Cam-pu-chia được kết nạp và trở thành thành viên thứ 10 của ASEAN</li> <li>- Năm 1999, lần đầu tiên trong lịch sử khu vực, tất cả các nước Đông Nam Á đều cùng đứng trong một tổ chức thống nhất. Đây là cơ sở để ASEAN chuyển trọng tâm hoạt động sang hợp tác kinh tế và xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hoà bình, ổn định và phát triển phồn vinh</li> </ul> |

## Dự kiến sản phẩm:

**\*Công cụ đánh giá: thang đo**

**Các nhóm HS tự đánh giá:** Khoanh tròn mức độ đạt được của nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

| Tiêu chí                                                      | Mức độ đạt được |     |     |     |     |
|---------------------------------------------------------------|-----------------|-----|-----|-----|-----|
| Lựa chọn đúng thông tin trong việc hoàn thành trực thời gian. | (1)             | (2) | (3) | (4) | (5) |
|                                                               | (6)             | (7) | (8) | (9) |     |

**GV hỏi thêm:**

**1. Khi gia nhập vào tổ chức ASEAN, Việt Nam có những cơ hội và thách thức như thế nào?**

**2. Trước những cơ hội và thách thức đó, Việt Nam cần phải ứng xử và hành động như thế nào?**

**(Đáp án:**

**1. Cơ hội**

- Tạo điều kiện để Việt Nam hoà nhập vào các hoạt động của khu vực Đông Nam Á.
- Tăng cường mối quan hệ hợp tác và hiểu biết lẫn nhau trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật giữa Việt Nam với các nước trong khu vực.
- Việt Nam có điều kiện rút ngắn khoảng cách về cơ sở vật chất, kỹ thuật so với các nước trong khu vực.

**2. Thách thức**

- Dễ bị hoà tan.
- Nền kinh tế gặp nhiều khó khăn vì điều kiện kỹ thuật sản xuất còn kém hơn so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

**3. Thái độ**

- Giữ bình tĩnh, tự tin, không bỏ lỡ thời cơ.
- Cần ra sức học tập khoa học kỹ thuật của các nước để thoát khỏi sự nghèo nàn lạc hậu, từng bước tiến vào thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.)

**2.2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu Cộng đồng ASEAN từ năm 2015 đến nay**

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN.

**b. Nội dung:**

- HS tìm hiểu kiến thức trong SGK, Khai thác H.20.1/tr.100/SGK, theo dõi video (Link: [https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpVNB0VgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive\\_link](https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpVNB0VgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive_link)) nêu lên sự hiểu biết của mình về Cộng đồng ASEAN.

- HS tìm hiểu kiến thức trong SGK, khai thác H.20.9/tr.104/SGK để vẽ sơ đồ tư duy nêu lên được những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN

### c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS về sự hiểu biết của mình về *Cộng đồng ASEAN*.
- Sơ đồ tư duy của HS (trên giấy A0)

### d. Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- <b>Nhiệm vụ 1: Hoạt động cá nhân:</b> HS quan sát H.20.1: Tem “Chào mừng Cộng đồng ASEAN”, kết hợp xem đoạn video ((Link: <a href="https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpvNBOVgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive_link">https://drive.google.com/file/d/16mZ4zmiBYzHpvNBOVgDtM0XXP-GdzqgN/view?usp=drive_link</a>)). Cho biết:<br/> <i>Vì sao tất cả các nước thành viên đều chào mừng Cộng đồng ASEAN? Cộng đồng ASEAN được hình thành như thế nào? Hãy chia sẻ những điều em biết về Cộng đồng ASEAN. (KT: Think-Pair-Share: 3 phút)</i></p> <p>- <b>Nhiệm vụ 2:</b> Hoạt động nhóm: GV chia lớp thành 2 nhóm và giao nhiệm vụ học tập. GV sử dụng kỹ thuật “Sơ đồ tư duy” yêu cầu HS 2 nhóm thảo luận: Đọc thông tin, tư liệu sgk lịch sử 9 – KNTT) <i>vẽ sơ đồ tư duy trình bày những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN?</i> (Thời gian: 4 phút)</p> <p>+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu nhanh kiến thức.</p> <p>+ Yêu cầu sơ đồ tư duy có: ý chính ở giữa, các nhánh sơ đồ có độ dày khác nhau, từ khóa cho mỗi nhánh.</p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS thực hiện các yêu cầu.</p> <p>- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <p>- Các thành viên đưa ra những ý kiến của mình: Mục đích là huy động nhiều ý kiến tiếp nối nhau.</p> <p>- HS vẽ sơ đồ tư duy.</p> <p>- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo kết quả</b></p> <p>- GV thu thập ý kiến, không đánh giá, nhận xét.</p> <p>- Các nhóm trưng bày SP lên bảng, mời đại diện 1 – 2 HS trình bày và chia sẻ những nội dung có liên quan đến bài học.</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm khác theo dõi, có ý kiến trao đổi phản biện, nhận xét và đánh giá quá trình làm việc của các nhóm bằng kỹ thuật 3-2-1 (3 lời khen, 2 góp ý bổ sung và 1 câu hỏi)</p> <p><b>Bước 4. Đánh giá, nhận xét</b></p> <p>- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.</p> <p>- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh, tuyên dương ghi điểm những nhóm làm tốt.</p> <p>GV chuẩn kiến thức: Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN là kết quả hợp tác ASEAN trong gần 50 năm, phản ánh mức độ liên kết của ASEAN ngày càng cao, chặt chẽ hơn và có vai trò quan trọng ở khu vực. Tuy nhiên, Cộng đồng vẫn là sự “thống nhất trong đa dạng” vì vẫn còn sự khác biệt khá lớn giữa các nước thành viên. Chúng ta cần có những việc làm cụ thể để góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng vững</p> | <p><b>b. Cộng đồng ASEAN từ năm 2015 đến nay</b></p> <p>- Sự thành lập: Ý tưởng về Cộng đồng ASEAN xuất hiện khi các nhà lãnh đạo thông qua “Tầm nhìn ASEAN 2020”.</p> <p>=&gt; Ngày 31/12/2015, Cộng đồng ASEAN được thành lập</p> <p>- Mục tiêu: xây dựng tổ chức trở thành một cộng đồng gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế, chia sẻ trách nhiệm xã hội và hợp tác rộng mở với bên ngoài, hoạt động theo luật lệ và hướng tới người dân</p> <p>- Trụ cột chính:</p> <p>+ Cộng đồng chính trị - an ninh (APSC): Tạo dựng môi trường hoà bình và an ninh ở khu vực, nâng hợp tác chính trị – an ninh ASEAN lên tầm cao mới</p> <p>+ Cộng đồng kinh tế (AEC):</p> |

manh trong tương lai. GV có thể mở rộng giới thiệu hoặc yêu cầu HS qua theo dõi truyền hình, báo chí để hiểu hơn về những thuận lợi và thách thức của các nước ASEAN hiện nay.

### Dự kiến sản phẩm:

- **NV1: Tất cả các nước thành viên đều chào mừng Cộng đồng ASEAN, vì:** khi Cộng đồng ASEAN được thành lập, mức độ hợp tác về kinh tế, chính trị – an ninh, văn hoá – xã hội giữa các nước thành viên sẽ được phát triển lên một nấc thang mới, đáp ứng nguyện vọng của các quốc gia thành viên về một khu vực Đông Nam Á gắn kết, hữu nghị và hợp tác.

### - Quá trình thành lập Cộng đồng ASEAN:

+ Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN đã khởi nguồn từ khi ASEAN thành lập (1976) (Tuyên bố Băng Cốc (1967) đã nêu ra mục tiêu xây dựng một cộng đồng thịnh vượng và hoà bình ở Đông Nam Á)

+ Năm 1997, ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN tại Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức được tổ chức tại Ma-lai-xi-a, khi các nhà lãnh đạo thông qua “Tầm nhìn ASEAN 2020”.

+ Ngày 31/12/2015, Cộng đồng ASEAN được thành lập với 3 trụ cột chính: Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC); Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC); Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC).

### - NV2: Vẽ sơ đồ tư duy

| <b>Tên sơ đồ: CỘNG ĐỒNG ASEAN TỪ NĂM 2015 ĐẾN NAY</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Nhánh chính</b>                                    | <b>Nhánh phụ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Sự thành lập                                          | - Ý tưởng về Cộng đồng ASEAN xuất hiện khi các nhà lãnh đạo thông qua “Tầm nhìn ASEAN 2020”.<br>- Ngày 31-12-2015, Cộng đồng ASEAN (AC) được thành lập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Mục tiêu                                              | Xây dựng tổ chức trở thành một cộng đồng gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế, chia sẻ trách nhiệm xã hội và hợp tác rộng mở với bên ngoài, hoạt động theo luật lệ và hướng tới người dân                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Trụ cột chính                                         | - Cộng đồng chính trị - an ninh (APSC): Tạo dựng môi trường hoà bình và an ninh ở khu vực, nâng hợp tác chính trị – an ninh ASEAN lên tầm cao mới<br>- Cộng đồng kinh tế (AEC): Tạo ra một thị trường duy nhất, có sức cạnh tranh cao, phát triển đồng đều và hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế toàn cầu<br>- Cộng đồng văn hoá – xã hội (ASCC): Nâng cao chất lượng cuộc sống, thúc đẩy bình đẳng, công bằng, phát triển bền vững, tăng cường ý thức cộng đồng và bản sắc chung |
| Ý nghĩa                                               | Là kết quả hợp tác ASEAN trong gần 50 năm, phản ánh mức độ liên kết của ASEAN ngày càng cao, chặt chẽ hơn và có vai trò quan trọng ở khu vực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

### \*Công cụ đánh giá: bảng kiểm

GV dựa vào các nội dung được trình bày trong "Dự kiến sản phẩm" và công cụ đánh giá để đánh giá sản phẩm của HS.

| Tiêu chí | Có hoặc Không |
|----------|---------------|
|----------|---------------|

Tạo ra một thị trường duy nhất, có sức cạnh tranh cao, phát triển đồng đều và hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế toàn cầu

+ Cộng đồng văn hoá – xã hội (ASCC): Nâng cao chất lượng cuộc sống, thúc đẩy bình đẳng, công bằng, phát triển bền vững, tăng cường ý thức cộng đồng và bản sắc chung

- Ý nghĩa: là kết quả hợp tác ASEAN trong gần 50 năm, phản ánh mức độ liên kết của ASEAN ngày càng cao, chặt chẽ hơn và có vai trò quan trọng ở khu vực.

|                                                                            |   |  |
|----------------------------------------------------------------------------|---|--|
| Đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy (màu sắc, phân nhánh,...)? | ? |  |
| Lựa chọn và sắp xếp đúng thông tin từ SGK đối với từng lĩnh vực.           | ? |  |
| Các thông tin được trình bày súc tích, ngắn gọn.                           | ? |  |

GV mở rộng thêm bằng một số câu hỏi: Hãy nêu hiểu biết của em về sự tăng cường hợp tác của tổ chức ASEAN trong thế kỉ XXI. Lợi ích của sự tăng cường hợp tác này là gì?

(ASEAN đạt nhiều thành tựu quan trọng về chính trị an ninh, kinh tế, văn hóa-xã hội. Biểu hiện có thể kể đến: xây dựng và duy trì được môi trường khu vực hòa bình, ổn định và an ninh trong nhiều thập kỷ, là một tổ chức có uy tín và vị thế ngày càng cao, có quan hệ đối ngoại rộng mở, đóng vai trò trung tâm trong khu vực, được các đối tác, trong đó có tất cả các nước lớn, coi trọng, tăng cường hợp tác.

Lợi ích: Đại dịch COVID-19 bùng phát đã làm gián đoạn các hoạt động của đời sống quốc tế. Tuy nhiên, dưới sự dẫn dắt của Việt Nam trong năm Chủ tịch 2020, ASEAN đã thể hiện sự chủ động thích ứng, kịp thời chuyển các cuộc họp và các hoạt động sang hình thức trực tuyến, qua đó duy trì được đà hợp tác liên kết khu vực, cùng nhau ứng phó với đại dịch. ASEAN đã nhanh chóng thông qua và triển khai các sáng kiến như thành lập Quỹ ASEAN ứng phó với COVID-19, thiết lập Kho dự phòng vật tư y tế khẩn cấp, đề xuất thành lập Trung tâm ASEAN về các tình huống y tế khẩn cấp và dịch bệnh mới nổi..., qua đó kịp thời huy động nguồn lực của ASEAN cũng như sự hỗ trợ của các đối tác cho công tác phòng chống dịch.)

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**a. Mục tiêu:** Củng cố và khắc sâu kiến thức về tình hình châu Á từ năm 1991 đến nay.

**b. Nội dung:** Tổ chức học sinh chơi trò chơi: “Đấu trường 100”/”Vòng quay may mắn”...

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

Đáp án: Câu 1: C, Câu 2: A, Câu 3: C, Câu 4: D, Câu 5: B

Câu 6: D, Câu 7: A, Câu 8: D, Câu 9: C, Câu 10: D

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV phổ biến trò chơi: “Đấu trường 100”

- GV đưa ra hệ thống gồm 4-5-10 câu hỏi (Gợi ý tham khảo như sau:)

**Câu 1:** Các quốc gia/ vùng lãnh thổ nào sau đây **không** nằm ở khu vực Đông Bắc Á?

A. Hồng Kông, Đài Loan.

B. Triều Tiên, Hàn Quốc.

**C. Thái Lan, Ấn Độ.**

D. Nhật Bản, Trung Quốc.

**Câu 2:** Ba “con rồng” kinh tế của khu vực Đông Bắc Á là:

**A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.**

B. Hàn Quốc, Hồng Kông, Singapo.

C. Trung Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản.

D. Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản.

**Câu 3:** Ở khu vực Đông Bắc Á hiện nay, những nước có nền kinh tế đứng thứ 2 và thứ 3 thế giới lần

**Câu 6:** Hiện nay ASEAN có bao nhiêu thành viên?

A. 5 thành viên.

B. 7 thành viên.

C. 9 thành viên.

**D. 10 thành viên.**

**Câu 7:** Tháng 7 – 1997, quốc gia nào gia nhập ASEAN?

**A. Lào và Mi-an-ma.**

B. Cam-pu-chia và Việt Nam.

C. Trung Quốc và Hàn Quốc.

D. Ấn Độ và Nhật Bản.

**Câu 8:** Cam- pu- chia là thành viên thứ mấy gia nhập ASEAN?

A. Thành viên thứ 5.

B. Thành viên thứ 7.

lượt là:

- A. Nhật Bản và Trung Quốc.
- B. Trung Quốc và Hàn Quốc.
- C. Trung Quốc và Nhật Bản.**
- D. Nhật Bản và Hàn Quốc.

**Câu 4.** Điền vào chỗ trống: Từ năm 1991 đến năm 2021, Hàn quốc có quy mô GDP tăng gần ..... lần; GDP bình quân đầu người tăng ..... lần, đạt gần 3500USD (2021).

- A. 4,0 - 5,0.
- B. 4,5 - 5,1
- C. 5,0 - 5,2
- D. 5,5 - 5,3.**

**Câu 5:** Ngành công nghiệp nào của Trung Quốc là ngành mũi nhọn?

- A. Công nghệ máy tính.
- B. Sản xuất công nghệ cao.**
- C. Công nghệ giao thông.
- D. Công nghiệp dệt may.

C. Thành viên thứ 8.

**D. Thành viên thứ 10.**

**Câu 9:** Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN được thông qua vào thời điểm nào?

- A. Tháng 12 – 2015.
- B. Tháng 8 – 2009.
- C. Tháng 1 – 2009.**
- D. Tháng 10 – 2015.

**Câu 10:** Hiến chương ASEAN ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1992.
- B. Năm 1995.
- C. Năm 2000.
- D. Năm 2007.**

- Cá nhân dùng bảng con để chọn đáp án.

- Thời gian trả lời cho mỗi câu là 5 giây.

- Trả lời đúng được quyền chơi tiếp.

- Trả lời sai dừng cuộc chơi.

- Những người ở lại sau cùng là những người chiến thắng và sẽ có phần quà cho tất cả các bạn thắng cuộc.

## **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ.**

HS làm việc cá nhân theo yêu cầu.

## **Bước 3. Báo cáo, thảo luận.**

- HS dùng bảng con để chọn đáp án đúng.

- HS trả lời sai thì úp bảng con lại và dừng cuộc chơi.

- Các HS sinh khác tiếp tục cho đến hết 10 câu hỏi của lượt chơi.

## **Bước 4. Kết luận, nhận định:**

GV khen ngợi tinh thần tham gia trò chơi của HS, động viên những bạn chưa trả lời đúng và phát thưởng cho các bạn giành chiến thắng.

## **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

### **a. Mục tiêu:**

- Nhiệm vụ này giúp HS phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn.
- Mở rộng hiểu biết cho học sinh về tình hình châu Á từ năm 1991 đến nay.
- Rèn luyện kỹ năng viết báo cáo.

### **b. Nội dung:**

- Tìm hiểu và viết báo cáo ngắn (15-20 dòng) giới thiệu một thành tựu tiêu biểu về kinh tế, xã hội của Trung Quốc hoặc Nhật Bản, Hàn Quốc từ sau năm 1991.
- Liên hệ với bản thân để nêu được những việc có thể làm góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới

**c. Sản phẩm:** Bài thu hoạch HS thu thập, tổng hợp thông tin và ghi lại thành một bản báo cáo để chia sẻ với cả lớp và GV.

(GV có thể gợi ý bố cục bài báo cáo)

### **d. Tổ chức thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu và viết một báo cáo ngắn giới thiệu một thành tựu tiêu biểu về kinh tế, xã hội của Trung Quốc hoặc Nhật Bản, Hàn Quốc từ sau năm 1991.

Nhiệm vụ 2: Nêu những việc em có thể làm để góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới.

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: HS sưu tầm tài liệu để xây dựng nội dung giới thiệu.
- Nhiệm vụ 2: HS liên hệ với bản thân để nêu được những việc có thể làm góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới
- GV giới thiệu các trang thông tin tin cậy để HS có thể tìm hiểu.
- HS về nhà làm bài và sưu tầm các thông tin liên quan trên internet hoặc đọc sách báo, tài liệu tham khảo. (Sử dụng điện thoại để thực hiện nhiệm vụ ngay tại lớp nếu còn thời gian)

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS nộp bài vào thời điểm thích hợp ở buổi học tới hoặc nộp ngay tại lớp nếu đã hoàn thành yêu cầu.
- HS trình bày trước lớp ở tiết học sau.
- HS khác nhận xét bổ sung
- Gọi ý sản phẩm:

+ Nhiệm vụ 1: Bài giới thiệu cần nêu được các nội dung chính và tiêu biểu mang tính đặc trưng trong phát triển kinh tế – xã hội, chính trị, quốc phòng – an ninh vững chắc như: thành tựu phát triển công nghiệp của Trung Quốc; sản xuất ô tô, công nghiệp điện tử của Hàn Quốc, hệ thống y tế của Nhật Bản,...

VD: Về kinh tế, tổng sản phẩm trong nước (GDP) đã tăng lên 114 nghìn tỉ nhân dân tệ (2021). Bình quân tăng trưởng hàng năm là 9,5%, vượt xa mức trung bình thế giới là 2,9%. Ngoài ra, quy mô GDP vươn lên vị trí thứ hai thế giới (từ năm 2010). Về xã hội, Trung Quốc đạt được những bước tiến cơ bản trong việc giải quyết những vấn đề xã hội như: xóa đói giảm nghèo; thực hiện chính sách an sinh xã hội, mức sống của người dân không ngừng được nâng cao, công tác chăm sóc sức khỏe được đẩy mạnh.

**+ Nhiệm vụ 2: HS liên hệ nêu được việc làm cụ thể như:**

- Nỗ lực học tập, tăng cường sự hiểu biết về ASEAN để có nhận thức đúng, đầy đủ về ASEAN và Cộng đồng ASEAN với mục tiêu, tầm nhìn, bản sắc...;
- Nỗ lực học tập, trau dồi tiếng Anh để có thể tham gia hoạt động giao lưu với HS của các nước trong khu vực, tăng cường sự hiểu biết về các nước, đồng thời giới thiệu cho các bạn trong khu vực có thêm hiểu biết về Việt Nam, góp phần củng cố, gia tăng tình đoàn kết tôn trọng lẫn nhau đối với con người, văn hoá của các nước trong khu vực giữa các bạn HS ở các nước Đông Nam Á, nâng cao ý thức của HS về Cộng đồng và công dân ASEAN, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ASEAN, phát huy hiệu quả vai trò trong ASEAN

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét vào phiếu nộp, trả lại và nhận xét cho HS vào thời điểm thích hợp.

**Công cụ đánh giá hoạt động vận dụng:**

| Tiêu chí                                              | Điểm tối đa | Điểm đạt được |
|-------------------------------------------------------|-------------|---------------|
| Sản phẩm thể hiện đúng nội dung yêu cầu               | 4           |               |
| Số lượng sản phẩm phong phú, đa dạng, hình ảnh rõ nét | 3           |               |
| Cách thể hiện sáng tạo, nội dung có chọn lọc          | 2           |               |
| Hoàn thành đúng thời gian GV yêu cầu                  | 1           |               |

**\* Dặn dò**

- Học bài và xem lại bài đã học.
- Chuẩn bị trước bài sau: **Bài 21\_Việt Nam từ 1991 đến nay**

=====//=====

**PHỤ LỤC:**  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Nhóm: ..... Tên thành viên: .....

**Câu hỏi:** Khai thác biểu đồ hình 20.3/tr.101/SGK, em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Nhật Bản từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay.

**Trả lời:**

\* Nhận xét: Mức độ tăng trưởng - GDP của Nhật Bản chậm và không ổn định: từ năm 1991 đến năm 2000, tăng từ 3580 tỉ USD lên 4 968 tỉ USD (tăng gần 1,4 lần), từ năm 2000 đến năm 2010 tăng lên 5 760 tỉ USD (tăng 1,15 lần), 12 năm tiếp theo (2010 - 2021) giảm xuống còn 5 010 tỉ USD (giảm 1,14 lần). Trong 30 năm (1991-2021), GDP của Nhật Bản chỉ tăng gần 1,4 lần.

\* Sự phát triển kinh tế – xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay:

- Kinh tế:

+ Từ năm 1991 đến nay, nền kinh tế Nhật Bản vẫn chưa thoát khỏi trì trệ, xen lẫn giữa suy thoái và tăng trưởng yếu ớt

+ Tuy nhiên, Nhật Bản vẫn là một trong những trung tâm kinh tế – tài chính lớn của thế giới

- Xã hội:

+ Là quốc gia có chất lượng cuộc sống cao với hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe đảm bảo và toàn diện.

+ Là quốc gia có thu nhập bình quân đầu người cao (đạt 39000USD), chỉ số phát triển con người ở mức rất cao (đứng thứ 7 TG), tuổi thọ trung bình thuộc nhóm nước cao nhất thế giới (85 tuổi)

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

Nhóm: ..... Tên thành viên: .....

**Câu hỏi:** Khai thác biểu đồ hình 20.4/tr.101/SGK, em có nhận xét gì về sự tăng trưởng GDP của Hàn Quốc từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay.

**Trả lời:**

\* Nhận xét: Thành tựu kinh tế của Hàn Quốc thông qua mức độ tăng trưởng GDP khá cao và ổn định: trong 10 năm (1991-2000) tăng từ 330 tỉ USD lên 576 tỉ USD (tăng hơn 1,7 lần), 11 năm kế tiếp (2000 - 2010) tăng lên 1 140 tỉ USD (tăng gần 2 lần), 12 năm tiếp theo (2010-2021) giảm xuống còn 1810 tỉ USD (tăng gần 1,6 lần). Trong 30 năm (1991-2021), GDP của Hàn Quốc tăng gần 5,5 lần.

\* Sự phát triển kinh tế – xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay:

- Kinh tế:

+ Từ năm 1991, Hàn Quốc đã trở thành một nước công nghiệp mới (NIC) và là một trong bốn “con rồng” châu Á, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại

+ Hàn Quốc đã có thay đổi đáng kể trong định hướng sản xuất với mũi nhọn là các ngành công nghệ cao.

+ Đầu thế kỉ XXI, nền kinh tế Hàn Quốc duy trì được mức tăng trưởng ổn định, cao hơn mức tăng trưởng trung bình của nền kinh tế thế giới, thuộc nhóm 15 nền kinh tế lớn nhất thế giới, dẫn đầu chuỗi cung ứng toàn cầu về chất bán dẫn và ô tô với các tập đoàn nổi tiếng

- Xã hội:

+ Mức sống, tuổi thọ của người dân không ngừng được nâng cao (84 tuổi 2021)

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

Nhóm: ..... Tên thành viên: .....

**Câu hỏi:** Khai thác các hình 20.3, 20.4 và 20.6, rút ra nhận xét về sự tăng trưởng GDP của Trung Quốc trong sự đối sánh với Nhật Bản và Hàn Quốc. Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế – xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay. Nêu những hạn chế phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay.

**Trả lời:**

\* Nhận xét: thành tựu kinh tế của Trung Quốc thông qua mức độ tăng trưởng GDP rất nhanh và ổn định: trong 10 năm (1991 – 2000) tăng từ 383 tỉ USD lên 1 210 tỉ USD (tăng hơn 3,1 lần), 11 năm kế tiếp (2000 – 2010) tăng lên 6090 tỉ USD (tăng gần 5 lần), 12 năm tiếp theo (2010-2021) tăng lên 17 820 tỉ USD (tăng gần 2,9 lần). Trong 30 năm (1991-2021), GDP của Trung Quốc tăng gần 46,5 lần. trong 30 năm (1991 - 2021), GDP của Nhật Bản chỉ tăng gần 1,4 lần, Hàn Quốc tăng 5,5 lần, còn Trung Quốc tăng 46,5 lần. Đây là một thành tựu lớn chứng tỏ sự phát triển vượt bậc về kinh tế – xã hội của Trung Quốc từ sau năm 1991.

\* Sự phát triển kinh tế – xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay:

- Kinh tế:

- + Từ sau năm 1991, Trung Quốc chính thức nêu ra mục tiêu xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh cải cách mở cửa
- + Từ 1991 – 2021, tốc độ tăng trưởng GDP của Trung Quốc luôn ở mức cao nhất thế giới và trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới
- + Trung Quốc trở thành công xưởng mới của thế giới, trong đó sản xuất công nghệ cao là mũi nhọn. Quá trình đô thị hoá cũng diễn ra với tốc độ nhanh

- Xã hội: Mức sống của người dân không ngừng được nâng cao, công tác chăm sóc sức khoẻ được đẩy mạnh

\* Hạn chế: chất lượng tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc vẫn còn thấp, mất cân bằng, không hợp lý và thiếu bền vững do ô nhiễm môi trường và mức độ chênh lệch giàu – nghèo vẫn cao

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

Nhóm: ..... Tên thành viên: .....

**Câu hỏi:** Lập bảng tóm tắt tình hình kinh tế, xã hội của các nước Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc từ năm 1991 đến nay.

| Lĩnh vực       | Nhật Bản                                                                                                                                                                                                                            | Hàn Quốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Trung Quốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kinh tế</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nền kinh tế vẫn chưa thoát khỏi trì trệ, xen lẫn giữa suy thoái và tăng trưởng yếu ớt</li> <li>- Nhật Bản vẫn là một trong những trung tâm kinh tế – tài chính lớn của thế giới</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trở thành một nước công nghiệp mới và là một trong bốn “con rồng” châu Á, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại</li> <li>- Có thay đổi đáng kể trong định hướng sản xuất với mũi nhọn là các ngành công nghệ cao.</li> <li>- Thuộc nhóm 15 nền kinh tế lớn nhất thế giới, dẫn đầu chuỗi cung ứng toàn cầu về chất bán dẫn và ô tô với các tập đoàn nổi tiếng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh cải cách mở cửa</li> <li>- Tốc độ tăng trưởng GDP của Trung Quốc luôn ở mức cao nhất thế giới và trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới</li> <li>- Trở thành công xưởng mới của thế giới, trong đó sản xuất công nghệ cao là mũi nhọn. Quá trình đô thị hoá cũng diễn ra với tốc độ nhanh</li> </ul> |

|               |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                            |                                                                                                                                                                |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Xã hội</b> | - Có chất lượng cuộc sống cao với hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe đảm bảo và toàn diện<br>- Có thu nhập bình quân đầu người cao, chỉ số phát triển con người ở mức rất cao, tuổi thọ trung bình thuộc nhóm nước cao nhất thế giới | Mức sống, tuổi thọ của người dân không ngừng được nâng cao | - Mức sống của người dân không ngừng được nâng cao, công tác chăm sóc sức khỏe được đẩy mạnh<br>- Ô nhiễm môi trường và mức độ chênh lệch giàu – nghèo vẫn cao |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

\*Mẫu sơ đồ tư duy:



## BÀI 21: VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY

### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học này, giúp HS:

#### 1. Kiến thức:

- Giới thiệu được nét chính về những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

-Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1991 đến nay

## **2. Năng lực:**

### **\* Năng lực chung:**

Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

Năng lực khai thác kênh hình; năng lực hợp tác, tổng hợp, liên hệ, xâu chuỗi các sự kiện lịch sử, phân tích, đánh giá.

### **\*Năng lực riêng:**

– Năng lực tìm hiểu lịch sử: chỉ được những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

– Năng lực vận dụng kiến thức đã học để đánh giá kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

## **3. Về phẩm chất**

Bồi dưỡng các phẩm chất như: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm; có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử; sẵn sàng tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội, giữ gìn an ninh – chính trị ở địa phương.

## **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

### **1. Giáo viên.**

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

### **2. Học sinh**

- SGK

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

## **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

### **HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

#### **a) Mục tiêu:** Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

#### **b) Nội dung:**

**GV:** Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát trả lời:

#### **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:****B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV cho HS xem hình ảnh và trả lời câu hỏi

? Em biết gì về tổ chức này

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm dự kiến

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

*Những hình dưới đây phản ánh về hoạt động sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam trước và sau năm 1991, Hãy nêu một số thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay mà em biết thông qua bài học hôm nay.*

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

## 1. Khái quát công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**a. Mục tiêu:** - Giới thiệu được Khái quát công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động dạy – học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Sản phẩm dự kiến                                                                                                               |                                                                                                                                         |            |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)</b></p> <p><b>GV yêu cầu HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập</b></p> <p>Công cuộc đổi mới từ năm 1991 đến nay trải qua mấy giai đoạn?<br/>Em hãy trình bày khái quát các giai đoạn đó và nêu nhận xét?</p> <p><b>B2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p><b>GV hướng dẫn HS trả lời</b></p> <p><b>HS:</b> Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.</p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.</p> <p>Gv gợi ý các nhóm thảo luận</p> <div><table><thead><tr><th>1991 – 1995</th><th>1996 – 2011</th><th>2011 – nay</th></tr></thead><tbody><tr><td><ul style="list-style-type: none"><li>• Vượt qua khủng hoảng kinh tế – xã hội.</li><li>• Phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại.</li></ul></td><td><ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá.</li><li>• Hội nhập kinh tế quốc tế.</li></ul></td><td><ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới.</li><li>• Hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.</li></ul></td></tr></tbody></table><p><b>Hình 21.3.</b> Các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</p><p><b>Tư liệu 1.</b> Sau 35 năm đổi mới, "đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay... Thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiến đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".</p><p>(Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 10, 44)</p></div> | 1991 – 1995                                                                                                                    | 1996 – 2011                                                                                                                             | 2011 – nay | <ul style="list-style-type: none"><li>• Vượt qua khủng hoảng kinh tế – xã hội.</li><li>• Phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá.</li><li>• Hội nhập kinh tế quốc tế.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới.</li><li>• Hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.</li></ul> | <p><b>1. Khái quát công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</b></p> <p>Công cuộc Đổi mới toàn diện từ năm 1991 đến nay được chia thành ba giai đoạn lớn theo chiến lược phát triển kinh tế – xã hội: 1991 - 1995, 1996-2011, 2011 đến nay</p> <p><b>c. Thành tựu về văn hóa- xã hội</b></p> <p>Đời sống của người dân ổn định và nâng cao...</p> <p><b>d. Thành tựu về quốc phòng - an ninh</b></p> <p>Vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng tổ chức tại Việt</p> |
| 1991 – 1995                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1996 – 2011                                                                                                                    | 2011 – nay                                                                                                                              |            |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <ul style="list-style-type: none"><li>• Vượt qua khủng hoảng kinh tế – xã hội.</li><li>• Phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá.</li><li>• Hội nhập kinh tế quốc tế.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới.</li><li>• Hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.</li></ul> |            |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <p><b>B3: Báo cáo kết quả hoạt động.</b></p> <p><b>GV yêu cầu HS trả lời.</b></p> <p><b>HS trả lời câu hỏi của GV.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                |                                                                                                                                         |            |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

|                                                                                                                                                                                                   |                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>B4: Kết luận, nhận định (GV)</b><br><br>GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | Nam được đảm bảo... |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|

## 2. Thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**a. Mục tiêu:** - Giới thiệu được nét chính về những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động dạy – học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Sản phẩm dự kiến    |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|--------|-----------|--------|----------------|--------|--------------------|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)</b><br><br>GV yêu cầu HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập<br><br>Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập sau <table border="1" data-bbox="193 1155 1078 1581"> <thead> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu tiêu biểu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Kinh tế</td><td>Nhóm 1</td></tr> <tr> <td>Chính trị</td><td>Nhóm 2</td></tr> <tr> <td>Văn hóa-xã hội</td><td>Nhóm 3</td></tr> <tr> <td>Quốc phòng an ninh</td><td>Nhóm 4</td></tr> </tbody> </table> | Lĩnh vực            | Thành tựu tiêu biểu | Kinh tế | Nhóm 1 | Chính trị | Nhóm 2 | Văn hóa-xã hội | Nhóm 3 | Quốc phòng an ninh | Nhóm 4 | <b>2. Thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</b><br><br><b>a. Kinh tế</b><br><br>Đất nước từng bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện<br><br><b>b. Chính trị</b><br><br>Độc lập chủ quyền của đất nước giữ vững, tình hình chính trị ổn định<br><br><b>c. Văn hóa- xã hội</b><br><br>Công cuộc xóa đói giảm nghèo được thực hiện thành công đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển. Giáo dục đào |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thành tựu tiêu biểu |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Kinh tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nhóm 1              |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Chính trị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nhóm 2              |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Văn hóa-xã hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nhóm 3              |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Quốc phòng an ninh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nhóm 4              |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>B2: Thực hiện nhiệm vụ</b><br><br>GV hướng dẫn HS trả lời<br><br><b>HS:</b> Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.<br><br>- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.<br><br>Gv gợi ý các nhóm thảo luận                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                     |                     |         |        |           |        |                |        |                    |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

Dựa vào các tư liệu 23.2, 23.3 và thông tin trong SGK kết hợp với các tư liệu dưới đây, hãy cho biết từ năm 1991 đến nay nền kinh tế của Việt Nam từng bước phát triển theo hướng hiện đại hoá như thế nào.



#### Tư liệu 1.

Trong vòng 20 năm (1991 – 2011), tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 7,34%/năm, thuộc loại cao ở khu vực Đông Nam Á nói riêng, ở châu Á và trên thế giới nói chung. Quy mô kinh tế năm 2011 gấp trên 4,4 lần năm 1990 và gấp trên 2,1 lần năm 2000.

(Theo Dương Ngọc, Kinh tế Việt Nam: 67 năm qua các con số, 31 – 08 – 2012)

#### Tư liệu 2.

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam, giai đoạn 1991 – 2020

| Năm                        | 1991 | 1996 | 2001 | 2006 | 2011 | 2016 | 2020 |
|----------------------------|------|------|------|------|------|------|------|
| Tốc độ tăng trưởng GDP (%) | 5,96 | 9,34 | 6,19 | 6,98 | 6,24 | 6,21 | 2,91 |

(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

#### Tư liệu 3.

Tốc độ tăng GDP năm 2021 đạt 2,56% so với năm 2020. GDP bình quân đầu người năm 2021 đạt 3,717 USD/người, tăng 165 USD so với năm 2020. Cơ cấu GDP năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỉ trọng 12,56%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,47%; khu vực dịch vụ chiếm 41,21%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,76%. Cán cân thương mại hàng hoá năm 2021 xuất siêu 3,32 tỉ USD, là năm thứ 6 liên tiếp Việt Nam xuất siêu.

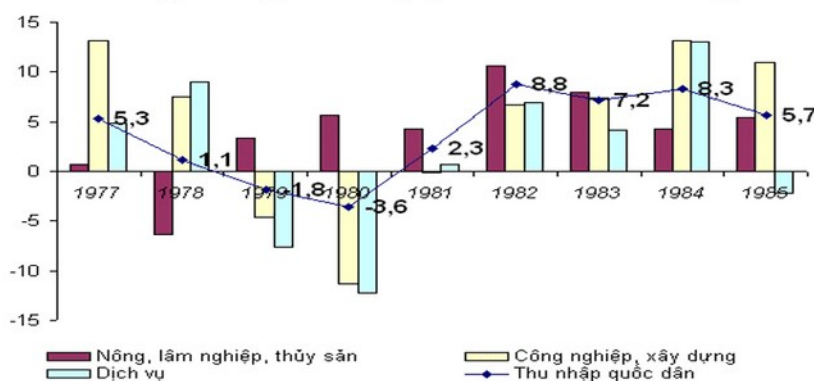
(Theo Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê năm 2021, NXB Thống kê, Hà Nội, 2021)

## GV cung cấp thông tin hình ảnh

### Kinh tế

GV cung cấp thông tin video đường link [youtube](#)

Tốc độ tăng trưởng thu nhập quốc dân thực tế hàng năm.



Từ năm 1991 đến nay, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng bền vững với quy mô ngày càng mở rộng (sử dụng số liệu từ tư liệu

tạo đạt nhiều thành tựu.

### d. Quốc phòng - an ninh

Tiềm lực quốc phòng và an ninh được tăng cường. Trật tự an toàn xã hội được đảm bảo tương đối tốt.

đã cho để chứng minh). Từ năm 2008, Việt Nam đã ra khỏi nhóm nước và vùng lãnh thổ thu nhập thấp để gia nhập nhóm nước và vùng lãnh thổ có thu nhập trung bình thấp...

- Lương thực - Thực phẩm:

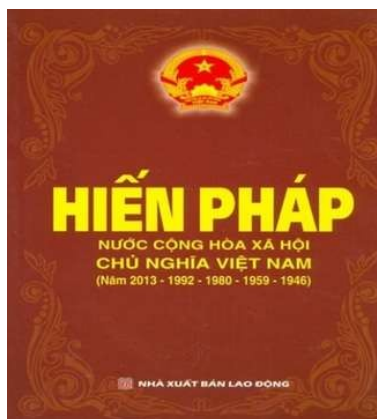
Đến năm 1990 đã đáp ứng được nhu cầu trong nước có dự trữ và xuất khẩu....



- Kinh tế đối ngoại phát triển nhanh, hàng xuất khẩu tăng gấp 3 lần.



## Chính trị





Đêm 11/7/1995 (giờ Mỹ), Tổng thống Mỹ Bill Clinton tuyên bố bình thường hoá quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Sáng ngày 12/7/1995, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đọc tuyên bố thiết lập quan hệ ngoại giao với Mỹ.

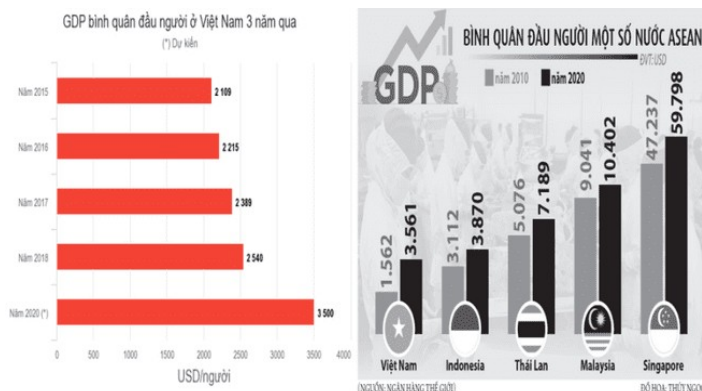
VN chính thức gia nhập hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) 28/7/1995

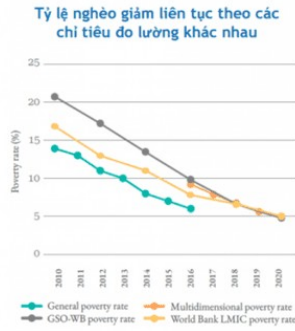
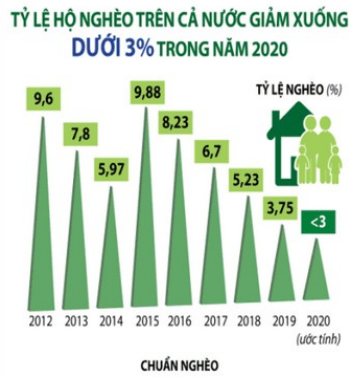


Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm tại Lễ ký kết Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN ngày 28/7/1995

GV cung cấp thông tin video đường link [youtube](#)

## Văn hóa-xã hội





## Quốc phòng an ninh



GV cung cấp thông tin video đường link [youtube](#)

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Sản phẩm dự kiến

| Lĩnh vực       | Thành tựu tiêu biểu                                                                                                         |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kinh tế        | Đất nước từng bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện                                          |
| Chính trị      | Độc lập chủ quyền của đất nước giữ vững, tình hình chính trị ổn định đào tạo ra môi trường hòa bình để phát triển đất nước. |
| Văn hóa-xã hội | Công cuộc xóa đói giảm nghèo được thực hiện thành công đưa đất nước ra khỏi tình                                            |

|                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                               |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                                                                                                                                   | trạng kém phát triển. Giáo dục đào tạo đạt nhiều thành tựu. Đời sống văn hóa- nghệ thuật được phát triển phong phú và đa dạng |  |
| Quốc phòng an ninh                                                                                                                                                                                                                                | Tiềm lực quốc phòng và an ninh được tăng cường. Trật tự an toàn xã hội được đảm bảo tương đối tốt.                            |  |
| <p><b>Bước 4: Kết luận, đánh giá</b></p> <p><b>B4: Kết luận, nhận định (GV)</b></p> <p>GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.</p> |                                                                                                                               |  |

### HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan

**Câu 1: Việt Nam gia nhập ASEAN vào thời gian nào?**

A. 1995

B. 2001

C. 2007

D. 2008

**Câu 2: Đến năm 2020 Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới?**

A. 159/193

B. 179/193

C. 180/193

D. 189/193

**Câu 3: Việt Nam trở thành một trong 52 quốc gia có chỉ số phát triển con người cao vào năm nào?**

A. 2019

B. 2020

C. 2021

D. 2022

**Câu 4: Năm 2023, Việt Nam nằm trong nhóm các quốc gia cải thiện thứ hạng về chỉ số hòa bình Việt Nam ở vị trí số bao nhiêu?**

A. 41/163

B. 159/193

C. 43/163

D. 169/193

**Câu 5: Việt Nam đảm nhận trong cách là chủ tịch ASEAN vào năm nào?**

A. 2018

B. 2019

C. 2020

D. 2021

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|    |   |   |   |   |   |
|----|---|---|---|---|---|
| CH | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| DA | A | D | B | A | C |

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện****B1: Chuyển giao nhiệm vụ:** (GV giao bài tập)

**Bài tập:** Hãy sưu tầm những thành tựu trong công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay ở địa phương nơi em sinh sống tròn và giới thiệu một thành tựu tiêu biểu nhất.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**Chương 6. VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY****Bài 21. VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**2. Về năng lực****2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: chỉ được những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

- Năng lực vận dụng kiến thức đã học để đánh giá kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

**3. Về phẩm chất**

Bồi dưỡng các phẩm chất như: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm; có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử; sẵn sàng tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh - chính trị ở địa phương.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- Tranh ảnh, phim tài liệu về thành tựu đất nước sau 35 năm Đổi mới.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Hoạt động mở đầu

#### a) Mục tiêu

Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

#### b) Tổ chức thực hiện

##### \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- *Phương án 1:* GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để dẫn dắt vào bài học.
- *Phương án 2:* GV có thể sử dụng tranh, ảnh hoặc các video, clip liên quan đến chủ đề sự thay đổi của địa phương em trong thời kì Đổi mới, hoặc phim tài liệu thành tựu đất nước sau 35 năm Đổi mới. Sau đó, GV đặt câu hỏi: *Em có nhận xét gì về sự thay đổi của địa phương mình? Theo em, vì sao có sự thay đổi đó?*

**Link 1:** <https://youtu.be/mQ9Cv9i6Iv0>

**Link 2:** [https://www.youtube.com/watch?v=qobn\\_3C2kBw](https://www.youtube.com/watch?v=qobn_3C2kBw)

##### \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS đọc SGK, quan sát tranh ảnh hoặc video để tìm ý trả lời.

##### \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

GV gọi 2 – 3 HS lần lượt chia sẻ.

##### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV chọn ý và dẫn dắt vào bài mới.

## 2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

### 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu khái quát công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

#### a) Mục tiêu

HS khái quát được các giai đoạn phát triển của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay, từ đó rút ra được nhận xét về sự phát triển đó.

#### b) Tổ chức thực hiện

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>GV cho HS khai thác hình 21.3, tư liệu 1 và làm việc cá nhân để thực hiện yêu cầu sau:</p> <p>1. Trình bày khái quát các giai đoạn phát triển của công cuộc Đổi mới từ năm 1991 đến nay và nêu nhận xét?</p> <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>Do lấy mốc năm 1991 nên cách chia giai đoạn trong SGK không hoàn toàn đi theo giai đoạn thực hiện các Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm. HS căn cứ vào nội dung chính của các giai đoạn để trình bày.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>GV gọi 1 – 2 HS trình bày, các HS khác nhận xét, bổ sung hoàn thiện nội dung.</p> <p>1. Trình bày khái quát các giai đoạn phát triển của công cuộc Đổi mới từ năm 1991 đến nay và nêu nhận xét?</p> |                                                                                                                | <p><b>1. Khái quát công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</b></p>                                                    |
| <p><b>1991 - 1995</b></p> <p>- Vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội</p> <p>- Phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p><b>1996 - 2011</b></p> <p>- Đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa.</p> <p>- Hội nhập kinh tế quốc tế.</p> |                                                                                                                              |
| <p><b>2011 - nay</b></p> <p>- Đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới.</p> <p>- Hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                |                                                                                                                              |
| <p><b>Các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                |                                                                                                                              |
| <p><b>* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức</b></p> <p>GV nhận xét, chốt nội dung: Từ năm 1991 đến nay, Việt Nam đã từng bước vượt qua khủng hoảng kinh tế – xã hội, phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tiến hành hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới, tiếp tục hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng. Để có được những bước đi đó, đất nước đã xây dựng được nội lực vững vàng, giai đoạn trước là cơ sở để làm nền tảng phát triển cho giai đoạn sau. Các bước đi này để thực hiện mục tiêu phát triển đã được các Đại hội Đảng đề ra.</p>                                                                                                                                                |                                                                                                                | <p>- Đất nước đã xây dựng được nội lực vững vàng, giai đoạn trước là cơ sở để làm nền tảng phát triển cho giai đoạn sau.</p> |

## 2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**a) Mục tiêu**

HS trình bày được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**b) Tổ chức thực hiện**

| Hoạt động của thầy và trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Sản phẩm dự kiến                                                              |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|---------|--|-----------|--|-----------------|--|---------------------|--|
| <p><b>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p>- GV cho học sinh khai thác thông tin trong mục 2 SGK, kết hợp xem video về thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.</p> <p>Link: <a href="https://www.youtube.com/watch?v=qobn_3C2kBw">https://www.youtube.com/watch?v=qobn_3C2kBw</a></p> <p>- GV chia lớp thành 4 nhóm (có thể kết hợp kỹ thuật mảnh ghép, phòng tranh, sơ đồ tư duy), mỗi nhóm tìm hiểu một lĩnh vực, HS có thể báo cáo kết quả bằng Phiếu học tập hoặc bảng tóm tắt, sơ đồ tư duy,... có dẫn chứng số liệu, hình ảnh (nếu có), thời gian 6 phút.</p> <p><i>1. Hãy trình bày những thành tựu tiêu biểu mà Việt Nam đạt được trong công cuộc Đổi mới từ năm 1991 đến nay?</i></p> <p>+ Nhóm 1: Kinh tế.</p> <p>+ Nhóm 2: Chính trị.</p> <p>+ Nhóm 3: Văn hóa, xã hội.</p> <p>+ Nhóm 4: Quốc phòng, an ninh.</p> <p>- Gợi ý phiếu học tập:</p> | <p><b>2. Thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay</b></p> |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| <p align="center"><b>PHIẾU HỌC TẬP</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Lĩnh vực</th><th>Thành tựu tiêu biểu</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Kinh tế</td><td></td></tr> <tr> <td>Chính trị</td><td></td></tr> <tr> <td>Văn hoá, xã hội</td><td></td></tr> <tr> <td>Quốc phòng, an ninh</td><td></td></tr> </tbody> </table>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                               | Lĩnh vực | Thành tựu tiêu biểu | Kinh tế |  | Chính trị |  | Văn hoá, xã hội |  | Quốc phòng, an ninh |  |
| Lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thành tựu tiêu biểu                                                           |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| Kinh tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                               |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| Chính trị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                               |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| Văn hoá, xã hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                               |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| Quốc phòng, an ninh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                               |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |
| <p><b>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>Các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập.</p> <p><b>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                               |          |                     |         |  |           |  |                 |  |                     |  |

- Các nhóm báo cáo sản phẩm bằng bảng báo cáo hoặc Phiếu học tập, sơ đồ tư duy...

## NỘI DUNG PHIẾU HỌC TẬP

| Lĩnh vực            | Thành tựu tiêu biểu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kinh tế             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lí của Nhà nước đã có những bước tiến lớn, đặc biệt là sự gia tăng đóng góp của thành phần kinh tế tư nhân và có vốn đầu tư nước ngoài đối với phát triển kinh tế.</li> <li>- Thị trường xuất nhập khẩu mở rộng và nguồn vốn đầu tư của nước ngoài tăng lên, nhất là từ sau khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) năm 2007.</li> </ul> |
| Chính trị           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ máy chính quyền nhà nước và hệ thống luật pháp ngày càng hoàn thiện.</li> <li>- Pháp thể bị bao vây, cấm vận và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế theo hướng đa phương hoá, đa dạng hoá.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                     |
| Văn hoá, xã hội     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công cuộc xoá đói giảm nghèo được thực hiện thành công đưa đất nước bước ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cải thiện và không ngừng được nâng cao.</li> <li>- Cả nước đã đạt chuẩn quốc gia về xoá mù chữ và phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào năm 2010.</li> </ul>                                                                                                                                                   |
| Quốc phòng, an ninh | Tiềm lực quốc phòng và an ninh được tăng cường. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân được củng cố.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |



### Sơ đồ về thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

#### \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm và chuẩn kiến thức.

**CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ: THANG ĐO**

HS tự đánh giá: Đánh dấu x mức độ đạt được khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

| STT | Tiêu chí                                                                                             | Mức độ đạt được |     |     |          |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----|-----|----------|
|     |                                                                                                      | Rất tốt         | Tốt | Đạt | Chưa đạt |
| 1   | Khai thác được các tư liệu về những thành tựu kinh tế của Việt Nam từ năm 1991 đến nay.              |                 |     |     |          |
| 2   | Khai thác được các tư liệu về những thành tựu chính trị của Việt Nam từ năm 1991 đến nay.            |                 |     |     |          |
| 3   | Khai thác được các tư liệu về những thành tựu văn hoá – xã hội của Việt Nam từ năm 1991 đến nay.     |                 |     |     |          |
| 4   | Khai thác được các tư liệu về những thành tựu quốc phòng – an ninh của Việt Nam từ năm 1991 đến nay. |                 |     |     |          |

**3. Hoạt động luyện tập****a) Mục tiêu**

Nhiệm vụ này giúp HS phát triển năng lực nhận thức lịch sử, kỹ năng tóm tắt, hệ thống hoá các vấn đề lịch sử.

**b) Tổ chức thực hiện****\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân chọn 1 trong 2 nhiệm vụ sau:

1. Hoàn thành bảng tóm tắt về những thành tựu tiêu biểu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

| Lĩnh vực            | Thành tựu tiêu biểu |
|---------------------|---------------------|
| Kinh tế             |                     |
| Chính trị           |                     |
| Văn hoá, xã hội     |                     |
| Quốc phòng, an ninh |                     |

2. Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện về những thành tựu tiêu biểu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**3. Trò chơi “Đào vàng”**

- Luật chơi: Trên màn hình có 4 khối vàng, tương ứng với mỗi khối vàng là điểm đạt được. Trong thời gian 5 giây, em hãy suy nghĩ và đưa ra câu trả lời. Trả lời đúng, em sẽ nhận được một phần quà, nếu trả lời sai, quyền trả lời sẽ thuộc về bạn khác.

- Câu hỏi:

- 3.1. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm nào? (2007)
- 3.2. Việt Nam bắt đầu đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ năm nào? (1996)
- 3.3. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á vào năm nào? (1995)
- 3.4. Bản Hiến pháp mới nhất của Việt Nam được ban hành vào năm nào? (2013)

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS hoàn thành bảng theo gợi ý trong SGK vào vở.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS trình bày bảng đã hoàn thành ngay tại lớp. Các bạn khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện yêu cầu của HS. GV cũng có thể cho HS thực hiện nhiệm vụ này khi tổ chức dạy học mục 2 của bài.

## 4. Hoạt động vận dụng

### a) Mục tiêu

Nhiệm vụ này giúp HS vận dụng được kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

### b) Tổ chức thực hiện

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: Có ý kiến cho rằng: *Những thành tựu của công cuộc Đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và cuộc sống hằng ngày của bản thân em. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?*

- Nhiệm vụ 2: Xây dựng một bài giới thiệu (poster, infographic,...) về sự thay đổi của một trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, khoa học, giáo dục, y tế ở địa phương em (tỉnh hoặc huyện) từ năm 1991 đến nay.

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- *Nhiệm vụ 1:* GV định hướng cho HS đây là nhận định đúng.

- *Nhiệm vụ 2:* HS lựa chọn một lĩnh vực tiêu biểu ở địa phương để tìm hiểu, viết bài giới thiệu.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS báo cáo sản phẩm học tập vào thời điểm thích hợp hoặc thu lại sản phẩm để chấm điểm ĐGTX.

- Gợi ý nội dung trình bày:

+ *Nhiệm vụ 1:* HS đồng ý với ý kiến và giải thích được lí do hững thành tựu của công cuộc Đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và cuộc sống hằng ngày

của bản thân em. Lí do: Tạo thuận lợi cho việc đi lại, thông tin liên lạc, hoạt động học tập, vui chơi, giải trí,...

+ *Nhiệm vụ 2:* HS viết bài giới thiệu theo các câu hỏi gợi ý: *Thành tựu tiêu biểu là gì? Vì sao lựa chọn lĩnh vực đó? Mô tả sự thay đổi theo thời gian (kèm hình ảnh minh họa). Sự thay đổi đó thể hiện điều gì?*

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét kết quả làm việc của HS. GV chọn 2 – 3 sản phẩm tốt để chia sẻ với cả lớp.

## **BÀI 22 – TIẾT: CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC- KỸ THUẬT VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HÓA NỬA SAU THẾ KỈ XX**

### **I. MỤC TIÊU:**

#### **1. Kiến thức :**

- Mô tả được những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học - kỹ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam.
- Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam.

#### **2. Năng lực:**

- + Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật và xu thế toàn cầu hoá.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc tổ chức, hướng dẫn HS hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận về nội dung của bài học.
- + Năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

#### **3. Phẩm chất:**

- + Nhận thức được trách nhiệm đối với công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước hiện nay để bồi đắp phẩm chất chăm chỉ, ý thức vươn lên với tinh thần không ngừng học hỏi, đổi mới nhằm chiếm lĩnh và sáng tạo những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.
- + Tôn trọng sự đa dạng của văn hoá nhân loại, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân toàn cầu.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu
- Phiếu học tập

| STT | Các lĩnh vực | Thành tựu |
|-----|--------------|-----------|
| 1   |              |           |
| 2   |              |           |
| 3   |              |           |
| 4   |              |           |
| 5   |              |           |
| 6   |              |           |
| 7   |              |           |

- Tranh ảnh liên quan đến bài học

**2. Học sinh:** SGK, chuẩn bị bài.**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. Ổn định:
2. Khởi động:

| <i>Hoạt động của GV và HS</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <i>Nội dung cần đạt</i>                                                                                                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p align="center"><b>Hoạt động 1. Khởi động</b></p> <p><b>a. Mục đích:</b> HS huy động những kiến thức về cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá nửa sau thế kỉ XX để kết nối vào bài, tạo tâm thế hào hứng cho học sinh và nhu cầu tìm hiểu bài mới.</p> <p><b>b. Nội dung:</b> Học sinh HĐ cả lớp, đọc thông tin trong SGK kết hợp dựa vào hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>c. Sản phẩm:</b> câu trả lời của học sinh</p> <p><b>d. Tổ chức thực hiện:</b></p> |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <p><b>Chuyển giao nhiệm vụ:</b> HĐ cả lớp ●</p> <p>- GV chiếu hình ảnh về thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật và đặt câu hỏi hướng HS vào nội dung của bài. Yêu cầu học sinh quan sát và trả lời câu hỏi. ●</p> <p>? Em hãy cho biết đến nay thế giới trải qua bao nhiêu cuộc cách mạng công nghiệp?</p>                                                                                                                                                                                          | <p>– 4 lần cách mạng công nghiệp:</p> <p>+ Lần 1: Thế kỷ XVIII bởi các thành tựu về cơ khí hóa với sự ra đời của máy hơi nước.</p> <p>+ Lần 2: Cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ 20 với việc phát minh ra động cơ điện và dây chuyền lắp ráp để tạo ra sản xuất quy</p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS suy nghĩ</p> <p><b>Trình bày, thảo luận:</b> HS trình bày, phản biện</p> <p><b>Đánh giá kết quả:</b> GV nhận xét, đánh giá và giới thiệu vào bài; HS tiếp thu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>mô lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 3: Từ những năm 70 của thế kỷ XX với đặc trưng là việc sử dụng các thiết bị điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.</li> <li>+ Lần 4: Từ đầu thế kỷ XXI, thế giới bắt đầu bước vào cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư hay còn được gọi là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.</li> </ul> <p>=&gt; Khi quan sát được những hình này, em cảm thấy tự hào về những phát minh, khám phá to lớn, vĩ đại của con người.</p> |
| <b>Hoạt động 2. Hình thành kiến thức</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <p><b>1. Thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật và ảnh hưởng đối với Việt Nam</b></p> <p><b>a. Thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> HS trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật nửa cuối thế kỉ XX</p> <p><b>b. Nội dung:</b> GV tổ chức HS HĐ cả lớp/cá nhân, y/c đọc SGK và trả lời các câu của giáo viên.</p> <p><b>c. Sản phẩm:</b> câu trả lời đúng của HS</p> <p><b>d. Tổ chức thực hiện:</b></p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <p><b>Chuyển giao nhiệm vụ:</b> HĐ nhóm (7 Nhóm)</p> <p><b>- Phương pháp:</b> Khăn trải bàn</p> <p><b>- Kỹ thuật:</b> Mảnh ghép</p> <p>Nhóm 1: Trình bày về lĩnh vực khoa học cơ bản?</p> <p>Nhóm 2: Công nghệ sinh học?</p> <p>Nhóm 3: Công nghệ vật liệu</p> <p>Nhóm 4: Công nghệ năng lượng?</p> <p>Nhóm 5: Công nghệ thông tin?</p> <p>Nhóm 6: <i>Giao thông vận tải và thông tin</i></p>                                                                                                       | <p><b>* Những thành tựu:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

liên lạc?

Nhóm 7: Công nghệ kỹ thuật số?

| STT | Các lĩnh vực                             | Thành tựu                                                                                                                                                                                                   |
|-----|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Khoa học cơ bản                          | Đánh dấu những bước nhảy vọt trong Toán học, Vật lí, Hoá học, Sinh học,...                                                                                                                                  |
| 2   | Công nghệ sinh học                       | Đạt được những bước tiến dài trong công nghệ di truyền, công nghệ tế bào, công nghệ vi sinh,... thúc đẩy cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp, các tiến bộ trong lĩnh vực y dược và công nghệ thực phẩm. |
| 3   | Công nghệ vật liệu:                      | Chất dẻo pô-li-me, vật liệu na-no, vật liệu com-po-sit,...                                                                                                                                                  |
| 4   | Công nghệ năng lượng                     | Năng lượng nguyên tử, năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều                                                                                                                            |
| 5   | Công nghệ thông tin                      | Tiến dài với các thế hệ máy tính điện tử có khả năng lưu trữ, xử lí thông tin, tính toán vượt trội và mạng internet được ứng dụng rộng rãi.                                                                 |
| 6   | Giao thông vận tải và thông tin liên lạc | Máy bay siêu thanh, tàu siêu tốc, điện thoại thông minh                                                                                                                                                     |
| 7   | Công nghệ kỹ thuật số:                   | dữ liệu lớn, điện toán đám mây (Cloud), trí tuệ nhân tạo (AI), kết nối vạn vật (IoT), Công nghệ in 3D                                                                                                       |

**Thực hiện nhiệm vụ:** Chia từ 1 đến 7 - Làm việc cá nhân.

**Trình bày và thảo luận:** Nhóm chuyên gia trình bày, các thành viên trong nhóm phải lắng nghe để đi chia sẻ cho nhóm mà mình đang có số .

**Đánh giá kết quả:** GV nhận xét, giới thiệu và chốt kiến thức kết hợp chiếu các hình ảnh để HS hiểu hơn; HS tiếp thu.

**Chuyển giao nhiệm vụ: HĐ cả lớp**

? Từ đó, em thấy ấn tượng nhất với thành tựu nào. Tại sao?

- Thành tựu khoa học – kỹ thuật gây cho em ấn tượng nhất....

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>? Hiện nay, gia đình em và những người xung quanh đang được thừa hưởng những thành tựu nào của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật?</p> <p>? Đến đây, em hãy đánh giá về những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần 2?</p> <p><b>Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS suy nghĩ</p> <p><b>Trình bày và thảo luận:</b> HS trình bày</p> <p><b>Đánh giá kết quả:</b> GV nhận xét, GV kết luận; HS tiếp thu.</p>                                                                                                                                             | <p>=&gt; <i>Thành tựu kì diệu trên nhiều lĩnh vực</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <p><b>b. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật đối với Việt Nam</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> HS trình bày được tác động của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật nửa cuối thế kỉ XX</p> <p><b>b. Nội dung:</b> GV tổ chức HS HĐ cả lớp/cá nhân, y/c đọc SGK và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>c. Sản phẩm:</b> câu trả lời đúng của HS</p> <p><b>d. Tổ chức thực hiện:</b></p>                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <p><b>Chuyển giao nhiệm vụ: HĐ cặp đôi</b></p> <p><b>- Phương pháp:</b> Khăn trải bàn</p> <p><b>- Kỹ thuật:</b> Lầu dây chuyền</p> <p><b>* Tích hợp GDBVMT</b></p> <p>? Nêu những thời cơ và thách thức của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật đối với Việt Nam?</p> <p><b>Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>- HS là việc cá nhân, trao đổi, thống nhất cặp; GV quan sát, hỗ trợ</p> <p><b>Trình bày, thảo luận:</b> GV gọi đại diện cặp trình bày; di chuyển cặp khác trình bày, bổ sung</p> <p><b>Đánh giá kết quả:</b> GV nhận xét, kết luận; HS tự đánh giá</p> | <p>- Thời cơ:</p> <p>+ Thúc đẩy sự phát triển của kinh tế Việt Nam theo hướng hiện đại, hội nhập khu vực và thế giới, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.</p> <p>+ Nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của người dân.</p> <p>+ Làm thay đổi phương thức quản lí nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hoá, xã hội.</p> <p>- Thách thức:</p> <p>+ Việt Nam dễ bị biến thành nơi gia công, lắp ráp đơn giản, giá trị gia tăng thấp trong chuỗi giá trị toàn cầu.</p> <p>+ Nguy cơ về an ninh, chính trị, an toàn xã hội do thông tin bảo mật bị đánh cắp hoặc thông tin xấu, sai sự thật được phát tán rộng rãi trên không gian mạng.</p> |

## Hoạt động 2. Tìm hiểu xu thế toàn cầu hóa và tác động đối với thế giới và Việt Nam

### a. Mục tiêu

HS trình bày được những nét cơ về xu thế toàn cầu hóa và đánh giá được tác động của toàn cầu hóa đối với thế giới và Việt Nam.

### b. Tổ chức thực hiện

#### \* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: Khai thác tư liệu 2 và đọc thông tin cho biết toàn cầu hóa là gì? Trình bày những biểu hiện cụ thể của toàn cầu hóa?

- Nhiệm vụ 2: GV giao cho cá nhân HS thực hiện yêu cầu: Hãy nêu và đánh giá những tác động của xu thế toàn cầu hóa đối với thế giới.

#### \* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận, khai thác tư liệu 2, nêu được khái niệm toàn cầu hóa và trình bày được những biểu hiện chủ yếu.

- HS tìm hiểu SGK và kết hợp với hiểu biết của mình nêu được tác động tích cực và tiêu cực của xu thế toàn cầu đối với thế giới và Việt Nam.

#### \* **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS báo cáo kết quả làm việc

- Dự kiến sản phẩm:

Nhiệm vụ 1:

+ Khái niệm: “Toàn cầu hoá – sự hội nhập mạnh mẽ của các nền kinh tế và xã hội trên toàn thế giới là một quá trình phức tạp ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh trong cuộc sống của chúng ta”.

+ Biểu hiện của toàn cầu hoá:

- Về kinh tế: Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế gắn với các tập đoàn xuyên quốc gia hoặc tổ chức phi chính phủ, sự mở rộng hệ thống tài chính toàn cầu với các tổ chức kinh tế, tài chính khu vực, quốc tế.

- Về văn hoá: Sự chia sẻ, tăng cường giao lưu, trao đổi, thâm nhập lẫn nhau của các nền văn hoá.

- Về chính trị: Sự phát triển và ảnh hưởng ngày càng gia tăng của các tổ chức khu vực (Liên minh châu Âu – EU, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á – ASEAN,...) và các tổ chức quốc tế (Liên hợp quốc – UN,...).

Nhiệm vụ 2:

| TÁC ĐỘNG CỦA TOÀN CẦU HOÁ |          |          |
|---------------------------|----------|----------|
| Nội dung                  | Tích cực | Tiêu cực |

|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đối với thế giới | Thúc đẩy nhanh sự hình thành thị trường kinh tế toàn cầu, xã hội hoá lực lượng sản xuất, kinh tế tăng trưởng cao; gia tăng giao lưu, trao đổi văn hoá giữa các quốc gia, dân tộc và định hình xu hướng văn hoá toàn cầu; tạo nên sự liên kết ngày càng chặt chẽ giữa các lực lượng, các quốc gia, khu vực trong việc giải quyết các vấn đề toàn cầu vì mục tiêu phát triển chung của nhân loại.                                       | Tăng cường sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia, khoảng cách chênh lệch giàu nghèo trong mỗi quốc gia, giữa các quốc gia và các khu vực trên thế giới, trầm trọng thêm ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, xói mòn và đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc. |
| Đối với Việt Nam | Tạo cơ hội tiếp cận vốn đầu tư nước ngoài, trình độ khoa học – công nghệ tiên tiến của thế giới, mở rộng hoạt động thương mại, xuất khẩu lao động, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; tạo điều kiện đề nâng cao uy tín, địa vị quốc tế thông qua các tổ chức khu vực (ASEAN), quốc tế (Liên hợp quốc); mở rộng giao lưu, quảng bá văn hoá Việt Nam ra thế giới, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, làm giàu cho nền văn hoá Việt Nam. | Sự phụ thuộc của kinh tế Việt Nam vào thị trường bên ngoài cùng sự cạnh tranh khốc liệt, đồng thời cũng dẫn đến nguy cơ bị dễ hoà tan, làm biến mất bản sắc văn hoá truyền thống.                                                                     |

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và chốt lại nội dung cần nắm được để HS ghi vào vở.

**\* Bước 5: Mở rộng**

GV nêu câu hỏi: Tại sao nói toàn cầu hoá vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với Việt Nam? hoặc GV có thể tổ chức cho HS tranh biện với 2 quan điểm: Toàn cầu hoá đem lại nhiều cơ hội hay thách thức hơn cho Việt Nam.

### 3. Hoạt động luyện tập (dự kiến 5 phút ).

#### a. Mục tiêu

Giúp HS củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới, có kỹ năng tóm tắt các vấn đề lịch sử và các kiến thức đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức, ý nghĩa của những thành tựu khoa học- kỹ thuật, biểu hiện và tác động của xu thế toàn cầu hóa.

#### b. Tổ chức thực hiện:

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Vẽ sơ đồ tư duy về những thành tựu tiêu biểu thuộc các lĩnh vực của cuộc CMKHKT
- Nhiệm vụ 2: GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm

**\* Bước 2: thực hiện nhiệm vụ:**

- NV1: HS khai thác thông tin hoàn thành sơ đồ.

- NV 2: HS đọc câu hỏi trắc nghiệm và trả lời.

Gv trình chiếu câu hỏi trắc nghiệm trên máy chiếu.

GV nhận xét đánh giá, có thể cho điểm khuyến khích.

Câu 1. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại từ những năm 40 của thế kỷ XX có nguồn gốc sâu xa từ

- A. sự mất cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội.
- B. yêu cầu giải quyết tình trạng khủng hoảng kinh tế thế giới.
- C. nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các quốc gia.
- D. những đòi hỏi ngày càng cao của cuộc sống và sản xuất.**

Câu 2. Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ là

- A. diễn ra trên một số lĩnh vực quan trọng.
- B. diễn ra trên tất cả các lĩnh vực.
- C. diễn ra với qui mô và tốc độ chưa từng thấy.
- D. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.**

Câu 3. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế là một trong những biểu hiện của xu thế

- A. hòa hoãn tạm thời.
- B. hợp tác và đấu tranh.
- C. đa dạng hóa.
- D. toàn cầu hóa.**

Câu 4. Biểu hiện nào chứng tỏ tính hai mặt của toàn cầu hóa?

- A. Tạo cơ hội phát triển cho các nước.
- B. Là thách thức đối với các nước công nghiệp mới.
- C. Vừa tạo ra cơ hội vừa tạo ra thách thức cho các dân tộc.**
- D. Tạo ra nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.

Câu 5. Hệ quả quan trọng của cách mạng khoa học - công nghệ từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX đến nay là

- A. xuất hiện xu thế toàn cầu hóa.**
- B. dẫn tới những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư.
- C. xuất hiện những phát minh quan trọng trong lĩnh vực công nghệ.

D. đưa tới sự ra đời của các thể hệ máy tính điện tử.

Câu 6. Một trong những tác động quan trọng của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đối với xu hướng phát triển chung của các nước tư bản hiện nay là

A. tập trung nghiên cứu, phát minh và bán bản quyền thu lợi nhuận.

**B. liên kết kinh tế khu vực để tăng sức cạnh tranh.**

C. đầu tư nhiều cho giáo dục để đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao.

D. mở rộng quan hệ hợp tác với tất cả các nước trên thế giới.

**\* Bước 3: báo cáo thảo luận:**

- GV tổ chức cho HS trình bày sơ đồ tại lớp, các HS khác nhận xét và bổ sung.

- GV cho HS đọc câu hỏi và trả lời

**\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

#### **4. Hoạt động vận dụng**

##### **a. Mục tiêu**

- HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

##### **b. Tổ chức thực hiện**

**\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh (học sinh có thể làm nhiệm vụ này ở nhà hoặc ngoài giờ học) sau đó báo cáo sản phẩm hoặc nộp lại sản phẩm theo yêu cầu của GV.

- NV 1: làm việc cá nhân: *Em có mong muốn trở thành công dân toàn cầu không? Vì sao?*

- NV 2: Thảo luận cặp đôi: *Sưu tầm tư liệu từ sách báo, internet về một thành tựu khoa học – kỹ thuật của Việt Nam và chia sẻ với bạn về thành tựu đó.*

**\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- NV1: HS tự suy nghĩ trả lời

- NV2: HS tìm kiếm thông tin để chia sẻ.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- NV1: GV sắp xếp thời gian cho HS báo cáo sản phẩm học tập vào thời điểm thích hợp

- NV2: HS chia sẻ về một số thành tựu của Việt Nam...

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức:

GV nhận xét và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ở nhà của HS.

## **5. Dặn dò:**

- HS về nhà hoàn thành nội dung bài tập trong SGK và SBT, thực hiện nhiệm vụ phần vận dụng.

- Đọc và chuẩn bị nội dung bài tiếp theo.